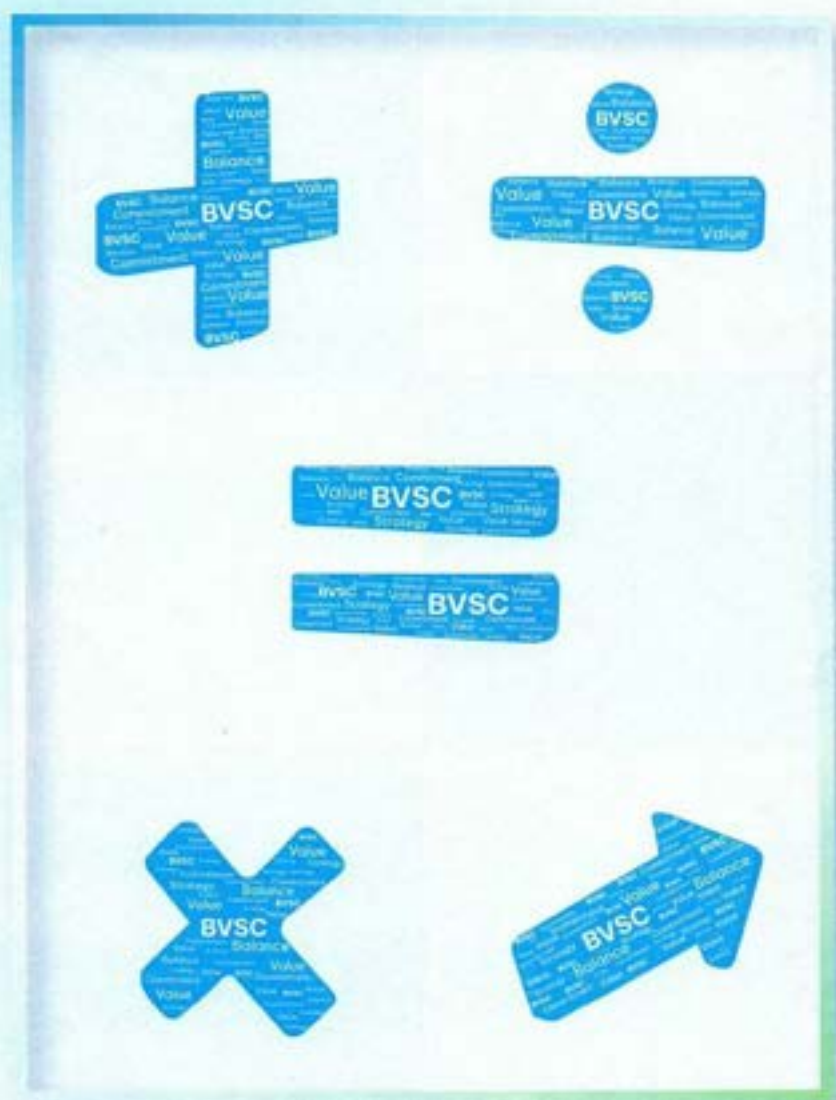




Cộng Giá Trị Nhân Thành Công

2024 BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT
MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	TRANG
I	Chương I: Giới thiệu chung	
1	Thông điệp của chủ tịch Hội Đồng Quản trị	01
2	Thông tin chung về Công ty	02
3	Các chỉ số cơ bản KPIs	13
II	Chương II: Báo cáo tình hình hoạt động 2024	
1	Tổng quan nền Kinh tế và TTCK 2024	14
2	Báo cáo của Hội đồng Quản trị	17
3	Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc	20
III	Chương III: Mục tiêu và cam kết hành động năm 2025	
1	Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 – 2025	39
2	Dự báo nền Kinh tế và Thị trường chứng khoán năm 2025	40
3	Kế hoạch và giải pháp trọng tâm 2025	42
IV	Chương IV: Quản trị Công ty	
1	Cơ cấu tổ chức	46
2	Nhân sự chủ chốt: HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Điều hành	46
3	Thông tin dành cho Cổ đông	52
4	Hội đồng Quản trị	60
5	Ban kiểm soát	68
6	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng giám đốc	73
7	Kiểm toán nội bộ	76
8	Quản trị rủi ro	80
9	Thực hiện các quy định về Quản trị công ty	88
V	Chương V: Phát triển bền vững theo tiêu chuẩn GRI	92
	Phụ lục I: Điểm yếu tố chất lượng quản trị theo CAMEL	136
	Phụ lục II: Điểm yếu tố tài chính theo CAMEL	139
VI	Chương VI: Báo cáo tài chính	

CHƯƠNG I – GIỚI THIỆU CHUNG

1. THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi Quý cổ đông, Quý khách hàng và đối tác,

Năm 2024, Công ty cổ phần chứng khoán Bảo Việt (BVSC) tròn 25 năm hình thành và phát triển, song hành cùng sự phát triển của TTCK Việt Nam. Do đó, chúng tôi chọn thông điệp "**Cộng Giá Trị, Nhân Thành Công**" là thông điệp chủ đạo của cuốn Báo cáo thường niên năm nay thay cho lời tri ân của BVSC tới các Quý vị lãnh đạo từ các cơ quan quản lý, Quý vị cổ đông, Quý khách hàng đã đồng hành và hỗ trợ BVSC. Thông điệp này cũng là lời tri ân sâu sắc tới các thể hệ nhân sự BVSC đã đồng hành kiến tạo và phát triển Công ty bền vững trong 25 năm qua. Chúng tôi hiểu rằng, sự thành công của BVSC ngày hôm nay là sự cộng hưởng những giá trị đến từ sự tín nhiệm của các cơ quan quản lý, sự tin tưởng từ các quý vị cổ đông và quý khách hàng, và sự cống hiến không ngừng nghỉ của đội ngũ nhân sự trong những năm qua.

Năm 2024, TTCK Việt Nam vận hành trong bối cảnh kinh tế vĩ mô ổn định, mặt bằng lãi suất trong nước duy trì ở mức thấp và lợi nhuận doanh nghiệp phục hồi tích cực. Tuy nhiên, thị trường cũng đối mặt với thách thức đáng kể từ áp lực tỷ giá và hoạt động bán ròng mạnh mẽ của khối ngoại. Trước bối cảnh nêu trên, BVSC phát huy thế mạnh vốn có, không ngừng đổi mới nhằm thích ứng nhanh với những biến động từ thị trường, triển khai đồng bộ các giải pháp kinh doanh với quyết tâm cao hoàn thành nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao. Năm 2024, BVSC tiếp tục cán đích thành công với tổng doanh thu thực hiện đạt **949,3 tỷ đồng**, hoàn thành 114,6% kế hoạch và bằng 109% so với năm trước; lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt **206,4 tỷ đồng**, hoàn thành 125,1% kế hoạch tăng trưởng ấn tượng bằng 129,2% so với năm trước. Song song, BVSC ra mắt nền tảng ứng dụng di động mới "BVSC Invest" với những trải nghiệm vượt trội, đẩy mạnh đầu tư các phần mềm và dịch vụ liên quan đến giám sát, bảo vệ và dự phòng hệ thống nhằm tăng cường an toàn bảo mật cho hệ thống giao dịch, bảo vệ dữ liệu giao dịch về tiền và chứng khoán của Quý khách hàng...là sự khẳng định các cam kết hành động hướng tới nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.

Bước sang năm 2025, dự báo môi trường kinh doanh tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều thách thức. Tuy nhiên, BVSC tin tưởng với nền tảng vững chắc được xây dựng trong 25 năm qua, cùng sự đồng hành và tín nhiệm từ quý vị cổ đông, quý khách hàng là nguồn động lực to lớn để chúng tôi tiếp tục phát huy những thế mạnh nền tảng vốn có, chủ động bám sát diễn biến thị trường để triển khai đồng bộ giải pháp kinh doanh, chú trọng nâng cao trải nghiệm khách hàng và tăng cường quản trị rủi ro, BVSC sẽ tiếp tục hoàn thành tốt các mục tiêu kinh doanh năm 2025 đề ra.

Thay mặt cho Hội đồng quản trị, tôi xin được gửi lời tri ân sâu sắc tới Quý khách hàng, Quý cổ đông và đối tác cùng toàn thể cán bộ nhân viên Công ty về sự tin tưởng và đồng hành cùng BVSC. Xin chúc các Quý vị sức khỏe và thành công!

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

Nguyễn Hồng Tuấn

2. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

2.1 Sứ mệnh – Tầm nhìn – Giá trị cốt lõi:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (“**BVSC**”) được thành lập từ năm 1999 với cổ đông sáng lập là Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt), trực thuộc Bộ Tài chính, BVSC kế thừa thương hiệu uy tín và thế mạnh tài chính của một Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu tại Việt Nam.

BVSC là công ty chứng khoán hàng đầu và uy tín trên thị trường chứng khoán Việt Nam, chuyên cung cấp các dịch vụ tài chính và đầu tư cho tất cả các nhà đầu tư tổ chức và cá nhân, các quỹ và ngân hàng đầu tư danh tiếng trong nước và nước ngoài.

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 01/GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/11/1999.
- Vốn điều lệ: 722.339.370.000 đồng.
- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2024: 2.475.372.532.349 đồng.
- Địa chỉ: Tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (84-24) 3.928.8080.
- Fax: (84-24) 3.928.9888.
- Website: www.bvsc.com.vn
- Mã cổ phiếu: BVS, được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (“**HNX**”).

SỨ MỆNH

Trao “**Niềm tin vững chắc**” cho Nhà đầu tư, Doanh nghiệp bằng “**Cam kết vững bền**”.

TẦM NHÌN

Giữ vững vị thế công ty chứng khoán hàng đầu trên thị trường, cung cấp dịch vụ chứng khoán đa dạng trên nền tảng số để mang đến những dịch vụ tốt nhất cho khách hàng, và sự hài lòng nhất cho cổ đông.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- Uy tín là tài sản quan trọng nhất của Công ty.
- Đạo đức nghề nghiệp là phẩm chất quan trọng nhất của nhân viên.
- Tuân thủ và kiểm soát rủi ro.

2.2 Lịch sử phát triển:

1999	Chính thức được thành lập với cổ đông sáng lập là Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam, nay là Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm Bảo Việt, trực thuộc Bộ Tài chính.
2000	Thành lập Chi nhánh và khai trương Phòng Giao dịch (“PGD”) tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2006	- Tăng vốn điều lệ từ 49,45 tỷ đồng lên 150 tỷ đồng. - Cổ phiếu BVSC (Mã CK: BVS) chính thức niêm yết trên Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội, nay là Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
2008	- Tăng vốn điều lệ từ 150 tỷ đồng lên 450 tỷ đồng. - Khai trương Trụ sở chính và sàn giao dịch mới tại số 8, Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm – Hà Nội. - Khai trương Phòng Giao dịch (“PGD”) số 1 tại 94 Bà Triệu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
2009	- Tăng vốn điều lệ từ 450 tỷ đồng lên 722,3 tỷ đồng. - Khai trương PGD số 146 Nguyễn Văn Cừ, quận 5, Tp. Hồ Chí Minh.
2010	- Thay đổi logo và hệ thống nhận diện thương hiệu mới. - Chuyển trụ sở Chi nhánh về địa chỉ 233 Đồng Khởi, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh. - Thành lập PGD 11 Nguyễn Công Trứ tại số 11 Nguyễn Công Trứ, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
2011	Khai trương PGD Mỹ Đình tại số 8 Nguyễn Cơ Thạch, quận Từ Liêm, Hà Nội.
2015	- Thành lập PGD Láng Hạ tại số 14 Láng Hạ, quận Ba Đình, Hà Nội. - Thành lập PGD 233 Đồng Khởi tại số 233 Đồng Khởi, quận 1, TP. Hồ Chí Minh. - Chuyển PGD Mỹ Đình về địa chỉ số 519 Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội và đổi tên thành PGD Kim Mã.
2016	Chuyển PGD 146 Nguyễn Văn Cừ về số 90 Cao Thắng và đổi tên thành PGD Cao Thắng trực thuộc chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.
2017	- Chuyển trụ sở chính từ số 8 Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm sang tầng 2 và 3, tòa nhà số 72 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. - Thành lập PGD số 174 Lê Hồng Phong trực thuộc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.
2019	Chuyển PGD Kim Mã về Tòa nhà Văn phòng Hapulico số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội và đổi tên thành PGD Thanh Xuân.
2021	Chuyển trụ sở chính từ tầng 2 và 3, tòa nhà số 72 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm sang số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
2022	Chuyển PGD Láng Hạ về địa chỉ Tầng 10, tòa nhà Sky City 88 Láng Hạ, Q. Đống Đa, TP Hà Nội và đổi tên thành PGD Thành Công.

	Chuyển PGD Cao Thắng về địa chỉ 81 Cao Thắng, quận 3, TP Hồ Chí Minh.
2023	Chuyển PGD 174 Lê Hồng Phong về địa chỉ Tòa nhà số 24A đường Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh và đổi tên thành PGD Phan Đăng Lưu.
2024	- Chuyển trụ sở chính Công ty từ tầng 4 và tầng 7 của Đơn nguyên A sang đơn nguyên B Tòa nhà Bảo Việt số 08 Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. - Kỷ niệm 25 năm ngày thành lập Công ty (26/11/1999 – 26/11/2024).

2.3 Các lĩnh vực hoạt động

Môi giới chứng khoán

Môi giới khách hàng cá nhân

Là Công ty chứng khoán đầu tiên được thành lập tại Việt Nam, trong hơn 25 năm hình thành và phát triển, BVSC luôn giữ vững vị thế là một trong những Công ty chứng khoán uy tín hàng đầu trên thị trường. Hiện có hơn 87 ngàn khách hàng mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại BVSC.

Môi giới khách hàng tổ chức

Trong suốt nhiều năm qua, BVSC đã xây dựng mối quan hệ đáng tin cậy với các tổ chức tài chính chuyên nghiệp cả trong và ngoài nước. Với sứ mệnh "Đặt khách hàng vào trung tâm", BVSC không ngừng đầu tư và hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin cùng nguồn nhân lực, tiến hành nghiên cứu và phát triển sản phẩm để nâng cao chất lượng dịch vụ và đa dạng hóa sản phẩm với mục tiêu xây dựng một hệ sinh thái sản phẩm hoàn chỉnh trên nền tảng số, nhằm đáp ứng mọi nhu cầu đầu tư của các tổ chức đối tác.

Bên cạnh đó, BVSC chú trọng vào việc hỗ trợ khách hàng tiếp cận tốt hơn với Thị trường chứng khoán Việt Nam thông qua các buổi thuyết trình và cuộc họp trực tuyến định kỳ để cập nhật thông tin mới nhất và chia sẻ kiến thức chuyên sâu, tổ chức nhiều chuyến tham quan để giúp nhà đầu tư hiểu rõ hơn về thị trường Việt Nam và tìm kiếm nhiều cơ hội đầu tư tiềm năng.

Lưu ký

BVSC cung cấp các dịch vụ lưu ký chứng khoán cho khách hàng bao gồm ký gửi chứng khoán, thực hiện quyền, chuyển khoản, cầm cố chứng khoán, cho tặng, thừa kế chứng khoán, các giao dịch chứng khoán lô lẻ, đại lý lưu ký, thanh toán, chuyển nhượng chứng khoán. Dịch vụ lưu ký do BVSC cung cấp được thực hiện một cách nhanh chóng, thuận tiện và cẩn trọng trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước ("**UBCKNN**") và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ("**VSD**").

Tự doanh

BVSC sử dụng nguồn vốn của mình thực hiện đầu tư vì mục tiêu lợi nhuận. BVSC thực hiện hoạt động tự doanh trên cơ sở tuân thủ triệt để nguyên tắc không xung đột với lợi ích của khách

hàng.

Tư vấn doanh nghiệp và Ngân hàng đầu tư

Là tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, BVSC cung cấp cho khách hàng các sản phẩm và dịch vụ bao gồm Dịch vụ thị trường vốn; Dịch vụ thị trường nợ; Tái cấu trúc, Mua bán và Sáp nhập doanh nghiệp (“M&A”) và các nghiệp vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp (Tư vấn đại chúng hóa và niêm yết, Tư vấn cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước...)

Hoạt động Ngân hàng Đầu tư của BVSC với hệ thống sản phẩm và dịch vụ đa dạng luôn mang đến cho khách hàng những dịch vụ tài chính tốt nhất. Với phương châm “Chất lượng - Tiến độ - Hiệu quả” và mục tiêu “Tối đa hóa lợi ích của khách hàng”, các chuyên gia của BVSC luôn cố gắng đáp ứng tối đa yêu cầu cho từng nhóm đối tượng khách hàng.

Tại Diễn đàn M&A Việt Nam 2024, BVSC đã được vinh danh là “Tổ chức tư vấn M&A tiêu biểu năm 2023-2024”.

Phân tích và Tư vấn đầu tư

Với đội ngũ chuyên gia phân tích có trình độ chuyên môn cao và giàu kinh nghiệm, nhạy bén và thường xuyên bám sát diễn biến thị trường, hoạt động Phân tích và Tư vấn đầu tư của BVSC những năm qua được đánh giá cao không chỉ ở tính đa dạng của các sản phẩm phân tích, mà còn là chất lượng sản phẩm đáp ứng được nhu cầu của khách hàng đầu tư, thể hiện ở tính chính xác, khách quan và cập nhật.

Hiện nay, BVSC cung cấp một chuỗi các sản phẩm phân tích khá đa dạng và toàn diện từ các sản phẩm phân tích vĩ mô, nhận định thị trường, báo cáo trái phiếu, báo cáo chiến lược đầu tư, phân tích ngành và doanh nghiệp. Các sản phẩm phân tích tư vấn đầu tư theo danh mục của BVSC luôn được các Nhà đầu tư đón nhận và đánh giá cao về chất lượng báo cáo.

2.4 Mạng lưới hoạt động:

Hiện nay, BVSC có mạng lưới hoạt động tại 02 thành phố lớn nhất là Hà Nội và TP. HCM với 01 Chi nhánh và 08 phòng giao dịch. BVSC luôn cung cấp cho khách hàng những dịch vụ tốt nhất thông qua đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp và giàu kinh nghiệm trên thị trường chứng khoán. Cụ thể mạng lưới hoạt động BVSC như sau:

HỘI SỞ

Địa chỉ: Đơn nguyên B, Tòa nhà Bảo Việt, số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Hotline: (84-24) 3.928 8080.

Fax: (84-24) 3.928 9888.

CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Lầu 8, Tòa nhà Tập đoàn Bảo Việt, số 233 Đồng Khởi, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-28) 3.914.6888.

Fax: (84-28) 3.914 .999.

Hotline của Công ty: **19001018**

Email: info@bvsc.com.vn

Website: www.bvsc.com.vn

PHÒNG GIAO DỊCH HỘI SỞ

Địa chỉ: Tầng 1 Tòa nhà Báo Việt, số 8 Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

PHÒNG GIAO DỊCH SỐ 1

Địa chỉ: 94 Bà Triệu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

PHÒNG GIAO DỊCH THANH XUÂN

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà văn phòng Hapulico, 01 Nguyễn Huy Tưởng (85 Vũ Trọng Phụng), Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

PHÒNG GIAO DỊCH THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Tầng 10, tòa nhà ROX Tower, số 88 Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội.

PHÒNG GIAO DỊCH 11 NGUYỄN CÔNG TRÚ

Địa chỉ: 11 Nguyễn Công Trứ, quận 1, TP Hồ Chí Minh.

PHÒNG GIAO DỊCH CAO THẮNG

Địa chỉ: 81 Cao Thắng, Phường 3, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

PHÒNG GIAO DỊCH 233 ĐỒNG KHƠI

Địa chỉ: Lầu G, Tòa nhà Báo Việt, 233 Đồng Khởi, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

PHÒNG GIAO DỊCH PHAN ĐĂNG LƯU

Địa chỉ: Tầng trệt, Tòa nhà số 24A đường Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

2.5 Giải thưởng

Kể từ khi thành lập (năm 1999) đến nay, BVSC đã liên tục được đón nhận các giải thưởng và bình chọn đánh giá của các tổ chức lớn có uy tín trong nước và nước ngoài, và của các Cơ quan quản lý trong tất cả các lĩnh vực hoạt động. Trong phạm vi báo cáo này, chúng tôi xin được tóm lược những thành tích tiêu biểu gần nhất:

Giải thưởng do các Cơ quan Quản lý vinh danh

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Thủ tướng chính phủ	Cờ thi đua Chính Phủ 2019	

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Bộ Tài chính  BỘ TÀI CHÍNH	• Bảng khen về thành tích xây dựng và phát triển TTCK Việt Nam giai đoạn 2009 – 2014. • Bảng khen về thành tích xây dựng và phát triển Hiệp hội kinh doanh Chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2015 – 2018. • Cờ thi đua khen thưởng về Thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua Ngành Tài chính năm 2017. • Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc 2016 – 2017 – 2021 - 2022	
Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.  Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	• Bảng khen về thành tích xuất sắc trong hoạt động của Thị trường Trái phiếu thứ cấp năm 2012. • Bảng khen về thành tích trong xây dựng và phát triển Hiệp hội Kinh doanh Chứng khoán Việt Nam nói riêng và thị trường chứng khoán nói chung gia đoạn 2018 – 2020.	
Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX)  VIETNAM EXCHANGE SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM	• Top 10 thành viên giao dịch có thị phần môi giới CP&CCQ lớn nhất năm 2022 do VNX bình chọn tại Hội nghị thành viên năm 2023.	
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)  HANOI STOCK EXCHANGE SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI	• Thành viên tiêu biểu trong 8 năm liên tiếp 2013 – 2020. • Top 30 Doanh nghiệp niêm yết minh bạch nhất trong 4 năm liên tiếp 2013 – 2016. • Top 10 Doanh nghiệp niêm yết thực hiện quản trị công ty tốt nhất năm 2023 - 2024	

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh  HOSE	- Công ty chứng khoán tiêu biểu: Top 5 thị phần giá trị giao dịch môi giới trái phiếu năm 2015. - Công ty chứng khoán tiêu biểu: Top 10 thị phần giá trị giao dịch môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ năm 2016. - Công ty Chứng khoán Thành viên Tiêu biểu Giai đoạn 2018 – 2019.	
Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam  TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM 107 NGUYỄN VĂN TRÙY, QUẬN HOÀNG MAI, TP. HÀ NỘI	- Top 10 Thành Viên Tiêu Biểu Trong Hoạt Động Thanh Toán Tiền Chứng Khoán Năm 2017. - Thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán giao dịch chứng khoán cơ sở 3 năm liên tiếp 2018 – 2020. - Thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán giao dịch chứng khoán cơ sở năm 2024	

Giải thưởng khác

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Trung tâm sách kỷ lục Việt Nam 	Chứng nhận Công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam.	
Ủy ban Trung ương Hội doanh nhân trẻ Việt Nam  HỘI LIÊN HIỆP THANH NIÊN VIỆT NAM và Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam phối hợp tổ chức	- Top 200 Sao vàng đất Việt 2015. - Top 100 Sao vàng đất Việt 2018.	

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết tiêu biểu 	• Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất Nhóm vốn hóa vừa 05 năm liên tiếp 2017–2021. • Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2024 - Nhóm ngành Tài chính	
Giải thưởng Doanh nghiệp phát triển bền vững   Hội đồng Doanh nghiệp vì sự Phát triển Bền vững Việt Nam 	• Top 100 các Doanh nghiệp bền vững 07 năm liên tiếp 2018 – 2024.	
Cuộc Bình chọn Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam do Anphabe phối hợp với VCCI tiến hành 	• Top 50 Doanh nghiệp Việt có thương hiệu tuyển dụng hấp dẫn nhất Việt Nam 05 năm liên tiếp 2018 – 2022. • Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2021 – 2024 • Top 1 Ngành Dịch vụ Tài chính năm 2023	
Giải thưởng Thương hiệu mạnh Việt Nam	• Top 100 Thương hiệu mạnh Việt Nam 2021	

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Giải thưởng Vietnam Profit 500	• Top 500 Doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam - năm 2022 & 2024	
Diễn đàn cấp cao Cổ vấn tài chính Việt Nam 	• Dịch vụ môi giới tài chính tiêu biểu • Sản phẩm công nghệ và chuyển đổi số tiêu biểu	
Diễn đàn M&A thường niên 	• Công ty chứng khoán tiêu biểu và tốt nhất - hạng mục tư vấn cổ phần hóa /thoái vốn/M&A 8 năm liên tiếp 2013 – 2020. • Công ty Chứng khoán Tư vấn M&A tiêu biểu thập kỉ 2009 – 2018. • Nhà tư vấn M&A tiêu biểu giai đoạn 2009 – 2023 • Tổ chức tư vấn M&A tiêu biểu năm 2023-2024	
Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) 	• Top 50 Doanh nghiệp tiên phong & cam kết nâng cao quản trị công ty tại Việt Nam	
Hiệp Hội kinh doanh chứng khoán Việt Nam (VASB)	• Top 7 Doanh nghiệp tiên phong thực hành ESG	

Giải thưởng Quốc tế

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Global Banking and Finance Review (Anh Quốc). 	- Nhà môi giới tốt nhất Việt Nam 03 năm liên tiếp 2015 –2017. - Nhà tư vấn tốt nhất Việt Nam 2016 – 2017. - Công ty chứng khoán chuyển đổi số tốt nhất Việt Nam 2021 - Nền tảng chuyển đổi số tốt nhất Việt Nam 2022 - Giải thưởng Top 100 doanh nghiệp toàn cầu 2022 & 2023 - Nền tảng giao dịch. - Nền tảng giao dịch mới sáng tạo nhất Việt Nam 2024 25 năm thành tựu xuất sắc – Ngành chứng khoán Việt Nam 2024	
International Finance Magazine (Anh Quốc) 	- Tổ chức Tư vấn Chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2018 -2019. - Tổ chức Môi giới Chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2018.	
International Business Magazine (UAE) 	Tổ chức Môi giới Chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2020.	
Global Business Outlook Awards 	Công ty chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2021	
World Economic Magazine Award	Tổ chức môi giới chứng khoán có hoạt động bền vững nhất 2021 & 2023	

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
 World Economic Magazine Shaping Global Financial Markets	Công ty môi giới chứng khoán tốt nhất năm 2024	
Finance Derivative Magazine 	Công ty tư vấn chứng khoán bền vững nhất Việt Nam năm 2022	
The Global Economics 	- Nền tảng giao dịch chứng khoán tiên phong nhất – Bwise năm 2021 - BVSC Invest - Ứng dụng hỗ trợ giao dịch chứng khoán tốt nhất năm 2024	

3. CÁC CHỈ SỐ CƠ BẢN (KPIs)

Đơn vị: tỷ đồng

CHỈ TIÊU	2020	2021	2022	2023	2024
I - CHỈ TIÊU CƠ BẢN					
Tổng Doanh thu	594,15	1.147,11	921,54	935,48	992,77
Lãi từ đầu tư các tài sản tài chính	212,91	255,98	163,21	219,83	247,49
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu (gồm lãi cho margin & ứng trước)	174,09	361,77	325,81	330,27	410,73
Doanh thu hoạt động môi giới CK	151,39	467,67	320,15	307,77	318,59
Doanh thu Tư vấn và bảo lãnh, đại lý phát hành CK, ủy thác đầu giá	21,47	41,02	32,45	2,21	3,47
Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	5,68	9,23	9,50	7,20	6,86
Doanh thu hoạt động tài chính và doanh thu khác	28,61	11,44	70,41	68,22	5,62
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	154,37	351,59	179,25	238,08	241,04
Lợi nhuận khác	(0,04)	(0,56)	1,75	(0,19)	(0,12)
Lợi nhuận trước thuế	154,33	351,03	181,00	237,90	240,93
Lợi nhuận sau thuế	132,38	282,94	146,89	197,86	199,95
Lợi nhuận thực hiện sau thuế	105,03	232,20	213,69	159,78	206,42
Tổng tài sản	3.412,99	5.719,30	3.857,65	6.016,42	5.628,66
Vốn chủ sở hữu	1.874,74	2.144,45	2.180,94	2.316,92	2.475,37
II - CHỈ TIÊU ĐẶC THÙ					
+ Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng	518%	489%	654%	445%	678%
+ Hệ số thanh toán tổng quát: Tổng tài sản / Tổng nợ	2,22	1,60	2,30	1,63	1,79
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,15	1,60	2,20	1,55	1,63
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tiền và các khoản tương đương tiền + Đầu tư ngắn hạn) / Nợ ngắn hạn	2,13	1,54	2,11	1,53	1,94
Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	1.389	3.042	2.782	2.080	2.688

CHƯƠNG II: BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

1. TỔNG QUAN NỀN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2024

1.1 TỔNG QUAN NỀN KINH TẾ

1.1.1. Thuận lợi

- *Xuất khẩu hồi phục mạnh mẽ.* Trong năm 2024, tăng trưởng xuất khẩu ở mức xấp xỉ 13%, mức tăng ấn tượng sau khi đã sụt giảm 4,8% trong năm 2023. Sự hồi phục của sản xuất và xuất khẩu là động lực quan trọng giúp cho tăng trưởng GDP đạt 7,09%.

- *Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) diễn ra tích cực.* Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam đạt 38,27 tỷ USD, tăng tới 4,42% so với cùng kỳ, trong đó vốn FDI thực hiện tăng 9,35% lên 25,35 tỷ USD. Việc Việt Nam đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao, mở rộng thêm quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với 3 quốc gia là Úc, Pháp, Malaysia, đồng thời duy trì các hiệp định thương mại tự do với nhiều quốc gia và khu vực khác được xem là động lực tích cực đối với việc thu hút FDI trong năm 2024 cũng như trong dài hạn.

- *Lạm phát được giữ ở mức thấp.* Năm 2024, mặc dù áp lực lạm phát tăng cao hơn trong giai đoạn quý 2 và đầu quý 3, nhưng chỉ số CPI cả năm tăng 3,63% YoY, thấp hơn so với mục tiêu 4-4,5% đề ra từ đầu năm. Lạm phát được kiểm soát tạo tiền đề để NHNN tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ nới lỏng và mặt bằng lãi suất thấp trong năm 2024.

- *Lãi suất huy động tiếp tục xu hướng giảm.* Trong năm 2024, mặt bằng lãi suất huy động đã có lúc giảm xuống mức thấp nhất trong hơn 10 năm trở lại đây 4,56% (kỳ hạn 12 tháng, mẫu theo dõi hơn 30 NHTM) trước khi tăng nhẹ trở lại. Kết thúc năm 2024, lãi suất huy động đạt 5,24%, giảm 0,02 điểm phần trăm so với cuối năm 2023. Lãi suất huy động thấp đã tạo môi trường giúp lãi suất cho vay giảm tích cực trong năm nay, qua đó giúp doanh nghiệp và người dân tiếp cận dòng vốn dễ dàng hơn, thúc đẩy tăng trưởng tín dụng. Tăng trưởng tín dụng cả năm 2024 đạt 15,08%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2017 cho tới nay.

1.1.2. Thách thức

- *Đồng VND giảm giá 5,01% tới cuối năm 2024.* Áp lực tỷ giá lớn xuất hiện ngay từ đầu năm 2024 đã khiến cho NHNN phải bán ngoại tệ và sử dụng linh hoạt các công cụ để giữ ổn định các cân đối vĩ mô, về lạm phát, tỷ giá. Áp lực giảm bớt dần trong nửa sau của năm khi kế hoạch hạ lãi suất của Fed rõ ràng hơn, tuy nhiên lại tăng trở lại sau khi ông Donald Trump đắc cử Tổng thống Mỹ, khiến bức tranh kinh tế thế giới, thương mại và biến động các đồng tiền trở nên khó đoán hơn.

- *Bão Yagi xảy ra vào tháng 9, đã gây thiệt hại nghiêm trọng cho Việt Nam - ước tính khoảng 40 nghìn tỷ đồng (1,63 tỷ USD), ảnh hưởng đến cơ sở hạ tầng, nhà máy và sản xuất nông nghiệp của các tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc.*

- *Tăng trưởng tiêu dùng vẫn ở mức thấp.* Năm 2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chỉ tăng 8,6%, thấp hơn so với mục tiêu tăng trưởng 9% mà Chính phủ đặt ra từ đầu năm. Mức tăng trưởng này vẫn đang thấp hơn khá nhiều so với mức tăng trưởng trung bình giai đoạn trước dịch (11-12%). Tiêu dùng tăng trưởng thấp một mặt cho thấy nhu cầu tiêu dùng kém, đồng thời cũng phản ánh những khó khăn của khu vực kinh tế trong nước.

1.2 THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

1.2.1 Cơ hội

- *Môi trường chính trị, xã hội ổn định*, nhiều Luật, Pháp lệnh được thông qua như Luật Đất đai; Luật Tổ chức tin dụng sửa đổi, Luật Đầu tư tạo hành lang pháp lý toàn diện

- *Mặt bằng lãi suất trong nước tiếp tục được duy trì ở mức thấp đã giúp dòng tiền trong nước duy trì sự ổn định và trở thành động lực chính cho thị trường*. Từ đầu năm đến nay, dù gặp nhiều thách thức từ bên ngoài nhưng mặt bằng lãi suất trong nước vẫn được duy trì ở mức thấp, qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho thị trường chứng khoán tăng trưởng cả về mặt điểm số và thanh khoản.

- *Nỗ lực thúc đẩy nâng hạng thị trường*. Quốc hội đã thông qua Luật Chứng khoán sửa đổi, hướng tới minh bạch hóa thông tin, nâng cao chất lượng thị trường, bảo vệ nhà đầu tư. Bên cạnh đó, Bộ Tài chính đã chính thức thông qua Thông tư 68/2024/TT-BTC, loại bỏ yêu cầu ký quỹ trước đối với NĐT quốc tế. Điều này sẽ giúp Việt Nam có thể đáp ứng đủ các tiêu chí nâng hạng của các tổ chức xếp hạng FTSE, mở ra cơ hội được nâng hạng thị trường trong tương lai gần.

- *KQKD của các doanh nghiệp niêm yết tăng trưởng tích cực trong năm 2024*. Tăng trưởng lợi nhuận của các doanh nghiệp năm 2024 hồi phục mạnh mẽ từ nền thấp của năm 2023.

1.2.2 Thách thức

- *Cục dữ trữ liên bang Mỹ (FED) duy trì mặt bằng lãi suất ở mức cao lâu hơn dự kiến khi phải tới tháng 9/2024 Fed mới có lần điều chỉnh lãi suất đầu tiên sau 3 năm. Hệ quả là chỉ số đo lường sức mạnh đồng đô la (DXY) tiếp tục neo ở mức cao trong nửa đầu năm, qua đó tạo áp lực giảm giá lên nhiều đồng tiền trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Áp lực tỷ giá gia tăng không những tạo thách thức cho việc điều hành chính sách tiền tệ trong nước mà còn tác động không tích cực đến diễn biến TTCK trong năm 2024.*

- *Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng mạnh*. Tính đến hết năm 2024, khối ngoại đã bán ròng 90 nghìn tỷ đồng trên HOSE. Trong đó, dòng vốn ngoại bị rút ra thông qua các quỹ ETF lên đến 22 nghìn tỷ đồng.

- *Trái phiếu doanh nghiệp đáo hạn lớn* khiến rủi ro mất khả năng thanh toán vẫn hiện hữu ở nhiều doanh nghiệp, ảnh hưởng đến nợ xấu ngân hàng.

- *Dòng tiền chuyển hướng sang các kênh đầu tư khác như vàng, bất động sản...*

- *Năm 2024 là năm mà số doanh nghiệp lên sàn thấp kỷ lục* khi toàn thị trường chỉ có 10 doanh nghiệp niêm yết mới với 2 doanh nghiệp chuyển cổ phiếu từ sàn UPCoM sang niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán HNX, 8 doanh nghiệp niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán Hose. Con số này đặt trong bối cảnh VN có trên 900.000 doanh nghiệp đang hoạt động cho thấy tỷ lệ doanh nghiệp đưa cổ phiếu lên sàn niêm yết thấp, đây là yếu tố kém thuận lợi đối với mảng tư vấn của các công ty chứng khoán.

- *Các cuộc tấn công mạng vào hệ thống công nghệ thông tin tại một số doanh nghiệp trong năm 2024 đã làm dấy lên lo ngại về an ninh mạng trong lĩnh vực tài chính và chứng khoán*. Các cuộc tấn công nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tăng cường bảo mật hệ thống an toàn thông tin trong bối cảnh các hoạt động, dịch vụ đã được số hóa mức độ cao.

1.2.3 Diễn biến thị trường chứng khoán năm 2024

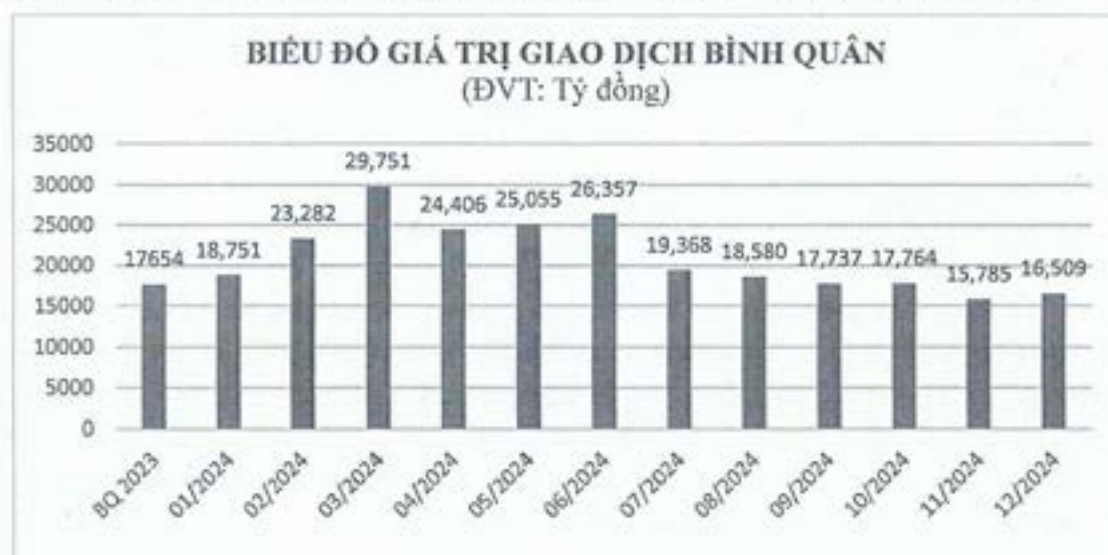
Trong năm 2024, xu hướng chủ đạo của thị trường chứng khoán Việt Nam là đi ngang với các nhịp sóng ngắn tăng giảm đan xen. Diễn biến TTCK Việt Nam trong năm 2024 có thể khái quát thành 2 giai đoạn. Giai đoạn 1: thị trường tăng mạnh trong 3 tháng đầu năm. Giai đoạn 2: từ

tháng 4 cho tới cuối năm, thị trường chuyển sang dao động trong kênh giá đi ngang trong vùng từ 1.188-1.325 điểm.

- **Về chỉ số:** VnIndex tăng mạnh trong 3 tháng đầu năm vượt lên trên mức 1.300 điểm, mức tăng hơn 150 điểm so với mức đóng cửa năm 2023. Tuy nhiên từ tháng 4 tới cuối năm, thị trường chuyển sang dao động trong kênh giá đi ngang trong vùng từ 1.188-1.325 điểm. VnIndex đóng cửa tại 31/12/2024 ở mức 1266,78 điểm, tăng 136,85 điểm (tương đương 12%) so với năm 2023. HnxIndex đóng cửa tại 227,43 điểm tại 31/12/2024, giảm 3,61 điểm (tương đương 1,56%) so với năm 2023.



- **Về thanh khoản:** Giá trị giao dịch bình quân trên cả 3 sàn có sự khác biệt lớn trong nửa đầu năm và nửa cuối năm. Thanh khoản 6 tháng đầu năm được duy trì ở mức cao, trung bình gần 24,6 nghìn tỷ đồng mỗi phiên. Tuy nhiên, bắt đầu từ tháng 7, thanh khoản trên 3 sàn đã có sự sụt giảm đáng kể, chỉ ở quanh mức 17 nghìn -19 nghìn tỷ/phiên. Giá trị giao dịch trung bình phiên cả năm 2024 trên cả 3 sàn đạt 21.018 tỷ đồng/phiên, tăng 19% so với bình quân năm 2023.



- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng mạnh trong năm 2024. Tổng giá trị mua vào là 454.179 tỷ đồng và tổng giá trị bán ra là 545.531 tỷ đồng trên 2 sàn HSX và HNX, chênh lệch bán ròng 91.352 tỷ đồng.

2. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

2.1 ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 2024

2.1.1 Về triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024

a. Triển khai nhiệm vụ kinh doanh

Để triển khai kế hoạch kinh doanh 2024 do ĐHĐCĐ giao, HĐQT chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc chủ động, linh hoạt bám sát diễn biến tình hình thị trường để triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về nguồn nhân lực, công nghệ, sản phẩm dịch vụ, quản trị rủi ro, tăng cường đảm bảo an toàn thông tin và đẩy mạnh chiến lược chuyển đổi số toàn diện trên toàn Công ty với quyết tâm cao hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh 2024, BVSC đã hoàn thành vượt KH kinh doanh đề ra, cụ thể:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt **993,41 tỷ đồng** hoàn thành 113,2% KH (877 tỷ đồng). Trong đó, doanh thu thực hiện là **949,29 tỷ đồng** hoàn thành 114,65 % KH (828 tỷ đồng).
- Lợi nhuận sau thuế đạt **199,95 tỷ đồng** hoàn thành 110,47% KH (181 tỷ đồng) Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm đạt **206,42 tỷ đồng** hoàn thành 125,11 % KH (165 tỷ đồng).

Với kết quả kinh doanh như trên, HĐQT đánh giá Ban Tổng Giám đốc và Công ty hoàn thành xuất sắc triển khai nhiệm vụ kinh doanh năm 2024.

b. Triển khai nhiệm vụ khác

- Thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024, HĐQT phối hợp BKS, Ban Tổng Giám đốc triển khai các nhiệm vụ: Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bao gồm thanh toán cổ tức bằng tiền cho cổ đông với tỷ lệ **08% trên mệnh giá cổ phần**, trích lập các quỹ dự phòng, quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng phúc lợi và thưởng ban quản trị.
- Hoàn thành việc lựa chọn Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, 2025 & 2026 tổng giá trị hợp đồng là: 1.070.850.000 VNĐ.
- Thực hiện rà soát, đánh giá việc thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 – 2025, kết quả cho thấy đến thời điểm hiện nay Công ty hoàn thành tốt các mục tiêu Chiến lược đề ra. Nội dung chi tiết được trình bày tại Chương III. Mục 1 – Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 – 2025.

2.1.2 Nâng cao năng lực và sức cạnh tranh của Công ty thông qua việc chỉ đạo Công ty triển khai đồng bộ các giải pháp, trong đó ưu tiên:

- Tập trung đầu tư vào chất lượng dịch vụ gia tăng trải nghiệm khách hàng và tăng cường công tác chăm sóc như: ra mắt nền tảng ứng dụng di động mới "BVSC Invest" với nhiều cải tiến về tiện ích và độ bảo mật cao; triển khai dịch vụ giao dịch không ký quỹ tiền (Prefunding) cho Khách hàng là nhà đầu tư tổ chức nước ngoài từ tháng 11/2024; liên tục cải tiến sản phẩm & thiết kế các chương trình khuyến mại kèm theo về ưu đãi phí, lãi suất margin hấp dẫn nhân dịp 25 năm thành lập Công ty và các chương trình thúc đẩy bán hàng hợp lực chung giữa các đơn vị thành viên trong Tập đoàn Bảo Việt chào mừng 60 năm Bảo Việt.
- Đảm bảo sử dụng linh hoạt nguồn vốn nhằm tối ưu hóa hiệu quả mang lại cho Công ty, tăng cường đàm phán với các Ngân hàng thương mại để gia tăng các khoản vay ngắn hạn cũng như chủ động tìm kiếm các kênh huy động vốn đáp ứng nhu cầu khách hàng.

- *Đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số toàn diện bám sát định hướng Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 như: ra mắt ứng dụng ibroker hỗ trợ cán bộ môi giới trong việc quản lý chăm sóc khách hàng; đầu tư các phần mềm và dịch vụ liên quan đến giám sát, bảo vệ và dự phòng hệ thống nhằm tăng cường an toàn bảo mật cho hệ thống giao dịch, giao dịch về tiền và chứng khoán của khách hàng...*

2.2 CÔNG TÁC GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm, HĐQT đã giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua cơ chế báo cáo định kỳ, Thông qua các chỉ đạo, nghị quyết, quyết định của HĐQT, & vai trò của các ủy ban trực thuộc HĐQT và cơ quan Kiểm toán nội bộ & qua công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát.

Thông qua các cơ chế kiểm tra, giám sát nêu trên, HĐQT đánh giá cao Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024: (i) đã luôn chủ động bám sát diễn biến thị trường nhằm đề ra giải pháp linh hoạt, đồng bộ về sản phẩm dịch vụ, nguồn vốn, con người, công nghệ và quản trị rủi ro để Công ty thực hiện hoàn thành KHKD năm 2024; (ii) Công ty phát triển được những sản phẩm, dịch vụ mới & các hoạt động chuyển đổi số toàn diện bám sát định hướng Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025; (iii) Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao luôn cẩn trọng, trung thực, hiệu quả và công khai các lợi ích liên quan theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT.

2.3 THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Song hành với những mục tiêu về kinh tế, HĐQT nhận thức mục tiêu bảo vệ môi trường và trách nhiệm cộng đồng, xã hội chính là các yếu tố nền tảng cho sự thành công lâu dài, bền vững của BVSC. Năm 2024, HĐQT chỉ đạo Công ty tiếp tục triển đẩy mạnh hoạt động an sinh xã hội với tổng ngân sách hiện hơn 1.000.000.000 VNĐ, điển hình như các hoạt động:

Phát động kêu gọi cán bộ, nhân viên nhiệt tình tham gia ủng hộ, đồng thời trích kinh phí từ nguồn Quỹ phúc lợi của Công ty với số tiền hơn 400.000.000 VNĐ để ủng hộ đồng bào các tỉnh miền Bắc để khắc phục thiệt hại do bão số 3 (Yagi) gây ra.

Nhân dịp kỷ niệm 80 năm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam và 35 năm ngày hội quốc phòng toàn dân; đồng thời với tinh thần “Tuyển sau hướng về tuyển trước” cùng chung tay xây dựng biên giới vững mạnh toàn diện, BVSC phối hợp với Đoàn biên phòng Trà Lĩnh triển khai Chương trình mang hơi ấm tới vùng cao 2024 tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng với các hoạt động: trao tặng kinh phí xây dựng sân khấu và thiết bị trường học tại trường mầm non xã Xuân Nội; trao tặng kinh phí triển khai xây dựng cột điện năng lượng mặt trời trong chương trình “Thắp sáng vùng biên”; hỗ trợ kinh phí xây nhà tình nghĩa cho 2 hộ nghèo đặc biệt khó khăn thực hiện theo chủ trương của Chính phủ về chương trình “Xóa nhà tạm, nhà dột nát”; thăm và động viên chiến sỹ, trao tặng công trình nhà thể thao tại Đoàn biên phòng Trà Lĩnh với tổng kinh phí triển khai là 300.000.000 VNĐ.

Bên cạnh đó, Công ty cũng ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng công nghệ trong hoạt động kinh doanh để giảm thiểu các tác động đến môi trường, tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng, ưu tiên mua sắm các thiết bị tiết kiệm năng lượng và thân thiện với môi trường. BVSC phát động phong trào “Văn hóa 5S” được triển khai sâu rộng tới các cán bộ nhằm mục tiêu tạo môi trường làm việc ngăn nắp, sạch sẽ, thông thoáng, đồng thời giảm thiểu các lãng

phí thời gian tìm kiếm hồ sơ, tài liệu, lãng phí vật tư, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo sự thoải mái trong quá trình làm việc qua đó tăng năng suất lao động.

Báo cáo phát triển bền vững năm 2024 đã được HĐQT xem xét và phê duyệt theo nội dung chi tiết tại *Chương V Phát triển bền vững theo tiêu chuẩn GRI*.

2.4 ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

Trên cơ sở dự báo điều kiện kinh tế và TTCK năm 2025 (vui lòng tham khảo tại Chương III, Mục 2 – Dự báo nền kinh tế và thị trường chứng khoán năm 2025), HĐQT đã thống nhất định hướng hoạt động và những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025 như sau:

2.4.1 Tập trung định hướng và chỉ đạo Công ty hoàn thành KHKD năm 2025 với các chỉ tiêu sau

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: **1068 tỷ đồng**; trong đó Doanh thu thực hiện đạt **1025 tỷ đồng**.

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (“Lợi nhuận sau thuế”): **195 tỷ đồng**; trong đó Lợi nhuận sau thuế thực hiện: **180 tỷ đồng**.

Định hướng kinh doanh trong năm 2025, BVSC tiếp tục triển khai tất cả các nghiệp vụ kinh doanh; tăng cường quản trị rủi ro; đẩy mạnh việc phát triển sản phẩm, dịch vụ mới trên nền tảng công nghệ.

(KHKD năm 2025 gắn với dự báo tăng trưởng kinh tế vĩ mô và diễn biến TTCK như được trình bày tại Chương III, Mục 2 của Báo cáo này; và có thể được điều chỉnh để sát với tình hình thực tế tăng trưởng kinh tế và TTCK năm 2025)

2.4.2 Tiếp tục nâng cao năng lực và sức cạnh tranh của Công ty

HĐQT bám sát diễn biến thị trường để có các định hướng & chỉ đạo Công ty tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thúc đẩy Hoạt động môi giới, Hoạt động tư vấn và bảo lãnh, đại lý phát hành, Hoạt động tự doanh; liên tục cải tiến sản phẩm & thiết kế các chương trình khuyến mại kèm theo về ưu đãi phí, lãi suất margin hấp dẫn; nâng cấp hệ thống nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ & gia tăng trải nghiệm cho khách hàng. Bên cạnh đó, HĐQT tiếp tục chỉ đạo Công ty sử dụng linh hoạt nguồn vốn nhằm tối ưu hóa hiệu quả mang lại cho Công ty; tăng cường đàm phán với các Ngân hàng thương mại gia tăng các khoản vay ngắn & dài hạn tiến tới cân bằng và ổn định hơn nữa cơ cấu về nguồn vốn; đồng thời triển khai phương án phát hành trái phiếu, cũng như chủ động tìm kiếm các kênh huy động vốn đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

HĐQT chỉ đạo Công ty tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, ứng dụng AI trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, cũng như chất lượng trải nghiệm dịch vụ của khách hàng; đồng thời chú trọng đầu tư hệ thống CNTT đảm bảo an ninh, an toàn cho hệ thống giao dịch và các giao dịch về tiền, chứng khoán của khách hàng.

HĐQT chỉ đạo Công ty triển khai rà soát đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025; và nghiên cứu xây dựng Chiến lược giai đoạn 2026-2030 để trình ĐHCĐ thường niên 2026 thông qua;

HĐQT chỉ đạo Công ty tiếp tục đẩy mạnh triển khai hiệu quả công tác an sinh xã hội, các hoạt động vì cộng đồng gắn với phát triển bền vững, hỗ trợ quảng bá thương hiệu Công ty.

Nhằm phát huy lợi thế trong hệ sinh thái Tập đoàn Bảo Việt, HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo Công ty đẩy mạnh triển khai các dự án hợp lực giữa Tập đoàn Bảo Việt, và các đơn vị thành viên nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động.

3. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

3.1 Thuận lợi và khó khăn đối với BVSC

Cùng với cơ hội và thách thức đến từ bối cảnh kinh tế vĩ mô và TTCK đã phân tích tại Phần I của Chương này, đối với BVSC khó khăn lớn nhất trong năm 2024 cũng như nhiều năm trở lại đây là nguồn vốn kinh doanh. Phương án tăng vốn điều lệ chưa được thực hiện theo lộ trình nên Công ty chưa đáp ứng điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh, đồng thời khả năng cung cấp dịch vụ cho vay margin, ứng trước cũng bị hạn chế vì những quy định của pháp luật hiện hành đều áp dụng những giới hạn liên quan đến vốn chủ sở hữu và/hoặc vốn điều lệ. Tuy nhiên, với lợi thế là một công ty chứng khoán uy tín và có bề dày kinh nghiệm lâu bền trên thị trường, nguồn nhân lực giàu kinh nghiệm, có chuyên môn cao, am hiểu thị trường cùng với nỗ lực đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh và vận hành đi kèm tăng cường công tác quản trị rủi ro, Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kinh doanh đề ra năm 2024.

3.2 Đánh giá chung về kết quả kinh doanh của BVSC năm 2024

Đơn vị: tỷ đồng

CHỈ TIÊU	TH 2023	TH 2024	KH 2024	TH 2024 so với KH 2024	TH 2024 so với cùng kỳ
Tổng doanh thu	935,48	992,77	877	113,20%	106,12%
Trong đó: Doanh thu đã thực hiện	869,90	949,29	828	114,65%	109,13%
Tổng chi phí	(697,40)	(751,72)	650,75	115,52%	107,79%
Trong đó: Chi phí đã thực hiện	(674,95)	(701,86)	(621,75)	112,88%	103,99%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	238,08	241,04	226,25	106,54%	101,24%
Lợi nhuận khác	(0,19)	(0,12)	-		62,09%
Lợi nhuận trước thuế	237,90	240,93	226,25	106,49%	101,27%
Lợi nhuận trước thuế đã thực hiện	194,95	247,43	206,25	119,97%	126,92%
Lợi nhuận sau thuế	197,86	199,95	181	110,47%	101,06%
Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện	159,78	206,42	165	125,11%	129,20%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2024

- Tổng doanh thu năm 2024 của Công ty đạt 992,77 tỷ đồng, trong đó doanh thu thực hiện là 949,29 tỷ đồng bằng 114,65% so với kế hoạch và bằng 109,13% so với cùng kỳ năm trước. Chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng doanh thu của Công ty là 3 mảng hoạt động chính bao gồm môi giới, thu lãi từ các khoản cho vay giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán và doanh thu từ hoạt động đầu tư tài sản tài chính chiếm tới 98,39% cơ cấu tổng doanh thu của Công ty.

- Lợi nhuận trước thuế cả năm là 240,93 tỷ đồng, trong đó, lợi nhuận thực hiện trước thuế là 247,43 tỷ đồng, bằng 119,97% so với kế hoạch và bằng 126,92% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 199,95 tỷ đồng trong đó, lợi nhuận thực hiện sau thuế đạt 206,42 tỷ đồng, bằng 125,11% kế hoạch và bằng 129,20% so với cùng kỳ năm trước.

3.3 Đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch và so với cùng kỳ năm liền kề

Đơn vị: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2024	So sánh %	
				Tỷ lệ TH 2024 so với KH 2024	Tỷ lệ TH 2024 so với TH kỳ trước
I. Tổng Doanh thu, trong đó:	935,48	992,77	877,00	113,20%	106,12%
1. Doanh thu hoạt động	870,49	990,56	866,00	114,38%	113,79%
1.1. Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	307,77	318,59	323,00	98,64%	103,52%
1.2. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	330,27	410,73	328,30	125,11%	124,36%
- Lãi cho vay margin	264,40	344,38	254,80	135,16%	130,25%
- Lãi cho vay ứng trước	65,87	66,35	73,50	90,27%	100,73%
1.3. Lãi từ các tài sản tài chính (hoạt động đầu tư)	219,83	247,49	195,20	126,79%	112,58%
- Hoạt động đầu tư tự doanh:	153,65	202,33	153,50	131,81%	131,68%
+ Doanh thu thực hiện	87,64	158,21	104,50	151,40%	180,52%
+ Doanh thu chưa thực hiện	66,00	44,11	49,00	90,03%	66,84%
- Hoạt động đầu tư tiền gửi:	66,18	45,17	41,70	108,31%	68,25%
1.4. Doanh thu nghiệp vụ Tư vấn, bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	2,21	3,47	11,00	31,58%	157,53%
1.5. Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	7,20	6,86	5,50	124,67%	95,29%
1.6. Doanh thu hoạt động khác	3,23	3,41	3,00	113,62%	105,41%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	64,99	2,21	11,00	20,11%	3,40%
II. Tổng chi phí	(697,40)	(751,72)	(650,75)	115,52%	107,79%
1. Chi phí hoạt động	(429,90)	(477,85)	(360,44)	132,57%	111,15%
Trong đó: chi phí thực hiện	(406,84)	(427,23)	(331,44)	128,90%	105,01%
chi phí chưa thực hiện	(23,06)	(50,62)	(29,00)	174,54%	219,55%
2. Chi phí hoạt động tài chính	(123,35)	(134,93)	(138,25)	97,60%	109,38%
3. Chi phí quản lý	(144,15)	(138,94)	(152,06)	91,38%	96,39%
III. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	238,08	241,04	226,25	106,54%	101,24%
IV. Lợi nhuận/ Lỗ khác	(0,19)	(0,12)	-	-	62,09%
Trong đó: Thu nhập khác	0,42	0,64	-	-	151,71%
Chi phí khác	(0,61)	(0,75)	-	-	124,33%
V. Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	237,90	240,93	226,25	106,49%	101,27%

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2024	So sánh %	
				Tỷ lệ TH 2024 so với KH 2024	Tỷ lệ TH 2024 so với TH kỳ trước
Trong đó: Lợi nhuận kế toán thực hiện trước thuế	194,95	247,43	206,25	119,97%	126,92%
VIII. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)	(40,04)	(40,98)	(45,25)	90,55%	102,35%
1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	(35,17)	(41,01)	(41,25)	99,41%	116,59%
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(4,86)	0,03	(4,00)	0,82%	0,68%
IX. Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	197,86	199,95	181,00	110,47%	101,06%
Trong đó: Lợi nhuận kế toán thực hiện sau thuế	159,78	206,42	165,00	125,11%	129,20%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Đồng/1 cổ phiếu)	2.080	2.688	-		129,23%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2024

❖ Về doanh thu:

- **Doanh thu hoạt động môi giới:** Năm 2024 thị trường chứng khoán dù chịu ảnh hưởng từ các biến động kinh tế trong nước và quốc tế, áp lực lạm phát và sự rút lui tạm thời của dòng vốn ngoại song TTCK Việt Nam vẫn ghi nhận mức tăng trưởng đáng khích lệ. Giá trị giao dịch trung bình phiên cả năm 2024 trên cả 3 sàn đạt 21.018 tỷ đồng/phiên, theo đó, doanh thu môi giới của Công ty đạt 318,59 tỷ đồng, bằng 98,64% so với kế hoạch, bằng 103,52% so với cùng kỳ năm trước.

- **Lãi từ hoạt động cho vay và phải thu:** Doanh thu hoạt động cho vay (gồm cho vay margin & ứng trước) của năm 2024 đạt 410,73 tỷ đồng, hoàn thành 125,11% so với kế hoạch và bằng 124,36% so với cùng kỳ năm trước.

Thanh khoản thị trường tăng, nhu cầu vay margin, ứng trước của nhà đầu tư cũng tăng trong năm 2024, dư nợ margin cuối kỳ đạt 3.503,74 tỷ đồng tăng 9,18% so với cùng kỳ năm trước và dư nợ margin bình quân cả năm 2024 đạt 3.056 tỷ đồng tăng 36,34% so với năm trước.

- Để đáp ứng nhu cầu của khách hàng và duy trì mức dư nợ cho vay margin và ứng trước ở mức khá cao, trong khi quy mô vốn của Công ty ở mức vừa phải, chưa được tăng vốn điều lệ và chưa thuận lợi để triển khai phát hành trái phiếu, Công đã tích cực làm việc với các Ngân hàng thương mại để gia tăng các khoản vay ngắn và dài hạn với lãi suất đầu vào tốt nhất. Bên cạnh đó, Công ty cũng tăng cường công tác quản trị rủi ro trong hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ, kiểm soát và ngăn ngừa tránh để xảy ra thiệt hại đối với các khoản cho vay.

- **Doanh thu từ đầu tư tài sản tài chính:** đạt 247,49 tỷ đồng bằng 126,79% kế hoạch và bằng 112,58% so với cùng kỳ năm trước bao gồm các khoản đầu tư chứng khoán và đầu tư tiền gửi. Trong đó:

Doanh thu đầu tư chứng khoán đạt 202,33 tỷ đồng bằng 131,81% kế hoạch và bằng 131,68% so với cùng kỳ năm trước. Công ty duy trì quy mô đầu tư vào cổ phiếu và chứng chỉ quỹ ổn định với tỷ trọng quanh 10% Vốn chủ sở hữu. Trong năm, Công ty đã cơ cấu lại danh mục tự

doanh, giải ngân khá thận trọng trên cơ sở đánh giá thực tế diễn biến thị trường và đầu tư vào những cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng tốt đồng thời đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ giao dịch với các quỹ đầu tư và kết hợp với chiến lược đầu tư hướng cổ tức. Đối với hoạt động đầu tư trái phiếu: trong năm 2024 BVSC mua mới 350 tỷ đồng vào trái phiếu ngân hàng để đầu tư và đáp ứng linh hoạt nhu cầu vốn của Công ty. Chính sách đầu tư linh hoạt và hiệu quả đã đóng góp đáng kể vào kết quả kinh doanh của Công ty.

Đối với hoạt động đầu tư tiền gửi, Công ty dự đoán lãi suất huy động tiền gửi của các Ngân hàng thương mại ở mức thấp và đi ngang trong cả năm 2024 nên đã chủ động giảm tỷ trọng đầu tư vào tiền gửi (số dư đầu tư tiền gửi cuối năm 2023 là 1.587,80 tỷ đồng giảm xuống còn 850,50 tỷ đồng vào cuối năm 2024) và dịch chuyển nguồn vốn phục vụ cho hoạt động cho vay margin và ứng trước. Chính vì vậy, trong năm 2024, doanh thu từ đầu tư tiền gửi chỉ đạt 45,17 tỷ đồng, bằng 68,25% so với cùng kỳ năm trước nhưng vẫn hoàn thành 108,31% so với kế hoạch đề ra.

- **Doanh thu hoạt động tư vấn, bảo lãnh và đại lý phát hành chứng khoán:** đạt 3,47 tỷ đồng, mặc dù tỷ lệ hoàn thành kế hoạch còn khá khiêm tốn đạt 31,58%, tuy nhiên hoạt động tư vấn đã có chuyển biến tích cực so với 2023, đạt 157,53% so với cùng kỳ năm trước. Công ty tiếp tục thực hiện các hoạt động tư vấn IB như tư vấn thu xếp vốn cho Doanh nghiệp, tư vấn mua bán sáp nhập doanh nghiệp và các hoạt động tư vấn truyền thống như tư vấn phát hành và niêm yết cổ phiếu, đại chúng hóa.... Một số hợp đồng tư vấn đang triển khai thực hiện trong năm 2024 và sẽ được hoàn tất, ghi nhận trong năm 2025.

- **Doanh thu hoạt động lưu ký** đạt 6,86 tỷ đồng, bằng 124,67% so với kế hoạch và bằng 95,29% so với cùng kỳ năm trước. Công ty thực hiện lưu ký chứng khoán cho các công ty chưa niêm yết và đã niêm yết trên HSX, HNX và UPCOM để hưởng phí theo quy định.

- **Doanh thu khác** đạt 3,41 tỷ đồng, đạt 113,62% so với kế hoạch và bằng 105,41% so với cùng kỳ năm trước.

- **Doanh thu từ hoạt động tài chính:** đạt 2,21 tỷ đồng, bằng 20,11% so với kế hoạch và bằng 3,40% so với cùng kỳ năm trước.

❖ **Về Chi phí:**

- Tổng chi phí năm 2024 là 751,72 tỷ đồng bằng 115,52% so với kế hoạch và bằng 107,79% so với năm trước, cụ thể:

- **Chi phí hoạt động kinh doanh** là 477,85 tỷ đồng bằng 132,57% so với kế hoạch và bằng 111,15% so với cùng kỳ năm trước. Chi phí kinh doanh tăng chủ yếu từ hoạt động đầu tư tự doanh, trong đó chi phí thực hiện từ đầu tư tự doanh tăng 53,54 tỷ đồng do Công ty thực hiện cơ cấu lại danh mục đầu tư, bán và ghi nhận lỗ đối với một số cổ phiếu không hiệu quả và cũng trong năm 2024, với chủ trương đẩy mạnh phòng ngừa rủi ro đầu tư, Công ty đã đánh giá lại một số khoản đầu tư tự doanh theo nguyên tắc thận trọng tối đa, dẫn đến chi phí trích lập dự phòng tăng cao đáng kể so với năm trước.

Ngoài ra, chi phí đầu tư tài sản tài chính chưa thực hiện tăng lên 27,56 tỷ đồng do đánh giá lại chứng khoán niêm yết tại thời điểm kết thúc năm tài chính so với giá vốn đầu tư. Các khoản chênh lệch này chưa được hiện thực hóa và sẽ biến động theo giá đóng cửa của thị trường tại thời điểm đánh giá

trái phiếu nắm giữ để làm công cụ thấu chi tại ngân hàng với lãi suất thấp và tăng cường đàm phán với các ngân hàng thương mại để gia tăng các khoản vay ngắn hạn với mức lãi suất tốt trên thị trường. Các biện pháp linh hoạt này làm cho chi phí lãi vay phát sinh ở mức thấp hơn so với dự kiến và đem lại hiệu quả sử dụng vốn cho Công ty.

Năm 2024, không phát sinh khoản lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái nên không ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

- **Chi phí quản lý** phát sinh trong năm 2024 đạt 138,94 tỷ đồng, bằng 91,38% so với số kế hoạch và bằng 96,39% với cùng kỳ năm trước. Khoản chi phí này chủ yếu do đầu tư vào cơ sở vật chất, các khoản chi cho người lao động, ổn định nhân sự.... để hỗ trợ phát triển hoạt động kinh doanh. Trong năm 2024, Công ty ghi nhận tăng khoản chi phí khấu hao tài sản, phân bổ cải tạo sửa chữa tòa nhà văn phòng đi thuê tại trụ sở chính và Chi nhánh HCM và giảm chi phí tiền lương.

❖ **Lợi nhuận:**

Năm 2024 lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 199,95 tỷ đồng bằng 110,47% so với số kế hoạch và bằng 101,06% với cùng kỳ năm trước, trong đó lợi nhuận thực hiện sau thuế đạt 206,42 tỷ đồng bằng 125,11% so với kế hoạch và tăng 47 tỷ đồng, bằng 129,20% so với cùng kỳ năm trước. Trong năm, Công ty đã chủ động lường trước các khó khăn và thuận lợi đến từ thị trường tài chính trong nước và quốc tế, tận dụng tốt cơ hội, tập trung vào các hoạt động mũi nhọn như môi giới, đầu tư tài chính, cho vay margin - ứng trước..., thực hiện đồng bộ các biện pháp hỗ trợ để tăng trưởng doanh thu, kèm theo đó là giảm chi phí dự phòng nhờ kiểm soát tốt chi phí kinh doanh, chi phí quản lý, hạn chế rủi ro để đem lại hiệu quả kinh doanh tăng trưởng so với năm trước và vượt mức kế hoạch đề ra.

*** **Phân tích cơ cấu, tỷ trọng doanh thu:**

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu Doanh thu	Thực hiện 2023	Tỷ trọng	Thực hiện 2024	Tỷ trọng	% thay đổi
1. Doanh thu hoạt động	870,49	93,05%	990,56	99,78%	13,79%
1.1. Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	307,77	32,90%	318,59	32,09%	3,52%
1.2. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu (bao gồm lãi cho vay margin & ứng trước)	330,27	35,30%	410,73	41,37%	24,36%
1.3. Lãi từ các tài sản tài chính	219,83	23,50%	247,49	24,93%	12,58%
1.4. Doanh thu nghiệp vụ Tư vấn, bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	2,21	0,24%	3,47	0,35%	57,53%
1.5. Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	7,20	0,77%	6,86	0,69%	(4,71) %
1.6. Doanh thu hoạt động khác	3,23	0,35%	3,41	0,34%	5,41%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	64,99	6,95%	2,21	0,22%	(96,60)%
Tổng Doanh thu (1) + (2)	935,48	100%	992,77	100%	6,12%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2024

Doanh thu của Công ty đến từ các hoạt động kinh doanh chính như: môi giới chứng khoán, lãi từ các khoản cho vay và phải thu, đầu tư tài sản tài chính, lưu ký, tư vấn và doanh thu khác. Trong đó doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán, lãi các khoản cho vay và phải thu, lãi từ đầu tư tài sản tài chính là ba mảng nghiệp vụ chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu, đem lại 98,39% tổng số doanh thu của Công ty.

***** Phân tích cơ cấu, tỷ trọng chi phí:**

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu chi phí	Thực hiện 2023	Tỷ trọng	Thực hiện 2024	Tỷ trọng	% thay đổi
1. Chi phí hoạt động kinh doanh	(429,90)	61,64%	(477,85)	63,57%	11,15%
2. Chi phí tài chính	(123,35)	17,69%	(134,93)	17,95%	9,38%
3. Chi phí quản lý doanh nghiệp	(144,15)	20,67%	(138,94)	18,48%	(3,61) %
Tổng chi phí	(697,40)	100%	(751,72)	100%	7,79%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2024

Chi phí của Công ty bao gồm chi phí hoạt động kinh doanh, chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp, trong đó: chi phí cho hoạt động kinh doanh và chi phí tài chính năm 2024 chiếm 81,52%; chi phí quản lý bằng 18,48%. Cơ cấu chi phí được phân bổ hợp lý, chủ yếu tập trung cho các mảng hoạt động nghiệp vụ kinh doanh chính của Công ty như môi giới, hoạt động cho vay, đầu tư tự doanh. Việc phân bổ, kiểm soát chi phí hợp lý đã góp phần vào hiệu quả kinh doanh của Công ty.

3.4 Đánh giá các lĩnh vực hoạt động kinh doanh trong năm 2024

3.4.1 Môi giới & dịch vụ tài chính kèm theo

Kết quả hoạt động Môi giới & dịch vụ tài chính kèm theo năm 2024

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	KH năm 2024	% TH so với KH	% TH so với cùng kỳ
Thị phần Môi giới CP&CCQ	2,18%	2,63%	82,5%	88,6%
Doanh thu Môi giới	319	323	98,6%	103,5%
Doanh thu dịch vụ tài chính. Trong đó:	458	381	120,2%	99,3%
Cho vay margin & ứng trước	411	328	125,1%	124,4%

Ghi chú: Thị phần Môi giới CP & CCQ tính chung trên cả 3 sàn. Trong đó, xếp hạng thứ 8 thị phần giao dịch tại Sàn Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận mức tăng trưởng điểm số Vnindex khoảng 12% so với cuối năm 2023, đồng thời thanh khoản bình quân cũng cải thiện so với năm 2023. Tuy nhiên đà tăng diễn ra chủ yếu vào đầu năm, còn lại nửa cuối năm thị trường duy trì trạng thái đi ngang với thanh khoản thị trường giảm khoảng 28% so với nửa đầu năm, cũng như chịu áp lực rút ròng mạnh mẽ từ khối ngoại. Bên cạnh đó, xu thế cạnh tranh trên TTCK ngày càng gia tăng, nhiều CTCK đã tung ra các chương trình “zero-fee” hoặc giảm phí ở mức cao cho khách hàng,

so với cuối năm 2023, đồng thời thanh khoản bình quân cũng cải thiện so với năm 2023. Tuy nhiên đà tăng diễn ra chủ yếu vào đầu năm, còn lại nửa cuối năm thị trường duy trì trạng thái đi ngang với thanh khoản thị trường giảm khoảng 28% so với nửa đầu năm, cũng như chịu áp lực rút ròng mạnh mẽ từ khối ngoại. Bên cạnh đó, xu thế cạnh tranh trên TTCK ngày càng gia tăng, nhiều CTCK đã tung ra các chương trình “zero-fee” hoặc giảm phí ở mức cao cho khách hàng, liên tục hạ lãi margin & ứng trước, hoặc miễn lãi margin cho khách, đưa ra chính sách thưởng hấp dẫn cho môi giới với tỷ lệ lên tới 80% doanh thu là những thách thức lớn đối với mảng môi giới. Trong bối cảnh đó, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp để duy trì thị phần, cụ thể như sau:

- **Phát triển khách hàng:** Tập trung phát triển khách hàng tổ chức, các nhóm khách hàng có giá trị giao dịch lớn, tăng cường các hoạt động gặp gỡ và trao đổi với khách hàng mới tại các thị trường Thái, Singapore, Hongkong... giúp tăng cơ hội hợp tác đầu tư. Bên cạnh đó, phát triển và chăm sóc nhóm khách hàng trong hệ sinh thái Bảo Việt thông qua các chương trình phối hợp với Tập đoàn Bảo Việt & Đơn vị thành viên hướng tới kỷ niệm 60 năm thành lập Bảo Việt.

- **Sản phẩm, dịch vụ:**

- + Triển khai sản phẩm mới **"Margin T+"** 5 ngày miễn lãi là sản phẩm cho vay ký quỹ vượt trội.

- + Liên tục đẩy mạnh các chương trình khuyến mại xuyên suốt cả năm như “Margin ưu đãi – Mức “lãi” liền tay”; “Tài khoản năm Rộng – Trăm đồng tiền lộc”; “Chào mùa hạ tới, ưu đãi phơi phơi”. Các chương trình Hướng đến kỷ niệm 25 năm BVSC và 60 năm thành lập Bảo Việt: Giữ trọn Niềm tin - Người Bảo Việt ưu tiên dùng hàng Bảo Việt; “Mừng sinh nhật vàng - Hàng ngàn quà tặng” ...

- + Triển khai dịch vụ giao dịch không ký quỹ tiền (non-prefunding) cho Khách hàng là nhà đầu tư tổ chức nước ngoài.

- **Công nghệ thông tin:** Xây dựng và đưa vào vận hành App BVSC Invest từ 01/08/2024 thay thế App BVSC Mobile cũ với nhiều tính năng mới nhằm nâng cao trải nghiệm cho khách hàng trong quá trình sử dụng; mở rộng mạng lưới Thu-chí hộ điện tử Fmoney với Baovietbank, BIDV; xây dựng và đưa vào vận hành ứng dụng ibroker hỗ trợ môi giới chăm sóc khách hàng. Đồng thời, đẩy mạnh đầu tư các phần mềm và dịch vụ liên quan đến giám sát, bảo vệ và dự phòng hệ thống nhằm tăng cường an toàn bảo mật thông tin, giao dịch về tiền và chứng khoán cho khách hàng.

- **Giải pháp về nguồn nhân lực:** Tăng cường tuyển dụng nhân viên môi giới có kinh nghiệm trên thị trường song song với việc tuyển dụng và đào tạo toàn diện thông qua chương trình Next Gen 2024 tại Hà Nội và TP. HCM. Bên cạnh đó BVSC tiếp tục đổi mới các chương trình thi đua nội bộ với nhiều phần thưởng hấp dẫn nhằm khuyến khích, tạo động lực cho CBNV như: “Chương trình Thi đua môi giới”; “Chương trình dự đoán chỉ số VN Index”.

- **Nguồn vốn:** Tăng cường đàm phán với các Ngân hàng thương mại để gia tăng các khoản vay ngắn và dài hạn cho Công ty nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu vay margin và ứng trước của khách hàng.

3.4.2 Tự doanh

Tỷ trọng đầu tư vào cổ phiếu và chứng chỉ quỹ trên Danh mục Tự doanh của BVSC tiếp tục được duy trì quanh mức 10% vốn CSH. Hoạt động giải ngân được thực hiện khá thận trọng trên cơ sở đánh giá thực tế diễn biến thị trường, đảm bảo hiệu quả đầu tư đóng góp vào kết quả kinh doanh chung của công ty cũng như hạn chế được những ảnh hưởng khi thị trường diễn biến bất

lợi.

3.4.3 Lưu ký chứng khoán

Công ty luôn tuân thủ chặt chẽ quy định của Trung tâm lưu ký chứng khoán, đảm bảo sự chuẩn mực, cần trọng trong quá trình triển khai nghiệp vụ. Doanh thu hoạt động lưu ký đạt **6,9 tỷ đồng**, hoàn thành 124,7% so với kế hoạch.

3.4.4 Tư vấn và bảo lãnh phát hành

- Hoạt động tư vấn trong năm 2024 tuy còn đối diện nhiều khó khăn, thách thức nhưng cũng đã có một số tín hiệu khởi sắc so với năm 2023. Doanh thu tư vấn đạt 3,5 tỷ đồng, hoàn thành 31,6% kế hoạch, bằng 157% so với cùng kỳ.

- Đối với hoạt động tư vấn truyền thống như cổ phần hóa DNNN hoặc thoái vốn, năm 2024 chưa được triển khai mạnh do những vướng mắc trong khâu định giá; Ngoài ra, các quy định về phát hành chứng khoán, đăng ký đại chúng, niêm yết được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số luật được Quốc hội thông qua vào tháng 11/2024 ảnh hưởng nhiều đến hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp của các CTCK.

- Trong năm 2024, Công ty triển khai các hợp đồng tư vấn tài chính doanh nghiệp (CF) như: Tư vấn phát hành cổ phiếu cho CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương, Hanhud, Tư vấn thành công 2 thương vụ hợp nhất của Than Đèo Nai – Than Cọc Sáu, Vận tải Đường sắt HN – Vận tải Đường sắt SG, Tư vấn đại chúng hóa, niêm yết cho Socola Marou, Livespo.... Song song tiếp tục đẩy mạnh mảng thu xếp vốn cho doanh nghiệp như triển khai tư vấn thu xếp huy động vốn vay cho một số doanh nghiệp từ các bank nước ngoài là đối tác của BVSC.

- Với những nỗ lực trong hoạt động tư vấn, thu xếp vốn và tư vấn M&A trong thời gian vừa qua, tại “Diễn đàn M&A Việt Nam năm 2024” lần thứ 16, BVSC tiếp tục được vinh danh là **“Nhà tư vấn M&A tiêu biểu năm 2023-2024”**.

3.5 Công tác quản lý và hỗ trợ

3.5.1 Công nghệ thông tin & Phát triển sản phẩm

- Song song với việc vận hành đảm bảo an toàn hệ thống giao dịch và chuẩn bị sẵn sàng cơ sở hạ tầng cho việc kết nối với phần mềm KRX theo kế hoạch của sở và VSD, trong năm 2024, Công ty chủ trọng triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin: Đẩy mạnh đầu tư các phần mềm và dịch vụ liên quan đến giám sát, nhận dạng, bảo vệ và dự phòng hệ thống để đảm bảo hệ thống CNTT của Công ty đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật của hệ thống thông tin cấp độ 3. Tổng ngân sách đầu tư cho công nghệ thông tin tăng gấp 200% so với năm 2023.

- Bên cạnh đó, Công ty liên tục nghiên cứu phát triển các sản phẩm, ứng dụng hỗ trợ hoạt động kinh doanh nhằm nâng cao trải nghiệm của khách hàng cũng như công tác quản lý vận hành bám sát chiến lược chuyển đổi số trong giai đoạn 2021-2025.

- Năm 2024 sản phẩm BVSC Invest được bình chọn là “Ứng dụng hỗ trợ giao dịch chứng khoán tốt nhất năm 2024 – BVSC Invest” do The Global Economics Award công bố và là “Nền tảng giao dịch mới sáng tạo nhất Việt Nam 2024” do tạp chí Global Banking & Finance Review bình chọn.

3.5.2 Nghiên cứu phân tích

- Chất lượng tư vấn đầu tư tiếp tục được nâng cao và bám sát nhu cầu của nhà đầu tư với

các dòng sản phẩm khác nhau bao gồm báo cáo ngành và công ty, báo cáo vĩ mô và thị trường, báo cáo định kỳ hàng ngày, tháng, quý. Tổng số báo cáo được thực hiện trong năm là 961 báo cáo với mức độ bao phủ của các báo cáo phân tích trên 2 sàn HSX và HNX là 85% và 46% trên vốn hóa thị trường. Chuỗi Webinar “**Thứ 4 pit-stop**” tiếp tục được triển khai gồm nhiều chủ đề về thị trường, ngành nhằm giới thiệu các cơ hội đầu tư trực tuyến đến nhà đầu tư.

3.5.3 Pháp chế, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro

- Với những thay đổi liên tục từ thị trường, công tác pháp chế và Kiểm soát nội bộ, quản trị rủi được chú trọng đặc biệt. Trong năm công ty đã ban hành Quy chế tài chính, các quy định về Giao dịch không ký quỹ tiền dành cho KHTC nước ngoài, tiến hành các đợt tra soát nội bộ định kỳ trong đó chú trọng tới việc triển khai sản phẩm dịch vụ mới, hoạt động công nghệ thông tin cũng như hệ thống quản lý giao dịch. Điển hình là Kiểm soát tuân thủ quy trình giao dịch trái phiếu riêng lẻ, Kiểm soát tuân thủ đối với hoạt động CNTT, Kiểm soát tác nghiệp của Phòng QLGD trong quản lý rủi chứng khoán cho vay giao dịch ký quỹ trên phần mềm nghiệp vụ....

- Với việc gia tăng triển khai các sản phẩm, dịch vụ mới cho khách hàng trên nền tảng trực tuyến, Công ty tăng cường công tác kiểm soát hồ sơ giao dịch của khách hàng, đảm bảo tính chính xác, minh bạch và an toàn trong mọi giao dịch. Song song Công ty đặc biệt chú trọng công tác an ninh bảo mật đối với hệ thống công nghệ thông tin của Công ty và giao dịch của khách hàng. Trong năm 2024, Công ty không phát sinh các sự kiện rủi ro trọng yếu ảnh hưởng lớn tới hiệu quả kinh doanh cũng như kết quả hoạt động của Công ty.

3.5.4 Truyền thông và phát triển thương hiệu

- BVSC đẩy mạnh truyền thông ra công chúng & triển khai nhiều hoạt động xây dựng và phát triển thương hiệu, thực hiện các chuỗi workshop thúc đẩy kinh doanh như hợp tác với các quỹ đầu tư, hội thảo online cho khách hàng tiềm năng....

- Thông qua các hoạt động hợp tác với các tổ chức giáo dục như Viện kế toán quản trị Hoa kỳ (IMA), SAPP Academy, Đại học Tôn Đức Thắng, Học viện Ngân hàng, Đại học Văn Lang – TP.HCM, Đại Học Thái Bình Dương – Nha Trang góp phần thúc đẩy nhận diện thương hiệu BVSC trên Phương diện nhà tuyển dụng hấp dẫn

- Các chiến dịch Digital Marketing đẩy mạnh quảng bá sản phẩm dịch vụ qua đó giúp tăng trưởng về doanh thu & tăng độ nhận diện với các khách hàng và nhà đầu tư mới.

- Trong năm qua, Công ty tiếp tục và tiếp tục củng cố vị thế của thương hiệu BVSC thông qua các chương trình bình chọn uy tín từ cơ quan quản lý và giới chuyên môn. Tiêu biểu là các giải thưởng: Top 10 Doanh nghiệp niêm yết thực hiện quản trị công ty tốt nhất năm 2023 -2024; Doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao quản trị Công ty Việt Nam -VNCG50; Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất - nhóm Tài chính, Top 100 Doanh nghiệp phát triển bền vững tại Việt Nam năm thứ 7 liên tiếp, Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam, khối doanh nghiệp vừa, Thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán giao dịch chứng khoán cơ sở năm 2024; Tổ chức tư vấn tiêu biểu năm 2023- 2024...

3.5.5 Phát triển nguồn nhân lực

- **Cơ cấu nhân sự:** Tổng số nhân sự: **719 người**. Trong đó, Trụ sở chính: **453 người**, Chi nhánh tại TP. HCM: **266 người**.



- Tuyển dụng:

+ Trong năm 2024 vừa qua, công tác tuyển dụng luôn bám sát với nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty. Với định hướng đẩy mạnh hoạt động môi giới, Công ty tiếp tục tập trung chủ yếu tuyển dụng đội ngũ nhân viên tư vấn đầu tư tại khối môi giới, các vị trí khác thuộc khối quản lý và hỗ trợ được tuyển dụng để bù đắp nhân sự nghỉ việc và/hoặc thay thế nhân sự không đáp ứng được yêu cầu công việc. Tỷ lệ tuyển dụng mới năm 2024 là 13.89%, trong đó, tuyển dụng mới đội ngũ nhân viên tại khối môi giới chiếm tỷ trọng 89%.

+ Năm 2024 BVSC tiếp tục tham gia chương trình khảo sát “Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam” do Anphabe tổ chức, và đây là năm thứ 4 liên tiếp BVSC được vinh danh “TOP 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam - khối doanh nghiệp vừa”.

- Đào tạo:

Năm 2024, BVSC tiếp tục triển khai chương trình tuyển dụng & đào tạo Next Gen BVSC – mùa thứ 5 để tìm kiếm và đào tạo xây dựng đội ngũ nhân sự trẻ kế cận cho Công ty. Bên cạnh đó, Công ty việc thường xuyên cử các cán bộ tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ phù hợp với từng vị trí công việc cụ thể. Trong năm vừa qua, Công ty đã triển khai các khóa học về kỹ năng mang tính ứng dụng cao cũng như thay đổi tư duy trong cách thức làm việc giúp nâng cao hiệu quả công việc như Ứng dụng AI - Nâng cao hiệu suất làm việc của tổ chức, Trí tuệ cảm xúc, Nghệ thuật truyền lửa bằng âm thanh, 4 bước chuyển hóa kế hoạch thành hành động,... Ngoài ra, BVSC khuyến khích cán bộ tích cực chủ động tham gia các khóa đào tạo chứng chỉ nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực chuyên môn như CFA, CMT, FRM, CIA... thông qua việc hỗ trợ các chi phí phát sinh có liên quan.

Trong năm, BVSC đã cử 77 lượt cán bộ tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ chứng khoán do UBCKNN tổ chức, và cử 22 cán bộ tham gia thi cấp chứng chỉ hành nghề để đảm bảo tuân thủ quy định của Luật. Số cán bộ có CCHN tính đến ngày 31/12/2024 tại BVSC là 168 người, tăng 14% so với thời điểm cuối năm 2023.

Tổng số lượt cán bộ tham gia đào tạo: 261 lượt.

Tổng số giờ đào tạo: 14.688 giờ đào tạo.

- Đãi ngộ:

Chính sách đãi ngộ dành cho người lao động của Công ty luôn hướng tới mục đích thúc đẩy nâng cao hiệu quả làm việc, xây dựng môi trường làm việc hạnh phúc, tạo sự gắn kết lâu dài giữa người lao động với Công ty. Các chính sách lương thưởng được xây dựng theo phương pháp 3P

(Position - Vị trí; Person – Con người; Performance – Hiệu quả làm việc), luôn đảm bảo sự cạnh tranh trên thị trường và đồng thời gắn liền với hiệu quả làm việc của từng phòng ban, từng cá nhân. Việc áp dụng các bộ chỉ tiêu KPIs là thước đo đánh giá hiệu quả trong từng mảng hoạt động giúp cho công tác đánh giá được khách quan, công bằng, qua đó các khoản chi thưởng dựa trên hiệu quả làm việc đi đúng hướng, đảm bảo sự công bằng, minh bạch, từ đó góp phần thúc đẩy động lực cho cán bộ nhân viên.



Bên cạnh những chính sách đãi ngộ về tài chính tốt, BVSC tiếp tục triển khai các chương trình phúc lợi toàn diện hướng tới mục tiêu bảo vệ & chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần cho người lao động.

Danh mục chính sách phúc lợi của Công ty dành cho người lao động trong năm 2024

<i>Các gói phúc lợi có tính chất bảo vệ và chăm sóc sức khỏe</i>	<i>Phúc lợi bằng tiền</i>	<i>Phúc lợi khác</i>
BHXH, BHYT, BHTN	Phúc lợi cho NLD dựa trên thâm niên công tác theo Chương trình Loyalty Reward hàng năm của Công ty	Chế độ nghỉ phép từ 12 – 16 ngày
Bảo hiểm sức khỏe toàn diện	Phúc lợi bằng tiền nhân dịp sinh nhật, ngày 8/3 và 20/10, ngày 30/4 và ngày quốc khánh, các dịp Tết, các sự kiện đặc biệt của Công ty...	Chế độ nghỉ ngày sinh nhật được hưởng nguyên lương – My Birthday My Choice
Bảo hiểm các bệnh ung thư K – Care		Chế độ công tác phí, phương tiện di chuyển đi công tác, điện thoại.
Bảo hiểm Nhân thọ		Chương trình Happy Friday hàng tháng

<i>Các gói phúc lợi có tính chất bảo vệ và chăm sóc sức khỏe</i>	<i>Phúc lợi bằng tiền</i>	<i>Phúc lợi khác</i>
Bảo hiểm hưu trí tự nguyện		Tổ chức hoạt động cho NLĐ thông qua các CLB bao gồm: CLB Bóng đá, CLB Yoga, CLB Chạy bộ, CLB Âm nhạc, CLB Pikeball.
Chính sách ưu đãi phí mua bảo hiểm sức khỏe dành cho người nhà		
Khám sức khỏe định kỳ		

- Những thay đổi về quy định, chính sách liên quan đến nhân sự:

+ Hoàn tất xây dựng và đưa vào áp dụng thử nghiệm bộ chỉ tiêu đánh giá KPIs đối với chuyên viên Bộ phận Kiểm soát nội bộ & Quản trị rủi ro.

+ Ban hành Dãi lương thỏa thuận mới, đồng thời thực hiện rà soát điều chỉnh lương cho người lao động theo Dãi lương mới; qua đó đảm bảo mức lương của người lao động có mặt bằng cạnh tranh so với thị trường.

(Thông tin chi tiết về nội dung phát triển nguồn nhân lực vui lòng xem thêm tại Chương V- Phát triển bền vững - Chủ đề xã hội).

3.5.6 Đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất

Trong năm, Công ty đã hoàn thành các dự án cải tạo văn phòng bao gồm Văn phòng Trụ sở Công ty tại Đơn Nguyên B Tòa nhà số 08 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Dự án đầu tư cải tạo Văn phòng của Phòng Giao dịch 11 Nguyễn Công Trứ và đồng thời triển khai mua sắm mới tài sản cố định, công cụ dụng cụ thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng. Qua đó nhằm nâng cao chất lượng môi trường làm việc và năng suất lao động của cán bộ nhân viên, cũng như nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng.

3.6 Phân tích tình hình tài chính

❖ Khái quát tình hình tài chính

Đơn vị tính: tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/Giảm	% tăng giảm
<i>Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>				
Tổng giá trị tài sản	6.016,42	5.628,66	(387,76)	(6,45) %
Doanh thu thuần	935,48	992,77	57,28	6,12%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	238,08	241,04	2,96	1,24%
Lợi nhuận khác	(0,19)	(0,12)	0,07	(37,91) %
Lợi nhuận trước thuế TNDN	237,90	240,93	3,03	1,27%
<i>Trong đó: Lợi nhuận trước thuế thực hiện</i>	194,95	247,43	52,48	26,92%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	197,86	199,95	2,09	1,06%

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/Giảm	% tăng giảm
Trong đó: Lợi nhuận sau thuế thực hiện	159,78	206,42	46,65	29,20%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu – EPS (VNĐ)	2,080	2,688	608	29,23%
Tỷ lệ chi trả cổ tức (Cổ tức/Thu nhập ròng)	36,15%	27,98% (*)	(8,17) %	(22,6) %

(*) tính theo mức chi trả dự kiến 08%/mệnh giá cổ phần)

Nguồn: BCTC kiểm toán 2024

- Tổng tài sản năm 2024 đạt 5.628,66 tỷ đồng, giảm 387,76 tỷ đồng, tương đương mức giảm 6,45% so với cùng kỳ năm trước.

- Tổng Doanh thu đạt 992,77 tỷ đồng và Tổng Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty năm 2024 đạt 199,95 tỷ đồng, tăng so với cùng kỳ năm trước và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Các chỉ tiêu này đã được phân tích cụ thể trong Mục 1.2 nêu trên.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS): Lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt 206,42 tỷ đồng, hoàn thành 125,11% kế hoạch, với kết quả tăng trưởng khả quan này, chỉ tiêu EPS cũng tăng trưởng tương ứng lên mức 2.688 đồng/ cổ phiếu, tăng 608 đồng/ cổ phiếu tương ứng mức tăng 29,33% so với cùng kỳ năm trước.

- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức: Theo Nghị quyết số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2024 của ĐHĐCĐ thường niên 2025, dự kiến mức chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền là 08%/mệnh giá cổ phần cho cổ đông. Nếu tính theo mức kế hoạch này, tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức năm 2024 là 27,98%. Mức chi trả cổ tức 2024 cụ thể sẽ được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 quyết định. Với quy mô vốn của Công ty còn hạn chế như hiện nay, việc duy trì chính sách chi trả cổ tức bằng tiền ổn định là sự nỗ lực của Công ty đối với cam kết đảm bảo lợi ích bền vững cho cổ đông.

❖ **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/ giảm
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Khả năng thanh toán chung (tổng quát)	lần	1,63	1,79	9,76%
(Tổng tài sản / Tổng nợ phải trả)				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	lần	1,55	1,63	5,07%
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn				
+ Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,53	1,94	26,68%
(Tiền và các khoản tương đương tiền + Đầu tư ngắn hạn) / Nợ ngắn hạn				
2. Chỉ tiêu về vốn				
2.1. Quy mô vốn				
+ Vốn điều lệ	tỷ đồng	722,34	722,34	0,00%
+ Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	2.316,92	2.475,37	6,84%
+ Tổng tài sản có	tỷ đồng	6.016,42	5.628,66	(6,45) %
+ Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng	%	445%	678%	52,35%

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/ giảm
2.2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1.59	1.27	(20,22) %
+ Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	%	61,49%	56,02%	(8,89) %
+ Vốn chủ / Tổng Nguồn vốn	%	38,51%	43,98%	14,20%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay các khoản phải thu	lần	8,66	28,09	224,49%
(Doanh thu thuần/các khoản phải thu bình quân)				
+ Vòng quay Vốn lưu động	lần	0,47	0,50	6,97%
(Doanh thu thuần/Vốn Lưu động bình quân)				
+ Vòng quay tổng tài sản	lần	0,19	0,17	(10,02) %
(Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)				
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	21,15%	20,14%	(4,77) %
Trong đó Lợi nhuận thực hiện sau thuế / DT thuần		17,08%	20,79%	21,74%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	8,80%	8,34%	(5,15) %
Trong đó hệ số Lợi nhuận thực hiện sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)		7,10%	8,61%	21,26%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	4,01%	3,43%	(14,31) %
Trong đó hệ số Lợi nhuận thực hiện sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)		3,24%	3,55%	9,55%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	25,45%	24,28%	(4,60) %

*****Phân tích các chỉ tiêu tài chính của Công ty:**

- Về khả năng thanh toán:

Năm 2024, dư nợ vay ngắn hạn giảm 449,71 tỷ đồng tương ứng mức giảm 13,39% so với cùng kỳ năm trước nên các chỉ tiêu thanh toán của BVSC năm 2024 đều cao hơn so với hệ số thanh toán an toàn là 1 lần và tăng hơn so với năm 2023. Cụ thể: hệ số khả năng thanh toán tổng quát là 1,79 lần tăng 0,16 lần tương đương mức tăng 9,76% so với cùng kỳ năm trước; hệ số thanh toán ngắn hạn là 1,63 lần tăng 0,08 lần tương đương mức tăng 5,07% so với cùng kỳ năm trước; hệ số thanh toán nhanh là 1,94 lần tăng 0,41 lần tương đương mức tăng 26,68%. Trong năm không xảy ra bất kỳ sự kiện mất thanh khoản nào về dòng tiền hay nguồn vốn. Các nghĩa vụ thanh toán bù trừ cho VSD, nghĩa vụ thanh toán cho khách hàng giao dịch chứng khoán và đối tác/ khách hàng khác của Công ty luôn được thực hiện chính xác và đầy đủ, đúng hạn theo như quy định cũng như cam kết giữa các bên.

- Các chỉ tiêu về quy mô và cơ cấu vốn:

+ Năm 2024 Vốn điều lệ của Công ty không đổi ở mức 722,34 tỷ đồng do các yếu tố khách quan và chủ quan mà Công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ; nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty đạt 2.475,37 tỷ đồng tăng 158,46 tỷ đồng tăng 6,84% so với cùng kỳ năm trước do tăng từ lợi nhuận của năm 2024 và chưa thực hiện phân phối.

+ Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng của Công ty luôn đạt mức cao so với tỷ lệ quy định (180%) của UBCKNN. Năm 2024, tỷ lệ an toàn vốn khả dụng đạt 678% bằng 3,77 lần so với mức tỷ lệ an toàn cho phép (180%) và ở mức cao so với các công ty cùng ngành, thể hiện nguồn vốn của Công ty được vận hành an toàn, lành mạnh, kiểm soát tốt các rủi ro về đầu tư và các rủi ro thanh toán, hoạt động của Công ty.

+ Về cơ cấu vốn: Công ty giảm các khoản Nợ phải trả cuối kỳ (nợ vay ngắn hạn) để phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn dẫn đến các Hệ số nợ đều giảm so với kỳ trước dẫn đến các chỉ tiêu về cơ cấu vốn thay đổi, cụ thể: Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu là 1,27 lần, giảm 20,22% so với cùng kỳ năm trước và thấp hơn rất nhiều lần mức quy định cho phép về tỷ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu (không vượt quá 5 lần). Hệ số Nợ/Tổng Tài sản đạt 56,02% giảm 8,89% so với cùng kỳ năm trước. Hệ số Vốn chủ/Tổng Nguồn vốn tăng lên 43,98% tương ứng mức tăng 14,20%.

- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:

Gồm các chỉ tiêu về vòng quay các khoản phải thu, vòng quay vốn lưu động, vòng quay tổng tài sản cho biết khả năng “vận động” và hiệu quả hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2024, cụ thể:

+ Hệ số vòng quay các khoản phải thu của Công ty năm 2024 đạt 28,09 lần, tăng 19,43 lần tương đương 224,49 % so với cùng kỳ năm trước, thể hiện việc theo dõi và thu hồi công nợ phát sinh trong năm được kiểm soát tốt, các khoản nợ được thu hồi đúng hạn và hạn chế được các rủi ro.

+ Vòng quay vốn lưu động đạt 0,50 lần, tăng 0,03 lần tương ứng mức tăng 6,97% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ tiêu này được tính dựa trên doanh thu thuần trên vốn lưu động bình quân. Trong năm 2024, doanh thu tăng trong khi tài sản lưu động của Công ty giảm so cùng kỳ năm trước làm cho vòng quay vốn lưu động tăng nhẹ, thể hiện Công ty đang sử dụng vốn lưu động hiệu quả, kiểm soát được các khoản công nợ, kiểm soát tốt chi phí và tăng trưởng Doanh thu trong khi lượng vốn lưu động còn hạn chế.

+ Vòng quay Tổng tài sản của Công ty đạt 0,17 lần, giảm 0,02 lần tương ứng mức giảm 10,02% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ tiêu này phản ánh hiệu quả sử dụng tài sản để tạo ra doanh thu của Công ty. Năm 2024, mặc dù doanh thu tăng trưởng nhưng do tổng tài sản bình quân của Công ty cao hơn so với kỳ trước làm cho hệ số giảm. Tuy nhiên, Công ty vẫn đang quản lý tài sản hiệu quả, hoạt động kinh doanh ổn định, duy trì được thị phần, doanh số qua các năm.

- Chỉ tiêu khả năng sinh lời

+ Năm 2024, tổng lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN tăng 1,06% so với cùng kỳ năm trước trong đó lợi nhuận thực hiện sau thuế tăng 29,20% so với năm 2023. Việc tăng trưởng lợi nhuận thực hiện dẫn đến các chỉ số ROE và ROA đều tăng so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

+ Lợi nhuận thực hiện sau thuế/Doanh thu thuần của Công ty đạt 20,79% tăng 21,74% so với cùng kỳ năm trước.

+ Tỷ suất lợi nhuận thực hiện ròng trên vốn chủ sở hữu ROE đạt 8,61% tăng 21,26% so

với cùng kỳ năm trước. Tỷ suất lợi nhuận thực hiện ròng sau thuế trên Tổng tài sản ROA đạt 3,55% tăng 9,55% so với cùng kỳ năm trước.

3.7 Tình hình tài sản

Đơn vị: Tỷ đồng

Chi tiêu	Năm 2023	Tỷ trọng 2023	Năm 2024	Tỷ trọng 2024	Số tăng/giảm	Tỷ lệ % tăng/giảm
A. Tài sản ngắn hạn	5.691,05	94,59%	5.080,99	90,27%	(610,06)	(10,72)%
I. Tài sản tài chính	5.685,00	94,49%	5.074,65	90,16%	(610,35)	(10,74)%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	2,05	0,03%	167,85	2,98%	165,80	8.077,28%
2. Đầu tư tài sản tài chính	2.409,21	40,04%	1.332,38	23,67%	(1,076,83)	(44,70)%
3. Các khoản cho vay	3.209,23	53,34%	3.503,74	62,25%	294,51	9,18%
4. Các khoản phải thu ngắn hạn	64,51	1,07%	70,69	1,26%	6,17	9,57%
II. Tài sản ngắn hạn khác	6,05	0,10%	6,34	0,11%	0,29	4,85%
B. Tài sản dài hạn	325,37	5,41%	547,67	9,73%	222,30	68,32%
I. Tài sản tài chính dài hạn	275,47	4,58%	471,21	8,37%	195,75	71,06%
II. Tài sản cố định	18,83	0,31%	19,66	0,35%	0,83	4,40%
III. Tài sản dài hạn khác	31,06	0,52%	56,79	1,01%	25,72	82,81%
Tổng cộng tài sản:	6.016,42	100.%	5.628,66	100%	(387,76)	(6,45)%

Nguồn: BCTC Kiểm toán 2024

❖ Cơ cấu tài sản:

- Tài sản năm 2024 của Công ty chủ yếu được hình thành bởi tài sản ngắn hạn, chiếm 90,27% tổng tài sản; tài sản dài hạn chỉ chiếm 9,73% tổng tài sản.

+ Tài sản ngắn hạn của Công ty chủ yếu là các khoản cho vay ngắn hạn chiếm 62,25% và đầu tư tài sản tài chính ngắn hạn chiếm 23,67% trong tổng tài sản.

+ Các khoản còn lại bao gồm các khoản tiền và tương đương tiền chiếm 2,98% trong tổng tài sản, các khoản phải thu ngắn hạn và tài sản ngắn hạn khác: chiếm 1,37% trong tổng tài sản.

- Tài sản dài hạn của Công ty chủ yếu đến từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn chiếm 8,37% và tài sản cố định, các khoản tài sản dài hạn khác chiếm 1,36% trong tổng tài sản.

❖ Biến động của Tài sản:

Tổng tài sản năm 2024 của Công ty đạt 5.628,66 tỷ đồng, giảm 387,76 tỷ đồng, tương ứng mức giảm 6,45% chủ yếu giảm từ tài sản ngắn hạn 610,06 tỷ đồng trong khi tài sản dài hạn tăng 222,30 tỷ đồng, cụ thể:

- Tài sản ngắn hạn giảm chủ yếu từ các khoản đầu tư tài sản tài chính ngắn hạn, cụ thể là một số khoản tiền gửi và trái phiếu đáo hạn, làm số dư cuối kỳ giảm 1.076,83 tỷ đồng tương ứng mức giảm 44,70% so với cùng kỳ năm trước. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn này được chuyển dịch một phần sang hoạt động cho vay nên dư nợ margin và ứng trước cuối kỳ tăng lên 3.503,74 tỷ đồng tương ứng mức tăng 294,51 tỷ đồng, tăng 9,18% so với cùng kỳ năm trước; một phần làm tăng khoản Tiền và tương đương tiền lên 167,85 tỷ đồng tương ứng mức tăng 165,80 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

- Tài sản dài hạn tăng 222,30 tỷ đồng tương ứng mức tăng 68,32% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do tăng khoản trái phiếu nắm giữ đến ngày đáo hạn khoảng 195,75 tỷ đồng; ngoài ra, năm 2024 Công ty ghi nhận khoản tăng chi phí sửa chữa cải tạo sửa chữa, mua sắm tài sản, công cụ đồ dùng cho tòa nhà đi thuê là 26,55 tỷ đồng làm cho tài sản dài hạn tăng lên tương ứng.

- Phần lớn tài sản của Công ty là tài sản ngắn hạn có tính an toàn và thanh khoản cao, các khoản phải thu, cho vay được kiểm soát chặt chẽ theo đúng quy trình để hạn chế rủi ro. Tài sản được sử dụng linh hoạt và hiệu quả nên hiệu suất sử dụng tài sản đạt được khá tốt, góp phần đem lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

3.8 Tình hình nguồn vốn, Nợ phải trả

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Tỷ trọng 2023	Năm 2024	Tỷ trọng 2024	Số tăng/giảm	Tỷ lệ % tăng/giảm
A. Nợ phải trả	3.699,50	61,49%	3.153,29	56,02%	(546,22)	(14,76)%
I. Nợ ngắn hạn	3.670,43	61,01%	3.118,98	55,41%	(551,44)	(15,02)%
II. Nợ dài hạn	29,08	0,48%	34,31	0,61%	5,23	17,98%
B. Vốn chủ sở hữu	2.316,92	38,51%	2.475,37	43,98%	158,46	6,84%
I. Vốn góp của chủ sở hữu (gồm cả thặng dư)	1.332,10	22,14%	1.332,10	23,67%	-	0,00%
I. Các quỹ và LN chưa phân phối	984,82	16,37%	1.143,28	20,31%	158,46	16,09%
Tổng cộng nguồn vốn	6.016,42	100%	5.628,66	100%	(387,76)	(6,45)%

Nguồn: BCTC Kiểm toán 2024

❖ Cơ cấu Nguồn vốn:

Nguồn vốn của Công ty được hình thành chủ yếu từ Nợ phải trả chiếm 56,02% Tổng nguồn vốn trong đó chủ yếu là các khoản Nợ ngắn hạn phải trả chiếm đến 55,41% tổng nguồn vốn; phần còn lại là Nguồn vốn chủ sở hữu chiếm 43,98% gồm vốn góp của Chủ sở hữu và các quỹ, lợi nhuận chưa phân phối.

❖ Biến động Nguồn vốn:

- **Nợ phải trả:** năm 2024 nợ phải trả của Công ty là 3.153,29 tỷ đồng giảm 546,22 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, tương ứng mức giảm 14,76%, cụ thể:

+ Nợ ngắn hạn giảm 551,44 tỷ đồng tương ứng mức giảm 15,02% chủ yếu giảm từ các khoản vay ngắn hạn 449,71 tỷ đồng, các khoản phải trả còn lại giảm 101,73 tỷ chủ yếu là giảm khoản dự phòng quỹ lương và khoản phải trả khác.

+ Nợ dài hạn tăng 5,23 tỷ đồng tương ứng mức tăng 17,98% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu tăng từ khoản thuế thu nhập hoãn lại phải trả cuối kỳ.

+ Năm 2024, việc phát hành trái phiếu để bổ sung nguồn vốn dài hạn chưa thuận lợi nên Công ty tập trung khai thác các khoản vay ngắn hạn với lãi suất hợp lý nhằm ổn định và duy trì tối đa nguồn vốn phục vụ cho hoạt động cho vay margin, ứng trước để đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng; đồng thời cũng duy trì nguồn vốn để Công ty đầu tư tài sản tài chính và các hoạt động kinh doanh khác trong từng giai đoạn vận động của thị trường một cách linh hoạt, qua đó mang lại hiệu quả cao trong việc sử dụng vốn của Công ty. Nguồn vốn luôn được tăng cường kiểm

soát, đảm bảo khả năng thanh khoản trong mọi trường hợp.

- **Vốn chủ sở hữu:** năm 2024 đạt 2.475,37 tỷ đồng tăng 158,46 tỷ đồng tương ứng mức tăng 6,87% so với cùng kỳ năm trước. Vốn chủ sở hữu tăng do được bổ sung chủ yếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2024, sau khi trừ các khoản phân phối lợi nhuận của năm trước như chi trả cổ tức cho cổ đông và trích lập các quỹ theo quy định.

Qua phân tích tình hình tài chính năm 2024 cho thấy Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu và lợi nhuận đề ra. Trong bối cảnh thị trường tài chính trong nước và quốc tế có nhiều biến động, Công ty gặp phải sự cạnh tranh gay gắt từ các CTCK cùng ngành, thêm vào đó, việc chưa thực hiện được kế hoạch tăng vốn và khả năng tiếp cận vốn vay của BVSC cũng không thuận lợi như các CTCK thuộc khối các Ngân hàng TMCP, Công ty đã định hướng đúng, xây dựng kế hoạch kinh doanh và có nhiều giải pháp phù hợp, linh hoạt, nắm bắt và tận dụng cơ hội trong từng giai đoạn để từng bước hoàn thành mục tiêu kinh doanh đã đặt ra. Đồng thời, Công ty luôn chú trọng đến công tác kiểm soát rủi ro và bảo toàn vốn. Các báo cáo tài chính của Công ty luôn thể hiện tính minh bạch, hữu ích cho nhà đầu tư, các cơ quản lý và các đối tượng liên quan.

Đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp theo Quy chế Camel

Khi đánh giá tình hình tài chính, Công ty tham khảo theo các tiêu chí của hệ thống đánh giá CAMEL (là hệ thống đánh giá tình trạng vững mạnh của một số tổ chức tài chính dựa trên 05 yếu tố: Vốn – Chất lượng tài sản – Quản lý – Doanh thu – Mức thanh khoản do Cục Quản lý các tổ hợp tín dụng Hoa Kỳ xây dựng và Quỹ Tiền tệ quốc tế và Ngân hàng Thế giới khuyến nghị sử dụng. Đồng thời, ngày 09/10/2013, Ủy ban chứng khoán Nhà nước cũng đã ban hành quyết định số 617/QĐ-UBCK để ban hành quy chế CAMEL hướng dẫn xếp loại các Công ty Chứng khoán). Năm 2024, nhóm chỉ tiêu tài chính của BVSC đạt **83/100 điểm**, qua đó cho thấy năng lực tài chính ổn định, vững vàng của BVSC trong bối cảnh thị trường tài chính trải qua không ít biến động. Tình hình tài chính ổn định, vững mạnh là một trong những yếu tố giúp Công ty được xếp loại A theo quy chế CAMEL hướng dẫn xếp loại các Công ty Chứng khoán của Ủy ban chứng khoán.

(Tham khảo Phụ lục II Điểm yếu tố tài chính theo CAMEL)

3.9 Những tiến bộ trong năm

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong doanh nghiệp từ nâng cấp sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng đến các giải pháp hỗ trợ nghiệp vụ kinh doanh và hỗ trợ công tác quản lý. Nổi bật là việc xây dựng và đưa vào vận hành ứng dụng di động mới “BVSC Invest”, thay thế ứng dụng “BVSC Mobile” với giao diện trực quan hiện đại, dễ dàng thao tác, hệ thống bảo mật đa tầng và nhiều tính năng được nâng cấp... giúp nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ trực tuyến của công ty. Ngoài ra, Công ty đã triển khai cổng kết nối hỗ trợ đặt lệnh cho khách hàng quốc tế; xây dựng ứng dụng ibroker hỗ trợ môi giới chăm sóc khách hàng, cùng nhiều hệ thống quản lý văn phòng khác cũng được số hóa như hệ thống quản lý đặt phòng họp online... Công ty cũng đang thực hiện các bước tiếp cận chiến lược áp dụng AI trong văn hóa và hoạt động của doanh nghiệp nhằm nâng cao hàm lượng AI trong các dịch vụ sản phẩm cung cấp cho nội bộ và khách hàng.

- Trong năm 2024, Công ty đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nâng cao bảo mật an toàn thông tin. Nổi bật là việc triển khai các lớp tường lửa chuyên dụng bảo vệ các tầng Cơ sở dữ liệu, máy chủ, truy cập web của khách hàng. Công ty đã triển khai giải pháp phòng chống tấn công từ chối dịch vụ (DDOS) cho toàn bộ dịch vụ trực tuyến. Đặc biệt, công ty đã hoàn tất triển khai

trung tâm giám sát điều hành về an ninh mạng 24/7 để phản ứng tức thời trước các sự kiện về an toàn bảo mật trong hệ thống và lựa chọn Tập đoàn Viettel là đơn vị cung cấp dịch vụ giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC), hỗ trợ xử lý sự cố về an toàn thông tin. Do đó, hệ thống CNTT luôn được vận hành thông suốt, không có sự cố về an ninh bảo mật hay sự cố gây gián đoạn hệ thống kéo dài. An ninh, an toàn của hệ thống được nâng cấp, giúp việc ngăn chặn các cuộc tấn công mạng, bảo vệ dữ liệu khách hàng và thông tin nội bộ được thực hiện hiệu quả hơn.

3.10 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý trong năm

Công ty đã thực hiện sửa đổi và ban hành một số chính sách quan trọng trong công tác quản lý, điển hình như Quy chế quản lý tài chính của Công ty, Quy trình giao dịch công cụ nợ, Giao dịch không ký quỹ tiền dành cho KHTC nước ngoài...; Tiếp tục bổ sung phương pháp đánh giá hiệu quả làm việc theo KPIs đối với lao động tại bộ phận Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro.

3.11 Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty là chấp nhận toàn bộ. Do đó, không có giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.

CHƯƠNG III: MỤC TIÊU VÀ CAM KẾT HÀNH ĐỘNG NĂM 2025

1. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021-2025

Chiến lược phát triển giai đoạn 2021- 2025 của BVSC được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua ngày 21/04/2022, cụ thể như sau:

❖ Mục tiêu chiến lược

- Mục tiêu tổng thể:

BVSC giữ vững vị thế công ty chứng khoán (“CTCK”) hàng đầu trên thị trường, cung cấp dịch vụ chứng khoán đa dạng trên nền tảng số.

- Mục tiêu cụ thể:

- + Top 10 CTCK thị phần giao dịch cổ phiếu & chứng chỉ quỹ.
- + Top 05 CTCK có thị phần giao dịch trái phiếu chính phủ.
- + Nhà tư vấn tiêu biểu trên thị trường chứng khoán (“TTCK”) Việt Nam trong lĩnh vực cổ phần hóa, M&A, thoái vốn.
- + Đến năm 2025, phần đầu đủ năng lực cung cấp 100% giao dịch online cho khách hàng, và cung cấp được dịch vụ tài chính tích hợp đa dạng trên nền tảng số cho hệ sinh thái Bảo Việt.

- Mục tiêu tài chính

- + Doanh thu thực hiện tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 10%-15%/năm.
- + Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 7%-8,5%/năm.
- + Lợi nhuận sau thuế thực hiện tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 6,5%/năm.
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 6,4%/năm.
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 18%/năm (trên quy mô vốn điều lệ 722 tỷ đồng).

❖ Định hướng triển khai chiến lược giai đoạn 2021-2025:

Để thực thi chiến lược kinh doanh giai đoạn 2021-2025 hướng tới mục tiêu chiến lược nêu trên, BVSC hoạch định các giải pháp triển khai như sau:

- *Định hướng sản phẩm:* Tập trung phát triển sản phẩm tài chính trên nền tảng công nghệ. Phát triển các sản phẩm tài chính tích hợp dựa trên lợi thế về hệ sinh thái sản phẩm (bảo hiểm – ngân hàng- tài chính) trong Tập đoàn Bảo Việt.

- *Định hướng khách hàng:* Hướng tới khai thác tệp khách hàng trong hệ sinh thái toàn Tập đoàn Bảo Việt, cung cấp dịch vụ quản lý tài sản cho tầng lớp trung lưu.

- *Định hướng về công nghệ thông tin:* Đầu tư hệ thống công nghệ thông tin để có APP giao dịch thân thiện, nhiều tiện ích. Xây dựng sản phẩm tài chính trên nền công nghệ, áp dụng công nghệ e-KYC để mở được tài khoản online, tăng cường quản trị rủi ro khi hệ thống kết nối với các nhà cung cấp nền tảng số liệu, đặt lệnh độc lập (OPEN APIs); kết nối với các kênh thanh toán trực tuyến.

- *Định hướng về phát triển nguồn nhân lực:* Hình thành & phát triển nhóm dự án với đội ngũ có kiến thức, kinh nghiệm về quản lý danh mục, quản lý tài sản cá nhân. Tuyển dụng, xây dựng đội ngũ thiết kế sản phẩm giao dịch theo Robot, thuật toán. Xây dựng đội ngũ SALE, PR chuyên tiếp cận và mở rộng tệp khách hàng trẻ, thế hệ GEN Y & Z. Đầu tư mạnh mẽ cho các hoạt động đào tạo và huấn luyện phát triển con người ở cấp độ quản lý lãnh đạo và nhân viên.

❖ **Đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025**

Năm 2024, Công ty đã thực hiện rà soát, đánh giá việc thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 – 2025 dựa trên kết quả hoạt động của các năm 2021-2024, kết quả cho thấy đến thời điểm hiện tại Công ty hoàn thành tốt các mục tiêu chiến lược đề ra. Cụ thể:

- *Đối với các mục tiêu về tài chính:*
 - + Tăng trưởng doanh thu thực hiện: bình quân ("**BQ**") giai đoạn 2021-2024 đạt 16%
 - + Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế ("**LNST**") : BQ giai đoạn 2021-2024 đã đạt 11%,
 - + Tăng trưởng LNST thực hiện: BQ giai đoạn 2021-2024 đã đạt 18%.
 - + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): BQ giai đoạn 2021-2024 đã đạt 9,5%.
 - + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ (ROCC) bình quân giai đoạn 2021 – 2024 đạt 28%/ năm.

- *Đối với các mục tiêu phi tài chính:* Thị phần môi giới CP&CCQ của Công ty luôn duy trì ở mức 2-3%. BVSC nằm trong Top 10 thành viên giao dịch có thị phần môi giới CP&CCQ lớn nhất năm 2022 do VNX bình chọn và nằm trong Top 10 thị phần giao dịch chứng khoán trên sàn HNX các năm 2023, 2024. Bên cạnh đó, Công ty nhiều năm liền nằm trong Top 10 Công ty có thị phần giao dịch Trái phiếu Chính phủ lớn nhất.

❖ **Trong năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai các hoạt động bám sát Chiến lược phát triển giai đoạn 2021- 2025, thực hiện đánh giá Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 và nghiên cứu xây dựng Chiến lược phát triển giai đoạn 2026-2030 để trình ĐHCĐ thông qua.**

2. DỰ BÁO NỀN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2025

2.1 Dự báo nền kinh tế

- **Tăng trưởng GDP 2025:** Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP ở mức 8%. Các yếu tố tích cực đến từ Kế hoạch Đầu tư công được đẩy mạnh và là động lực tăng trưởng quan trọng. Kế hoạch giải ngân đầu tư công đạt mục tiêu 878 nghìn tỷ, cao nhất từ trước tới nay. (2) Việc xuất khẩu có thể được hưởng lợi từ chiến tranh thương mại Mỹ-Trung Quốc, EU-Trung Quốc; (3) Việc thu hút dòng vốn FDI kỳ vọng tiếp tục diễn ra tích cực khi Việt Nam vẫn đang mở rộng quan hệ ngoại giao với đa dạng các quốc gia và khu vực trên thế giới; (4) Nhiều luật sửa đổi được thông qua và sẽ có hiệu lực kể từ đầu năm 2025. Khung khổ pháp lý hoàn thiện tạo ra môi trường lành mạnh để thúc đẩy phát triển, đặc biệt trong các lĩnh vực bất động sản, đầu tư tư nhân; (5) Chính phủ đã kéo dài thời gian giảm 2% thuế VAT đến tháng 6/2025 sẽ là động lực kích cầu tiêu dùng trong năm 2025.

- **Lạm phát trong tầm kiểm soát.** Áp lực chủ yếu đến từ giá điện (tăng từ tháng 10/2024 và có thể sẽ tăng thêm trong năm 2025). Tuy nhiên với một số mặt hàng có nền so sánh cao như xăng dầu, gạo và nền so sánh cao của giá lợn hơi trong nửa sau năm 2024, hỗ trợ giảm áp lực lên chỉ số

CPI, lạm phát được dự báo vẫn sẽ nằm trong tầm kiểm soát trong năm 2025, dự báo trong ngưỡng 4-4,5%, thấp hơn mục tiêu 4,5-5% Quốc hội đặt ra.

- Áp lực tỷ giá vẫn còn trong năm 2025. Áp lực từ đồng USD vẫn còn hiện hữu trong bối cảnh Tổng thống Mỹ Donald Trump liên tục có những thay đổi về thuế quan kể từ khi nhậm chức, làm tăng lo ngại lạm phát của Mỹ khó hạ nhiệt, qua đó có thể gián đoạn quá trình hạ lãi suất của Cục dự trữ liên bang Mỹ Fed. Trong khi đó, một số NHTW lớn khác như BoE, ECB đã thực hiện việc hạ lãi suất ngay trong kỳ họp đầu tiên của năm mới. Những yếu tố này khiến cho chỉ số DXY khó có thể giảm sâu trong năm 2025, qua đó tạo áp lực lên các đồng tiền khác, bao gồm VND.

- Chính sách tiền tệ duy trì nới lỏng và mặt bằng lãi suất tiếp tục ở mức thấp để hỗ trợ cho tăng trưởng. NHNN đang đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng ở mức 16% - cao nhất kể từ năm 2017 cho tới nay. Do đó, chính sách tiền tệ trong năm 2025 khả năng tiếp tục phải duy trì ở trạng thái nới lỏng, với mặt bằng lãi suất thấp để hỗ trợ cho tăng trưởng. Với một bên áp lực tỷ giá vẫn còn hiện hữu và một bên là nỗ lực duy trì lãi suất thấp để hỗ trợ cho tăng trưởng, NHNN sẽ tiếp tục linh hoạt sử dụng các công cụ bơm hút trên hoạt động thị trường mở để điều hành chính sách tiền tệ trong năm 2025, qua đó giữ chênh lệch dương giữa lãi suất VND và lãi suất đồng USD.

BVSC dự báo các chỉ tiêu vĩ mô năm 2025

Các chỉ tiêu chính	2024	2025	
		Mục tiêu của Chính phủ	BVSC dự báo
<i>Tăng trưởng GDP (%)</i>	7,09	8	7,5-8
<i>Lạm phát bình quân (%)</i>	3,63	4,5-5	4-4,5
<i>Tăng trưởng tín dụng (%)</i>	15,08	16	15-16
<i>Biến động tỷ giá USD/VND (%)</i>	5,01	N/A	±5

2.2 Thị trường chứng khoán năm 2025

2.2.1 Cơ hội

- Môi trường chính trị - xã hội thống nhất, ổn định. Động lực tăng trưởng kinh tế cao trong năm cuối nhiệm kỳ. Thúc đẩy đầu tư tư nhân.

- TTCK Việt Nam có cơ hội được nâng hạng lên Thị trường mới nổi hạng 2 của FTSE trong năm 2025.

- Mặt bằng lãi suất thấp được duy trì và tăng trưởng tín dụng cao có thể giúp dòng tiền nội duy trì sự ổn định.

- Kết quả kinh doanh các DNNY dự báo sẽ duy trì tốc độ tăng trưởng cao trong năm 2025.

- Kết nối hạ tầng, đầu tư hạ tầng trọng điểm về giao thông, điện, dầu khí giúp Việt Nam tăng được năng suất lao động, đẩy nhanh quá trình đô thị hóa.

2.2.2 Thách thức

- Sự bất định trong dự báo chính sách của chính quyền mới tại Mỹ, cùng các lo ngại về thuế có thể áp lên hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

- Các kênh đầu tư khác như bất động sản, vàng, đô đang có mức sinh lời hấp dẫn, an toàn đã tạo ra sự cạnh tranh với kênh đầu tư cổ phiếu.

- Fed giảm chậm lãi suất điều hành. Điều này có thể khiến chỉ số DXY tiếp tục neo cao gây áp lực lên tỷ giá trong nước qua đó khiến cho việc điều hành chính sách tiền tệ theo hướng nói lỏng gặp nhiều thách thức.

- Trái phiếu doanh nghiệp đáo hạn lớn có thể gia tăng rủi ro mất khả năng thanh toán của nhiều doanh nghiệp, ảnh hưởng đến nợ xấu ngân hàng.

- Xu hướng cạnh tranh trên thị trường chứng khoán ngày càng diễn ra mạnh mẽ, thể hiện qua việc các công ty chứng khoán liên tục giảm phí giao dịch, hạ lãi suất margin và nâng cao chế độ đãi ngộ cho môi giới. Điều này có thể tạo áp lực lớn lên biên lợi nhuận của các công ty chứng khoán trong năm 2025.

3. KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2025

3.1 Thuận lợi và khó khăn với BVSC trong năm 2025

- Thuận lợi: Là công ty chứng khoán uy tín, hoạt động ổn định và bền vững trên thị trường chứng khoán. BVSC có nguồn nhân lực lâu năm, giàu kinh nghiệm & am hiểu thị trường là những yếu tố thuận lợi.

- Khó khăn: Theo thống kê mới nhất, quy mô vốn điều lệ của BVSC đang xếp thứ 50 và đứng thứ 27 về vốn chủ sở hữu trong số trên 80 CTCK đang hoạt động trên thị trường. Quy mô vốn vẫn ở mức trung bình thấp trong khi phương án tăng vốn vẫn chưa được thực hiện cùng với khả năng tiếp cận nguồn vốn vay bị hạn chế, khiến cho việc đáp ứng nhu cầu dịch vụ khách hàng, cụ thể là hoạt động cho vay margin và ứng trước của công ty gặp nhiều khó khăn làm giảm lợi thế cạnh tranh của Công ty là những thách thức trong mục tiêu duy trì thị phần & mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh trong năm 2025.

3.2 Các chỉ tiêu kế hoạch dự kiến 2025

Dựa trên các dự báo về tình hình kinh tế vĩ mô và TTCK Việt Nam trong năm 2025, đánh giá những thuận lợi và khó khăn của BVSC, Công ty dự kiến các chỉ tiêu kinh doanh trình ĐHCĐ thường niên 2025 thông qua như sau:

Kế hoạch kinh doanh dự kiến 2025

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	% KH 2025 so với TH 2024
A	TỔNG DOANH THU	993,4	1069	108%
<i>I</i>	<i>Doanh thu thực hiện</i>	<i>949,3</i>	<i>1025</i>	<i>108%</i>
1	Tự doanh	158,2	180	114%
2	Lãi từ các khoản cho vay và lãi tiền gửi	458,1	508	111%
3	Môi giới	318,6	323	101%
4	Tư vấn, BLPH	3,5	8	230%
5	Lưu ký chứng khoán	6,9	6	80%
6	Doanh thu khác	4,1	1	32%
<i>II</i>	<i>Doanh thu chưa thực hiện</i>	<i>44,1</i>	<i>44</i>	<i>99%</i>
B	TỔNG CHI PHÍ	752,5	825	110%
<i>I</i>	<i>Chi phí thực hiện</i>	<i>701,9</i>	<i>800</i>	<i>114%</i>
II	Chi phí chưa thực hiện	50,6	25	49%
C	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	240,9	244	101%

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	% KH 2025 so với TH 2024
	<i>Trong đó: LN trước thuế thực hiện</i>	247,4	225	91%
D	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	200,0	195	97%
	<i>Trong đó: LN sau thuế thực hiện</i>	206,4	180	87%

Phân tích các biến động chính trong kế hoạch doanh thu và kế hoạch chi phí:

- Về doanh thu thực hiện năm 2025 đặt mục tiêu đạt 1.025 tỷ đồng, tăng trưởng 8% so với năm 2024, trong đó tập trung phát triển vào các hoạt động cốt lõi của công ty bao gồm hoạt động môi giới (dự kiến tăng 1,3% so với cùng kỳ); hoạt động cho vay margin và lãi tiền gửi (dự kiến tăng 11% so với cùng kỳ); hoạt động tự doanh (dự kiến tăng 14% so với cùng kỳ).

- Về chi phí thực hiện năm 2025 dự kiến là 800 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2024 tăng cao hơn so với kế hoạch doanh thu. Tuy nhiên đây đều là những khoản đầu tư dài hạn về công nghệ, sản phẩm, mở rộng tệp khách hàng sẽ là những việc tốn nguồn lực, và kết quả có thể chỉ đến sau 3-5 năm. Một số mảng chi phí tăng lên bao gồm: Khoản chi phí lãi vay tăng do trong điều kiện hạn chế về nguồn vốn chủ sở hữu, để phát triển các hoạt động kinh doanh của Công ty như đáp ứng nhu cầu vay margin, ứng trước của khách hàng, nguồn vốn tài trợ hoạt động tự doanh Công ty sẽ phải gia tăng các khoản vay tại các ngân hàng thương mại và/hoặc phát hành trái phiếu huy động vốn; Khoản chi phí đầu tư cho Công nghệ thông tin ước tính tăng 220% so với năm 2024 do Công ty đẩy mạnh nâng cấp hệ thống CNTT đạt tiêu chuẩn Hệ thống thông tin cấp độ 3, qua đó đảm bảo hệ thống hoạt động thông suốt & ổn định, an toàn giao dịch về tiền và chứng khoán cho khách hàng; Chi phí khấu hao và chi phí cải tạo, sửa chữa tăng do thực hiện khấu hao và phân bổ chi phí cải tạo, sửa chữa các Phòng Giao dịch trong năm 2025.

3.3 Các giải pháp triển khai

Để triển khai kế hoạch năm 2025, Công ty sẽ bám sát diễn biến tình hình thị trường để triển khai đồng bộ & linh hoạt các giải pháp, cụ thể:

3.3.1 Hoạt động môi giới – dịch vụ tài chính

- ***Phát triển khách hàng:*** Tập trung phát triển khách hàng tổ chức, các nhóm khách hàng có giá trị giao dịch lớn, tăng cường các hoạt động trao đổi và phát triển khách hàng mới tại các thị trường Thái, Singapore, Hongkong... cũng như thông qua IB: Bofa, Instinet, UBS... Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tư vấn đầu tư và CSKH trực tiếp đối với nhóm khách hàng nội bộ trong hệ thống Bảo Việt.

- ***Về sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng:*** Đẩy mạnh công nghệ chuyển đổi số trong kinh doanh, nâng cao hiệu quả kinh doanh cũng như chất lượng trải nghiệm dịch vụ của khách hàng. Liên tục cải tiến sản phẩm và thiết kế các chương trình chính sách phí, lãi suất margin hấp dẫn và linh hoạt bám sát thị trường đảm bảo tính cạnh tranh cao dành cho khách hàng.

- ***Nguồn nhân lực:*** Tăng cường tuyển dụng và đào tạo nhân sự, triển khai chương trình Next Gen 2025 tại cả Hà Nội và TP. HCM.

- ***Nguồn vốn:*** Tăng cường đàm phán với các NHTM để gia tăng các khoản vay ngắn và dài hạn tiến tới cân bằng và ổn định hơn nữa cơ cấu về nguồn vốn; qua đó gia tăng năng lực tài chính đáp ứng nhu cầu vay margin và ứng trước của khách hàng trên cơ sở quản lý rủi ro chặt chẽ.

3.3.2 Hoạt động tư vấn và bảo lãnh, đại lý phát hành

Trong năm 2025, Công ty định hướng tập trung vào các hoạt động mang lại giá trị cao như tư vấn thu xếp vốn cho doanh nghiệp, tư vấn sáp nhập doanh nghiệp... đồng thời đẩy mạnh mảng hoạt động tư vấn đăng ký Công ty đại chúng, tư vấn IPO và niêm yết cho các Tập đoàn, Doanh nghiệp có nhu cầu huy động vốn và niêm yết/ đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường chứng khoán; Tăng cường kiểm soát rủi ro trong hoạt động tư vấn.

3.3.3 Hoạt động tự doanh

Công ty tiếp tục sử dụng chiến lược đầu tư linh hoạt, tập trung đánh giá, tìm kiếm các cơ hội đầu tư dựa trên KQKD của các doanh nghiệp sau khi cập nhật KQKD năm 2024, đồng thời bám sát diễn biến của thị trường và biến động của các khoản đầu tư để có các quyết định điều chỉnh phù hợp. Hoạt động trading dự kiến sẽ được chú trọng và đẩy mạnh hơn trong năm 2025. Bên cạnh đó Công ty sẽ chú trọng hơn vào việc triển khai các dịch vụ hỗ trợ các Công ty quản lý quỹ trong hoạt động Rebalancing quỹ ETF, đặc biệt là hoạt động giao dịch redemption/creation ETF và các giao dịch khác.

3.3.4 Hoạt động lưu ký

Triển khai dịch vụ lưu ký tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật, dịch vụ chuyên nghiệp, đảm bảo thanh toán của nhà đầu tư luôn kịp thời.

3.3.5 Nguồn vốn:

Với quy mô nguồn vốn chủ sở hữu vẫn ở mức trung bình thấp trong ngành, để đáp ứng nhu cầu về vốn tài trợ cho các hoạt động kinh doanh như cho vay margin, ứng trước, non-prefunding, tự doanh..., Công ty chủ động tìm kiếm gia tăng các nguồn vay ngắn hạn và dài hạn tại các Ngân hàng thương mại; đồng thời triển khai phương án phát hành trái phiếu nhằm gia tăng nguồn vốn dài hạn cho Công ty.

3.3.6 Công nghệ thông tin (“CNTT”) & Phát triển sản phẩm:

Năm 2025, Công ty tiếp tục chú trọng đẩy mạnh áp dụng chuyển đổi số trong doanh nghiệp, áp dụng công nghệ AI trong nhiều lĩnh vực như dịch vụ khách hàng, quản lý quan hệ khách hàng, quản trị vận hành... nhằm cải thiện chất lượng dịch vụ, tối ưu hóa quy trình quản lý và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Trong bối cảnh cách mạng 4.0, chuyển đổi số, an toàn thông tin và bảo mật tiếp tục được BVSC xác định là vấn đề trọng yếu. Bên cạnh việc nâng cấp hệ thống để đáp ứng với sự phát triển của thị trường và khách hàng, chuẩn bị cho kết nối hệ thống KRX; trong năm 2025, Công ty tiếp tục tập trung triển khai các giải pháp sâu hơn nữa về an toàn thông tin hướng đến đạt tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế trong lĩnh vực này. Đồng thời, công ty còn dự kiến thực hiện nâng cấp thay thế cụm máy chủ cơ sở dữ liệu, máy chủ phụ trợ; nâng cấp bổ sung phần mềm cơ sở dữ liệu cốt lõi đã hết niên hạn sử dụng để duy trì tính ổn định và an toàn hệ thống giao dịch... Tổng ngân sách để đầu tư cho công nghệ thông tin dự kiến tăng 250% so với năm 2024.

3.3.7 Nghiên cứu Phân tích

Trong năm 2024, Tiếp tục nâng cao chất lượng các báo cáo và tăng cường tiếp xúc, thuyết trình cho các quỹ, khách hàng tổ chức nước ngoài tại Hongkong, Singapore...; đồng thời tăng cường tương tác với khách hàng và nhà đầu tư cá nhân thông qua các chuỗi Webinar trực tuyến.

3.3.8 Công tác tổ chức nhân sự và chính sách tiền lương:

- Triển khai chương trình Next Gen 2025 tại cả 2 miền nhằm xây dựng nguồn lực trung và dài hạn tại tất cả các vị trí trong Công ty. Đồng thời, tăng cường các chương trình đào tạo về AI nhằm thay đổi tư duy quản trị và nâng cao nhận thức kỹ năng cho người lao động, các chương trình về an toàn bảo mật thông tin cho người dùng...
- Tiếp tục nghiên cứu thiết kế Phương pháp đánh giá HQLV theo JD công việc cụ thể cho các vị trí tại các phòng ban thuộc khối quản lý và hỗ trợ.
- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, bồi dưỡng phát triển nhân sự quản lý, nâng cao kỹ năng lãnh đạo và năng lực quản lý của đội ngũ Trưởng nhóm và quản lý cấp trung hiện tại.
- Nghiên cứu xây dựng các gói chính sách đãi ngộ với từng cấp nhân sự nhằm nâng cao hiệu quả và đảm bảo sự cạnh tranh để giữ chân nhân sự giỏi, nghiên cứu xây dựng đa dạng chính sách phúc lợi phù hợp với nhu cầu thực tế của từng đối tượng nhân viên.

3.3.9 Truyền thông & phát triển thương hiệu & Quan hệ nhà đầu tư

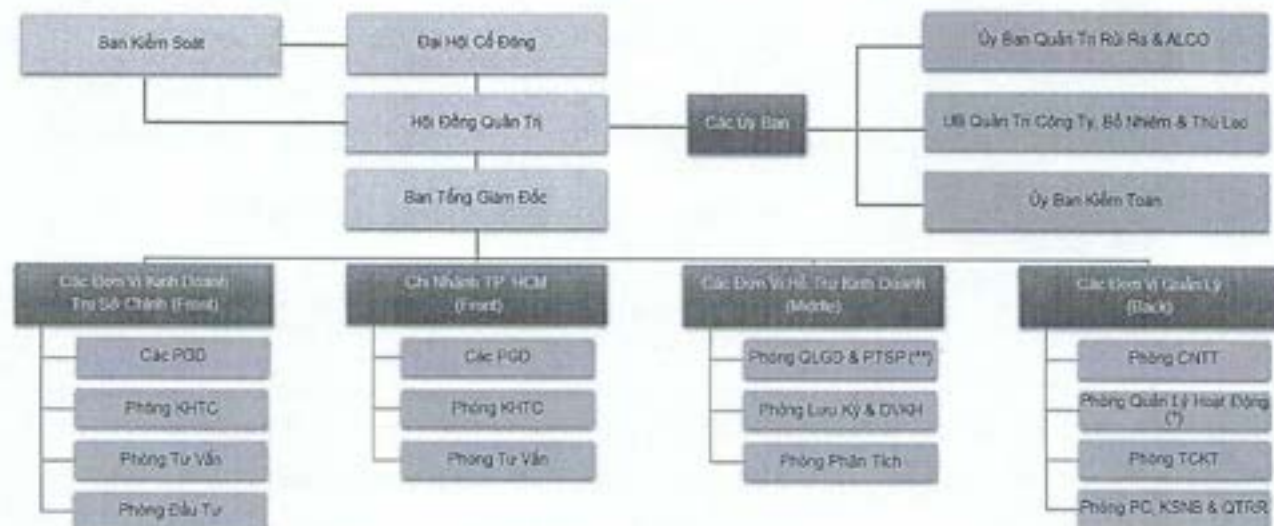
- Đẩy mạnh Digital Marketing nhận diện thương hiệu và quảng bá sản phẩm mới tới khách hàng, nhà đầu tư, tương tác đa kênh nhằm lắng nghe và hoàn thiện hệ sinh thái chăm sóc khách hàng. Thiết kế kênh bán hàng mới theo hình thức Partnership.
- Đẩy mạnh các hoạt động thi đua, truyền thông nội bộ và bên ngoài hướng tới kỷ niệm 26 năm thành lập Công ty và 60 năm thành lập Tập đoàn.
- Tổ chức ĐHCĐ thường niên 2025 & triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội.
- Công bố thông tin đầy đủ song ngữ cả Tiếng Việt và Tiếng Anh và phát hành Bản tin nhà đầu tư định kì hàng quý bằng tiếng việt và tiếng anh nhằm cung cấp thông tin toàn diện và cập nhật tới nhà đầu tư về tình hình hoạt động của Công ty, giúp tăng cường hơn nữa sự minh bạch thông tin và tính chủ động trong hoạt động quan hệ cổ đông.

3.3.10 Pháp chế & Kiểm soát tuân thủ:

Tăng cường vai trò giám sát của Kiểm toán nội bộ và công tác quản trị rủi ro đối với các mảng hoạt động của Công ty, mở rộng phạm vi các đợt tra soát đối với các hoạt động kinh doanh của Công ty. Cập nhật và nghiên cứu các văn bản quy định mới của pháp luật đảm bảo thích ứng kịp thời với các thay đổi của các quy định pháp luật & nhu cầu quản trị của công ty

CHƯƠNG IV: QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. CƠ CẤU TỔ CHỨC



(*) Phòng Quản lý Hoạt động thực hiện các chức năng quản trị nhân sự (HR), quan hệ nhà đầu tư (IR), truyền thông (PR), Kế hoạch tổng hợp và công tác hành chính.

(**) Trung tâm chăm sóc và phát triển khách hàng số (TT CSKH) thuộc Phòng Quản lý Giao dịch & Phát triển sản phẩm.

*** Các công ty con, công ty liên kết: không có

2. NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

Hội đồng Quản trị (“HDQT”)

Ông NGUYỄN HỒNG TUẤN Chủ tịch HDQT <i>(TV HDQT không điều hành)</i>	Ngày bổ nhiệm TV. HDQT BVSC lần đầu: 27/06/2017. Ngày tái bổ nhiệm TV. HDQT BVSC: 22/06/2020. Tuổi: 56. Học vấn: Cử nhân chuyên ngành tín dụng, Cử nhân Tiếng Anh, Cử nhân Luật, Thạc sĩ quản trị kinh doanh. Kinh nghiệm làm việc: 06/2024 – nay: Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt. 11/2018 – nay: Chủ tịch HDQT BVSC. 03/2022 –06/2024: Chủ tịch HĐTV Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt. 06/2017 – 11/2018: Thành viên HDQT BVSC.
--	--



05/2014 – nay: Phó Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Bảo Việt.

12/2011 – 9/2017: Quyền TGD, TGD Ngân hàng TMCP Bảo Việt.

01/2009 – 12/2011: Phó TGD kiêm GD Sở GD, Giám đốc khối ngân hàng bán lẻ Ngân hàng TMCP Bảo Việt.

12/2006 – 12/2008: Trưởng ban Dự án Ngân hàng TMCP Bảo Việt, Thành viên ban trụ bị thành lập Ngân hàng TMCP Bảo Việt.

01/2006 – 11/2006: Phó trưởng ban phụ trách Ban đầu tư Tập đoàn Bảo Việt.

4/1998 – 11/2005: Phó trưởng phòng Phòng Đầu tư vốn, Phó GD Trung tâm Đầu tư Tập đoàn Bảo Việt.

12/1994 – 4/1998: Cán bộ phòng Đầu tư vốn Tổng công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt).

Các chức vụ hiện nay tại công ty khác:

Phó Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Bảo Việt.

Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

Ông NGUYỄN QUANG HƯNG

Thành viên HĐQT

(TV HĐQT không điều hành)



Ngày bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC lần đầu: 27/06/2017.

Ngày tái bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC: 22/06/2020.

Tuổi: 51

Học vấn: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Tiếng Anh, Thạc sĩ quản trị kinh doanh.

Kinh nghiệm làm việc:

06/2017 – nay: Thành viên HĐQT BVSC.

04/2025 – nay: Phó TGD Tổng Công ty Bảo Việt Nhân Thọ.

01/2015 – 04/2025: Phó TGD Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

03/2014 – 12/2014: Giám đốc Ban Tái Bảo hiểm Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

03/2009 – 03/2014: Trưởng phòng Tái Bảo hiểm Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

04/2004 – 03/2009: Phó Phòng Tái Bảo hiểm Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

09/2001 – 05/2003: Chuyên viên Công ty môi giới tái bảo hiểm Aon Re Singapore.

08/1995 – 09/2001: Chuyên viên Phòng tái bảo hiểm Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

Các chức vụ hiện nay tại công ty khác:

Phó TGD Tổng Công ty Bảo Việt Nhân Thọ.

Ông LẠI VĂN HẢI
Thành viên HĐQT

(TV HĐQT không điều hành)



Ngày bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC lần đầu: 23/04/2024.
Tuổi: 46.

Học vấn: Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng.

Kinh nghiệm làm việc:

04/2024 – nay: Thành viên HĐQT BVSC

09/2020 - nay: Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bảo Việt

12/2019: Q. Giám đốc Khối Hoạt động kiêm Phó GD Khối Quản lý tài chính - Ngân hàng TMCP Bảo Việt

03/2019: Phó GD Khối Quản lý tài chính - Ngân hàng TMCP Bảo Việt

2016 - 2018: Phó, Trưởng phòng Phòng kiểm toán nội bộ - Ngân hàng TMCP Bảo Việt

2013: Quản lý Ban TCKT - Ngân hàng TMCP Bảo Việt

2008 - 2012: Cán bộ Ban TCKT - Ngân hàng TMCP Bảo Việt

Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Bảo Việt

Ông BÙI QUANG VŨ
Thành viên HĐQT
(TV độc lập HĐQT)



Ngày bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC lần đầu: 23/04/2024.
Tuổi: 43.

Học vấn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.

Kinh nghiệm làm việc:

04/2024 – nay: Thành viên độc lập HĐQT BVSC

06/2020 đến nay: Trưởng Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Bảo Việt

04/2016-06/2020: Trưởng VP đại diện tại TP. Hồ Chí Minh, Phó Giám đốc Khối VP và quản trị hoạt động, Phó Giám đốc Khối Quản lý rủi ro, Phó phòng Giám sát tín dụng (Khối QLRR) -Ngân hàng TMCP Bảo Việt

2011-3/2016: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Hội Tụ Việt

2008-2010: Học Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh -Đại học RMIT

2006-2008: Chuyên viên phân tích hệ thống - Ngân hàng TMCP Á Châu

Các chức vụ hiện nay tại công ty khác:

Trưởng Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Bảo Việt

Ông NHỮ ĐÌNH HÒA**Thành viên HĐQT***(Điều hành)*

Ngày bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC lần đầu: 03/04/2010.

Ngày tái bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC: 20/06/2020.

Tuổi: 53.

Học vấn: Thạc sỹ kế toán ĐH Tổng hợp Hawaii (Hoa Kỳ), Cử nhân Quản trị Kinh doanh.

Kinh nghiệm làm việc:

04/2010 đến nay: Thành viên HĐQT BVSC.

02/2010 – nay: Tổng Giám đốc BVSC.

05/2024 – nay: Thành viên HĐQT độc lập Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP (TEDI)

Năm 2005 – 02/2010: Phó Tổng Giám đốc BVSC.

Năm 2000 – 2005: Trưởng Phòng Giao dịch, Trưởng Phòng tư vấn và tự doanh chứng khoán – BVSC.

1995 – 1999: Tổng công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt).

Các chức vụ hiện nay tại công ty khác:

Thành viên HĐQT độc lập Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP (TEDI)

***** Những thay đổi của HĐQT trong năm: Ngày 17/04/2024, Thành viên HĐQT – ông Nguyễn Anh Tuấn và ông Lê Xuân Nam gửi đơn từ nhiệm thành viên HĐQT. Tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2024, Đại hội thông qua đơn từ nhiệm 02 thành viên này và tiến hành bầu bổ sung ông Lại Văn Hải là thành viên HĐQT không điều hành và Ông Bùi Quang Vũ là thành viên độc lập HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020 – 2025.**

Thành phần HĐQT và tỷ lệ nắm giữ cổ phần trên Vốn điều lệ tính đến ngày 24/03/2025.

Ông Nguyễn Hồng Tuấn: Chủ tịch HĐQT, đại diện quản lý và nắm giữ 35% vốn điều lệ của BVSC.

Ông Nhữ Đình Hòa: Thành viên HĐQT điều hành, đại diện quản lý và nắm giữ 15,11% Vốn Điều lệ (trong đó, đại diện quản lý 15% là phần vốn của Tập đoàn Bảo Việt tại BVSC, sở hữu cá nhân 0,11%).

Ông Nguyễn Quang Hưng: Thành viên HĐQT không điều hành, sở hữu 0% cổ phần.

Ông Lại Văn Hải: Thành viên HĐQT không điều hành, sở hữu 0% cổ phần

Ông Bùi Quang Vũ: Thành viên độc lập HĐQT, sở hữu 0% cổ phần.

Ban Kiểm soát (“BKS”)**Ông Nguyễn Xuân Hòa****Trưởng Ban Kiểm soát**

Ngày bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC lần đầu: 15/04/2015.

Ngày tái bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC : 22/06/2020.

Tuổi: 48

Học vấn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh thương mại.

Kinh nghiệm làm việc:

	05/2025 – nay: Chủ tịch HĐQT của Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt 04/2015 - nay: Trưởng Ban Kiểm soát BVSC. 01/2008 – nay: Trưởng nhóm kế hoạch và thông tin Quản trị, Phó Trưởng ban, Trưởng ban – Ban Kế hoạch Tài chính; Phó Giám đốc Khối Quản lý Tài chính; Kế Toán trưởng kiêm Giám đốc Ban Tài chính- Tập đoàn Bảo Việt. 11/2001 – 01/2008: Kế toán viên, Phó trưởng phòng Kế toán Hội sở - Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt. 08/1999 – 10/2001: Phụ trách Kế toán – Công ty Tin học Duy Hùng. Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Kế Toán trưởng kiêm Giám đốc Ban Tài chính Tập đoàn Bảo Việt. Chủ tịch HĐQT – Công ty Bảo Việt Âu Lạc. Chủ tịch HĐQT – Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt
Ông Hoàng Giang Bình <i>Kiểm soát viên</i> 	Ngày bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC lần đầu: 15/04/2015. Ngày tái bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC : 22/06/2020. Tuổi: 39 Học vấn: Thạc sỹ Kế toán – Tài chính. Kinh nghiệm làm việc: 04/2015 - nay: Thành viên Ban Kiểm soát BVSC. 09/2015 – nay: Chuyên viên Ban Đầu tư – Tập đoàn Bảo Việt. 08/2012 – 09/2015: Chuyên viên Ban Đầu tư Dự án – Tập đoàn Bảo Việt. 12/2011 – 05/2012: Chuyên viên Chi nhánh Hoàn Kiếm - Ngân hàng TMCP Quân đội. 03/2009 – 09/2009: Chuyên viên Phòng Kế toán – Đài TH Việt Nam. Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Chuyên viên– Ban Đầu tư Tập đoàn Bảo Việt.
Bà Nguyễn Thị Thanh Vân <i>Kiểm soát viên</i>	Ngày bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC lần đầu: 15/04/2015. Ngày tái bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC : 22/06/2020. Tuổi: 43 Học vấn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng. Kinh nghiệm làm việc: 04/2015 - nay: Thành viên Ban Kiểm soát BVSC.



01/2005 – nay: Kế toán viên, Phó Giám đốc phụ trách Ban Kế toán Tập đoàn Bảo Việt.

Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Phó Giám đốc phụ trách Ban Kế toán Tập đoàn Bảo Việt.

Thành phần BKS và tỷ lệ nắm giữ cổ phần trên Vốn điều lệ tính đến ngày 24/03/2025

- Ông Nguyễn Xuân Hòa: Trưởng Ban Kiểm soát, đại diện quản lý và nắm giữ 9,92% vốn điều lệ của BVSC.

- Ông Hoàng Giang Bình: Kiểm soát viên sở hữu 0% vốn điều lệ của BVSC.

- Bà Nguyễn Thị Thanh Vân: Kiểm soát viên sở hữu 0% vốn điều lệ của BVSC.

Ban điều hành.

Ông NHỮ ĐÌNH HÒA

Tổng Giám đốc



Ngày bổ nhiệm lần đầu: 02/2010.

Thời gian giữ chức vụ Tổng Giám đốc: 15 năm.

Học vấn: Thạc sỹ kế toán, Cử nhân quản trị kinh doanh.

Kinh nghiệm làm việc:

05/2024 – nay: Thành viên HĐQT độc lập Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP (TEDI)

02/2010 – nay: Tổng Giám đốc BVSC.

2005 – 02/2010: Phó Tổng Giám đốc BVSC.

2000 – 2005: Trưởng phòng Giao dịch, Trưởng phòng Tư vấn và tự doanh chứng khoán BVSC.

1995 – 1999: Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt).

Các chức vụ hiện nay tại công ty khác:

Thành viên HĐQT độc lập Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP (TEDI)

Bà NGUYỄN THỊ THANH THỦY

Phó Tổng Giám đốc



Ngày bổ nhiệm đầu tiên: 15/07/2010.

Tuổi: 49

Thời gian giữ chức vụ Phó tổng giám đốc: 14 năm 09 tháng.

Học vấn: Thạc sỹ Kinh tế

Kinh nghiệm làm việc tại BVSC:

07/2010 - nay: Phó Tổng Giám đốc BVSC.

09/2009 - 07/2010: Trưởng phòng Tư vấn.

09/2006 - 08/2009: Trưởng phòng Giao dịch.

10/2003 - 08/2006: Phó Trưởng phòng Giao dịch.

Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: không có.

***** Những thay đổi trong Ban điều hành: năm 2024 Ban điều hành không phát sinh thay đổi.**

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Ban Điều hành tính đến ngày 24/03/2025

- Ông Nhữ Đình Hòa: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty – đại diện quản lý và nắm giữ 15,11% Vốn Điều lệ (trong đó, đại diện quản lý 15% là phần vốn của Tập đoàn Bảo Việt tại BVSC, sở hữu cá nhân 0,11% Vốn Điều lệ).

- Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy: Phó Tổng Giám đốc Công ty - nắm giữ 0,006% Vốn Điều lệ.

Kế toán trưởng

Bà NGUYỄN HỒNG THỦY

Kế toán trưởng



Ngày bổ nhiệm đầu tiên: 26/04/2022.

Tuổi: 53

Thời gian giữ chức vụ Kế toán trưởng: 3 năm.

Học vấn: Cử nhân tài chính ngân hàng

Kinh nghiệm làm việc tại BVSC:

04/2022 - nay: Kế toán trưởng

01/2012 - 04/2022: Trưởng phòng Tài chính – Kế toán

12/2009 - 01/2012: Phó Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán

05/2009 - 11/2009: Phó Trưởng Phòng Pháp chế, Kiểm soát nội bộ & quản trị rủi ro

Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: không có.

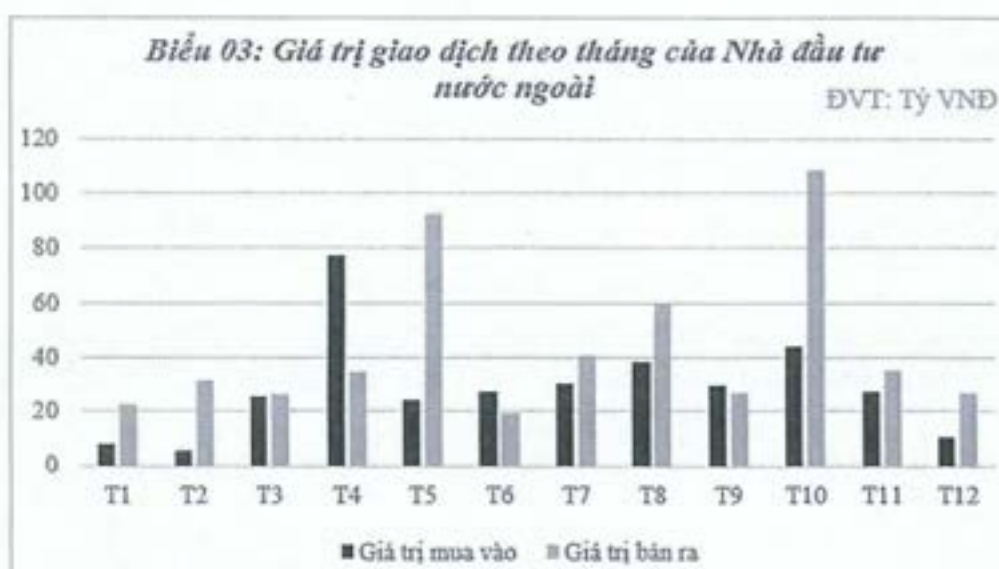
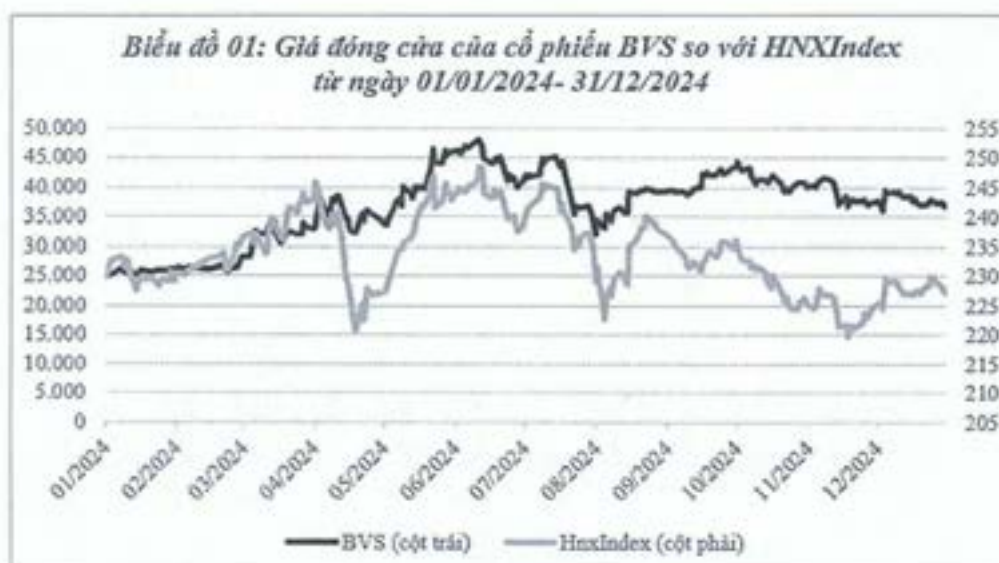
3. THÔNG TIN DÀNH CHO CỔ ĐÔNG

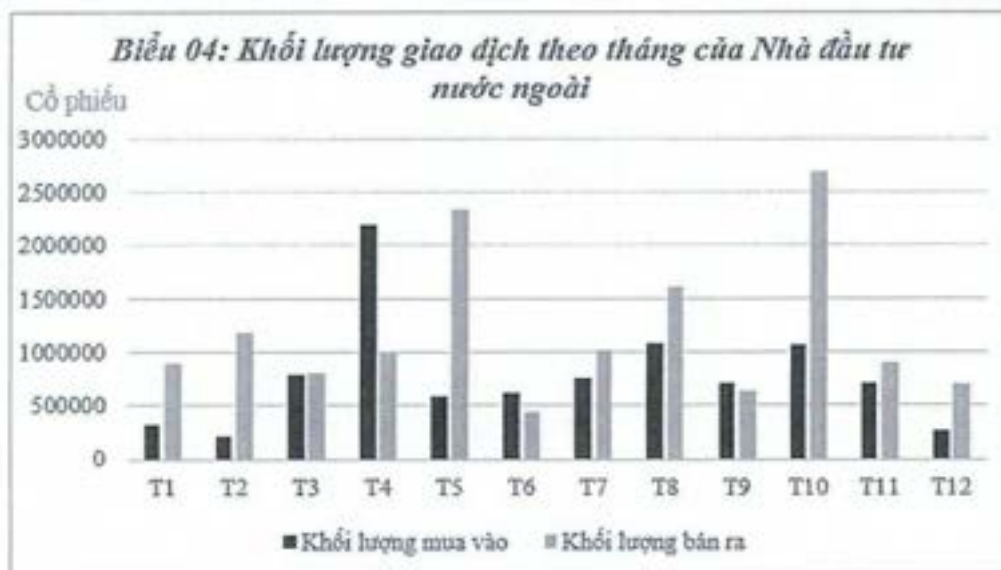
3.1 Thông tin cổ phiếu BVS tại ngày 31/12/2024

Tên cổ phiếu:	BVS là một trong cổ phiếu trong rổ chỉ số HNX 30
Sàn niêm yết:	HNX
Số lượng cổ phiếu niêm yết:	72.233.937 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	72.200.145 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ:	33.792 cổ phiếu
Giá trị vốn hóa thị trường:	2.671 tỷ đồng
Thay đổi vốn điều lệ trong năm:	Không
Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS 2024):	2.688 đồng
Cổ tức 2024:	Thanh toán cổ tức 8% trên mệnh giá cổ phần từ nguồn Lợi nhuận sau thuế năm 2023 vào ngày 09/10/2024 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BV):	34.272 đồng
Giá thị trường tại ngày 31/12/2024:	37.000 đồng/cổ phiếu
Giá cao nhất năm 2024:	47.900 đồng/cổ phiếu
Giá thấp nhất năm 2024:	25.000 đồng/cổ phiếu
Tổng khối lượng giao dịch năm 2024:	182.225.929 cổ phiếu
Tổng giá trị giao dịch năm 2024:	6.986.617.255.000 đồng
Khối lượng giao dịch bình quân năm 2024:	728.904 cổ phiếu/ngày
P/B:	1,08 lần
P/E:	14,04 lần
<i>Nguồn: Fiinpro – Dữ liệu giao dịch doanh nghiệp</i>	

Trong năm 2024, Giá cổ phiếu của Công ty (mã chứng khoán BVS) có mức tăng trưởng tích cực, đóng cửa tại ngày 31/12/2024 là 37.000 đồng, tăng 46% so với thời điểm đóng cửa phiên ngày 29/12/2023. Bên cạnh đó, thanh khoản cũng có mức tăng trưởng tích cực, khối lượng giao dịch và giá trị giao dịch bình quân phiên năm 2024 đạt lần lượt 728.904 cổ phiếu và 27,9 tỷ đồng, tăng 110% và 225% so với mức bình quân của năm 2023.

Diễn biến giao dịch cổ phiếu BVS trên Thị trường chứng khoán (“*TTCK*”) trong năm 2024 thể hiện qua các biểu đồ như sau:





Danh sách cổ đông chốt ngày 24/03/2025

Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ nắm giữ



Thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm 2024: Không có

Giao dịch cổ phiếu quỹ thực hiện trong năm 2024: Không có.

Các chứng khoán khác: Không có

Cơ cấu cổ đông theo địa lý

Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Giá trị (VND)	Tỷ lệ
Trong nước				93,86%
Cá nhân	5132	27.385.407	273.854.070.000	37,91%
Tổ chức	26	43.691.464	436.914.640.000	60,49%
Nước ngoài				6,14%
Cá nhân	131	738.866	7.388.660.000	1,02%
Tổ chức	16	418.200	4.182.000.000	0,58%

<i>Cổ đông</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Số cổ phần</i>	<i>Giá trị (VND)</i>	<i>Tỷ lệ</i>
Tổng cộng	5.305	72.233.937	722.339.370.000	100%

Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn, cổ đông nhỏ

<i>Cổ đông</i>	<i>Số lượng cổ đông</i>	<i>Số lượng cổ phần</i>	<i>Tỷ lệ %</i>
<i>Cổ đông nắm giữ dưới 1%</i>	<i>5.300</i>	<i>21.882.144</i>	<i>30,29%</i>
<i>Cổ đông nắm giữ từ 1% đến 5%</i>	<i>4</i>	<i>7.070.600</i>	<i>9,79%</i>
<i>Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên</i>	<i>1</i>	<i>43.281.193</i>	<i>59,92%</i>
Tổng cộng	5.305	72.233.937	100,00%

3.2 Đánh giá hoạt động quan hệ cổ đông (IR) năm 2024:

Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, đối xử công bằng với cổ đông

Là Công ty chứng khoán tiêu biểu trên thị trường, một doanh nghiệp niêm yết, và đặc biệt BVSC cũng là nhà tư vấn hàng đầu về tư vấn tài chính doanh nghiệp, do đó BVSC đặc biệt chú trọng việc đảm bảo thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, đối xử bình đẳng với cổ đông của Công ty. Trên nền tảng nguyên tắc cốt lõi này, BVSC đảm bảo tất cả các cổ đông của Công ty, bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông cá nhân và cổ đông tổ chức, cổ đông lớn và cổ đông nhỏ, cổ đông giữ chức vụ quản lý điều hành trong Công ty và cổ đông không điều hành, phải được đối xử bình đẳng, công bằng và minh bạch.

Quyền của cổ đông được Công ty quy định cụ thể tại Điều 19 của Điều lệ sửa đổi bổ sung lần thứ 14. Trong đó quyền của cổ đông quy định cụ thể theo từng loại cổ phần sở hữu, gồm có: quyền của cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông (gọi là cổ đông phổ thông), quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết, quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức, quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi hoàn lại.

Hiện nay, tất cả các cổ đông tại BVSC là cổ đông phổ thông. Quyền của cổ đông được BVSC thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trong suốt năm 2024 thông qua hoạt động IR và được thể hiện rõ nhất trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCĐ**”) thường niên năm 2024 và các công bố thông tin của BVSC tới các nhà đầu tư, các cổ đông.

DHĐCĐ thường niên 2024:

- *Quyền tiếp cận thông tin của cổ đông*

Ngày 23/04/2024, BVSC tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024. Thư mời dự họp, chương trình nghị sự, các báo cáo, tài liệu dự kiến tại cuộc họp được BVSC gửi trực tiếp tới từng cổ đông thông qua các phương thức: gửi thư có bảo đảm, qua email và tin nhắn SMS và công bố trên website Công ty 21 ngày trước ngày tổ chức Đại hội. Thư mời họp ĐHĐCĐ được Công ty công bố đồng thời cả bản tiếng Anh và tiếng Việt nhằm tạo thuận lợi cho các cổ đông nước ngoài. Tại phiên họp ĐHĐCĐ 2024, Công ty bố trí phiên dịch trực tiếp phục vụ cổ đông nước ngoài để cổ đông tiếp cận, nắm bắt tối đa thông tin tại phiên họp.

Toàn bộ biên bản và nghị quyết họp ĐHĐCĐ đều được đọc toàn văn công khai tại Đại hội trước khi lấy ý kiến biểu quyết thông qua. Biên bản và nghị quyết đại hội được công bố thông tin ngay sau khi kết thúc đại hội và được công bố thông tin trên website Công ty.

- Thành phần tham gia Đại hội:

Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 có sự tham dự của: các cổ đông sở hữu 43.664.163 cổ phần chiếm 60,48% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty; các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc tham dự đầy đủ. Ngoài ra, để đảm bảo quyền lợi của cổ đông, Công ty đã mời đại diện đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính trực tiếp tham dự Đại hội để trả lời các chất vấn của cổ đông (nếu có).

- Thảo luận và chất vấn tại Đại hội:

Trong thư mời tham dự ĐHĐCĐ, cổ đông được hướng dẫn để đóng góp ý kiến trước ngày tham dự đại hội về các vấn đề thảo luận trong chương trình nghị sự. Cổ đông đã trực tiếp chất vấn Đoàn chủ tịch về các nội dung quan trọng liên quan đến kế hoạch kinh doanh năm 2024; Tình hình hoạt động kinh doanh trong quý I.2024; Các giải pháp phòng ngừa sự cố bị tấn công hệ thống công nghệ thông tin, Công tác quản trị rủi ro của Công ty trong hoạt động cho vay margin; Việc cung cấp dịch vụ pre-funding cho nhà đầu tư nước ngoài... Các ý kiến đóng góp và nội dung chất vấn đều được Đoàn chủ tịch trực tiếp trả lời, nội dung chất vấn cũng được lưu giữ tại Biên bản đại hội và được lưu trữ trên trang điện tử của Công ty.

+ Biểu quyết tại Đại hội:

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, các cổ đông tham dự đã trực tiếp biểu quyết các nội dung quan trọng liên quan tới hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

Nội dung	ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã biểu quyết thông qua
Hoạt động kinh doanh	- Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024.
Các báo cáo	- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 của HĐQT. - Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.
Phương án sử dụng lợi nhuận và chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký công ty.	- Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận năm 2023, kế hoạch sử dụng lợi nhuận năm 2024. - Thông qua chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2023 và kế hoạch trả thù lao năm 2024.
Các nội dung khác.	- Thông qua Miễn nhiệm và bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025. - Thông qua Kết quả bầu bổ sung, thay thế Thành viên HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

Biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ 2024 ghi nhận chi tiết từng nội dung biểu quyết, số phiếu và tỷ lệ biểu quyết tán thành/không tán thành/không có ý kiến tương ứng với từng nội dung và

được trình bày công khai tại Đại hội; cũng như công bố thông tin trong vòng 24h và lưu trữ trên trang tin điện tử của Công ty.

Bộ phận Quan hệ cổ đông (IR)

Hoạt động Quan hệ cổ đông của BVSC luôn hướng tới việc bảo vệ và thực thi tối đa các quyền của cổ đông. Trong đó, BVSC nhận diện tầm quan trọng của việc chủ động công khai, minh bạch trong thông tin và trách nhiệm giải trình của doanh nghiệp trở thành chìa khóa để doanh nghiệp tạo dựng niềm tin đối với cổ đông và nhà đầu tư. Do đó, trong những năm trở lại đây Công ty ngày một hoàn thiện và chú trọng nâng cao các hoạt động quan hệ cổ đông, cụ thể như sau:

- **Tuân thủ nghiêm túc và đầy đủ các quy định về CBTT theo quy định pháp luật:** Công ty đã xây dựng quy chế công bố thông tin chuẩn mực trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật về công bố thông tin áp dụng đối với công ty niêm yết và Quy chế công bố thông tin của các Sở giao dịch. Chuyên mục “Công bố thông tin” được cập nhật thường xuyên và kịp thời thông tin liên quan tới hoạt động của Công ty. Thư mời, các tài liệu liên quan tới họp ĐHĐCĐ, thông báo đề cử ứng cử, dự thảo nghị quyết, biên bản họp ĐHĐCĐ.... đều được Công ty cập nhật lên chuyên mục Thông tin họp ĐHĐCĐ trước mỗi kỳ họp đảm bảo theo đúng thời hạn quy định pháp luật về công bố thông tin họp ĐHĐCĐ của công ty niêm yết.

- Năm 2024, Công ty tiếp tục được vinh danh là doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin trong khuôn khổ chương trình IR AWARD 2024 do Vietstock, Hiệp hội VAFE và báo FILI đồng tổ chức.

- **Đa dạng các kênh thông tin kết nối đến cổ đông và nhà đầu tư:** Ngoài việc thiết lập hotline và hòm thư điện tử riêng để trả lời tất cả các thắc mắc từ cổ đông, nhà đầu tư và các bên quan tâm, năm 2024, Bộ phận IR đẩy mạnh thực hiện trao đổi thông tin qua fanpage, zalo Công ty. Mọi thắc mắc, yêu cầu thông tin về tình hình kinh doanh của công ty gửi về đều được bộ phận IR cập nhật ngay lập tức và phối hợp với các Bộ phận liên quan xử lý và phản hồi sau muộn nhất là 48h.

- **Chủ động hợp tác với cơ quan truyền thông, các kênh thông tin chuyên ngành kinh tế, tài chính, chứng khoán** nhằm cung cấp thông tin rộng rãi đến các nhà đầu tư.

- **Phát hành đều đặn Bản tin Quan hệ nhà đầu tư định kỳ hàng quý bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh** nhằm giúp cổ đông cập nhật thông tin toàn diện về tình hình hoạt động kinh doanh cũng như diễn biến giao dịch của cổ phiếu BVS, và những hoạt động nổi bật khác của Công ty.

- **Lập báo cáo phát triển bền vững tích hợp với Báo cáo thường niên** tại cả phiên bản Tiếng Việt và Tiếng Anh phục vụ các nhà đầu tư nước ngoài.

Lịch công bố thông tin (“CBTT”) định kỳ trong năm 2024

Ngày	Nội dung
19/01/2024	Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính riêng quý IV năm 2023
19/01/2024	Báo cáo danh sách CĐNN, CĐL tại thời điểm 31.12.2023
30/01/2024	Báo cáo quản trị Công ty niêm yết năm 2023
29/03/2024	Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo Tỷ lệ ATTC năm 2023
17/04/2024	Báo cáo thường niên năm 2023
17/04/2024	Báo cáo Tài chính quý 1 năm 2024

Ngày	Nội dung
19/07/2024	Báo cáo Tài chính quý 2 năm 2024
29/07/2024	Báo cáo quản trị Công ty niên yết 06 tháng đầu năm 2024
14/08/2024	Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo Tỷ lệ ATTC bán niên 2024 (đã soát xét)
18/10/2024	Báo cáo Tài chính quý 3 năm 2024

Lịch CBTT khác trong năm 2024

Ngày	Nội dung
19/01/2024	CBTT Điều lệ sửa đổi, bổ sung lần thứ 14
19/01/2024	CBTT Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua các nội dung liên quan đến việc chuyển địa điểm TSC
23/02/2024	CBTT NQ HĐQT về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
01/03/2024	CBTT v/v sửa đổi điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động (Số 09)
25/03/2024	CBTT Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (lần thứ 12)
01/04/2024	CBTT NQ HĐQT về thời gian, địa điểm, chương trình và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
01/04/2024	CBTT thông báo mời họp và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
12/04/2024	CBTT Kế hoạch kinh doanh năm 2024
19/04/2024	CBTT về việc nhận được đơn từ nhiệm của thành viên HĐQT công ty
19/04/2024	CBTT bổ sung chương trình và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2024
24/04/2024	CBTT Biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024
23/07/2024	CBTT về việc ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét BCTC năm 2024-2025-2026
27/09/2024	CBTT NQ HĐQT về việc thanh toán cổ tức bằng tiền năm 2023

*****Toàn bộ các nội dung công bố thông tin được đăng tải tại chuyên mục Quan hệ nhà đầu tư trên website của Công ty; và qua các hệ thống CBTT tại các Sở Giao dịch và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.**

Một số định hướng đối với hoạt động IR năm 2025

Trong năm 2025 BVSC đẩy mạnh hơn nữa tính chuyên nghiệp trong hoạt động quan hệ nhà đầu tư với một số hoạt động chính cụ thể như sau:

- Tuân thủ việc công bố thông tin đầy đủ song ngữ cả Tiếng Việt và Tiếng Anh nhằm tăng cường tính minh bạch và giúp nhà đầu tư, đặc biệt là nhà đầu tư nước ngoài tiếp cận thông tin tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty một cách dễ dàng hơn.
- Chủ động đẩy mạnh truyền thông kết nối cổ đông & nhà đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu trao đổi thông tin giữa doanh nghiệp và nhà đầu tư: thông qua tiếp xúc trực tiếp tại ĐHĐCĐ thường niên, toàn văn tài liệu ĐHĐCĐ thường niên công bố song ngữ Anh – Việt; và thông qua đa

dạng các kênh thông tin kết nối như qua hotline, hòm thư điện tử, fanpage, zalo Công ty; qua đó nâng cao hơn nữa các hoạt động truyền tải, trao đổi thông tin với các cổ đông nhằm đảm bảo tối đa quyền và lợi ích cho các cổ đông và các bên liên quan.

- Phát hành bản tin IR đều đặn hàng quý (được trình bày cả bằng tiếng Việt và tiếng Anh); và duy trì các hoạt động truyền thông ra công chúng một cách chủ động để tăng tính minh bạch thông tin tới công chúng...

Để biết thêm thông tin, Quý cổ đông/Nhà đầu tư vui lòng liên hệ:

- Địa chỉ: Trụ sở chính Công ty Đơn nguyên B Tòa nhà Bảo Việt, số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Hotline: (84-24)3.928 8080 (máy lẻ: 604)

- Email: info-bvsc@baoviet.com.vn

- Website: www.bvsc.com.vn

4. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

4.1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị của BVSC bao gồm 05 thành viên như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Lý do miễn nhiệm/ bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Hồng Tuấn	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành).	- Kể từ ngày 27/06/2017 là thành viên HĐQT. - Kể từ ngày 29/11/2018 – ngày 22/06/2020 là Chủ tịch HĐQT BVSC nhiệm kỳ 2015-2020. - Kể từ ngày 22/06/2020 đến nay tiếp tục được bầu làm Chủ tịch HĐQT BVSC nhiệm kỳ 2021-2025.	
2	Ông Nhữ Đình Hòa	Thành viên HĐQT điều hành.	Kể từ ngày 03/04/2010	
3	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành.	Kể từ ngày 12/05/2016 đến ngày 23/04/2024	Xin từ nhiệm Thành viên HĐQT và được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua
4	Ông Nguyễn Quang Hưng	Thành viên HĐQT không điều hành.	Kể từ ngày 27/6/2017.	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Lý do miễn nhiệm/ bổ nhiệm
5	Ông Lê Xuân Nam	Thành viên độc lập HĐQT	Kể từ ngày 22/06/2020 đến ngày 23/04/2024	Xin từ nhiệm Thành viên HĐQT và được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua
6	Ông Lại Văn Hải	Thành viên HĐQT không điều hành	Kể từ ngày 23/04/2024	ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty bầu bổ sung làm Thành viên HĐQT
7	Ông Bùi Quang Vũ	Thành viên độc lập HĐQT	Kể từ ngày 23/04/2024	ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty bầu bổ sung làm Thành viên độc lập HĐQT

Vui lòng xem thêm thông tin chi tiết về Hội đồng Quản trị Công ty tại Chương IV. Mục 2 - Nhân sự chủ chốt – Hội đồng Quản trị.

HĐQT đã ban hành Nghị quyết phân công nhiệm vụ đối với từng thành viên trong việc thực hiện giám sát, theo dõi từng mảng hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hồng Tuấn – Chủ tịch HĐQT: phụ trách chung, điều phối hoạt động của HĐQT, phụ trách lĩnh vực chính sách và chiến lược phát triển, nhân sự và lương thưởng; phụ trách lĩnh vực đầu tư tài chính, quản lý tài chính; là Chủ nhiệm Ủy ban Quản trị công ty, thù lao & bổ nhiệm; hỗ trợ việc phối hợp giữa Công ty với Tập đoàn và các đơn vị thành viên của Tập đoàn Bảo Việt; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT chuyên trách theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và văn bản nội bộ của BVSC.

Ông Nhữ Đình Hòa – TV. HĐQT – Tổng Giám đốc: trực tiếp và là người đứng đầu điều hành các hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh của Công ty; phụ trách mảng kiểm soát nội bộ theo thẩm quyền của Tổng Giám đốc, đề xuất các kế hoạch kinh doanh, chiến lược kinh doanh của Công ty báo cáo HĐQT; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và văn bản nội bộ của Công ty.

Ông Nguyễn Quang Hưng – TV. HĐQT: phụ trách theo dõi cân đối tài sản nợ - có của Công ty; quản lý rủi ro; pháp chế; là Chủ nhiệm Ủy ban Quản trị rủi ro & Alco; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và văn bản nội bộ của Công ty.

Ông Lại Văn Hải – TV. HĐQT: phụ trách lĩnh vực đầu tư mua sắm tài sản cố định, công nghệ thông tin, truyền thông và thương hiệu của Công ty; là Thành viên Ủy ban Quản trị công ty, thù lao & bổ nhiệm; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và văn bản nội bộ của Công ty.

Ông Bùi Quang Vũ– TV độc lập HĐQT: phụ trách hoạt động kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập; là Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm toán; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên độc lập HĐQT theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và văn bản nội bộ của Công ty.

Cơ cấu HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 có 4/5 thành viên HĐQT không điều hành, trong đó có 01 thành viên độc lập HĐQT; đồng thời thông qua việc phân công nhiệm vụ phụ trách từng lĩnh vực hoạt động đối với mỗi thành viên, đã giúp các chỉ đạo của HĐQT luôn đảm bảo tính khách quan, kịp thời, bám sát tình hình hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo tối đa quyền và lợi ích của cổ đông; và sự phát triển bền vững của Công ty.

4.2. Thư ký Công ty:

Để giúp việc cho HĐQT, HĐQT đã bổ nhiệm Ban thư ký Công ty bao gồm các nhân sự sau:

Họ và tên	Bằng cấp, chứng chỉ hành nghề	Kinh nghiệm tại BVSC	Ngày được bổ nhiệm
Bà Bùi Thị Mai Hiền	- Cử nhân Luật. - Thạc sỹ Quản trị kinh doanh. - Chứng chỉ hành nghề Quản lý Quỹ số 00197/QLQ do UBCKNN cấp. - Chứng chỉ quản trị Công ty số 18/QTCT 229 / QĐ-TTNC do UBCKNN cấp ngày 5/9/2013.	20 năm làm việc tại BVSC	26/09/2013
Ông Vũ Duy Vương	- Cử nhân Luật kinh doanh. - Chứng chỉ tốt nghiệp Đào tạo nghiệp vụ luật sư số: 15814/2012/LS ngày 25/04/2013. - Chứng chỉ quản trị Công ty số 40/QTCT 159/QĐ-TTNC do UBCKNN cấp ngày 03/06/2022.	14 năm làm việc tại BVSC	10/09/2018

4.3. Người phụ trách quản trị công ty

Để hỗ trợ công tác quản trị công ty, HĐQT bổ nhiệm ông Vũ Duy Vương Thư ký công ty, đồng thời là Người phụ trách quản trị công ty.

4.4. Các Ủy ban trực thuộc HĐQT

Để hỗ trợ HĐQT thực hiện quản trị Công ty một cách hiệu quả hơn và tránh mọi xung đột lợi ích; vận dụng thông lệ tốt và các chuẩn mực tiên tiến về quản trị công ty như Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam, Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD mới nhất và Thẻ điểm Quản trị Công ty của ASEAN, HĐQT BVSC đã thành lập 03 Ủy ban trực thuộc, cụ thể:

Ủy ban Quản trị công ty, bổ nhiệm & thù lao (“QTCT,BN&TL”): Là ủy ban chuyên trách trực thuộc HĐQT BVSC, có chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT về tính hiệu quả của khung quản trị và chính sách về quản trị công ty cũng như giám sát các vấn đề quản trị công ty tại BVSC; hỗ trợ cho HĐQT trong việc hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực cấp cao, mô hình tổ

chức bộ máy đáp ứng chuẩn mực về Quản trị Công ty cũng như bắt kịp những thông lệ tốt trên thị trường.

- *Thành phần của Ủy ban gồm: 04 Thành viên:*

Ông Nguyễn Hồng Tuấn Chủ tịch HĐQT – Chủ nhiệm Ủy ban.

Ông Nhữ Đình Hòa TV.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Thành viên.

Ông Lại Văn Hải TV.HĐQT không điều hành – Thành viên.

Bà Bùi Thị Mai Hiền Giám đốc Quản lý Hoạt động – Thành viên.

Ủy ban Quản trị rủi ro & Alco (“QTRR&ALCO”): Là ủy ban chuyên trách trực thuộc HĐQT BVSC, có chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT trong việc ban hành các chiến lược, chính sách và hạn mức rủi ro, thực hiện đánh giá độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách, quy trình rủi ro cũng như kiểm tra và đánh giá tính hiệu quả của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc và giám sát tình hình kinh doanh, kết quả tài chính, quản lý và phát triển vốn và tài sản của Công ty.

- *Thành phần của Ủy ban gồm: 05 Thành viên:*

Ông Nguyễn Quang Hưng TV.HĐQT không điều hành – Chủ nhiệm Ủy ban.

Ông Nguyễn Hồng Tuấn Chủ tịch HĐQT – Thành viên.

Ông Nhữ Đình Hòa TV.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Thành viên.

Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy Phó Tổng Giám đốc – Thành viên.

Ông Lê Thịnh Vương Phó Trưởng Phòng PC, KSNB&QTRR – Thành viên.

Ủy ban Kiểm toán: Là ủy ban chuyên trách trực thuộc HĐQT BVSC, có chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT khi thực hiện đánh giá về tính tuân thủ các quy định Pháp luật, Điều lệ, các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT, chính sách và quy định nội bộ của Công ty; Ủy ban có chức năng giám sát tính trung thực trong báo cáo tài chính & công bố chính thức liên quan đến tình hình tài chính của Công ty cũng như quản lý về mặt chuyên môn, nghiệp vụ đối với hoạt động của Bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.

- *Thành phần của Ủy ban: gồm 05 Thành viên:*

Ông Bùi Quang Vũ Thành viên độc lập HĐQT – Chủ nhiệm Ủy ban

Ông Nguyễn Hồng Tuấn Chủ tịch HĐQT – Thành viên.

Ông Nhữ Đình Hòa TV.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Thành viên.

Ông Lê Thịnh Vương Phó Trưởng Phòng PC, KSNB&QTRR – Thành viên.

Bà Nguyễn Thị Hằng Chuyên viên Kiểm toán nội bộ – Thành viên.

4.5. Đào tạo về Quản trị Công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, Thư ký công ty, Người phụ trách quản trị công ty đã hoàn thành Chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các công ty cổ phần đại chúng do Trung tâm nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức và đã được cấp Chứng chỉ hoàn thành khóa học.

Ngoài ra, các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc, Thư ký và Người phụ trách quản trị công ty và các cán bộ quản lý khác thường xuyên cập nhật nghiên cứu quy định mới của pháp luật về quản trị công ty; đồng thời cũng tích cực tham gia các khóa đào tạo, diễn đàn, hội thảo liên quan đến quản trị công ty, điển hình như: Hội thảo thực hành quản trị công ty tốt vượt trên tuân thủ và Hội thảo chuyên đề: “VNCG50 - Doanh nghiệp cần tập trung gì trong năm 2025” do Viện Thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam tổ chức...

Danh sách thành viên có Chứng chỉ quản trị công ty:

- Anh Nguyễn Hồng Tuấn – Chủ tịch HĐQT: Chứng chỉ quản trị công ty số 11QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022.
- Anh Nguyễn Quang Hưng - Thành viên HĐQT: Chứng chỉ quản trị công ty số 21QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022.
- Anh Nguyễn Xuân Hòa – Trưởng ban kiểm soát: Chứng chỉ quản trị công ty số 13QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022.
- Chị Nguyễn Thị Thanh Vân – Kiểm soát viên: Chứng chỉ quản trị công ty số 24QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022.
- Anh Hoàng Giang Bình - Kiểm soát viên: Chứng chỉ quản trị công ty số 25QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022.
- Ông Nhữ Đình Hòa – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc: Chứng chỉ quản trị công ty số: 10/QĐ193-TTNC do UBCKNN ngày 31/07/2013.
- Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Phó Tổng Giám đốc: Chứng chỉ quản trị công ty số: 35 QTCT 216/QĐ-TTNC do UBCKNN cấp ngày 26/10/2015.
- Bà Bùi Thị Mai Hiền – Thư ký công ty: Chứng chỉ quản trị công ty số: 18/QTCT 229/QĐ-TTNC do UBCKNN cấp ngày 5/9/2013.
- Ông Vũ Duy Vương – Thư ký công ty kiêm Người quản trị Công ty: Chứng chỉ quản trị công ty số: 40/QTCT 159/QĐ-TTNC cấp ngày 03/06/2022.

4.6. Hoạt động của HĐQT năm 2024:

Thực hiện những nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, cũng như được ĐHĐCĐ giao, HĐQT đã triển khai các hoạt động trong năm như sau:

Tổ chức họp ĐHĐCĐ

HĐQT phối hợp với Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 vào ngày 23/04/2024 với những nội dung quan trọng được các cổ đông thông qua với tỷ lệ biểu quyết thống nhất rất cao: có 07 nội dung có tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt tỷ lệ 100% và 03 nội dung tỷ lệ biểu quyết thông qua đạt tỷ lệ 99,98% (Chi tiết các vấn đề được thông qua xem thêm tại Mục 3.2 Đánh giá hoạt động quan hệ cổ đông (IR) năm 2024 - ĐHĐCĐ thường niên năm 2024).

Quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền: HĐQT thông qua các chính sách và các vấn đề

Tổ chức các cuộc họp của HĐQT để thảo luận thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT: năm 2024, HĐQT đã tổ chức (04) cuộc họp định kỳ mỗi quý 01 cuộc họp. Tất cả các

cuộc họp này đều mời các Kiểm soát viên và thành viên Ban Tổng Giám đốc tham dự. Các thành viên HĐQT đã nghiêm túc tham dự trực tiếp các cuộc họp HĐQT và biểu quyết theo đúng quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT, cụ thể như sau:

Phiên họp	Nội dung cuộc họp	Số thành viên HĐQT tham dự	Tỷ lệ
<i>Phiên họp lần thứ 1 ngày 26/03/2024</i>	- Kết quả kinh doanh năm 2023 sau kiểm toán; - Kế hoạch kinh doanh năm 2024 để trình ĐHĐCĐ thường niên 2024 thông qua; - Ước kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1 và Kế hoạch Quý 2 năm 2024; - Kế hoạch đầu tư năm 2024; - Kế hoạch tiền lương năm 2024; - Công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024; - Công tác triển khai Dự án đầu tư cải tạo Văn phòng trụ sở chính của Công ty; - Xây dựng lại dải lương của Công ty; - Tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022 & các Nghị quyết của HĐQT Quý I/2023.	05/05	100%
<i>Phiên họp lần thứ 2 ngày 19/06/2024</i>	- Ước kết quả hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm Quý 3 năm 2024; - Triển khai thực hiện giám sát an ninh bảo mật cho Hệ thống giao dịch của Công ty; - Công tác triển khai Dự án đầu tư cải tạo Văn phòng trụ sở chính của Công ty; - Tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 & các Nghị quyết của HĐQT 06 tháng đầu năm 2024.	05/05	100%
<i>Phiên họp lần thứ 3 ngày 27/09/2024</i>	- Ước kết quả hoạt động kinh doanh 09 tháng đầu năm & Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2024. - Kế hoạch thanh toán cổ tức năm tài chính 2023; - Đầu tư nâng cấp Hệ thống lưu trữ & Thiết bị tường lửa cho Hệ thống công nghệ tin; - Công tác triển khai Dự án đầu tư cải tạo Văn phòng trụ sở chính của Công ty; - Tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 & các Nghị quyết của HĐQT 09 tháng đầu năm 2024.	05/05	100%

Phiên họp	Nội dung cuộc họp	Số thành viên HĐQT tham dự	Tỷ lệ
Phiên họp lần thứ 4 ngày 19/12/2024	- Uớc thực hiện kết quả kinh doanh năm 2024; - Xây dựng Kế hoạch kinh doanh năm 2025; - Tình hình kết quả kiểm toán nhà nước tại BVSC; - Công tác triển khai Dự án đầu tư cải tạo Văn phòng trụ sở chính của Công ty; - Tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 & các Nghị quyết của năm 2024. - Đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc năm 2024.	05/05	100%

Năm 2024, HĐQT tiến hành 33 lần lấy ý kiến bằng văn bản & ban hành 36 Nghị quyết quan trọng liên quan đến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; Kế hoạch kinh doanh năm 2024; Kế hoạch tiền lương, kế hoạch tự doanh và kế hoạch mua sắm tài sản năm 2024; Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023; Bổ nhiệm lại Giám đốc Chi nhánh Công ty tại Tp.Hồ Chí Minh; Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính các năm 2024, 2025, 2026.... & các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.

Ngoài thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo phân công thông qua các kỳ họp HĐQT, cho ý kiến trả lời đối với các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT, các thành viên HĐQT còn là thành viên các ủy ban trực thuộc HĐQT, đồng thời tham gia các cuộc họp nội bộ của Công ty như: cuộc họp đánh giá rủi ro định kỳ của Hội đồng quản lý rủi ro; cuộc họp liên quan bổ nhiệm các lãnh đạo cấp trung của Công ty. Ngoài ra, các thành viên HĐQT còn trực tiếp tham gia đóng góp ý kiến về mặt chuyên môn, chia sẻ những kinh nghiệm quý báu trên thị trường, cũng như đưa ra những định hướng chỉ đạo nhằm giúp Công ty hoàn thiện hệ thống quản trị phù hợp với quy định hiện hành và theo thông lệ quốc tế.

4.7. Hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT

Năm 2024, các Ủy ban trực thuộc HĐQT đã triển khai các hoạt động sau đây để hỗ trợ và tham mưu cho HĐQT quản lý Công ty một cách hiệu quả:

Ủy ban QTCT, BM&TL:

- *Hoạt động trong năm 2024:* Ủy ban QTCT, BN&TL đã triển khai các công việc tham mưu, hỗ trợ và báo cáo trình HĐQT các ý kiến tham mưu, thẩm định về các nội dung liên quan đến: xây dựng giải lương thỏa thuận mới đảm bảo mức lương của người lao động có mặt bằng cạnh tranh so với thị trường; kế hoạch tiền lương và quyết toán quỹ lương năm 2024; về công tác bổ nhiệm các nhân sự cao cấp và lãnh đạo cấp trung của Công ty; đánh giá chính sách quản trị công ty và giám sát các vấn đề quản trị công ty; chiến lược phát triển nguồn nhân lực, chính sách lương & đãi ngộ của Công ty.

- *Định hướng hoạt động năm 2025:* Ủy ban QTCT, BM&TL tiếp tục thực hiện chức năng tư vấn cho HĐQT và thực hiện các hoạt động liên quan: (i) Tham mưu cho HĐQT về công tác nhân

sự bầu HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030; (ii) Triển khai các thủ tục và tham mưu cho HĐQT công tác bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và quy hoạch, bổ nhiệm lãnh đạo cấp trung của Công ty; (iii) Kiến nghị HĐQT và đánh giá chính sách quản trị công ty và giám sát các vấn đề quản trị công ty; (iv) tham mưu, tư vấn cho HĐQT những vấn đề mô hình tổ chức bộ máy, mô hình quản trị công ty, hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực, chính sách lương & đãi ngộ của Công ty; (v) Giám sát việc quản lý kế hoạch thù lao và phúc lợi của công ty và (vi) thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của HĐQT.

Ủy ban QTRR&ALCO:

- *Hoạt động của Ủy ban trong năm 2024:* Ủy ban QTRR&ALCO đã Thẩm định Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro năm 2024 báo cáo HĐQT phê chuẩn, tham dự và cho ý kiến tại 04 cuộc họp Hội đồng quản lý rủi ro của Công ty; kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc.

- *Định hướng hoạt động năm 2025:* Ủy ban QTRR&ALCO tiếp tục thực hiện chức năng tư vấn cho HĐQT và thực hiện các hoạt động liên quan: (i) Xây dựng Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro năm 2025 trình HĐQT phê duyệt; (ii) Xem xét, đánh giá các hoạt động của Công ty về việc tuân thủ Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro năm 2025; (iii) Xem xét, đánh giá các yếu tố tác động và đưa ra khuyến nghị về các giải pháp nhằm bảo đảm cơ cấu hợp lý của Tài sản Nợ, Tài sản Có, cân đối tốc độ tăng trưởng của tài sản trên bảng cân đối kế toán đảm bảo phù hợp thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty; (iv) thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của HĐQT.

Ủy ban Kiểm toán:

- *Hoạt động của Ủy ban trong năm 2024:* Ủy ban Kiểm toán đã Thẩm định Báo cáo Kiểm toán năm 2024 và Kế hoạch Kiểm toán năm 2025 do Bộ phận KTNB trình đề báo cáo HĐQT phê duyệt; Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn của Bộ phận KTNB và thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của HĐQT liên quan đến việc đánh giá về các hoạt động của Công ty đối với việc tuân thủ các chính sách và quy định nội bộ của Công ty.

- *Định hướng hoạt động năm 2025:* Ủy ban Kiểm toán sẽ tiếp tục thực hiện chức năng tư vấn cho HĐQT và thực hiện các hoạt động: (i) Chỉ đạo công tác chuyên môn của Bộ phận KTNB đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2025 đã được HĐQT phê duyệt; (ii) Giám sát tính trung thực lập báo cáo tài chính của Công ty; (iii) Tiếp tục nỗ lực hoàn thành tốt kế hoạch công tác năm 2025 nhằm phát huy hơn nữa vai trò của Ủy ban kiểm toán trong việc tư vấn đảm bảo hệ thống kiểm soát hiệu quả, ngăn ngừa rủi ro, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, góp phần tích cực trong việc đạt các mục tiêu kinh doanh năm 2025 của Công ty.

4.8. Đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2024

Kết thúc năm 2024, Thành viên độc lập HĐQT gửi Báo cáo đánh giá về HĐQT với nội dung như sau:

- Mức độ tuân thủ và hiệu quả trong cơ cấu quản trị Công ty: Với cơ cấu 4/5 thành viên HĐQT không điều hành, trong đó có một thành viên độc lập, Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm Tổng Giám đốc, cơ cấu HĐQT BVSC đáp ứng tốt các tiêu chí tuân thủ quy định pháp luật áp dụng đối với công ty chứng khoán có cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán. Ngoài việc, HĐQT đã ban hành Nghị quyết về phân công nhiệm vụ phụ trách từng mảng hoạt động của Công ty đối với từng thành viên HĐQT; HĐQT đã thành lập 03 ủy ban UBQTCT, BN&TL; UBKT;

UBQTRR&ALCO nên các chỉ đạo của HĐQT luôn đảm bảo tính khách quan, kịp thời, minh bạch, bám sát tình hình hoạt động của Công ty, bảo vệ quyền và lợi ích của cổ đông.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý, các phiên họp đều có sự tham gia của BKS, Ban Tổng Giám đốc. Các Nghị quyết của HĐQT được đưa ra trên cơ sở tỷ lệ đồng thuận cao nhất với tỷ lệ 100% các Thành viên HĐQT thông qua. Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, HĐQT luôn tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giữa Công ty với Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 10% vốn điều lệ của Công ty; giữa Công ty với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc, Người quản lý khác và những người có liên quan của họ đều được thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng; đồng thời đảm bảo theo đúng các quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật.

- Các thành viên HĐQT tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành như không đồng thời làm thành viên HĐQT quá năm (05) tại công ty khác; điều này giúp thành viên HĐQT dành nhiều thời gian và tập trung sức lực, trí tuệ cho sự phát triển của Công ty

5. BAN KIỂM SOÁT

5.1 Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Cơ cấu Ban Kiểm soát gồm 03 Kiểm soát viên được bầu từ ĐHĐCĐ thường niên năm 2015; và được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 tái bổ nhiệm nhiệm kỳ 2020-2025 với các thành viên như sau:

Stt	Kiểm soát viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Lý do miễn nhiệm/ bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Xuân Hòa	Trưởng Ban Kiểm soát	Kể từ ngày 15/04/2015	
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Vân	Kiểm soát viên	Kể từ ngày 15/04/2015	
3	Ông Hoàng Giang Bình	Kiểm soát viên	Kể từ ngày 15/04/2015	

Thông tin về các thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025 vui lòng xem tại Chương IV. Mục 2 - Nhân sự chủ chốt.

5.2 Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2024.

Cuộc họp của Ban Kiểm soát.

Năm 2024, Ban Kiểm soát tổ chức (04) cuộc họp. Trong các cuộc họp, các Kiểm soát viên đều tham gia đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và cẩn trọng. Việc tổ chức các cuộc họp và ban hành văn bản của BKS đã thực hiện theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Cụ thể như sau:

Phiên họp	Nội dung cuộc họp	Số thành viên BKS tham dự	Tỷ lệ
Phiên họp lần thứ 1 năm 2024 ngày 25/03/2024	- Ghi nhận Kết quả kinh doanh năm 2023 sau kiểm toán và ước thực hiện kết quả kinh doanh Quý I/2024 của BVSC. - Thông qua nội dung thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2023 của BVSC để báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên 2024. - Thông qua nội dung Báo cáo hoạt động của BKS để báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên 2024. - Thảo luận Kế hoạch công tác Quý II năm 2024 của BKS.	03/03	100%
Phiên họp lần thứ 2 năm 2024 ngày 18/06/2024	- Ghi nhận Ước kết quả hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2024 - Thảo luận Kế hoạch công tác Quý III năm 2024 của BKS.	03/03	100%
Phiên họp lần thứ 3 năm 2024 ngày 26/09/2027	- Ghi nhận Ước kết quả hoạt động kinh doanh 09 tháng đầu năm. - Thảo luận Kế hoạch công tác Quý IV năm 2023 của BKS.	03/03	100%
Phiên họp lần thứ 4 năm 2027 ngày 18/12/2024	- Ghi nhận Ước thực hiện kết quả kinh doanh năm 2024 của Công ty. - Thảo luận Kế hoạch hoạt động năm 2025 của BKS.	02/03	66,7%

5.3 Kết quả hoạt động của BKS

Năm 2024, BKS đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS và triển khai kế hoạch hoạt động của BKS năm 2024, kết quả giám sát như sau:

Giám sát tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh của Công ty

Xu hướng chính của Thị trường chứng khoán (“**TTCK**”) năm 2024 là trạng thái đi ngang, chịu áp lực rút ròng mạnh mẽ từ khối ngoại. Tuy nhiên, thị trường vẫn ghi nhận mức tăng trưởng khoảng 12% so với đầu năm, đồng thời thanh khoản bình quân cũng cải thiện so với năm 2023. Bên cạnh đó, sự cạnh tranh gay gắt của các công ty chứng khoán (“**CTCK**”) trên thị trường, đặc biệt cạnh tranh về phí môi giới & lãi suất đối với dịch vụ margin & ứng trước, trong khi đó BVSC với những điểm hạn chế về quy mô vốn và thiếu các sản phẩm phái sinh dẫn đến năng lực cạnh tranh so với các CTCK trên thị trường suy giảm. BKS đánh giá cao về việc Công ty luôn chủ động linh hoạt bám sát diễn biến tình hình thị trường để triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về nguồn nhân lực, công nghệ, sản phẩm dịch vụ, quản trị rủi ro và tăng cường đảm bảo an toàn thông tin hệ thống với quyết tâm cao hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh 2024.

Giám sát việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính

- Các BCTC quý, bán niên và cả năm 2024 đã được Công ty trình bày đầy đủ, rõ ràng các thông tin về các sự kiện trong năm tài chính theo đúng Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam nói chung và đối với các công ty chứng khoán nói riêng. Các BCTC bán niên, cả năm 2024 đã được soát xét/kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán độc lập Ernst & Young Việt Nam ("*E&Y Việt Nam*") và không có ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán độc lập.

- BKS thống nhất ý kiến với đơn vị kiểm toán độc lập là các BCTC năm 2024 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024; cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định và hướng dẫn về kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán, các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC.

Giám sát công tác quản trị của HĐQT

- Trong năm, để triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, HĐQT đã luôn chủ động bám sát diễn biến TTCK và thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty để ban hành các nghị quyết, quyết sách mang tính chiến lược, định hướng cho hoạt động của Ban Tổng Giám đốc với mục tiêu cao nhất hoàn thành Kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã được ĐHĐCĐ giao.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý. Ngoài ra, HĐQT còn tổ chức xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để kịp thời phê duyệt, ra quyết sách chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty bám sát với diễn biến của thị trường chứng khoán, thực tiễn kinh doanh phát huy cao nhất hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, với phương châm tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định Pháp luật, Điều lệ công ty; bảo vệ tối đa quyền và lợi ích của Công ty nhằm đưa ra các quyết sách đúng đắn, kịp thời phục vụ hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

- Các Nghị quyết và các quyết sách của HĐQT đã đạt được sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT với mục tiêu vì sự phát triển bền vững của Công ty; đồng thời tuân thủ đúng các quy định tại Điều lệ và văn bản nội bộ của Công ty; quy định của Pháp luật có liên quan.

Qua quá trình giám sát, BKS nhận thấy HĐQT đã hoạt động đúng thẩm quyền và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động động của HĐQT, văn bản nội bộ của Công ty và Pháp luật; HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý Công ty. BKS không nhận thấy dấu hiệu bất thường hay vi phạm trong hoạt động quản trị, quản lý của HĐQT nói chung và các thành viên HĐQT nói riêng.

Giám sát công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc

- Các Thành viên Ban Tổng Giám đốc đều là những chuyên gia giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán và gắn bó với Công ty từ những ngày đầu thành lập, là những người tâm huyết và luôn nỗ lực tối đa với quyết tâm cao nhất trong việc triển khai thực hiện thành công các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT; đồng thời luôn tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định Pháp

luật, Điều lệ công ty và văn bản nội bộ trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; bảo vệ tối đa quyền và lợi ích của Công ty.

- Trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh, định kỳ hàng tháng, hàng quý Ban Tổng Giám đốc đã có các báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh trong tháng, trong quý và kế hoạch, định hướng dự kiến của tháng, của quý tiếp theo báo cáo HĐQT và BKS;

- Ban Tổng Giám đốc luôn thực hiện cung cấp kịp thời, đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu của BKS để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

Qua quá trình giám sát, BKS nhận thấy: căn cứ vào diễn biến của TTCK và thực tiễn hoạt động của Công ty, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động, linh hoạt bám sát diễn biến thị trường để triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về nguồn nhân lực, công nghệ, sản phẩm, định hướng khách hàng, quản trị rủi ro với mục tiêu cao nhất hoàn thành Kế hoạch kinh doanh 2024; đồng thời duy trì hoạt động kinh doanh của Công ty phát triển ổn định và bền vững. BKS không nhận thấy dấu hiệu bất thường hay vi phạm trong quá trình điều hành Công ty của Ban Tổng Giám đốc.

Giám sát Quá trình tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024

Qua giám sát, BKS thấy rằng việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 và thông qua các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của BVSC.

Giám sát tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ

Qua giám sát BKS nhận thấy trong năm 2024, hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT. Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin áp dụng đối với công ty chứng khoán có cổ phiếu niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Công ty đã triển khai thực hiện đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, cụ thể: Triển khai hoạt động kinh doanh hoàn thành Kế hoạch kinh doanh 2024; Hoàn thành việc phân phối lợi nhuận năm 2024 và thanh toán cổ tức bằng tiền với 08% mệnh giá cổ phần; Hoàn thành việc chi thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2024.

Hoạt động khác của BKS

Trong năm, ngoài việc triển khai các hoạt động nêu trên, BKS phối hợp với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các công việc: Tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; Hoàn thành việc lựa chọn Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, 2025, 2026...

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông.

Trong quá trình thực thi quyền hạn và nhiệm vụ của mình, BKS luôn phối hợp với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông với mục tiêu vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông. Cụ thể công tác phối hợp giữa HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc đạt được như sau:

HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc hoạt động độc lập, song luôn có sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động, đảm bảo thực thi quyền và nghĩa vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, minh bạch, vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông, cũng như tuân thủ các quy định tại Điều lệ, các văn bản nội bộ khác của Công ty đã ban hành và các quy định của Pháp luật.

Trong quá trình thực thi các quyền hạn của mình, BKS đảm bảo không cản trở các hoạt động quản trị của HĐQT, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và không gây gián đoạn hoạt động kinh doanh của Công ty.

Đối với cổ đông: Năm 2024, Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của Cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty và Pháp luật hiện hành.

Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và Kiểm soát viên

Đánh giá kết quả Hoạt động của BKS

Trên cơ sở nhiệm vụ và quyền hạn của BKS được quy định tại Điều lệ của BVSC và Quy chế hoạt động của BKS, BKS tự đánh giá như sau:

- BKS đã thực hiện đầy đủ chức năng của mình trong việc giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đối với công tác quản trị, điều hành Công ty;
- BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc để tăng cường công tác quản trị, hệ thống hóa quy trình, quy chế, kiểm soát nội bộ với mục tiêu giảm thiểu rủi ro kinh doanh của Công ty;
- BKS đã giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết đã ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua;
- BKS đã hoạt động đúng quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty. Các văn bản của BKS đã được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Đánh giá kết quả hoạt động của các Kiểm soát viên

- Các Kiểm soát viên đã tham gia đầy đủ các phiên họp BKS, các phiên họp HĐQT, đã hoạt động tích cực trong công tác giám sát hoạt động của Công ty cũng như tham gia ý kiến đối với các vấn đề: Kế hoạch hoạt động của BKS giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2024-2025; Giám sát quá trình kiểm toán các BCTC năm 2024 của BVSC; Quá trình xây dựng Quy chế quản lý tài chính của Công ty; Quá trình triển khai lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, 2025, 2026. Đồng thời, các Kiểm soát viên phối hợp tốt với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban chức năng để hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.
- Trong quá trình thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao, các Kiểm soát viên luôn thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng; trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát giữa Hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2025-2026

Trên cơ sở nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS và quy định của Pháp luật, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động giữa 2 kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2025 - 2026 như sau:

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và quyền hạn của BKS theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và các quy định liên quan đến hoạt động của BKS;
- Giám sát tình hình tài chính của công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Tổng Giám đốc và Người quản lý khác.

- Giám sát việc thực hiện chế độ kế toán và công tác lập và kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính; việc thực hiện kiến nghị tại Thư quản lý năm 2024 đối với Công ty của đơn vị Kiểm toán độc lập (nếu có);

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty;

- Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT, và các phiên họp khác do Công ty tổ chức để nắm bắt tình hình và thực hiện việc giám sát công tác quản trị và điều hành Công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu, cập nhật các cơ chế chính sách mới ban hành; giám sát, kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp tại Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ, kịp thời các quy định của Pháp luật.

6. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

6.1 Lương, Thưởng, Thù lao của HĐQT, Ban TGD, BKS

Nguyên tắc chi trả lương, thưởng, thù lao:

Đối với HĐQT và Ban Kiểm soát:

- Chế độ lương thưởng, phụ cấp, phúc lợi áp dụng đối với Chủ tịch HĐQT chuyên trách được thực hiện theo Nghị quyết số: 02/2019/NQ-HĐQT của HĐQT ban hành ngày 13/02/2019.

- Việc chi trả thù lao, các chi phí hoạt động và chế độ thưởng đối với các Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ được ĐHĐCĐ thường niên 2024 thông qua vào ngày 23/04/2024; Quy định về chế độ thù lao, chi phí hoạt động, chế độ tiền thưởng đối với Thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty và Người phụ trách quản trị công ty và Quy chế chi tiêu của Công ty.

Đối với Ban Tổng Giám đốc:

Việc chi trả lương thưởng được thực hiện theo Quy chế tiền lương hiện hành của Công ty và dựa trên kết quả kinh doanh hàng năm cũng như đánh giá hiệu quả làm việc của từng cán bộ trong năm.

6.2 Mức lương, thưởng, thù lao đã thực hiện trong năm 2024:

Đối với HĐQT và BKS :

- Mức chi trả thù lao của HĐQT và BKS: Thực hiện theo phê duyệt của ĐHĐCĐ tại Điều 6 của Nghị quyết số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ, mức chi cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	10,000,000đ/người/tháng
2	Thành viên HĐQT	8,000,000đ/người/tháng
3	Trưởng Ban kiểm soát	8,000,000đ/người/tháng
4	Thành viên Ban kiểm soát	6,000,000đ/người/tháng

- Trong thời gian từ ngày 01/01/2024 – ngày 31/05/2024, Chủ tịch HĐQT làm việc theo chế độ chuyên trách nên hưởng lương, thưởng từ Quỹ tiền lương theo phê duyệt tại Nghị quyết số: 02/2019/NQ - HĐQT của HĐQT ban hành ngày 13/02/2019. Từ ngày 01/06/2024, Chủ tịch HĐQT đã chuyển sang làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Theo đó, Chủ tịch HĐQT hưởng thù lao theo phê duyệt tại Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ kể từ tháng 06/2024.

- Tổng lương và thù lao của Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát là 1,339,262,502 đồng.

Đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Tổng lương của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024: 1,999,940,511 đồng.

Các khoản lợi ích khác của HĐQT, Ban TGD và BKS:

- ***Chế độ bảo hiểm và khám sức khỏe định kỳ:***

Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Ban Tổng Giám đốc được hưởng các chế độ bảo hiểm theo khoản 2 & 3 Điều 10 Quy định về chế độ thù lao, chi phí hoạt động, chế độ tiền thưởng đối với Thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty và Người phụ trách quản trị công ty. Cụ thể như sau:

Danh mục	Chế độ bảo hiểm
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	Thực hiện theo quy định của Pháp luật và theo mức lương quy định tại thang bảng lương của Công ty.
Bảo hiểm sức khỏe toàn diện (HeathCare)	Áp dụng theo chương trình Platinum là chương trình cao nhất của gói phúc lợi bảo hiểm sức khỏe toàn diện dành cho người lao động tại BVSC có mức bồi thường tối đa là 5.25 tỷ đồng/người, được bảo lãnh toàn bộ chi phí khám chữa bệnh phát sinh trên phạm vi toàn cầu.
Bảo hiểm Nhân thọ	Được mua Hợp đồng bảo hiểm nhân thọ An hưởng điển viên với mức phí 48 triệu đồng/người/ năm.
Bảo hiểm các bệnh ung thư (K - care)	Áp dụng theo chương trình cao nhất với mức bảo hiểm tối đa là 1.17 tỷ đồng/người.
Khám sức khỏe định kỳ hàng năm	Thành viên HĐQT, Trưởng ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty: được khám sức khỏe định kỳ hàng năm và được chi trả theo phát sinh thực tế tại bệnh viện, cơ sở y tế chất lượng cao tại Việt Nam. Thành viên Ban kiểm soát được khám sức khỏe định kỳ hàng năm theo chương trình khám sức khỏe định kỳ hàng năm dành cho người lao động của Công ty

Hiện nay, các thành viên HĐQT và Kiểm soát viên đều là lãnh đạo, chuyên viên làm việc chuyên trách tại các doanh nghiệp khác nên một số hạng mục bảo hiểm và khám sức khỏe định kỳ hàng năm đã thực hiện theo chế độ tại các doanh nghiệp này thì không thực hiện tại BVSC

- **Chế độ đối với phương tiện đi lại:**

+ Đối với chức danh Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Ban Tổng Giám đốc Công ty: Công ty áp dụng chế độ khoán phụ cấp phương tiện đi lại thay thế chế độ xe đưa đón riêng theo mức từ 10,000,000 đồng/người/tháng đến 15,000,000 đồng/người/tháng.

+ Trong trường hợp đi công tác ngoại tỉnh, các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc được bố trí xe ô tô theo kế hoạch công tác hoặc sử dụng thẻ taxi và/ hoặc taxi công nghệ.

- Chế độ sử dụng điện thoại:

+ Trang bị máy điện thoại: HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc được trang bị điện thoại di động theo mức từ 15,000,000 đồng/người đến 30,000,000 đồng/ người trong khoảng thời gian 2 năm/lần.

+ Thanh toán cước phí viễn thông: Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Ban Tổng Giám đốc Công ty được áp dụng chế độ khoán phụ cấp cước viễn thông theo mức từ 4,000,000 đồng/người đến 5,000,000 đồng/người. Đối với các chức danh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chi phí cước viễn thông được thanh toán thực tế theo hóa đơn nhưng không vượt quá hạn mức quy định của Công ty.

- Chế độ công tác phí:

+ Công tác phí trong nước: Áp dụng theo định mức quy định tại Quy định về chế độ thù lao, chi phí hoạt động, chế độ tiền thưởng đối với Thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty và Người phụ trách quản trị công ty; điều kiện và định mức áp dụng khác biệt giữa các cấp bậc, bao gồm chi phí vé máy bay, khách sạn, phụ cấp lưu trú và thanh toán dựa trên hóa đơn chứng từ.

+ Công tác phí nước ngoài: Được thực hiện tham chiếu theo quy định của Bộ Tài chính

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Trong năm 2024, ông Nhữ Đình Hòa – Tổng giám đốc và Bà Nguyễn Thị Hằng – Chuyên viên Kiểm toán nội bộ thực hiện giao dịch cổ phiếu và tuân thủ đầy đủ quy định về giao dịch của người nội bộ theo quy định tại khoản 1 điều 33 Thông tư 96/2020 TT-BTC Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Chi tiết về giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ này đã được BVSC nêu chi tiết tại *Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 số: 07/2025/BVSC-HĐQT* ngày 24/01/2025 đã được BVSC công bố thông tin trên website của Công ty theo đường dẫn: <https://www.bvsc.com.vn/danhmuc/quan-he-nha-dau-tu/quan-tri-cong-ty/>

6.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Trong năm, ngoại trừ việc thu phí giao dịch chứng khoán của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc mở tài khoản giao dịch chứng khoán theo quy định của Công ty, Công ty không ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch đối với những người này.

Đối với việc ký kết, thực hiện các hợp đồng/giao dịch với những người có liên quan của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc; với công ty trong đó thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: trong năm 2024. Các hợp đồng, giao dịch này đều có giá trị nhỏ hơn 10% Tổng tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, do đó theo Điều 52.3 của Điều lệ Công ty hiện hành và Điều 167. Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Luật doanh nghiệp 2020, các

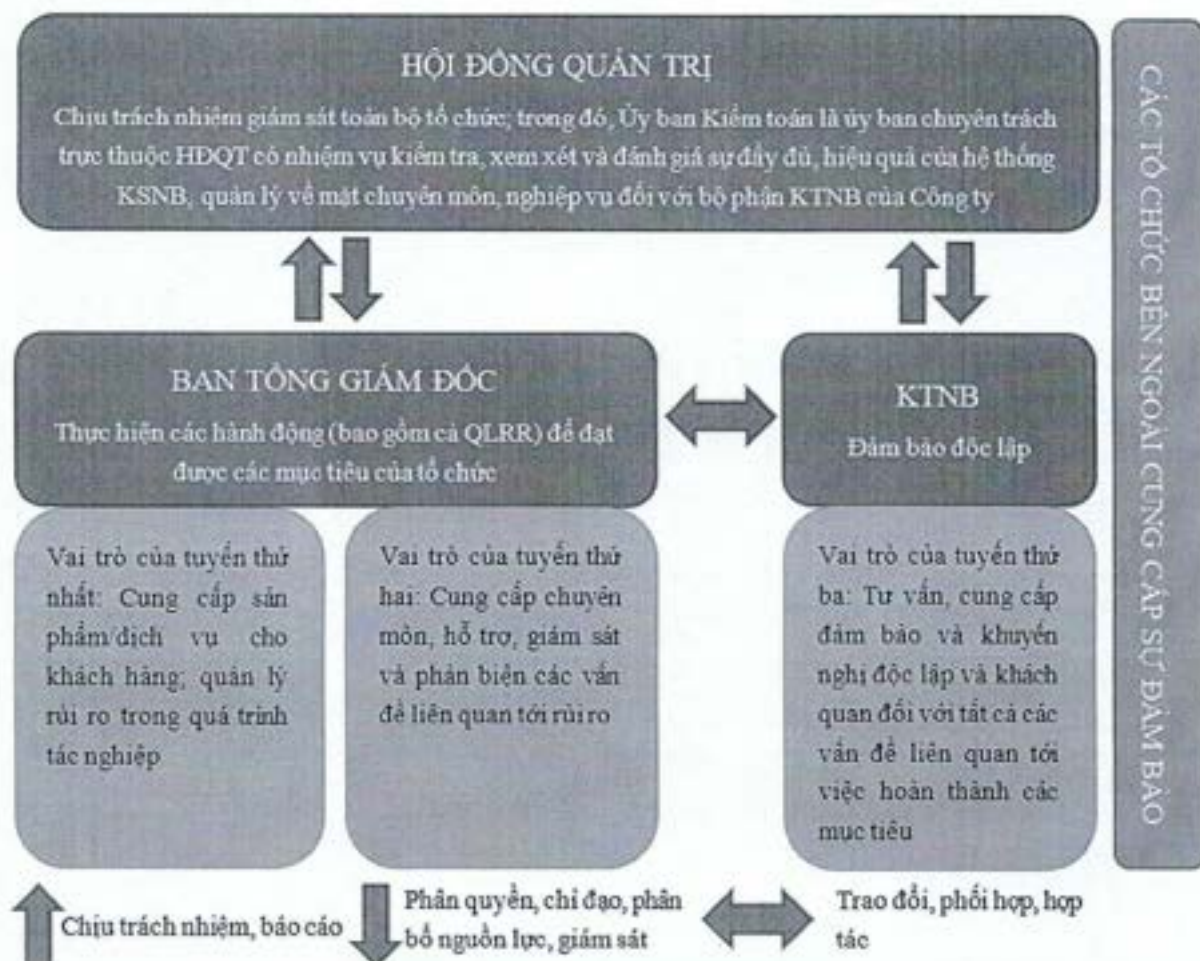
giao dịch này đều thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT Công ty. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng/giao dịch này đều được Công ty thực hiện theo đúng phê duyệt của HĐQT; được thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty, không tư lợi riêng hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

(Chi tiết các giao dịch này, vui lòng tham khảo tại Phần Thuyết minh Báo cáo tài chính và xem tại Mục 2 và Tiểu mục 4.1, Mục 4 Phần VII Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 số: 07/2025/BVSC-HĐQT ngày 24/01/2025 đã được BVSC công bố thông tin trên website của Công ty theo đường dẫn: <https://www.bvsc.com.vn/danhmuc/quan-he-nha-dau-tu/quan-tri-cong-ty/>)

7. KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Mô hình ba tuyến trong quản trị rủi ro

BVSC áp dụng Mô hình Ba tuyến trong quản trị và quản lý rủi ro, trong đó, HĐQT và các tuyến thứ nhất, tuyến thứ hai, tuyến thứ ba thực hiện các vai trò khác nhau, đảm bảo cho công tác quản trị rủi ro được chú trọng và thực hiện xuyên suốt trong toàn bộ Công ty. BVSC hướng tới việc quản lý rủi ro một cách hài hòa, hợp lý, không chỉ đơn thuần là giảm thiểu rủi ro, phòng vệ lại các rủi ro. Tất cả các Phòng ban làm việc cùng nhau, phối hợp công việc để đảm bảo tính tin cậy, chặt chẽ và minh bạch của thông tin cần thiết cho quá trình đưa ra quyết định trên cơ sở rủi ro.



Tuyến thứ nhất có các vai trò gắn trực tiếp với việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ tới khách hàng là các Phòng ban chức năng/bộ phận kinh doanh trực tiếp, và bao gồm cả các vai trò có chức năng hỗ trợ như nhân sự, hành chính, công nghệ thông tin... Nhiệm vụ chính của tuyến thứ nhất là tác nghiệp, cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng; đồng thời, xác định, đánh giá, ngăn ngừa, báo cáo và theo dõi các rủi ro phát sinh trong hoạt động kinh doanh và các quy trình vận hành thông qua việc tự đánh giá, giám sát hiệu quả của các biện pháp quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ tại các Phòng ban, bộ phận.

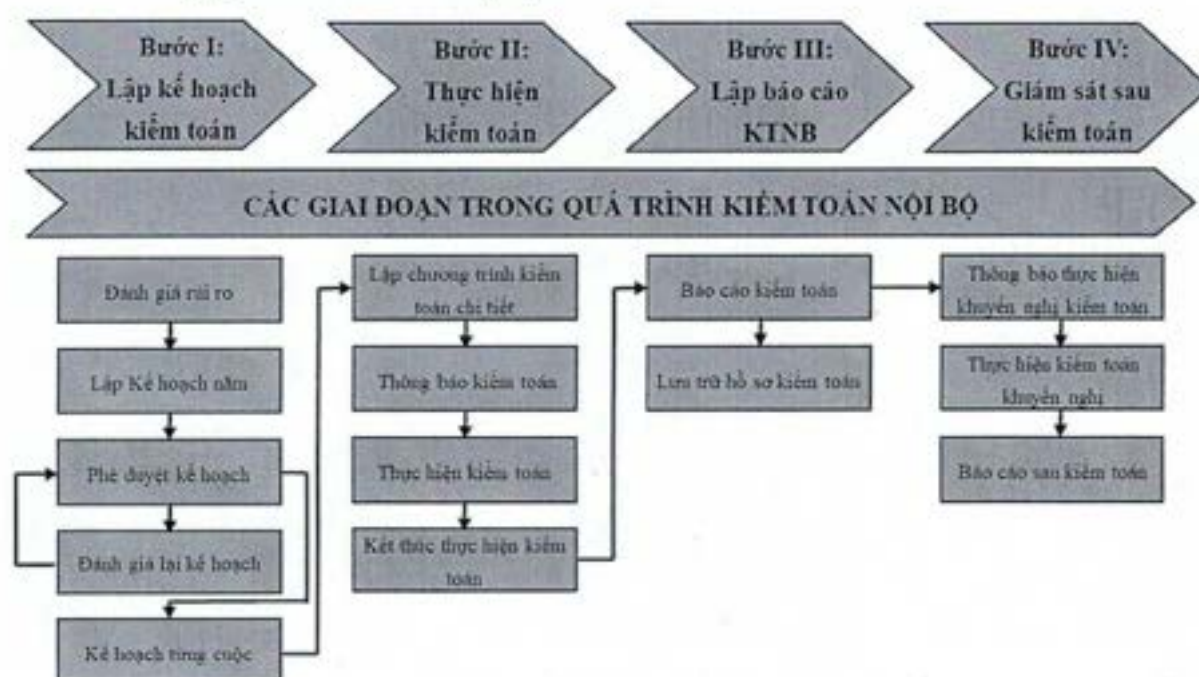
Tuyến thứ hai có các vai trò với trọng tâm được đặt vào những mục tiêu cụ thể của quản lý rủi ro: đảm bảo tuân thủ pháp luật và các chuẩn mực đạo đức, kiểm soát nội bộ, an toàn công nghệ và thông tin, tính bền vững và đảm bảo chất lượng. Nhiệm vụ của tuyến này là kiểm soát tuân thủ; hỗ trợ, giám sát và cung cấp tư vấn, phản biện cho Tuyến thứ nhất.

Tuyến thứ ba là bộ phận Kiểm toán nội bộ. Bộ phận có nhiệm vụ cung cấp các tư vấn và đảm bảo độc lập và khách quan về sự đầy đủ và hiệu quả của công tác quản trị doanh nghiệp và quản lý rủi ro. Kiểm toán nội bộ báo cáo tất cả các vấn đề liên quan tới việc hoàn thành các mục tiêu cho Ban Tổng Giám đốc, Ủy ban Kiểm toán và HĐQT để thúc đẩy việc cải thiện liên tục, nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị doanh nghiệp, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ.

***Chức năng, nhiệm vụ

Bộ phận KTNB thuộc tuyến thứ ba trong hệ thống quản trị rủi ro. Bộ phận Kiểm toán nội bộ cung cấp những đánh giá độc lập, khách quan về tính đầy đủ, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và quản trị doanh nghiệp của các đối tượng kiểm toán cho Ủy ban Kiểm toán, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc BVSC đảm bảo sự phù hợp và tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT, các quy trình, quy định nội bộ tại BVSC.

7.1 Quy trình kiểm toán nội bộ



Tóm lược 4 bước của quy trình kiểm toán nội bộ tại BVSC:

- *Lập kế hoạch kiểm toán:*

Trước ngày 31/01 hàng năm, bộ phận KTNB lập và gửi kế hoạch kiểm toán năm cho Ủy ban Kiểm toán có ý kiến xem xét trước khi trình HĐQT phê duyệt ban hành. Kế hoạch kiểm toán gồm các nội dung: Khái quát về kết quả thực hiện công tác kiểm toán nội bộ năm gần nhất, mục tiêu định hướng trong năm của bộ phận, đánh giá rủi ro, kế hoạch kiểm toán, thời gian kiểm toán, các công việc khác dự kiến trong năm, kiến nghị và đề xuất khác (nếu có).

- *Thực hiện kiểm toán:*

Bộ phận KTNB lập chương trình kế hoạch chi tiết cuộc kiểm toán và thông báo tới đối tượng được kiểm toán về thời gian thực hiện, căn cứ thực hiện, phạm vi thực hiện, phương pháp thực hiện, nhân sự tham gia, các yêu cầu cung cấp hồ sơ... Trên cơ sở đó, bộ phận KTNB triển khai thực hiện kiểm toán bao gồm các công việc: chọn mẫu kiểm toán; soát xét chứng từ và xác định các phát hiện trong quá trình kiểm toán; kết thúc cuộc kiểm toán (thảo luận và thống nhất các nội dung phát hiện với Phòng ban được kiểm toán).

- *Lập báo cáo kiểm toán nội bộ:*

Bộ phận KTNB thực hiện lập báo cáo kiểm toán từng cuộc kiểm toán: Báo cáo trình bày đầy đủ nội dung và kết quả kiểm toán theo mục tiêu, yêu cầu đã đề ra cho từng cuộc kiểm toán; đề xuất các khuyến nghị, các biện pháp xử lý các sai sót, các giải pháp cần thiết để hoàn thiện hệ thống KSNB, cải tiến quy trình nghiệp vụ... từ đó nâng cao tính đầy đủ, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống KSNB, quản lý rủi ro và quản trị doanh nghiệp của Công ty.

Bộ phận KTNB thực hiện lập báo cáo KTNB hàng năm: Trước ngày 31/01 hàng năm, bộ phận KTNB gửi báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch KTNB năm trước lên HĐQT và gửi đồng thời đến Ủy ban Kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc.

Bộ phận KTNB thực hiện báo cáo khác theo yêu cầu từ Ủy ban Kiểm toán và HĐQT phát sinh trong năm.

- *Giám sát sau kiểm toán:*

Đây là bước cuối cùng của quy trình KTNB tại BVSC nhằm đảm bảo đối tượng được kiểm toán thực hiện các hành động khắc phục hoặc cải thiện theo những khuyến nghị tại báo cáo kiểm toán. Trong trường hợp đối tượng kiểm toán không đưa ra các biện pháp chỉnh sửa, hoàn thiện, bộ phận KTNB yêu cầu làm rõ và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

7.2 Hoạt động kiểm toán nội bộ năm 2024

Trong năm 2024, bộ phận KTNB tiếp tục phối hợp với bộ phận KSNB Công ty thực hiện các kỳ kiểm toán định kỳ đối với một số hoạt động, nghiệp vụ trọng yếu trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Sự phối hợp giữa 02 bộ phận giúp tăng cường hiệu quả sử dụng các nguồn lực, tránh trùng lặp về nội dung và phạm vi công việc giữa các cuộc KTNB và KSNB, tiết kiệm thời gian làm việc của các phòng nghiệp vụ trong Công ty; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng giữa 02 bộ phận.

Dưới sự chỉ đạo của Ủy ban Kiểm toán và HĐQT, trong năm 2024, bộ phận KTNB BVSC đã hoàn thành các cuộc kiểm toán theo kế hoạch đã đề ra. Phạm vi của các cuộc kiểm toán tập trung vào rủi ro hoạt động đối với quy trình tác nghiệp của các phòng ban nghiệp vụ, đồng thời, mở rộng phạm vi kiểm toán tại một số quy trình, nghiệp vụ mới ban hành cũng như tại một số nghiệp vụ còn tiềm ẩn rủi ro.

Kết quả kiểm toán cho thấy: tổng quan chung, công tác tuân thủ pháp luật, quy trình, quy định nội bộ của Công ty được cán bộ nhân viên Công ty thực hiện tốt. Các sai sót trong quá trình tác nghiệp đều được các phòng nghiệp vụ chỉnh sửa sau khi có ý kiến của bộ phận KTNB, giúp cải thiện và nâng cao hơn chất lượng công việc sau các kỳ tra soát.

7.3 Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025

Ghi nhận từ kết quả các cuộc kiểm toán, kiểm soát nội bộ trong năm 2025; tham khảo báo cáo rủi ro hàng tháng cùng báo cáo quý tại các cuộc họp Hội đồng quản lý rủi ro BVSC, bộ phận KTNB nhận thấy các rủi ro tác động đến hoạt động kinh doanh của BVSC được đánh giá ở mức độ thấp và trung bình. Từ đánh giá này, bộ phận KTNB xây dựng kế hoạch KTNB năm 2025 là tiếp tục phối hợp với bộ phận KSNB triển khai các hoạt động kiểm toán định kỳ, tập trung vào các rủi ro hoạt động trong quá trình tác nghiệp của các phòng nghiệp vụ để đảm bảo nâng cao tính tuân thủ, hiệu quả hoạt động và kiểm soát rủi ro tại các quy trình, hoạt động kinh doanh của Công ty.

8. QUẢN TRỊ RỦI RO

Các rủi ro và biện pháp quản trị rủi ro BVSC, đánh giá hoạt động QTRR trong năm 2024 và định hướng năm 2025

Với các vai trò nằm trong tuyến thứ hai của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, bộ phận QTRR là nơi quản lý những rủi ro tổng thể, rủi ro tích tụ, đồng thời cũng là nơi hệ thống lại những vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động của Công ty để nhận diện, đánh giá, đo lường rủi ro nhằm đưa ra các biện pháp quản trị phù hợp. Bộ phận QTRR chịu trách nhiệm tổng hợp các báo cáo, thông tin về rủi ro từ các phòng chức năng và bộ phận KSNB nhằm nhận diện, đánh giá, tổng hợp ý kiến và đưa ra đề xuất giải pháp để Ban Tổng Giám đốc quyết định, xử lý. Định kỳ, Công ty tiến hành nhóm họp nhằm đánh giá lại các vấn đề phát sinh trong kỳ, đánh giá tính hiệu quả của hoạt động QTRR; từ đó, đưa ra những giải pháp, cũng như kế hoạch hành động liên quan đến QTRR của toàn Công ty.

Để quản trị rủi ro tại BVSC, BVSC đã xây dựng chính sách rủi ro hàng năm phù hợp với khẩu vị rủi ro của Công ty. BVSC đã xác định khẩu vị rủi ro của Công ty là chấp nhận rủi ro ở mức thấp và trung bình. Mức trung bình mà BVSC chấp nhận là do hoạt động kinh doanh của Công ty chịu tác động bởi tính biến động đặc thù của thị trường chứng khoán. Các loại rủi ro BVSC nhận diện và chủ động quản trị gồm các rủi ro trọng yếu bao gồm: rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản, rủi ro hoạt động, rủi ro pháp lý và rủi ro danh tiếng.

8.1. RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Tại BVSC, rủi ro thị trường chủ yếu liên quan đến biến động về giá cổ phiếu và rủi ro lãi suất.

- Rủi ro biến động về giá cổ phiếu:

Danh mục đầu tư cổ phiếu chịu tác động từ rủi ro hệ thống của thị trường như các yếu tố vĩ mô, yếu tố từ bên ngoài như chiến tranh, dịch bệnh cũng như những yếu tố nội tại của doanh nghiệp. Khi thực hiện các quyết định đầu tư, bên cạnh việc tuân thủ chặt chẽ theo hạn mức rủi ro áp dụng với hoạt động đầu tư do HĐQT phê duyệt, Công ty chú trọng thực hiện phân tích các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế cũng như các yếu tố cơ bản và kỹ thuật của cổ phiếu được lựa chọn đầu tư.

Danh mục đầu tư sau giải ngân được BVSC theo dõi chặt chẽ và thường xuyên thông qua các công cụ đánh giá rủi ro như phân tích kịch bản (scenario analysis) và tính toán giá trị tổn thất chịu rủi ro (VAR – Value at risk). Bằng việc đưa ra các kịch bản điều kiện thị trường, theo những mức độ rủi ro thị trường khác nhau, những tác động tới danh mục đầu tư cổ phiếu cũng như kết quả kinh doanh của Công ty được đánh giá, lượng hóa một cách thường xuyên và chủ động.

- *Rủi ro lãi suất*

Rủi ro lãi suất là rủi ro được nhận diện có ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động đầu tư tiền gửi có kỳ hạn và đầu tư trái phiếu của BVSC. Với đầu tư trái phiếu, rủi ro lãi suất được đánh giá ở mức độ thấp do trái phiếu của Công ty được nắm giữ tới khi đáo hạn. Với đầu tư tiền gửi, Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình lãi suất trên thị trường, lãi suất cạnh tranh giữa các ngân hàng để có được các mức lãi suất có lợi, đem lại hiệu quả kinh doanh tốt. Trong năm 2024, Công ty không gặp phải bất cứ sự kiện rủi ro lãi suất nào có ảnh hưởng tới kế hoạch kinh doanh cũng như kết quả đầu tư.

8.2. RỦI RO TÍN DỤNG

Tại BVSC, rủi ro tín dụng có khả năng gây thiệt hại/tổn thất trong các hoạt động: đầu tư tiền gửi có kỳ hạn, đầu tư trái phiếu và hoạt động giao dịch ký quỹ. Để phòng ngừa, BVSC đã nhận diện, đưa ra các biện pháp quản trị rủi ro đối với các hoạt động tiềm ẩn rủi ro tín dụng. Cụ thể:

- *Đối với hoạt động đầu tư tiền gửi có kỳ hạn:*

BVSC tuân thủ theo Hạn mức tiền gửi được HĐQT phê duyệt hàng năm. Bên cạnh đó, BVSC cũng lựa chọn các ngân hàng đối tác được xếp hạng tín dụng tốt theo đánh giá xếp hạng của Tập đoàn Bảo Việt. BVSC luôn chủ động thường xuyên đánh giá, phân tích ngân hàng, tình hình thị trường, mục tiêu cân bằng giữa rủi ro và hiệu quả, đảm bảo an toàn vốn trước khi thiết lập hợp đồng đầu tư tiền gửi.

- *Đối với hoạt động đầu tư trái phiếu:*

Đối với cả trái phiếu Chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp, BVSC thực hiện quản trị rủi ro trên nguyên tắc tuân thủ các hạn mức đầu tư do HĐQT phê duyệt. Mỗi quyết định đầu tư đều được đưa ra sau quá trình thực hiện đánh giá cẩn trọng và kỹ lưỡng về mức độ tín nhiệm và rủi ro về khả năng thanh toán của tổ chức phát hành. Đối với trái phiếu doanh nghiệp, ngoài đánh giá về khả năng và tín nhiệm về tài chính, trái phiếu doanh nghiệp cần được đảm bảo bằng tài sản bảo đảm và BVSC đã có chính sách cụ thể về việc xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp phải đối diện với rủi ro tín dụng của tổ chức phát hành.

- *Đối với hoạt động cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ:*

Công ty tiếp tục duy trì các biện pháp quản trị mà tính hiệu quả đã được kiểm chứng sau một thời gian dài áp dụng. Đó là:

+ Ban hành Hạn mức rủi ro hàng năm, trong đó có các chỉ tiêu liên quan đến giao dịch ký quỹ: tổng dư nợ gốc cho vay giao dịch ký quỹ, dư nợ tối đa trên 01 khách hàng, tổng giá trị giải ngân/1 mã cổ phiếu và số lượng cho vay ký quỹ/tổng số chứng khoán niêm yết. Bộ phận QTRR giám sát chặt chẽ đảm bảo việc tuân thủ theo đúng hạn mức rủi ro đã ban hành.

+ Đánh giá tín nhiệm và xếp loại khách hàng để cấp hạn mức ký quỹ phù hợp với khả năng tài chính, tài sản ký quỹ của khách hàng. Định kỳ thực hiện rà soát các tài khoản có dấu hiệu rủi

ro tích tụ là các tài khoản có dư nợ ký quỹ lớn và tài sản bảo đảm tập trung vào một hoặc một vài mã chứng khoán.

- + Lựa chọn Danh mục chứng khoán được vay ký quỹ tuân thủ Quyết định 87/2017/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 của UBCKNN về giao dịch ký quỹ và danh sách các cổ phiếu được giao dịch ký quỹ theo thông báo của các Sở Giao dịch chứng khoán. Định kỳ rà soát Danh mục chứng khoán được vay ký quỹ căn cứ trên các tiêu chí như thanh khoản của cổ phiếu, biến động giá cổ phiếu, hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp.

- + Thường xuyên cập nhật diễn biến giá và thông tin cổ phiếu để sớm nhận diện và đưa ra biện pháp xử lý sớm đối với các mã có dấu hiệu giảm giá và mất thanh khoản; các mã bị hai Sở loại khỏi danh mục cho vay ký quỹ.

- + Xây dựng bộ tỷ lệ ký quỹ an toàn, từ đó, tuân thủ công tác theo dõi gọi bổ sung ký quỹ để sớm cảnh báo tới khách hàng về tình trạng món vay và thực hiện công tác xử lý tài sản đảm bảo nhằm bảo toàn vốn cho Công ty trong quá trình cho vay ký quỹ.

8.3. RỦI RO THANH KHOẢN

Công ty thực hiện quản lý tách bạch tiền và tài sản của nhà đầu tư với tiền và tiền sản của Công ty để đảm bảo việc thực hiện các nghĩa vụ đối với khách hàng. Đối với dòng tiền phục vụ hoạt động kinh doanh, công tác quản trị rủi ro thanh khoản được thực hiện hàng ngày thông qua việc cân đối dòng tiền thu chi, duy trì kênh tương tác và phối hợp chặt chẽ trong công tác báo nguồn, đăng ký kế hoạch sử dụng nguồn cũng như gửi các cảnh báo thị trường để cân đối dòng tiền đạt hiệu quả nhất, giảm thiểu nguy cơ mất thanh khoản.

Đồng thời, Công ty luôn duy trì một lượng tiền mặt, các khoản tương đương tiền đảm bảo đáp ứng đủ cho các hoạt động của Công ty và để giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về dòng tiền. Các đệm thanh khoản được củng cố thông qua việc đầu tư vào các tài sản tài chính có tính thanh khoản tốt và việc không ngừng tìm kiếm các nguồn tài trợ vốn từ bên thứ ba để gia tăng khả năng đối phó với các tình huống căng thẳng thanh khoản.

Trong năm 2024, BVSC luôn thực hiện đầy đủ chính xác các nghĩa vụ thanh toán cho Trung tâm lưu ký chứng khoán, các Sở Giao dịch, các đối tác và khách hàng giao dịch chứng khoán. Nếu tiêu chí tỷ lệ An toàn tài chính là một phong vũ biểu cho khả năng thanh khoản của công ty chứng khoán thì tại BVSC, trong năm 2024, tỷ lệ này hàng tháng luôn ở trên mức 500%, vượt xa tỷ lệ quy định 180% của UBCKNN.

8.4. RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Tại BVSC, rủi ro hoạt động được đánh giá ở mức độ thấp và được quản trị theo 04 loại rủi ro bao gồm rủi ro báo cáo và kiểm soát tài chính; rủi ro con người; rủi ro quy trình/thủ tục và rủi ro hệ thống công nghệ thông tin.

- Rủi ro báo cáo và kiểm soát tài chính

Đây là rủi ro phát sinh từ lập báo cáo tài chính sai và chậm trễ trong việc gửi báo cáo tới Ban Lãnh đạo Công ty, cơ quan quản lý Nhà nước hay công bố thông tin ra bên ngoài... Là một công ty niêm yết, BVSC có ý thức trách nhiệm và hành động để các báo cáo tài chính luôn được công bố kịp thời, đảm bảo tính chính xác và minh bạch trong thông tin cung cấp.

Ngoài việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là một trong bốn công ty kiểm toán lớn, uy tín hàng đầu tại Việt Nam, Công ty còn đưa ra quy định về thời gian lập báo cáo, tổ chức kiểm

tra, kiểm toán nội bộ công tác tài chính kế toán, đảm bảo tính tuân thủ với các quy định pháp luật, quy chế nội bộ cũng như các chế độ tài chính - kế toán tại BVSC. Công ty đã áp dụng công nghệ thông tin, sử dụng và phát huy hiệu quả hệ thống phần mềm lõi chứng khoán, phần mềm kế toán để lập các báo cáo, hạn chế sai sót thủ công và đảm bảo tính kịp thời.

- *Rủi ro con người*

Rủi ro này được BVSC kiểm soát tốt do Công ty đã có một quá trình hoạt động lâu dài và xây dựng được một quy trình đồng bộ từ khâu tuyển chọn - đào tạo - huấn luyện đến kiểm soát và đánh giá chất lượng công việc. Bên cạnh đó, Công ty đã xây dựng và ban hành Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp tuân thủ theo chuẩn mực quy định tại Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp mẫu do Hiệp hội kinh doanh chứng khoán ban hành. Đối với cán bộ làm việc tại BVSC, ngoài việc phải đáp ứng yêu cầu cao về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc, việc tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp luôn là một ưu tiên hàng đầu.

- *Rủi ro quy trình/thủ tục*

Rủi ro quy trình/thủ tục là một trong những rủi ro mà Công ty phải thường xuyên đối mặt trong quá trình hoạt động. Nhận diện được mức độ trọng yếu của rủi ro này nên khi bắt đầu triển khai bất kỳ một hoạt động mới nào, BVSC luôn ban hành các quy trình, hướng dẫn tác nghiệp cụ thể, chi tiết, xây dựng hệ thống công nghệ hỗ trợ và đào tạo nhân sự vận hành theo đúng quy trình đề ra. Song song với hoạt động của khối nghiệp vụ, bộ phận KTNB phối hợp với bộ phận KSNB của Công ty định kỳ tổ chức các đợt rà soát, kiểm tra tuân thủ nhằm đảm bảo tính đúng đắn, sự phù hợp và hiệu quả của quy trình so với thực tiễn công việc, từ đó có thể hoàn thiện, cải tiến quy trình, nâng cao hiệu quả trong quá trình tác nghiệp.

- *Rủi ro hệ thống công nghệ*

Rủi ro hệ thống công nghệ là một trong những rủi ro lớn mà các công ty chứng khoán nói chung đều phải đối diện. Định kỳ Công ty thực hiện đánh giá các sự kiện đã xảy ra hoặc có khả năng xảy ra để phân tích, đánh giá các rủi ro tiềm ẩn, từ đó, có phương án quản trị những rủi ro được nhận diện.

Đối với công tác vận hành hệ thống công nghệ thông tin, BVSC luôn chú trọng đầu tư hạ tầng công nghệ đảm bảo tính liên tục của hệ thống, tránh gián đoạn do sự cố kỹ thuật, tấn công mạng hoặc mất dữ liệu. BVSC xây dựng hệ thống dự phòng, đảm bảo tính liên tục và thông suốt 24h/7 ngày của hệ thống; hệ thống máy chủ và cơ sở dữ liệu của BVSC được đặt tại Trung tâm dữ liệu CMC Tower đạt chuẩn TIER 3 của quốc tế. Đồng thời, việc ứng dụng các giải pháp sao lưu, điện toán đám mây và bảo mật mạng giúp doanh nghiệp bảo vệ tài sản số, hạn chế tổn thất tài chính và uy tín. BVSC xây dựng các quy trình cụ thể trong công tác vận hành và định kỳ hàng năm, Phòng KSNB thực hiện kiểm tra, rà soát tính tuân thủ, từ đó, giảm thiểu các rủi ro phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống.

Trong bối cảnh các mối đe dọa như tấn công mạng, mã độc, lỗ hổng bảo mật và rò rỉ dữ liệu ngày càng gia tăng, rủi ro an ninh bảo mật ngày càng trở thành mối quan tâm hàng đầu của BVSC. Để giảm thiểu rủi ro về an ninh bảo mật, BVSC đã và đang triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nâng cao bảo mật an toàn thông tin như: Triển khai các lớp tường lửa chuyên dụng bảo vệ các tầng Cơ sở dữ liệu, máy chủ, truy cập web của khách hàng; Triển khai giải pháp phòng chống tấn công từ chối dịch vụ (DDOS) cho toàn bộ dịch vụ trực tuyến; Hoàn tất triển khai trung tâm giám sát điều hành về an ninh mạng 24/7 để phản ứng tức thời trước các sự kiện về an toàn bảo mật

trong hệ thống và lựa chọn Tập đoàn Viettel là đơn vị cung cấp dịch vụ giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC), hỗ trợ xử lý sự cố về an toàn thông tin; Đào tạo nhận thức về an ninh thông tin, kiểm tra và đánh giá bảo mật, sao lưu và phục hồi dữ liệu, giám sát và phản ứng sự cố, tuân thủ các tiêu chuẩn và quy định bảo mật. Việc kết hợp các giải pháp kỹ thuật tiên tiến với đào tạo nhân sự và chính sách bảo mật chặt chẽ sẽ giúp cho hệ thống CNTT luôn được vận hành thông suốt, không có sự cố về an ninh bảo mật hay sự cố gây gián đoạn hệ thống kéo dài. An ninh, an toàn của hệ thống được nâng cấp, giúp việc ngăn chặn các cuộc tấn công mạng, bảo vệ dữ liệu khách hàng và thông tin nội bộ được thực hiện hiệu quả hơn.

8.5. RỦI RO PHÁP LÝ

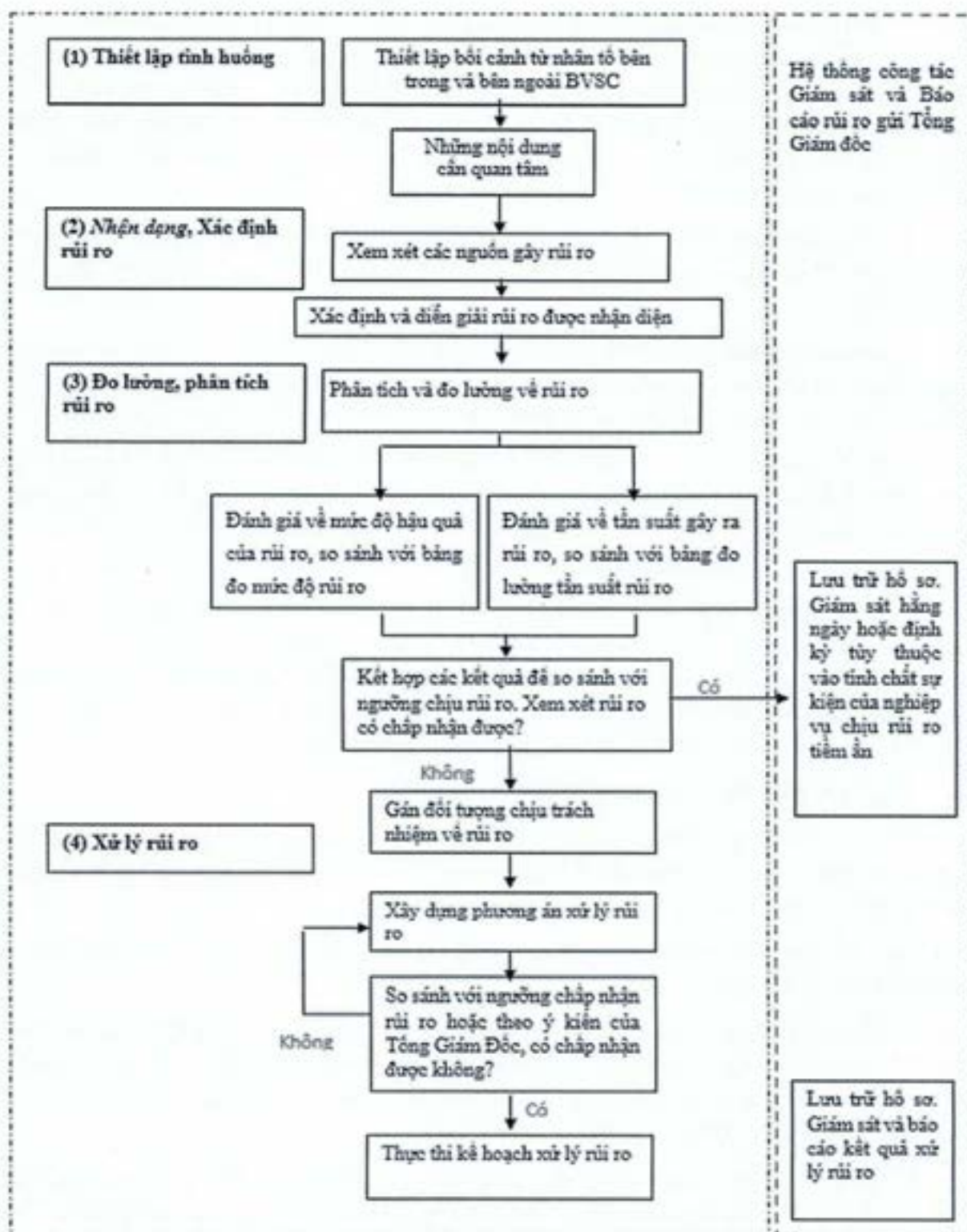
Rủi ro pháp lý tại BVSC được đánh giá ở mức độ trung bình thấp. Công tác kiểm soát rủi ro pháp lý được thực hiện đồng bộ từ việc cơ cấu tổ chức khoa học, phân quyền và trách nhiệm rõ ràng từ vị trí lãnh đạo cấp cao tới các vị trí cấp trung và cấp nhân viên. Các nhân sự của Phòng Pháp chế công ty đều là nhân sự có chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm, có kiến thức thực tiễn sâu rộng trong lĩnh vực pháp luật về doanh nghiệp, chứng khoán, thương mại, dân sự... có bằng cấp luật sư thực hiện chức năng tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban nghiệp vụ.

Mọi quy trình hướng dẫn tác nghiệp nội bộ trong Công ty hay các hợp đồng/thỏa thuận với khách hàng, đối tác đều được Phòng Pháp chế xem xét để đảm bảo tuân thủ pháp luật hiện hành và giảm thiểu rủi ro pháp lý khi thực hiện. Ngoài ra, Phòng Pháp chế còn thực hiện công tác cập nhật văn bản pháp luật thường xuyên với mục đích đảm bảo kiến thức pháp luật được truyền tải tới từng thành viên trong Công ty, để mọi thành viên có nhận thức và ý thức hơn về trách nhiệm tuân thủ pháp luật trong các hoạt động thường ngày.

8.6. RỦI RO DANH TIẾNG

Công ty luôn chủ động trong việc phòng ngừa rủi ro này thông qua việc không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, hoàn thiện bộ máy tổ chức, môi trường làm việc chuyên nghiệp, xây dựng mối quan hệ tốt với khách hàng, cổ đông và đối tác. Các phản hồi từ khách hàng, cổ đông và đối tác luôn là nguồn thông tin quý báu để BVSC tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc khách hàng, thắt chặt hơn mối quan hệ với cổ đông, đối tác để giữ vững vị trí là một công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, năng động và chuyên nghiệp. Đồng thời, Công ty cũng luôn chú trọng xây dựng chiến lược phát triển bền vững như một cách thức phòng ngừa những rủi ro tiềm ẩn cho danh tiếng của Công ty.

QUY TRÌNH QUẢN TRỊ RỦI RO:



Tóm lược Quy trình quản trị rủi ro tại BVSC gồm những bước như sau:

- + **Thiết lập tình huống:** Được xây dựng nhằm xác định các thông số cơ bản cho việc quản trị rủi ro, thiết lập phạm vi cũng như tiêu chuẩn phục vụ cho quá trình đánh giá, đo lường rủi ro. Các tình huống được thiết lập thông qua các nguồn dữ liệu khác nhau, ví dụ như: khi có thay đổi chiến lược kinh doanh, thay đổi chính sách của cơ quan quản lý, khi xây dựng nghiệp vụ/sản phẩm dịch vụ mới hoặc dựa trên các khuyến nghị của kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ hay các cơ quan quản lý nhà nước...

- + **Nhận diện, xác định rủi ro:** Là hoạt động nhận diện và ghi lại rủi ro, trong đó phải nêu được tối thiểu 03 nội dung chính: Nguồn gốc rủi ro; Diễn giải rủi ro và Đối tượng bị tác động bởi rủi ro.

- + **Đo lường, phân tích rủi ro:** Được thực hiện thông qua các phương pháp định tính hoặc định lượng, hoặc kết hợp cả hai phương pháp nhằm xác định tần suất xảy ra và mức độ ảnh hưởng của rủi ro. Tần suất và mức độ ảnh hưởng của rủi ro là cơ sở để xác định cấp độ của rủi ro.

- + **Xử lý rủi ro:** Việc xử lý rủi ro được thực hiện theo các phương án chính gồm: Chấp nhận rủi ro; Tránh rủi ro; Giảm thiểu rủi ro hoặc Chia sẻ rủi ro. Việc áp dụng biện pháp nào phụ thuộc vào mức độ của sự kiện rủi ro đã được đo lường ở bước trên cũng như cân nhắc giữa chi phí và hiệu quả của các biện pháp xử lý rủi ro.

Công tác giám sát hạn mức rủi ro và báo cáo rủi ro được thực hiện hàng ngày hoặc định kỳ tháng, quý tùy thuộc vào tính chất của mỗi loại sự kiện rủi ro. Mục tiêu của giám sát và báo cáo nhằm đảm bảo trạng thái của rủi ro luôn nằm trong ngưỡng chấp nhận. Nếu như có sự kiện rơi vào ngưỡng cảnh báo, bộ phận QTRR sẽ phối hợp với phòng nghiệp vụ hoặc chủ sở hữu rủi ro đưa ra kế hoạch hành động để đưa trạng thái rủi ro về ngưỡng an toàn.

8.7. HOẠT ĐỘNG QTRR TRONG NĂM 2024

Công tác QTRR tại BVSC trong năm 2024 tiếp tục được thực hiện nghiêm túc, mang lại hiệu quả tốt trong việc nhận diện, phòng ngừa rủi ro tại các Phòng ban chức năng của Công ty. Các hoạt động nổi bật được triển khai bao gồm:

Quản lý, theo dõi và giám sát rủi ro phát sinh trong hoạt động kinh doanh của Công ty thường xuyên và liên tục

- Nhận thức rõ trách nhiệm quản trị rủi ro là của tất cả các cán bộ trong Công ty, việc quản trị rủi ro được các Phòng ban trong Công ty thực hiện ngay trong quá trình tác nghiệp hàng ngày. Đối với các rủi ro trọng yếu phát sinh, các Phòng nghiệp vụ báo cáo tới Ban Tổng Giám đốc và thông báo cho bộ phận QTRR để cùng phối hợp xử lý.

- Hàng tháng, bộ phận QTRR là đầu mối phối hợp với các phòng nghiệp vụ trong việc tiếp nhận, thu thập thông tin liên quan đến rủi ro và lập báo cáo rủi ro hàng tháng gửi tới Ban Tổng Giám đốc. Báo cáo thực hiện theo dõi và đánh giá rủi ro đối với các loại rủi ro được BVSC nhận diện và quản lý; đồng thời, cập nhật tiến độ thực hiện các biện pháp quản trị đã được Hội đồng QLRR chỉ đạo trong các kỳ họp Hội đồng QLRR.

- Hàng tháng, bộ phận QTRR lập báo cáo chuyên biệt về rủi ro tích tụ trong dịch vụ ký quỹ. Báo cáo đưa ra các thông tin đánh giá về tính chất tập trung của những khách hàng có số dư nợ cho vay ký quỹ cao và tài sản đảm bảo tập trung vào chỉ một hoặc một vài mã chứng khoán.

Đây cũng là một cơ sở, dữ liệu đầu vào phục vụ cho việc đánh giá và điều chỉnh danh mục cho vay ký quỹ của BVSC.

Tăng cường công tác an ninh bảo mật đối với hệ thống công nghệ thông tin của Công ty

- Tiến hành kiểm tra và đánh giá mức độ bảo mật trên toàn bộ hệ thống máy chủ và thiết bị máy tính cá nhân trong phạm vi toàn Công ty; Thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin đối với hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến của Công ty.

- Đưa vào vận hành hệ thống giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng 24/7, đảm bảo an toàn thông tin cho hạ tầng CNTT của Công ty; đồng thời lựa chọn Tập đoàn Viettel là đơn vị cung cấp dịch vụ giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC), hỗ trợ xử lý sự cố về an toàn thông tin.

- Quản lý và kiểm soát chặt chẽ quyền truy cập mạng đối với tất cả thiết bị kết nối vào hệ thống mạng của Công ty; Tăng cường hệ thống tường lửa và các giải pháp phòng chống tấn công từ chối dịch vụ cho website và hệ thống giao dịch trực tuyến; Cập nhật và nâng cấp phần mềm diệt virus cho các máy chủ và máy tính cá nhân

Định kỳ tổ chức các cuộc họp Hội đồng QLRR và Cân đối giữa Tài sản Nợ - Có (ALCO)

- Định kỳ các quý, Công ty tổ chức họp Hội đồng QLRR của BVSC gồm có Ban Tổng Giám đốc, Ban Giám đốc Chi nhánh, các Lãnh đạo Phòng, Bộ phận QTRR và có sự tham gia tư vấn, phân biện đến từ Ủy ban QLRR & ALCO của BVSC. Các kỳ họp Hội đồng QLRR được thực hiện hàng quý và bao gồm các nội dung cụ thể như sau:

- + Báo cáo kết quả và cập nhật tiến độ thực hiện các giải pháp quản trị rủi ro theo kết luận của Hội đồng tại kỳ họp liền trước.

- + Đánh giá mức độ của các rủi ro trọng yếu ảnh hưởng tới hoạt động Công ty và nhận diện xu hướng rủi ro trong quý tiếp theo.

- + Thảo luận đề đưa ra giải pháp quản trị rủi ro cần thực hiện trong quý tiếp theo.

- Nhằm mục đích đánh giá và đưa ra giải pháp giúp tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn, cơ cấu tài sản - nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh, BVSC đã định kỳ tổ chức họp về Cân đối giữa Tài sản Nợ - Có trong kỳ với sự chủ trì của Ủy ban QTRR & ALCO và sự tham gia đóng góp ý kiến của Lãnh đạo các phòng ban trong Công ty. Nội dung các kỳ họp ALCO như sau:

- + Đánh giá chung về thị trường chứng khoán và thị phần.

- + Đánh giá về chiến lược đầu tư của Công ty; Đánh giá tình hình tài chính Công ty thông qua đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh, các biến động chính trên bảng cân đối kế toán, tình hình các khoản cho vay – phải thu, tình hình, nhu cầu sử dụng vốn và cơ cấu tài sản – nguồn vốn.

- + Thảo luận các giải pháp phân bổ cơ cấu tài sản cũng như tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn

Xây dựng văn hóa và đào tạo về QTRR

Triển khai các hoạt động đào tạo, truyền thông nội bộ về tầm quan trọng của an toàn thông tin trong hoạt động của Công ty, từ đó nâng cao hiểu biết, ý thức phòng ngừa và khả năng ứng phó của cán bộ nhân viên đối với các rủi ro tiềm ẩn liên quan đến an ninh mạng.

Để phát huy văn hóa tuân thủ trong Công ty cũng như ý thức, trách nhiệm nghề nghiệp của đội ngũ nhân sự kế cận, Công ty đã xây dựng chuyên đề về văn hóa tuân thủ, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp tại BVSC và thực hiện đào tạo cho toàn bộ học viên chương trình tuyển dụng Next Gen của Công ty.

Xây dựng ngân hàng câu hỏi về quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và tuân thủ để đưa vào kỳ kiểm tra nghiệp vụ định kỳ hàng năm của BVSC. Các câu hỏi về quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và tuân thủ được xây dựng trên cơ sở các tình huống đã từng xảy ra hoặc có thể phát sinh trong tương lai giúp cho cán bộ tại BVSC nắm chắc hơn quy trình, quy định, có thêm hiểu biết về các tình huống nghiệp vụ và nâng cao hơn kiến thức, ý thức trong công tác quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ

Nhận diện, đánh giá và rà soát rủi ro

Hàng năm, bộ phận QTRR và tất cả các phòng nghiệp vụ phối hợp thực hiện rà soát lại hồ sơ rủi ro để cập nhật danh mục rủi ro, đánh giá mức độ rủi ro và đưa ra các giải pháp quản trị cũng như phương án xử lý rủi ro. Khi chủ động rà soát và đánh giá rủi ro, các Phòng ban có thể kịp thời phát hiện những vấn đề tiềm ẩn, từ đó đề xuất các biện pháp phòng ngừa hoặc khắc phục phù hợp. Bộ phận QTRR đóng vai trò phân biện và tổng hợp thông tin từ các Phòng ban, xây dựng hồ sơ rủi ro của toàn Công ty. Quá trình nhận diện, đánh giá và rà soát rủi ro một cách chủ động giúp BVSC quản trị rủi ro một cách hiệu quả hơn và nâng cao khả năng ứng phó với các tình huống rủi ro

Rà soát và cập nhật Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro

BVSC thực hiện xây dựng Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro hàng năm đảm bảo phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty và điều kiện thị trường. Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro là cơ sở để bộ phận QTRR và các phòng nghiệp vụ quản lý, theo dõi và giám sát các rủi ro phát sinh, đảm bảo cân bằng giữa rủi ro và hiệu quả

Tăng cường giám sát đối với giao dịch của khách hàng

Thực hiện theo định hướng chung của Cơ quan quản lý Nhà nước về việc nâng cao vai trò giám sát của các công ty chứng khoán đối với giao dịch của khách hàng để tăng cường tính minh bạch của thị trường, BVSC đã nghiên cứu và xây dựng các hệ thống giám sát định kỳ để phòng ngừa và phát hiện sớm các giao dịch của khách hàng tiềm ẩn rủi ro đối với BVSC (rủi ro tài chính, rủi ro danh tiếng). Các giao dịch có dấu hiệu nghi vấn được Bộ phận QTRR phối hợp với các Phòng ban liên quan để làm rõ và có những cảnh báo kịp thời.

BVSC không xảy ra sự kiện rủi ro trọng yếu trong năm 2024

Năm 2024, trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam trải qua nhiều biến động, hoạt động quản trị rủi ro của BVSC vẫn được thực hiện một cách hiệu quả với kết quả cụ thể như sau:

- Hệ thống CNTT được vận hành thông suốt, không có sự cố về an ninh bảo mật hay sự cố gây gián đoạn hệ thống kéo dài. An ninh, an toàn của hệ thống được nâng cấp, giúp việc ngăn chặn các cuộc tấn công mạng, bảo vệ dữ liệu khách hàng và thông tin nội bộ được thực hiện hiệu quả hơn.

- Diễn biến thị trường của các mã chứng khoán được cho vay ký quỹ, tình trạng tài khoản khách hàng được theo dõi chặt chẽ, từ đó, công tác gọi bổ sung và xử lý tài sản đảm bảo được thực hiện đầy đủ và kịp thời.

- Rủi ro thanh khoản của Công ty được giám sát chặt chẽ, đảm bảo không để xảy ra sự kiện rủi ro về thanh khoản. Các hạn mức rủi ro được đảm bảo tuân thủ. Văn hóa quản trị rủi ro tiếp tục được duy trì và phát huy, góp phần vào sự phát triển bền vững của Công ty.

- Các sản phẩm và dịch vụ mới triển khai như giao dịch Non Pre-Funding cho khách hàng tổ chức nước ngoài, thay đổi CCCD trực tuyến, sản phẩm margin T+5 được triển khai thông suốt, hiệu quả, không phát sinh rủi ro trong quá trình vận hành, đem tới cho khách hàng dịch vụ với chất lượng cao.

8.8. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2025

Năm 2025, dự báo thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn sẽ phải đối mặt với những thách thức như chiến tranh thương mại, bất ổn địa chính trị trên thế giới, diễn biến tỷ giá, lạm phát... Đồng thời, sự thay đổi của môi trường pháp lý trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán cũng sẽ yếu tố tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của BVSC. Theo đó, công tác quản trị rủi ro cần tiếp tục được chú trọng thực hiện trên cơ sở một số định hướng như sau:

- Tiếp tục triển khai và nâng cấp các giải pháp an toàn bảo mật đối với hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến nói riêng và hệ thống công nghệ thông tin nói chung tại BVSC, trong đó chú trọng cập nhật và hoàn thiện các quy trình công việc liên quan đến hệ thống CNTT; xây dựng các phương án ứng phó khi gặp sự cố an ninh mạng; tăng cường đào tạo về an toàn thông tin cho toàn bộ cán bộ Công ty.

- Thực hiện rà soát, sửa đổi quy chế, quy trình nghiệp vụ đảm bảo phù hợp với các quy định mới của pháp luật về chứng khoán liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Công ty. Triển khai đào tạo, phổ biến cho các Phòng ban các quy định mới của pháp luật, các quy trình, sản phẩm, dịch vụ mới do Công ty ban hành để nâng cao tính tuân thủ, nhận thức về rủi ro pháp lý cũng như góp phần củng cố văn hóa quản trị rủi ro của Công ty.

- Theo dõi và quản lý thường xuyên, liên tục các loại rủi ro để đưa ra nhận định, đánh giá về xu hướng rủi ro và kịp thời có những biện pháp quản trị rủi ro cũng như có những điều chỉnh trong hoạt động kinh doanh, đặc biệt trong bối cảnh có thể phát sinh những cú sốc từ bên trong cũng như bên ngoài.

- Tăng cường quản trị rủi ro và kiểm soát đối với các sản phẩm, dịch vụ mới ngay từ khâu xây dựng, phát triển sản phẩm, dịch vụ, đặc biệt đối với các sản phẩm, dịch vụ được triển khai và vận hành trên nền tảng số, để đảm bảo hài hòa giữa mục tiêu kinh doanh và quản trị rủi ro một cách hiệu quả. Chuẩn hóa quy trình và tổ chức đào tạo nghiệp vụ khi triển khai sản phẩm, dịch vụ mới để giảm thiểu các rủi ro, sai sót phát sinh trong quá trình vận hành.

- Cập nhật và mở rộng các chương trình đào tạo về quy trình, nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho đối tượng nhân sự mới tuyển dụng tại các chương trình Next Gen để nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ nhân sự mới tuyển dụng của BVSC, phát triển văn hóa tuân thủ và quản trị rủi ro trong Công ty.

- Triển khai Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro đã được HĐQT phê duyệt cho năm hoạt động 2025. Thực hiện các hoạt động định kỳ thường xuyên phục vụ công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc, công tác quản trị của Ủy ban QTRR & ALCO và Hội đồng quản trị.

9. THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

9.1 Đánh giá chung về thực hiện quản trị công ty trong năm 2024 tại BVSC

- Năm 2024, BVSC tiếp tục chủ động nâng cao tính minh bạch và nâng cao chất lượng quản trị công ty nhằm góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty và mang lại giá trị gia tăng cho cổ đông. Do đó việc thực hiện các quy định về quản trị công ty luôn được BVSC chú trọng thực hiện nghiêm túc và đầy đủ, cụ thể như sau: Tuân thủ nghiêm túc quy định trình tự, thủ tục về triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán 2019, Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán 2019 ("**Nghị định 155/2020/NĐ-CP**") và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty; bố trí địa điểm, thời gian họp lý để các cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. Báo cáo hoạt động của HĐQT và Báo cáo hoạt động của BKS tại ĐHĐCĐ đã được BVSC trình bày theo đúng các nội dung quy định tại Điều 280 và Điều 290 của Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP;

- Trong năm có sự thay đổi về HĐQT theo đó 01 Thành viên độc lập HĐQT và 01 Thành viên không điều hành xin từ nhiệm, tuy nhiên BVSC đã kịp thời tìm kiếm các ứng viên có chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính để đề xuất ĐHĐCĐ thường niên 2025 bầu bổ sung thay thế 02 Thành viên HĐQT xin từ nhiệm. Qua đó đảm bảo cơ cấu HĐQT luôn đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và không điều hành: BVSC luôn duy trì tỷ lệ 4/5 thành viên HĐQT là thành viên không điều hành (cao hơn so với tỷ lệ quy định tại Khoản 2, Điều 276 của Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP); có 01 Thành viên là thành viên độc lập HĐQT. Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc. Các thành viên không đồng thời làm thành viên HĐQT quá năm (05) tại công ty khác; điều này giúp thành viên HĐQT dành nhiều thời gian và tập trung sức lực, trí tuệ cho sự phát triển của Công ty

- Ban kiểm soát gồm 01 Trưởng ban kiểm soát và 02 Kiểm soát viên. Các Kiểm soát viên đều làm việc theo chế độ chuyên trách, không kiêm nhiệm các chức danh quản lý hay kiêm nhiệm các công việc khác tại BVSC;

- Để hỗ trợ cho HĐQT thực hiện quản trị Công ty một cách hiệu quả hơn và tránh mọi xung đột lợi ích, từ năm 2020 HĐQT thành lập 03 Ủy ban trực thuộc gồm: Ủy ban QTCT, BM&TL; Ủy ban QTRR&ALCO và Ủy ban Kiểm toán.

- BVSC thực hiện công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho cổ đông và công chúng; cũng như tuân thủ tốt quy định về lập báo cáo Báo cáo thường niên đảm bảo theo đúng quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC và Quy chế công bố thông tin của Công ty.

- Trong năm, Công ty thực hiện thanh toán cổ tức bằng tiền cho cổ đông với tỷ lệ 08% mệnh cổ phần đảm bảo tuân thủ thời hạn và trình tự thanh toán cổ tức theo quy định của pháp luật áp dụng đối với công ty niêm yết (cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024).

- Các Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc luôn thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo đúng quy định tại Điều lệ công ty, văn bản nội bộ của Công ty và Pháp luật. Trong quá trình thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao, các Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc luôn thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng; trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông; công khai các lợi ích liên quan; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

- Việc thực hiện các giao dịch giữa Công ty với các cổ đông nội bộ, hoặc với các bên liên quan đều được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty; được thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông, đồng thời cũng quan tâm đến lợi ích của các bên có quyền lợi liên quan của Công ty.

Năm 2024, Công ty được vinh danh các giải thưởng về quản trị công ty từ các cơ quan quản lý và tổ chức uy tín. Tiêu biểu là *Top 10 Doanh nghiệp niêm yết thực hiện quản trị công ty tốt nhất năm 2023 -2024* tại “Hội nghị doanh nghiệp thường niên 2024” do HNX tổ chức; *Doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao quản trị Công ty Việt Nam -VNCG50* tại Diễn đàn thường niên lần thứ 7 do Viện Thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam tổ chức...

9.2 Một số điểm cần phải tiếp tục cải thiện để nâng cao việc thực hiện quản trị công ty tại BVSC

Là công ty chứng khoán có cổ phiếu niêm yết, BVSC luôn kiên định nỗ lực xây dựng hệ thống quản trị công ty hiệu quả dựa trên bốn trụ cột là công bằng, trách nhiệm, minh bạch và minh bạch. Để hệ thống quản trị công ty của từng bước tiệm cận các chuẩn mực về quản trị công ty của khu vực và trên thế giới, BVSC luôn tự đánh giá và đặt mục tiêu cải thiện các yếu tố quản trị công ty như sau:

- Tiếp tục duy trì việc tuân thủ các quy định về công bố và minh bạch thông tin cả bằng bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh theo yêu cầu tại Thông tư 96/2020/TT-BTC về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Thông tư 68/2024/TT-BTC, Thông tư 116/2020/ TT-BTC, về quản trị công ty đại chúng, Quy chế công bố thông tin của Công ty và các chuẩn mực tại Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN và Nguyên tắc 8 tăng cường hoạt động công bố thông tin của Công ty quy định tại Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam.

- Tiếp tục kiện toàn và tăng cường vai trò của Kiểm toán nội bộ, Quản trị rủi ro và Kiểm soát nội bộ trong khung quản trị nội bộ của Công ty với mục tiêu (i) đảm bảo hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ hoạt động hiệu quả và chính xác, (ii) góp phần quan trọng trong nâng cao thực hành quản trị doanh nghiệp và (iii) là các tuyến phòng thủ bảo vệ nguồn vốn đầu tư và kiến tạo các giá trị bền vững cho cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan.

- Nghiên cứu xây dựng/quy định một số chính sách liên quan đến phê duyệt của HĐQT đối với giao dịch với người có liên quan để đảm bảo quyền và lợi ích của Công ty, cụ thể: Quy định về rà soát và phê duyệt giao dịch bên liên quan trọng yếu; Quy định yêu cầu thành viên HĐQT không tham gia họp HĐQT trong các cuộc họp về các hoạt động, giao dịch mà thành viên đó có xung đột lợi ích.

***** ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP THEO QUY CHẾ CAMEL**

Khi thực hiện phân tích góc độ quản trị, Công ty tham khảo theo các tiêu chí của hệ thống đánh giá CAMEL (là hệ thống đánh giá tình trạng vững mạnh của một tổ chức tài chính dựa trên 05 yếu tố: Vốn – Chất lượng tài sản – Quản lý – Doanh thu – Mức thanh khoản do Cục Quản lý các tổ hợp tín dụng Hoa Kỳ xây dựng và được Quỹ Tiền tệ quốc tế và Ngân hàng Thế giới khuyến nghị sử dụng. Đồng thời, ngày 09/10/2013, Ủy ban chứng khoán Nhà nước cũng đã ban hành quyết định số 617/QĐ-UBCK để ban hành quy chế CAMEL hướng dẫn xếp loại các Công ty Chứng khoán).

Theo hệ thống đánh giá này, trong năm 2024, BVSC đạt tổng điểm về quản trị là 91,7/100 điểm, tăng điểm so với năm 2023 với sự cải thiện đến từ yếu tố tính ổn định của các vị trí lãnh đạo chủ chốt.

(Tham khảo Phụ lục 1 – Các tiêu chí quản trị theo CAMEL tại trang 134 của Báo cáo này)

***** Đánh giá theo thẻ điểm Quản trị công ty Asean và theo Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam do UBCKNN phối hợp với IFC ban hành tháng 08/2019**

Tại BVSC, quản trị doanh nghiệp luôn được xác định là một trong những trụ cột then chốt đảm bảo sự phát triển bền vững và lâu dài của Công ty. Đây cũng là yếu tố nền tảng tạo dựng niềm tin, đồng thời bảo vệ tối ưu quyền lợi của cổ đông và các bên liên quan. Với tầm nhìn đó, BVSC không chỉ tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật hiện hành mà còn không ngừng hoàn thiện hệ thống quản trị theo các chuẩn mực quốc tế, đặc biệt là các thông lệ tốt trong khu vực như “Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN” và “Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam” do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phối hợp cùng Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) công bố vào tháng 8 năm 2019.

Từ năm 2016, với mục tiêu tiệm cận các chuẩn mực quản trị tiên tiến trong khu vực, BVSC đã chủ động thực hiện tự đánh giá hệ thống quản trị nội bộ theo các tiêu chí của Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN. Kết quả cho thấy, BVSC đạt được mức độ tuân thủ cao tại 5 nhóm tiêu chí trọng yếu, bao gồm: Quyền của cổ đông (đạt 19/21 tiêu chí cấp độ 1), Đối xử bình đẳng với cổ đông (15/15), Vai trò của các bên liên quan (11/13), Công bố thông tin minh bạch (31/32) và Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị (58/65). Đồng thời, khi đối chiếu với Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam, hệ thống quản trị của BVSC cũng ghi nhận các kết quả tích cực, thể hiện qua việc hoàn thành toàn bộ 22/22 tiêu chí thuộc 6 nguyên tắc về trách nhiệm của Hội đồng Quản trị, đạt 6/6 tiêu chí của Nguyên tắc 7 về môi trường kiểm soát, 4/4 tiêu chí của Nguyên tắc 8 về công bố thông tin minh bạch, 5/5 tiêu chí của Nguyên tắc 9 liên quan đến quyền của cổ đông và 2/2 tiêu chí của Nguyên tắc 10 về quan hệ với các bên liên quan.

Nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị, từ năm 2020 BVSC đã triển khai thành lập ba Ủy ban chuyên trách trực thuộc HĐQT theo hướng dẫn và khuyến nghị của Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất, qua đó từng bước tiệm cận các tiêu chuẩn cao của Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN. Cụ thể các Ủy ban trực thuộc HĐQT bao gồm Ủy ban QTCT, BN&TL (tiêu chí E 2.8 và E.2.13 Thẻ điểm quản trị công ty khu vực Asean); Ủy ban QTRR&ALCO và Ủy ban Kiểm toán (tiêu chí E 2.18 Thẻ điểm quản trị công ty khu vực Asean); đồng thời thực hiện bầu 01 Thành viên độc lập là Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm toán (tiêu chí E 2.20 và 2.22 Thẻ điểm quản trị công ty khu vực Asean)...

Bên cạnh việc nâng cao năng lực giám sát và điều hành, BVSC đặc biệt chú trọng đến việc bảo đảm quyền lợi và sự công bằng cho tất cả cổ đông, bao gồm cả cổ đông thiểu số và cổ đông nước ngoài. Từ năm 2021, Công ty đã thực hiện điều chỉnh Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, bổ sung các quy định mới cho phép tổ chức Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức hội nghị trực tuyến. Theo đó, cổ đông có thể tham gia biểu quyết thông qua các phương thức điện tử như bỏ phiếu trực tuyến, gửi phiếu biểu quyết qua thư, fax hoặc email. Việc này được thực hiện phù hợp với khuyến nghị tại tiêu chí 9.2 của Nguyên tắc 9 trong Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất, cũng như tiêu chí A.3.9 của Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN.

CHƯƠNG V: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi Quý cổ đông, Khách hàng và các đối tác,

Năm 2024 đánh dấu một cột mốc quan trọng trong hành trình phát triển của BVSC, khi Công ty tròn 25 năm hình thành và phát triển. Đây là dịp ý nghĩa để chúng tôi nhìn lại chặng đường đã qua, những thành tựu đã đạt được trong mục tiêu phát triển bền vững đặt ra. Trong năm, môi trường kinh doanh tiềm ẩn nhiều rủi ro và biến động khó lường, các vấn đề nổi bật như an ninh mạng, tác động từ thiên tai, bão lũ do biến đổi khí hậu, cùng với những yêu cầu đặt ra ngày càng cao về tính minh bạch và quản trị rủi ro trong tiến trình nâng hạng thị trường... tiếp tục là những thách thức đối với BVSC khi thực thi chiến lược phát triển bền vững.

Năm 2024, Công ty ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực, với lợi nhuận sau thuế thực hiện vượt 25% so với kế hoạch và tăng 29% so với cùng kỳ. Bên cạnh duy trì tăng trưởng hiệu quả kinh tế, BVSC đẩy mạnh triển khai các giải pháp nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng và gia tăng giá trị phục vụ, trong đó đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, ứng dụng AI vào phát triển sản phẩm – dịch vụ, đầu tư mạnh mẽ vào hạ tầng công nghệ và bảo mật thông tin. Điều này không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro mà còn thể hiện cam kết vững chắc trong việc bảo vệ quyền lợi khách hàng và thúc đẩy sự minh bạch của thị trường. Bên cạnh đó, các sáng kiến vận dụng trong nội bộ công ty như phát động tham gia Tết trồng cây cùng Tập đoàn Bảo Việt, phong trào 5S, tiết kiệm điện năng.... tuy là các hành động nhỏ nhưng có sức lan tỏa sâu sắc trong nhận thức của mỗi cán bộ nhân viên về ý thức bảo vệ môi trường.

Song song, các chương trình an sinh xã hội của BVSC tiếp tục được mở rộng về quy mô và đối tượng, tập trung vào các mô hình hỗ trợ bền vững bao gồm: tập trung xây dựng nhà ở theo chủ trương “Xóa nhà tạm, nhà dột nát” của Chính phủ, xây dựng trường học, cột điện năng lượng mặt trời, các công trình thiết yếu, hỗ trợ chi phí sinh hoạt dài hạn, giúp ổn định đời sống cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Bằng sự tử tế trong hành động, kiên định trong mục tiêu và đổi mới trong tư duy & phương pháp, với những kế hoạch cụ thể nhằm đảm bảo lợi ích lâu dài, duy trì mối quan hệ với các bên liên quan dựa trên sự tin cậy, tính minh bạch và đề cao các chuẩn mực đạo đức kinh doanh là con đường phát triển bền vững BVSC sẽ tiếp tục theo đuổi trong hành trình phát triển tiếp theo của Công ty.

Trân trọng./.

Tổng Giám Đốc

Nhữ Đình Hòa

GẮN KẾT MỤC TIÊU TOÀN CẦU VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (SDGS) VÀ GRI STANDARDS TRONG QUẢN TRỊ VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

Mục tiêu phát triển bền vững (Sustainable Development Goals – SDGs), còn được gọi là Mục tiêu toàn cầu, là mục tiêu phổ quát được thiết kế nhằm chấm dứt đói nghèo, bảo vệ hành tinh và đảm bảo rằng tất cả mọi người được hưởng hòa bình và thịnh vượng vào năm 2030 ở mỗi quốc gia thành viên Liên hiệp quốc (LHQ). 17 Mục tiêu phát triển bền vững (SDG) dựa trên sáu chủ đề bao gồm: nhân phẩm, con người, hành tinh, quan hệ đối tác, công lý và thịnh vượng.



Nguồn: <https://vietnam.un.org/vi/sdgs>

Trên cơ sở đối chiếu các chỉ tiêu GRI Standards với các Mục tiêu Phát triển bền vững toàn cầu (SDGs), BVSC đã tiến hành xác định các vấn đề trọng yếu, đồng thời xây dựng chiến lược và kế hoạch hành động dựa trên quá trình đánh giá, phân tích chiến lược phát triển chung của công ty. Từ đó, tiến hành lựa chọn các mục tiêu đưa vào định hướng hành động nhằm đảm bảo phát triển bền vững là một trong những chiến lược cốt lõi của doanh nghiệp, cụ thể:

BVSC ĐÃ VÀ ĐANG THAM GIA ĐÓNG GÓP VÀO CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

STT	Chủ đề	SDGs	Chỉ số GRI	Mục tiêu hành động	Thành tựu đạt được
1	Kinh tế	<u>8.</u> Công việc tốt và Tăng trưởng kinh tế <u>16.</u> Hòa bình, Công lý và Thể chế vững mạnh	GRI 201: Hiệu quả hoạt động kinh tế	Giữ vững vị thế công ty chứng khoán hàng đầu trên thị trường, với mục tiêu tăng trưởng kinh tế ổn định gắn liền với lợi ích lâu bền cho khách hàng, cổ đông, người lao động và cộng đồng.	- Công ty giữ vững ổn định tăng trưởng hiệu quả kinh tế tạo ra: - Tổng doanh thu và thu nhập khác 2024: 993,4 tỷ đồng, tăng 6% so với năm 2023 - Lợi nhuận thực hiện năm 2024: 206,4 tỷ đồng, tăng 29% so với năm 2023 Trong năm 2024, Công ty cũng tập trung phát triển các sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng số nhằm mang lại nhiều giá trị sử dụng cho khách hàng, đồng thời cũng chú trọng xây dựng các chính sách phúc lợi, chế độ lương dành cho người lao động tạo ra môi trường làm việc an toàn và hạnh phúc. - Mức chi trả cổ tức ổn định (8-10%) tạo ra giá trị cho cổ đông. - Quản trị doanh nghiệp theo các thông lệ quốc tế tốt nhất. - Đảm bảo quyền tiếp cận thông tin của cổ đông thông qua việc công bố thông tin đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật.
2	Môi trường	<u>3.</u> Sức khỏe và có cuộc sống tốt <u>7.</u> Năng lượng sạch với giá thành hợp lý	GRI 302: Năng lượng	- Hoạt động công ty luôn gắn liền với bảo vệ môi trường. - Sử dụng năng lượng hiệu quả và tiết kiệm trong quá trình hoạt động	- Tỷ lệ lượng giấy sử dụng trên doanh thu giảm gần 10% so với năm trước. - Không ghi nhận trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường.

STT	Chủ đề	SDGs	Chỉ số GRI	Mục tiêu hành động	Thành tựu đạt được
		12. Tiêu dùng và Sản xuất có trách nhiệm		thường ngày. - Phát huy sáng kiến cải tiến, tiết kiệm hiệu quả, chống lãng phí. - Thực hiện mua sắm, nâng cấp thiết bị, công nghệ tiết kiệm năng lượng hiệu quả, chống lãng phí.	- Ban hành chính sách 5S giúp nâng cao ý thức của cán bộ trong việc giữ gìn vệ sinh khu vực văn phòng, bảo vệ môi trường,...
			GRI 305: Phát thải	- Kiểm soát tối đa lượng khí thải ra ngoài Môi trường	- BVSC luôn trang bị, sử dụng những phương tiện vận chuyển hiện đại, đảm bảo tiêu chuẩn về khí thải và đăng kiểm theo quy định của Nhà nước. - Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp đúng lịch trình các thiết bị theo hướng dẫn của nhà cung cấp, để đảm bảo hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng. - Luôn khuyến khích các CBNV sử dụng các phương tiện công cộng để di chuyển, nhằm giảm tải lượng khí CO2 ra ngoài môi trường. - Thực hiện theo dõi tiêu thụ điện năng và xăng dầu định kỳ hàng tháng.
3	Xã Hội	1. Xóa nghèo 2. Không còn nạn đói 3. Sức khỏe và có cuộc sống tốt 4. Giáo dục có chất lượng	GRI 413: Cộng đồng địa phương	- Tổ chức các chương trình từ thiện đến các địa bàn, các hộ gia đình nghèo, gặp khó khăn, hoặc các tình gặp thiên tai, bão lũ...	- Năm 2024, BVSC đã thực hiện nhiều chương trình dành cho cộng đồng gồm trao tặng quà, nhu yếu phẩm, xây dựng cơ sở vật chất cho trường học, hộ gia đình khó khăn, chương trình Thắp sáng vùng biên, đền ơn đáp nghĩa, chung tay kêu gọi ủng hộ

STT	Chủ đề	SDGs	Chỉ số GRI	Mục tiêu hành động	Thành tựu đạt được
		<u>5.</u> Bình đẳng giới <u>8.</u> Công việc tốt và Tăng trưởng kinh tế <u>10.</u> Giảm bất bình đẳng		- Thực hiện quyền góp các nhu yếu phẩm cần thiết đến các các hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách trên toàn quốc	đồng bảo vùng thiên tai lũ lụt. Tổng ngân sách chi hơn 1 tỷ đồng .
			GRI 401: Việc làm	Mở rộng cơ hội việc làm cho người lao động, xây dựng và phát triển đội ngũ nhân sự kế cận trẻ; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động, tạo nên môi trường làm việc hạnh phúc	- Tỷ lệ tuyển dụng mới trong năm: 13.89%. - Thu nhập bình quân của người lao động: 33.9 triệu đồng/người/tháng - 100% cán bộ được hưởng các chế độ phúc lợi theo chính sách đã ban hành
			GRI 403: An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	Cải thiện môi trường làm việc tốt, an toàn; sức khỏe của người lao động được bảo vệ và an tâm về tài chính trước những rủi ro không may xảy ra liên quan đến sức khỏe.	- 100% cán bộ tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. - Triển khai các chương trình bảo hiểm bổ sung cho người lao động: + Bảo hiểm sức khỏe toàn diện: 2.27 tỷ đồng + Bảo hiểm các bệnh ung thư: 301 triệu đồng + Bảo hiểm nhân thọ: 2.94 tỷ đồng + Tổ chức triển khai bảo hiểm hưu trí tự nguyện cho người lao động.

STT	Chủ đề	SDGs	Chỉ số GRI	Mục tiêu hành động	Thành tựu đạt được
					- Tổ chức khám sức khỏe định kì cho người lao động. - Cải tạo cơ sở vật chất, mua sắm mới các thiết bị công cụ dụng cụ nhằm cải thiện chất lượng môi trường làm việc
			GRI 404: Giáo dục và đào tạo	Đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn và kỹ năng tốt, có khả năng thích nghi với sự thay đổi	- Tổng số giờ đào tạo: 14.688 giờ - Tổng số lượt cán bộ tham gia đào tạo: 261 lượt - Tổng chi phí đào tạo: 1.4 tỷ đồng
			GRI 405: Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng	Xây dựng môi trường làm việc đa dạng và bình đẳng, người lao động được tôn trọng, được phát huy tối đa năng lực của bản thân	- Không phân biệt giới tính, tôn giáo, dân tộc thiểu số trong tất cả các chính sách nhân sự của Công ty - Lao động nữ chiếm 51% trên tổng số nhân sự - 49% lãnh đạo quản lý là nữ - Dân tộc thiểu số: 05 người

Hồ sơ tổ chức

102-1 Tên tổ chức

Tên tổ chức báo cáo:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

102-2 Các hoạt động, thương hiệu, sản phẩm và dịch vụ

Mô tả hoạt động của tổ chức: *Chi tiết xem tại xem Chương I – Giới thiệu chung.*

102-3 Địa điểm của trụ sở chính

Địa chỉ: tòa nhà Bảo Việt số 8 Lê Thái Tổ, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

102-4 Các địa điểm hoạt động:

- Tổng số quốc gia: 01.
- Các nước có hoạt động đáng kể: Việt Nam.

102-5 Quyền sở hữu và hình thức pháp lý

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt có cổ đông sáng lập là Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt).

Giấy phép hoạt động kinh doanh số: 01/GPHĐKD do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/11/1999.

102-6 Các thị trường phục vụ

i. Vị trí địa lý nơi các sản phẩm và dịch vụ được cung cấp: Công ty cung cấp sản phẩm dịch vụ tài chính cho tất cả các khách hàng có nhu cầu sử dụng dịch vụ trên toàn cầu.

ii. Các ngành phục vụ: Kinh doanh chứng khoán

iii. Các loại hình khách hàng và người thụ hưởng: Khách hàng trực tiếp.

102-8 Thông tin về nhân viên và người lao động khác

	Lâu dài	Tạm thời
<i>Nam giới</i>	129	224
<i>Nữ giới</i>	163	203
<i>Toàn bộ</i>	292	427
Tên khu vực	Lâu dài	Tạm thời
<i>Hà Nội</i>	163	290
<i>TP. Hồ Chí Minh</i>	129	137
<i>Toàn bộ</i>	292	427

102-13 Quyền hội viên trong các hiệp hội

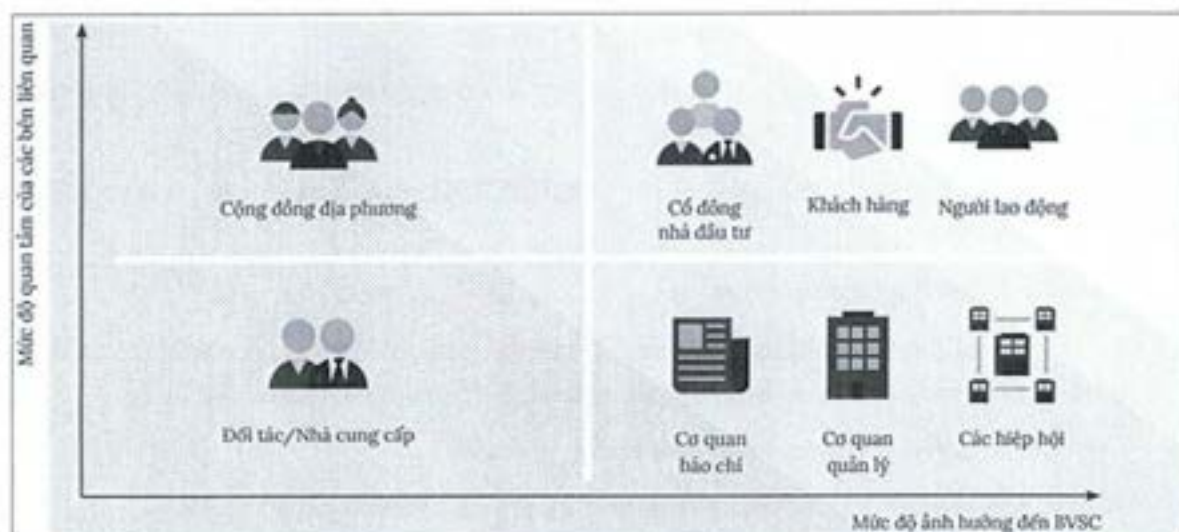
BVSC là hội viên của Hiệp hội kinh doanh chứng khoán; Hiệp hội các nhà đầu tư tài chính và Hiệp hội kinh doanh trái phiếu.

Quản trị

102-18 Cơ cấu quản trị: Chi tiết xem tại Chương IV- Quản trị Công ty.

102-40 Danh sách các nhóm liên quan và mức độ ảnh hưởng tới BVSC

- Cổ đông/ Nhà Đầu tư.
- Cơ quan quản lý.
- Các hiệp hội.
- Khách hàng.
- Cơ quan báo chí.
- Người lao động.
- Cộng đồng đại chúng.
- Đối tác/ Nhà cung cấp.



102-41 Thỏa ước thương lượng tập thể

Tỷ lệ phần trăm tổng nhân viên tham gia các thỏa ước thương lượng tập thể: 100%.

102-42 Nhận diện và lựa chọn các bên liên quan

BVSC xác định các bên liên quan dựa trên ảnh hưởng có thể có từ hoạt động của BVSC đến họ hoặc những cá nhân/tổ chức có mối quan tâm, sức ảnh hưởng đến hoạt động hiện tại của BVSC. Chúng tôi xây dựng và phát triển mối quan hệ đáp ứng lợi ích lâu dài giữa các bên; Mối quan hệ này được duy trì dựa trên sự tin cậy, tính minh bạch và đề cao các chuẩn mực đạo đức của doanh nghiệp. Công ty không chỉ lắng nghe mà còn xây dựng đối thoại hai chiều, qua đó các ý kiến đóng góp được coi trọng, định hình những quyết sách quan trọng, đặc biệt là các vấn đề về quản trị công ty, phát triển nguồn lực, tăng trưởng kinh tế, đóng góp cho xã hội và môi trường. Chính qua những tương tác trọng yếu này, đã giúp BVSC không chỉ có được những sáng kiến tối ưu cho doanh nghiệp mà còn đảm bảo rằng mọi hành động đều hướng đến lợi ích chung, mang lại giá trị bền vững cho cộng đồng và xã hội.

102-43 Phương pháp tiếp cận đối với gắn kết các bên liên quan

Công ty nhận diện các bên liên quan và thực hiện phương pháp tiếp cận để biết các vấn đề được các bên liên quan như sau:

Các Bên liên quan	Kênh truyền thông/gặp gỡ
<i>Cổ đông/Nhà đầu tư</i>	- Đại hội cổ đông. - Bộ phận quan hệ cổ đông (email/ hotline). - Bản tin nhà đầu tư - Gặp gỡ trực tiếp/ trực tuyến nhà đầu tư. - Sàn giao dịch và các xuất bản báo chí. - Các chương trình giao lưu, hợp tác, giới thiệu nhà đầu tư. - Website, Fanpage, Zalo công ty
<i>Khách hàng</i>	- Đội ngũ nhân viên môi giới/ tư vấn. - Tiếp xúc trực tiếp/ trực tuyến từ sàn giao dịch. - Hội nghị tri ân khách hàng. - Trung tâm chăm sóc khách hàng số - Hội thảo phân tích và khuyến nghị đầu tư. - Các kênh liên lạc khác (Website, email, điện thoại, mạng xã hội).
<i>Cơ quan quản lý</i>	- Thực hiện chế độ báo cáo và công bố thông tin định kỳ, bất thường và theo yêu cầu của các cơ quan quản lý. - Thông qua hội nghị, Hội thảo, đào tạo do các cơ quan quản lý tổ chức. - Tiếp xúc trực tiếp/ trực tuyến. - Các kênh liên lạc khác (Website, email, điện thoại).
<i>Hiệp hội</i>	- Sinh hoạt thường kỳ. - Thông qua các hội thảo, diễn đàn, sự kiện. - Thông qua các thảo luận, đóng góp ý kiến trong các chương trình sinh hoạt định kỳ.
<i>Cơ quan báo chí</i>	- Tổ chức họp báo (trực tiếp/trực tuyến) - Các chương trình gặp mặt phóng viên báo chí thường niên. - Tiếp xúc trực tiếp qua phòng vấn/ giao lưu kết nối.
<i>Đối với người lao động</i>	- Đối thoại định kỳ/ đối thoại theo yêu cầu tại nơi làm việc và Hội nghị người lao động định kỳ hàng năm. - Các hội nghị sơ kết/ tổng kết. - Thông qua vai trò của người quản lý trực tiếp.

	- Thông qua vai trò của Công đoàn và Bộ phận nhân sự. - Chương trình tập huấn văn hóa doanh nghiệp. - Tọa đàm và các chương trình đào tạo nội bộ. - Thông qua kênh truyền thông nội bộ Workplace, Email, Fanpage, Zalo.
Cộng đồng	- Thông qua chính quyền địa phương/ cơ quan sở tại. - Các ấn phẩm, sản phẩm mới ra mắt của Công ty - Thông qua các kênh truyền thông, mạng xã hội (Website, Fanpage, Zalo..)

102-44 Các chủ đề và mối quan ngại chính được nêu lên

Nhóm/ bên quan tâm	Các chủ đề được quan tâm	Hành động của BVSC
Cổ đông/Nhà đầu tư.	- Hiệu quả hoạt động của công ty. - Minh bạch thông tin. - Nâng cao năng lực quản trị Công ty, giá trị Công ty tăng trưởng. - Chính sách chi trả cổ tức.	- Hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua. - Chủ động công bố thông tin minh bạch và đối xử bình đẳng với các cổ đông và nhà đầu tư. - Hoàn thiện hệ thống quản trị Công ty, đẩy mạnh và chuyên nghiệp hóa hoạt động IR. - Duy trì chính sách chi trả cổ tức đều đặn - Đẩy mạnh đa dạng các kênh kết nối với các Nhà đầu tư tiềm năng.
Cơ quan quản lý	- Tuân thủ pháp luật và thực hiện tốt nghĩa vụ thuế với nhà nước. - Tích cực đóng góp xây dựng phát triển TTCK Việt Nam. - Tuân thủ chặt chẽ các Điều luật, Quy định, Ban hành được đề ra bởi các cơ quan chức năng	- Tuân thủ tốt các quy định pháp luật. - Đóng góp tích cực vào ngân sách nhà nước - Tham gia các diễn đàn, đóng góp ý kiến xây dựng khung pháp lý cho sự phát triển của thị trường. - Trở thành thành viên tích cực của các Sở giao dịch. - Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin đầy đủ, minh bạch và đúng hạn.
Các Hiệp hội	- Trở thành viên của các Hiệp hội và tích cực tham gia vào hoạt động của hiệp hội. - Đóng góp nghĩa vụ tài chính cho các Hiệp hội.	- Là thành viên và tích cực tham gia vào hoạt động của các Hiệp hội bao gồm Hiệp hội kinh doanh trái phiếu, Hiệp hội kinh doanh chứng khoán Việt Nam, Hiệp hội các nhà đầu tư tài chính Việt Nam. - Thực hiện tốt nghĩa vụ tài chính theo quy định của Hiệp hội.

Nhóm/ bên quan tâm	Các chủ đề được quan tâm	Hành động của BVSC
Khách hàng	- Chất lượng dịch vụ tốt và giá thành cạnh tranh. - Địa điểm giao dịch thuận lợi. - Giao dịch thuận tiện, an toàn và bảo mật. - Nhân viên thân thiện, cởi mở và tận tâm. - Sản phẩm đa dạng đáp ứng nhu cầu nhiều phân khúc khách hàng khác nhau.	- Nâng cao trình độ đội ngũ nhân sự và chất lượng báo cáo, khuyến nghị đầu tư. - Chính sách phí giao dịch, lãi suất margin và ứng trước cạnh tranh và linh hoạt. - Đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng mạng lưới giao dịch. - Đầu tư xây dựng nâng cấp toàn diện nền tảng giao dịch trực tuyến Bwise và cho ra mắt App BVSC Invest thay thế ứng dụng cũ với nhiều tiện ích đi kèm, dịch vụ non-prefunding. - Triển khai các chương trình khuyến mại và sự kiện tri ân xuyên suốt năm và hướng tới kỷ niệm 25 năm thành lập Công ty, các chương trình CSKH trong hệ sinh thái Bảo Việt hướng tới kỷ niệm 60 năm thành lập Tập đoàn, nhằm tăng cường sự gắn kết với khách hàng. - Thực hiện các chuỗi webinar tư vấn đầu tư trực tiếp tới khách hàng mang tên “Thứ 4 Pit-stop”. - Tăng cường CSKH trên nền tảng số thông qua vai trò của trung tâm CSKH. - Đầu tư nhiều nguồn lực đảm bảo an ninh thông tin, đảm bảo an toàn cho hệ thống và thông tin khách hàng
Cơ quan báo chí	- Khả năng tiếp cận thông tin về hoạt động Công ty kịp thời và thuận lợi. - Phối hợp với các cơ quan báo chí trong công tác truyền thông về thị trường.	- Chủ động gửi thông cáo báo chí về kết quả kinh doanh định kỳ mỗi quý/bán niên/thường niên cho cơ quan báo chí. - Thông tin minh bạch, kịp thời về các sự kiện/hoạt động phát sinh trong năm. - Cung cấp các phân tích, đánh giá, xu hướng thị trường để giúp báo chí có những thông tin giá trị, khách quan. - Cử chuyên gia trả lời phỏng vấn, giải đáp những câu hỏi, thắc mắc của báo chí một cách kịp thời, nhanh chóng.
Người lao động.	- Đảm bảo việc làm, ổn định và phát triển đội ngũ nhân sự. - Chăm lo sức khỏe và đời sống cho người lao động.	- Mở rộng hoạt động kinh doanh tạo cơ hội việc làm ổn định cho người lao động. - Triển khai chương trình tuyển dụng, đào tạo bài bản các học viên nhằm tạo nguồn

Nhóm/ bên quan tâm	Các chủ đề được quan tâm	Hành động của BVSC
	đảm bảo điều kiện làm việc tốt, an toàn vệ sinh lao động. - Cơ hội được đào tạo, phát triển bản thân. - Tạo cơ hội phát triển bình đẳng, công bằng, những đóng góp thành tích được ghi nhận. - Thu nhập ổn định và có tính cạnh tranh. - Môi trường làm việc công bằng và chuyên nghiệp.	cung nhân lực chủ động và kiểm soát được chất lượng nhân sự. - Kinh doanh hiệu quả đảm bảo chi trả thu nhập ổn định cho người lao động, nâng cao chất lượng đời sống vật chất của người lao động. - Xây dựng các chính sách lương thưởng cạnh tranh, phù hợp với xu hướng thị trường và đảm bảo công bằng, gắn với hiệu quả làm việc. - Chế độ phúc lợi được đảm bảo, trang bị cho người lao động các chính sách bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm các bệnh ung thư... bên cạnh bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Nhà nước. - Đầu tư ngân sách cho hoạt động đào tạo, khuyến khích và tạo điều kiện cho người lao động được học tập nâng cao trình độ chuyên môn, xây dựng các chương trình đào tạo phù hợp với từng vị trí nghiệp vụ. - Đầu tư ngân sách và tạo điều kiện để Công đoàn, Đoàn thanh niên phát huy vai trò nhằm xây dựng môi trường làm việc thân thiện, cởi mở. - Các chính sách liên quan đến người lao động hướng tới mục tiêu công bằng trong nội bộ và có tính cạnh tranh với bên ngoài. - Xây dựng môi trường làm việc chuẩn 5S.
Cộng đồng xã hội.	- Điều kiện sống cơ bản của người dân vùng sâu vùng xa được đảm bảo. - Đầu tư cho giáo dục, thể hệ tương lai. - Địa phương bị thiệt hại do thiên tai lũ lụt cần được hỗ trợ để khắc phục hậu quả. - Thực hiện tốt quy định về bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng.	- Triển khai các chương trình an sinh xã hội thường niên, đầu tư cho thế hệ trẻ, tri ân người có công và xóa đói giảm nghèo. - Hỗ trợ cộng đồng địa phương thông qua đóng góp xây dựng và ủng hộ các điều kiện sống cơ bản, chăm sóc sức khỏe cho bà con vùng sâu vùng xa. - Phối hợp tích cực với Tập đoàn Bảo Việt trong các chương trình do Tập đoàn phát động. - Tuân thủ quy định chính quyền sở tại về bảo vệ môi trường.

Nhóm/ bên quan tâm	Các chủ đề được quan tâm	Hành động của BVSC
	- Các bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn cần được động viên và chia sẻ.	- Thực hiện các giải pháp trong sản xuất kinh doanh nhằm tiết kiệm năng lượng điện, nước.
Đối tác, nhà cung cấp.	- Quy trình đánh giá xét chọn đảm bảo công bằng. - Việc ký kết và triển khai hợp đồng tuân thủ pháp luật, đảm bảo tiến độ thanh toán.	- Xây dựng quy trình đánh giá lựa chọn nhà cung cấp. - Hợp đồng được Phòng pháp chế rà soát đảm bảo tuân thủ pháp luật trước khi ký kết. - Tiến hành kiểm soát nội bộ về quy trình thực hiện Hợp đồng với các nhà cung cấp. - Thường xuyên đánh giá lại khả năng của Đối tác trong việc cung ứng sản phẩm, dịch vụ và năng lực đáp ứng nhu cầu của Công ty, ưu tiên lựa chọn các nguyên vật liệu thân thiện với môi trường.

Thông lệ báo cáo

102-45 Các đơn vị được bao gồm trong báo cáo tài chính hợp nhất

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Tất cả các đơn vị của Công ty CP Chứng Khoán Bảo Việt đều được đề cập trong Báo cáo tài chính của công ty và Báo cáo phát triển bền vững này.

102-46 Xác định nội dung báo cáo và phạm vi chủ đề

Công ty xác định nội dung báo cáo và phạm vi chủ đề của Báo cáo sau khi được Tổ chức sáng kiến báo cáo toàn cầu đào tạo về việc lập báo cáo theo chuẩn GRI phối hợp cùng các phòng ban nghiệp vụ liên quan trong công ty.

Báo cáo Phát triển bền vững của BVSC xác định nội dung báo cáo bằng việc tuân thủ các nguyên tắc báo cáo theo tiêu chuẩn GRI:

1. Nguyên tắc để xác định nội dung báo cáo:

- *Bối cảnh phát triển bền vững:*

Năm 2024, phát triển bền vững trở thành ưu tiên hàng đầu khi các chính phủ và doanh nghiệp phải đáp ứng các quy định ESG ngày càng chặt chẽ. Xu hướng Net Zero và cắt giảm phát thải được đẩy mạnh, đặc biệt với cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) của EU tác động lớn đến doanh nghiệp xuất khẩu. Tài chính xanh và quỹ đầu tư ESG bùng nổ, tạo áp lực cho doanh nghiệp phải minh bạch thông tin và tích hợp các tiêu chí bền vững vào chiến lược. Công nghệ số như AI, blockchain giúp tối ưu hóa quản trị ESG, nhưng chi phí đầu tư vẫn là thách thức. Tại Việt

Nam, chính phủ siết chặt quy định về ESG, các ngân hàng ưu tiên tài trợ cho doanh nghiệp bền vững, và ngành năng lượng tái tạo phát triển mạnh. Phát triển bền vững không còn là lựa chọn mà là điều kiện bắt buộc để doanh nghiệp tồn tại và cạnh tranh trong bối cảnh kinh tế toàn cầu.

Tại BVSC, bằng sự cam kết mạnh mẽ, bền bỉ và kiên trì theo đuổi chiến lược phát triển bền vững trong nhiều năm qua, Công ty không ngừng nỗ lực duy trì tăng trưởng ổn định, vừa phát triển doanh nghiệp vừa đóng góp cho an sinh xã hội và đồng thời cùng chung tay với các đối tác, khách hàng, cộng đồng... kiến dựng một xã hội phát triển bền vững.

- *Tính trọng yếu:* Để xác định nội dung báo cáo, Công ty tuân thủ nguyên tắc về tính trọng yếu. Từ đó, Công ty lập ma trận để xác định các bên liên quan trọng yếu chịu tác động trực tiếp (tác động tích cực hoặc tiêu cực) từ các hoạt động của Công ty; và xác định các vấn đề trọng yếu được các bên liên quan quan tâm để trình bày trong báo cáo.

- *Tính đầy đủ:* Thông tin đưa ra trong báo cáo được sử dụng số liệu đầy đủ với phạm vi chủ đề rõ ràng và phạm vi thời gian rõ ràng.

2. Nguyên tắc xác định chất lượng báo cáo:

- *Tính chính xác:* Mọi thông tin cung cấp trong báo cáo đều được đo lường và tính toán cụ thể. Hạn chế mọi sự ước tính trong phạm vi báo cáo này.

- *Tính cân đối:* Báo cáo được cân nhắc công bố thông tin minh bạch cả những chỉ tiêu tích cực và tiêu cực (nếu có).

- *Tính rõ ràng:* Báo cáo được diễn giải và sử dụng ngôn từ dễ hiểu, hạn chế sử dụng các thuật ngữ chuyên môn.

- *Khả năng so sánh:* Các số liệu trong báo cáo hầu hết đều có so sánh với cùng kỳ trước đó.

- *Tính kịp thời:* Báo cáo được lập vào tháng 3/2025 để công bố số liệu trong phạm vi từ 1/1/2024 đến 31/12/2024 để đảm bảo tính kịp thời, cập nhật nhất có thể.

102-48 Trình bày lại thông tin: Không có

102-50 Kỳ báo cáo: Các thông tin trong báo cáo này được lập dựa trên các dữ liệu từ ngày 1/1/2024 đến 31/12/2024.

102-51 Ngày của báo cáo gần nhất

Ngày báo cáo gần nhất: ngày 17/04/2024.

Ngày phát hành Báo cáo phát triển bền vững tích hợp cùng Báo cáo thường niên.

102-52 Chu kỳ báo cáo: Thường niên

102-53 Đầu mối liên hệ cho các thắc mắc về báo cáo

Họ và tên: Bùi Thị Mai Hiền.

E-mail: hienbtm@bvsc.com.vn

Chức vụ: Thư ký công ty.

Điện thoại: 0243 928 8080 – 600

102-54 Tuyên bố lập báo cáo tuân theo Tiêu chuẩn GRI

Báo cáo này đã được thực hiện theo Tiêu chuẩn GRI:

Core Option (Lựa chọn báo cáo các vấn đề cốt lõi)

102-55 Mục lục GRI

Thông tin tham khảo

Báo cáo này công bố các thông tin liên quan đến GRI 102: Công bố Thông tin theo Tiêu chuẩn Chung 2016, GRI 103: Phương pháp Quản trị 2016, GRI 201: Hiệu quả Hoạt động Kinh tế 2016, GRI 302: Năng lượng 2016, GRI 305: Phát thải 2016, GRI 401: Việc làm 2016, GRI 403: An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp 2016, GRI 404: Giáo dục và Đào tạo 2016, GRI 405: Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng 2016, GRI 413: Cộng đồng địa phương.

Phần đã loại trừ: Không có

Thông lệ báo cáo

Phần GRI 200 (Chủ đề kinh tế)

Hiệu quả Hoạt động Kinh tế

GRI 103: Phương pháp Quản trị

103-1 Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề

BVSC là một công ty niêm yết, vì vậy, chúng tôi xác định chiến lược phát triển bền vững chỉ có thể thực hiện khi mục tiêu kinh tế được đảm bảo, bởi khi xây dựng được nguồn lực tài chính vững chắc cho doanh nghiệp, chúng tôi mới có thể đem lại lợi ích và thực hiện nghĩa vụ trách nhiệm của mình cho các bên liên quan.

i. Nơi phát sinh tác động

BVSC xác định hiệu quả kinh tế thông qua các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, tổng tài sản. Việc đạt mức tăng trưởng tốt qua các năm chính là điều kiện để BVSC tiếp tục phát triển và triển khai các hoạt động của mình đối với các bên liên quan.

ii. Sự liên quan của tổ chức đến các tác động đó

Công ty liên quan trực tiếp đến các tác động vì sự tăng trưởng lợi nhuận của công ty mang lại lợi ích và đảm bảo các quyền lợi tài chính cho cổ đông/ nhà đầu tư, gia tăng dịch vụ và lợi ích cho khách hàng, gia tăng chế độ lương và phúc lợi cho người lao động, đóng góp cho ngân sách nhà nước, phát triển cộng đồng thông qua các chương trình an sinh xã hội.

Không có giới hạn cụ thể nào về phạm vi chủ đề

103-2 Phương pháp Quản trị và các hợp phần

BVSC quản trị các chỉ tiêu về hiệu quả kinh tế dựa trên các chỉ tiêu tài chính & phi tài chính:
Các chỉ tiêu tài chính: Tổng tài sản, tỉ lệ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận hàng năm, tăng trưởng EPS, tỷ lệ an toàn vốn khả dụng...

Các chỉ tiêu phi tài chính: thị phần, chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng đội ngũ quản lý...

Đảm bảo công ty luôn hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

ii. Cam kết

Đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHDCĐ thông qua.

Chính sách hiệu quả kinh tế.

iii. Mục tiêu và chỉ tiêu

Kế hoạch hiệu quả kinh tế trong năm 2024:

Tổng doanh thu: 877 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế thực hiện: 165 tỷ đồng

iv. Trách nhiệm

Người chịu trách nhiệm cuối cùng đối với việc quản trị các vấn đề về chỉ tiêu Hiệu quả kinh tế của Công ty là Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

v. Nguồn lực

Công ty có nguồn lực thực hiện phát triển kinh doanh trực tiếp là các bộ phận kinh doanh như: Khối Môi giới, Khối Tư vấn, Khối Đầu tư. Ngoài ra, Công ty còn có nguồn lực hỗ trợ kinh doanh để thực hiện các công việc thúc đẩy hoạt động kinh doanh cho công ty là các phòng ban liên quan khác.

vii. Các biện pháp hành động cụ thể, như các quy trình, dự án, chương trình và sáng kiến

- Công ty đẩy mạnh chuyển đổi số trên nhiều lĩnh vực, từ nâng cấp sản phẩm, dịch vụ khách hàng đến tối ưu hóa quy trình kinh doanh và quản lý. Nổi bật là việc ra mắt ứng dụng “BVSC Invest” thay thế “BVSC Mobile”, với giao diện hiện đại, bảo mật đa tầng và nhiều tính năng cải tiến, nâng cao trải nghiệm người dùng. Công ty cũng triển khai công đặt lệnh cho khách hàng quốc tế, ứng dụng ibroker hỗ trợ môi giới trong việc chăm sóc khách hàng, cùng nhiều hệ thống quản lý nội bộ được số hóa. Bên cạnh đó, công ty đang từng bước tích hợp AI vào hoạt động kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả vận hành.

- Nhằm chủ động ứng phó với thực trạng các cuộc tấn công tin tặc đã xảy ra, trong năm 2024, công ty chú trọng nâng cao bảo mật hệ thống với các giải pháp như tường lửa chuyên dụng bảo vệ dữ liệu và máy chủ, hệ thống chống tấn công DDoS cho dịch vụ trực tuyến. Đặc biệt, công ty đã triển khai trung tâm giám sát an ninh mạng 24/7, phối hợp với Viettel để đảm bảo an toàn thông tin, phản ứng nhanh trước các sự cố bảo mật. Nhờ đó, hệ thống CNTT vận hành ổn định, dữ liệu khách hàng được bảo vệ chặt chẽ, hạn chế tối đa rủi ro từ các cuộc tấn công mạng.

(Chi tiết vui lòng xem tại Chương II. Mục 2 & 3 – Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban Tổng giám đốc)

103-3 Đánh giá về Phương pháp Quản trị

i. cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp Quản trị;

Đánh giá hàng tháng/ hàng quý đối với các chỉ tiêu đã đặt ra.

Các phòng/ ban kinh doanh chịu trách nhiệm về việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của mình và lập báo cáo để ban điều hành kiểm soát. Trong các cuộc họp giữa các phòng/ ban kinh doanh với ban điều hành đều có sự tham gia của các bộ phận kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và kiểm toán nội bộ.

ii. kết quả đánh giá Phương pháp Quản trị;

Thực hiện phương pháp quản trị đạt hiệu quả giúp công ty kiểm soát được các chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động.

iii. bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp Quản trị.

Không có điều chỉnh nào trong kỳ báo cáo.

GRI 201: Hiệu quả Hoạt động Kinh tế

201-1 Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ

i. Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra: **993.406.383.360 VND.**

ii. Chi phí hoạt động vận hành: **536.298.689.480 VND.**

iii. Lương và phúc lợi của nhân viên: **313.664.160.294 VND**

iv. Các khoản thanh toán cho nhà cung cấp vốn và cổ đông: **192.686.996.166 VND.**

v. Tổng số phải nộp cho chính phủ: **210.382.129.482 VND.**

vi. Đầu tư cho cộng đồng: **1.064.604.713 VND.**

vii. Giá trị kinh tế chưa phân phối: ‘Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra’ trừ đi ‘Giá trị kinh tế được phân bổ’: **52.973.963.519 VND**

Mặc dù giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra năm 2024 chỉ tăng nhẹ so với cùng kỳ, tuy nhiên công ty luôn chú trọng đảm bảo tăng cường lợi ích phân bổ cho các bên liên quan, trong đó đặc biệt là người lao động, cộng đồng cũng như đảm bảo các khoản thanh toán cho nhà cung cấp và lợi ích của cổ đông thông qua thanh toán cổ tức bằng tiền đúng theo quy định cho nhà đầu tư.

Giải thích, bao gồm phân tích các khoản phải nộp cho chính phủ theo quốc gia (nếu có)

BVSC luôn chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ nộp thuế và các khoản phải nộp cho ngân sách Nhà nước. Năm 2024, BVSC vẫn duy trì mức nộp ngân sách nhà nước đạt hơn 210 tỷ đồng (bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác).

201-3 Các nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi đã quy định và các chế độ hưu trí khác nghĩa vụ pháp lý của chế độ phúc lợi được đáp ứng: Có

Giá trị ước tính: **13,792,013,275 VND.**

Bao gồm chi phí các loại bảo hiểm: BHXH, BHYT, BHTN, Bảo hiểm sức khỏe toàn diện, Bảo hiểm Nhân thọ, Bảo hiểm các bệnh ung thư.

Có quỹ riêng không? Không. Tuy nhiên, Công ty luôn tuân thủ việc tham gia đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động theo đúng quy định của Pháp luật để đảm bảo các quyền lợi ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và đặc biệt là quyền lợi hưu trí của người lao động. Bên cạnh đó, hàng năm, Công ty triển khai mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động (loại bảo hiểm không bắt buộc theo nghĩa vụ pháp lý) góp phần hỗ trợ người lao động tích lũy và đảm bảo an tâm tài chính khi nghỉ hưu. Cuối năm 2024, Công ty tổ chức triển khai để người lao động tham gia chương trình bảo hiểm hưu trí tự nguyện với Quỹ Dragon Capital. Theo đó, người lao động có thể đăng ký tham gia đóng góp quỹ hưu trí tự nguyện này để hưởng quyền lợi hưu trí khi nghỉ hưu.

Tỷ lệ đóng bảo hiểm xã hội của người lao động và Công ty: Công ty thực hiện tham gia đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động với tỷ lệ đóng đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, cụ thể:

- Người lao động đóng: 10.5%
- Người sử dụng lao động đóng: 21.5%

Việc triển khai và duy trì các chế độ phúc lợi bảo hiểm ưu việt trong những năm qua đã thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Ban lãnh đạo Công ty dành cho người lao động nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống, an tâm về tài chính trước những rủi ro không mong muốn xảy ra cũng như gia tăng tài chính khi nghỉ hưu.

Phần GRI 300 (Chủ đề môi trường)

Năng lượng – Nước – Điện – Vật liệu

GRI 103: Phương pháp Quản trị

103-1 Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề

Với đặc thù là doanh nghiệp trong ngành cung cấp dịch vụ tài chính, các hoạt động kinh doanh của BVSC không gây tác động trực tiếp và đáng kể đến môi trường, tuy nhiên BVSC luôn cố gắng gắn kết mục tiêu môi trường trong hoạt động của công ty, chú trọng thực hiện tiết kiệm điện, nước, giấy và các vật liệu văn phòng; khuyến khích cán bộ trồng và chăm sóc cây xanh tại nơi làm việc cũng như có ý thức giữ gìn môi trường làm việc xanh-sạch-đẹp.

i. nơi phát sinh tác động

Số năng lượng, nước, điện và vật liệu công ty sử dụng trong quá trình hoạt động cũng như việc tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường.

ii. Sự liên quan của tổ chức đến các tác động đó.

Việc hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp phải sử dụng các năng lượng: điện, nước, giấy và có xả ra một lượng rác thải sinh hoạt ra môi trường. Vì vậy đây là tác động trực tiếp từ doanh nghiệp.

Không có giới hạn cụ thể nào về phạm vi chủ đề.

103-2 Phương pháp Quản trị và các hợp phần

Doanh nghiệp quản lý số năng lượng tiêu hao thông qua hóa đơn hàng tháng, trên hóa đơn có chỉ số năng lượng tiêu hao và số chi phí phải trả cho điện năng, nước, giấy tiêu thụ.

Trong quá trình hoạt động, Công ty nhận thức việc doanh nghiệp quản trị để điều chỉnh và sử dụng năng lượng một cách hiệu quả và hợp lý sẽ góp phần giảm thiểu tác động đến môi trường.

i. Trách nhiệm

Các vấn đề liên quan đến việc sử dụng năng lượng trong Công ty được người đứng đầu bộ phận hành chính – kế hoạch ghi nhận và báo cáo lên Ban điều hành Công ty.

v. Nguồn lực

Bộ phận hành chính - kế hoạch

vii. Các biện pháp hành động cụ thể, như các quy trình, dự án, chương trình và sáng kiến

Công ty phát động phong trào “**Văn hóa 5S tại BVSC**” trong nội bộ để tăng nhận thức giữ gìn vệ sinh nơi công sở. Phong trào 5S được triển khai sâu rộng tới các cán bộ nhằm mục tiêu tạo môi trường làm việc ngăn nắp, sạch sẽ, thông thoáng, đồng thời giảm thiểu các lãng phí thời gian tìm kiếm hồ sơ, tài liệu, lãng phí vật tư, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo sự thoải mái trong quá trình làm việc qua đó tăng năng suất lao động. Phong trào 5S không đơn thuần chỉ là tạo dựng môi trường làm việc ngăn nắp, thuận tiện, mà còn tập trung vào phát triển con người, giúp nâng cao tinh thần tự giác, trách nhiệm, tinh thần tập thể; khuyến khích sự hòa đồng, hỗ trợ lẫn nhau, để mọi người có trách nhiệm hơn với môi trường làm việc chung.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục thực hiện đẩy mạnh phong trào “**BVSC - Chung tay tiết kiệm**” để từ những hành động nhỏ nhất, mỗi CBNV cùng nhau nâng cao ý thức tiết kiệm, giảm thiểu các chi phí không cần thiết cho Công ty.

Đối với Điện:

BVSC tiến hành theo dõi và kiểm soát chặt chẽ việc tiêu thụ điện năng định kỳ hàng tháng. Nhiều biện pháp cụ thể đã được Công ty thường xuyên áp dụng để góp phần giảm tải việc sử dụng điện như:

- Tăng cường công tác truyền thông nội bộ nhằm nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng của mỗi CBNV. Tắt đèn và các thiết bị dùng điện không cần thiết khi ra khỏi văn phòng hoặc khi không sử dụng.
- Định kỳ bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị, mua mới và nâng cấp các thiết bị có khả năng tiết kiệm điện cao trong quá trình sử dụng. Thường xuyên kiểm tra tình hình bố trí và sử dụng các trang thiết bị điện trong quá trình vận hành.
- Kiểm tra, lắp đặt hệ thống chiếu sáng chung một cách hợp lý, tận dụng ánh sáng và không khí mát tự nhiên. Tắt bớt các bóng đèn ở khu vực hành lang hoặc khu vực không có người sử dụng; đối với các thiết bị chiếu sáng ngoài trời, điều khiển tắt bật theo các chế độ tự động (theo thời gian, theo độ sáng của môi trường...)
- Đẩy mạnh phong trào sáng kiến/ý tưởng về tiết kiệm điện trong toàn thể cán bộ, nhân viên.
- Duy trì nhiệt độ của hệ thống điều hòa dao động từ 24°C -26°C đối với mùa hè và 20 °C đối với mùa đông, cài đặt chế độ tự động tắt toàn bộ hệ thống điều hòa và chiếu sáng sau khi hết giờ làm việc hành chính.

Đối với Nước:

- Tuyên truyền và tăng cường nâng cao nhận thức của nhân viên về việc tiết kiệm nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm và hiệu quả.
- Chủ động lắp đặt các bình uống nước chung tại phòng làm việc và phòng họp, khuyến khích các nhân viên sử dụng cốc cá nhân để uống nước giúp giảm thiểu chai nhựa.
- Thường xuyên tổ chức kiểm tra rò rỉ nước, tránh thất thoát nước đối với cả nước vệ sinh; tái sử dụng nước sạch cho mục đích tưới cây, không sử dụng nước bồn cầu vào mục đích xả rác.

Đối với Giấy:

- Truyền thông nâng cao nhận thức của cán bộ trong việc in ấn tài liệu nhằm giảm thiểu lượng giấy in, tái sử dụng các giấy 1 mặt cho các chương trình tái chế, kế hoạch nhỏ,...

- Sử dụng các phần mềm để lưu trữ văn bản, tiết kiệm lượng giấy in cũng như không gian để lưu trữ giấy.
- Triển khai ứng dụng mã QR để phân phối tài liệu trong các cuộc họp, góp phần giảm thiểu in ấn, tối ưu chi phí, nâng cao bảo mật và tăng tính linh hoạt trong tra cứu thông tin.

103-3 Đánh giá về Phương pháp Quản trị

i. cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp Quản trị;

Bộ phận hành chính/ kế hoạch của Công ty là đơn vị đầu mối, chịu trách nhiệm quản lý việc sử dụng năng lượng. Việc đánh giá được diễn ra thường niên trong nội bộ doanh nghiệp và tổ chức các kỳ họp khi có những biến động lớn.

ii. kết quả đánh giá Phương pháp Quản trị;

Việc thực hiện quản trị/ đánh giá của bộ phận hành chính/ kế hoạch vẫn được tiến hành dưới sự kiểm soát của Ban Tổng Giám đốc công ty và thực hiện tốt, góp phần quản lý tốt việc tiêu thụ năng lượng của công ty.

iii. bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp Quản trị.

Không có điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp quản trị

GRI 302: Năng lượng

302-1 Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức

Điện Năng

Năm 2024, Tổng số điện năng mà Công ty sử dụng cho toàn Trụ sở, chi nhánh và 8 Phòng giao dịch là 503,144 kwh. Mặc dù tổng lượng điện tiêu thụ tăng so với cùng kỳ tuy nhiên mức tăng là do kể từ năm 2024 Công ty chuyển sang văn phòng trụ sở mới với chính sách giá thuê tách riêng không bao gồm chi phí sử dụng điện cho thiết bị chiếu sáng và điều hòa (*những năm trước giá thuê văn phòng đã bao gồm điện cho thiết bị chiếu sáng và điều hòa, công ty chỉ phải chi trả tiền điện phát sinh khi làm thêm giờ hoặc một số hạng mục chung với tòa nhà*). Ngoài ra tổng lượng tiêu thụ tăng còn do diện tích sử dụng tại văn phòng mới lớn hơn và các thiết bị sử dụng cho không gian sinh hoạt chung như: thang máy, biển hiệu quảng cáo ngoài trời, hệ thống bảo trì máy chủ.... là các hạng mục phát sinh hoàn toàn mới so với những năm trước.

Trên thực tế, nếu loại trừ các yếu tố phát sinh nêu trên ảnh hưởng đến tổng số điện năng tiêu thụ chung toàn công ty mà chỉ xét chỉ tiêu tiêu hao trực tiếp điện năng bình quân/lao động thì mức tiêu hao vẫn giảm so với cùng kỳ do Công ty triển khai nhiều biện pháp kiểm soát chặt chẽ định kỳ hàng tháng.

Nước:

Mặc dù công ty không trực tiếp chi trả chi phí sử dụng nước hàng năm do đã bao gồm trong chi phí thuê văn phòng nhưng việc tiết kiệm nước vẫn được truyền thông tích cực trong công ty.

Bộ phận hành chính thực hiện quy trình phối hợp với ban quản lý tòa nhà kiểm tra việc sử dụng nước thường xuyên để đảm bảo nước không bị rò rỉ, thông báo đến kỹ thuật tòa nhà sửa chữa kịp thời đường ống và van nước. Đặc biệt, dán thông báo, truyền thông sử dụng tiết kiệm nước tại khu vực sử dụng nước chung.

Giấy:

Các biện pháp tuyên truyền, đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh và quản lý vận hành đã trở nên rất có hiệu quả. Năm 2024, tổng lượng giấy tiêu thụ là 1369gr giấy cho cả 2 miền, giảm so với năm 2023. Tỷ lệ lượng giấy đã tiêu thụ/ doanh thu giảm gần 10% so với năm 2023. Các CBNV Công ty tại Hội sở, Chi nhánh và các Phòng giao dịch đều đồng nhất tích cực chuyển đổi mô hình trao đổi công việc sang hình thức họp và trình chiếu trực tuyến giúp hạn chế tối đa lượng giấy và mực in; Sử dụng các phần mềm để lưu trữ văn bản, tiết kiệm lượng giấy in cũng như không gian để lưu trữ giấy. Ngoài ra, BVSC còn tích cực khuyến khích cán bộ tái sử dụng giấy 1 mặt cho những hoạt động tái chế, in ấn tài liệu không quan trọng, kế hoạch nhỏ,...

GRI 305: Phát thải

Khí nhà kính là những khí có khả năng hấp thụ các bức xạ sóng dài (hồng ngoại) được phản xạ từ bề mặt Trái Đất khi được chiếu sáng bằng ánh sáng mặt trời, sau đó phân tán nhiệt lại cho Trái Đất, gây nên hiệu ứng nhà kính. Các khí nhà kính chủ yếu bao gồm: hơi nước, CO₂, CH₄, N₂O, O₃, các khí CFC... Theo đó, sự gia tăng tiêu thụ nhiên liệu hóa thạch của con người đang làm cho nồng độ khí CO₂ của khí quyển tăng lên.

Phương pháp quản trị: BVSC giảm thiểu tác động đối với môi trường thông qua truyền thông nâng cao nhận thức về việc giảm phát thải của nhân viên Công ty trên toàn hệ thống.

Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài chính, BVSC không sản sinh nhiều lượng khí thải nhà kính cũng như gây ra các tác động đáng kể đến môi trường. Tuy nhiên, Công ty vẫn thực hiện kiểm soát chặt chẽ lượng khí thải, chất thải, nước thải,... ra ngoài môi trường. Tăng cường quản lý, tuyên truyền các chính sách tiết kiệm đến cán bộ nhân viên.

- Đối với phương tiện vận chuyển:

+ BVSC luôn trang bị những phương tiện vận chuyển hiện đại, đảm bảo tiêu chuẩn khí thải và đăng kiểm theo quy định của Nhà nước. Bên cạnh đó, công ty luôn tiến hành thực hiện bảo dưỡng/sửa chữa định kỳ các phương tiện vận chuyển để đảm bảo an toàn, tiết kiệm nhiên liệu. Hàng năm, BVSC cũng thực hiện rà soát và đánh giá chất lượng phương tiện trên toàn hệ thống để kịp thời thay thế các phương tiện cũ không đạt tiêu chuẩn.

+ Công ty luôn khuyến khích, vận động các CBNV sử dụng phương tiện công cộng, giúp giảm thiểu lượng khí CO₂ ra ngoài môi trường.

+ Duy trì, áp dụng các cuộc họp trực tuyến, trao đổi công việc trên nền tảng sử dụng hệ thống công nghệ thông tin, nhằm giảm việc di chuyển, giảm phát thải ra môi trường.

- Đối với khí thải từ hệ thống điều hòa không khí, hệ thống chiếu sáng, máy phát điện:

+ Hệ thống điều hòa, chiếu sáng hiện đại, tiết kiệm năng lượng và được thiết kế để tự động ngắt sau giờ làm việc, chỉ duy trì tại những khu vực cần thiết. Hệ thống điều hòa không khí được điều chỉnh theo điều kiện môi trường, nhiệt độ dao động từ 24°C -26°C đối với mùa hè và 20 °C đối với mùa đông, từ đó tối ưu hóa hiệu suất và tiết kiệm năng lượng.

+ Công ty thực hiện định kỳ bảo dưỡng các thiết bị để tối ưu hiệu suất, tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu phát sinh khí thải và kịp thời sửa chữa, thay thế khi thiết bị cũ, hư hỏng. Công ty chỉ sử dụng máy phát điện trong trường hợp phát sinh sự cố hoặc cần thiết.

Dựa theo công thức thống kê từ Giao thức báo cáo Khí nhà kính (GHG Protocol) - công cụ kiểm đếm được sử dụng rộng rãi trên thế giới để định lượng, nắm bắt và quản lý phát thải Khí nhà kính do Viện Tài nguyên Thế giới (WRI) và Hội đồng Doanh nghiệp thế giới về phát triển bền vững (WBCSD), ghi nhận khối lượng khí CO₂ BVSC thải ra ngoài môi trường trong năm 2024 xấp xỉ 464 tấn. Số liệu này tính trên tổng lượng xăng (lít) và điện (kwh) mà BVSC đã tiêu thụ trong năm.

Để giảm thiểu lượng khí CO₂ thải ra ngoài không khí trong quá trình hoạt động, trong từng tòa nhà, tùy điều kiện cho phép khi bố trí mặt bằng, Công ty đều bố trí xen kẽ các không gian xanh để tạo không khí trong lành. Ngoài ra, Công ty còn tích cực tham gia các hoạt động trồng cây, gây rừng được tổ chức hàng năm cùng Tập đoàn Bảo Việt giúp phủ xanh bề mặt trái đất.

Trong năm 2024, BVSC không vi phạm các quy định về môi trường. Công ty luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật và tích cực triển khai các định hướng của Chính phủ trong việc bảo vệ môi trường, đồng thời khuyến khích các cán bộ nhân viên nâng cao nhận thức và tham gia các hoạt động chung tay bảo vệ môi trường.

Mặc dù không kinh doanh trong lĩnh vực trực tiếp tác động tới môi trường, tuy nhiên, BVSC hiểu rằng trách nhiệm của mỗi tổ chức, mỗi công dân đều phải chung tay gìn giữ và bảo vệ môi trường như một sự chuyển giao các giá trị bền vững cho thế hệ tương lai. Trong phạm vi hoạt động của mình, BVSC nỗ lực lồng ghép các chương trình hành động nhằm tiết kiệm tài nguyên và năng lượng như một cách tiết kiệm chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh, tuy nhiên điều quan trọng hơn là thông qua đó nâng cao nhận thức của mỗi cán bộ nhân viên về ý thức bảo vệ môi trường và tài nguyên cho đất nước.

Phần GRI 400 (Chủ đề xã hội)

Việc làm

GRI 103: Phương pháp Quản trị

103-1 Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề

Chất lượng nguồn nhân lực luôn là yếu tố quan trọng mang lại giá trị sản phẩm dịch vụ tư vấn tài chính cho khách hàng của Công ty, tạo nên sự thành công và giữ vững uy tín để từ đó giúp công ty phát triển bền vững.

Việc tăng trưởng và phát triển trong hoạt động kinh doanh cũng như nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty sẽ giúp tăng quy mô việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động, tạo nên môi trường làm việc hạnh phúc.

1. nơi phát sinh tác động

Xác định việc làm là một yếu tố quan trọng tác động trực tiếp tới hoạt động kinh doanh của Công ty, BVSC luôn chú trọng trong việc xây dựng môi trường làm việc tốt, đảm bảo chế độ lương thưởng phúc lợi tốt, có lộ trình phát triển nghề nghiệp rõ ràng để từ đó tạo sự an tâm cho người lao động nhằm duy trì ổn định nhân sự, giữ chân lao động giỏi, cũng như thu hút đội ngũ lao động có chất lượng trên thị trường.

ii. Sự liên quan của tổ chức đến các tác động đó. Ví dụ, liệu tổ chức có gây ra hoặc góp phần vào những tác động hay trực tiếp liên quan đến các tác động thông qua các mối quan hệ kinh doanh của mình.

Dựa trên định hướng chiến lược kinh doanh của Công ty, Công ty thực hiện các chính sách liên quan đến việc làm bao gồm chính sách tuyển dụng, đào tạo và chính sách lương thưởng, phúc lợi của người lao động nhằm xây dựng môi trường làm việc an toàn và hạnh phúc.

Không có giới hạn về phạm vi chủ đề trong báo cáo này.

103-2 Phương pháp Quản trị và các hợp phần

- Dựa trên định hướng chiến lược kinh doanh của Công ty và kế hoạch kinh doanh hàng năm, BVSC xây dựng kế hoạch về quy mô việc làm cũng như kế hoạch tuyển dụng lao động chi tiết; phù hợp với tình hình thực tế nhằm đáp ứng kịp thời và hiệu quả về nguồn lực lao động cho các phòng ban nghiệp vụ cũng như tối ưu hóa về nguồn nhân lực của Công ty.

- BVSC xây dựng các chính sách lương thưởng, phúc lợi cạnh tranh để có thể hỗ trợ cho việc thu hút nhân sự tốt, giữ chân người giỏi và ổn định nhân sự công ty.

i. Mục đích của Phương pháp quản trị

- Tối ưu hóa nguồn nhân sự, đảm bảo lực lượng nhân sự phù hợp và hiệu quả, hạn chế việc dư thừa lao động.

- Nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty trong việc thu hút nhân sự giỏi trên thị trường thông qua các gói chính sách lương thưởng, phúc lợi phù hợp cho từng nhóm lao động.

ii. Chính sách

- *Chính sách tuyển dụng:* Căn cứ kế hoạch nhân sự năm, Công ty xây dựng các tiêu chí lựa chọn ứng viên cụ thể, rõ ràng gắn với mô tả công việc của vị trí đó. Việc đánh giá lựa chọn ứng viên phải đảm bảo sự công bằng, chính xác, phù hợp qua các vòng thi tuyển và phỏng vấn của Hội đồng tuyển dụng.

- *Chính sách lương thưởng:*

+ Chính sách lương thưởng được BVSC xây dựng theo phương pháp 3P (Position - Vị trí; Person – Con người; Performance – Hiệu quả làm việc), luôn đảm bảo sự công bằng, minh bạch, đồng thời thu nhập của người lao động được ổn định và cạnh tranh trên thị trường.

+ Chính sách thưởng được xây dựng cho các vị trí khác nhau nhưng đều được dựa trên đánh giá hiệu quả làm việc. Đối với các bộ phận kinh doanh, hiệu quả làm việc được xác định dựa theo bộ chỉ tiêu KPIs công ty giao cho từng đối tượng. Đối với các bộ phận hỗ trợ và quản lý, việc đánh giá hiệu quả làm việc của từng cá nhân được thực hiện theo phương pháp đánh giá mục tiêu.

- *Chính sách phúc lợi:*

+ Chính sách phúc lợi được xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu của người lao động, đảm bảo tính bền vững và phù hợp với định hướng lâu dài của công ty, giúp người lao động cảm thấy hạnh phúc, thể hiện sự quan tâm của công ty tới người lao động.

+ Chính sách phúc lợi được quy định rõ ràng theo nhóm lao động và cấp bậc, kết hợp với chính sách lương thưởng tạo nên các gói đãi ngộ cho người lao động, từ đó khuyến khích động viên và giữ chân người lao động, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

+ Chính sách phúc lợi được thực hiện thông qua các hình thức như chi tiền mặt, các sản phẩm bảo hiểm, khám sức khỏe định kỳ, chế độ nghỉ phép, nghỉ ngày sinh nhật có hưởng lương, chế độ công tác, và các chế độ phúc lợi khác....

iii. Cam kết

BVSC cam kết luôn đảm bảo tuân thủ theo quy định của Luật lao động tại Việt Nam và gia tăng thêm các quyền lợi bổ sung khác cho người lao động.

iv. Mục tiêu và chỉ tiêu

Tỷ lệ tuyển dụng mới ~ 15%, trong đó tỷ trọng tuyển dụng môi giới chiếm 85%.

100% cán bộ được hưởng các chế độ phúc lợi theo chính sách đã ban hành.

v. Trách nhiệm

Bên liên quan	Trách nhiệm
<i>Ban điều hành</i>	Thực hiện phê duyệt kế hoạch, định hướng về các chính sách liên quan đến việc làm và người lao động.
<i>Bộ phận nhân sự</i>	Trực tiếp thực hiện và/ hoặc phối hợp với các phòng ban nghiệp vụ thực hiện các chính sách liên quan đến việc làm và người lao động.
<i>Bộ phận kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro</i>	Thực hiện công tác kiểm soát và đánh giá rủi ro nhân sự.
<i>Ban chấp hành công đoàn</i>	Thực hiện bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của người lao động.

vi. Nguồn lực

Nguồn lực	Nội dung
<i>Nguồn lực tài chính</i>	+ Chi phí tuyển dụng: 131 triệu đồng. + Chi phí chi trả lương thưởng và phụ cấp cho người lao động: 288 tỷ đồng. + Chi phí chi trả các chính sách phúc lợi cho người lao động: 25.4 tỷ đồng.
<i>Nguồn lực về con người</i>	Đội ngũ cán bộ chuyên trách về công tác nhân sự để đảm bảo triển khai các hoạt động liên quan đến công tác tuyển dụng, đào tạo, lương thưởng phúc lợi cho người lao động.
<i>Nguồn lực về công nghệ</i>	Phần mềm nhân sự được dùng để tập trung dữ liệu và hỗ trợ Bộ phận nhân sự triển khai quản lý thông tin nhân sự được hiệu quả, cung cấp các báo cáo quản trị nhân sự cho Ban lãnh đạo Công ty một cách kịp thời và chính xác.

vi. Cơ chế Tiếp nhận và Giải quyết Khiếu nại

Bộ phận Nhân sự là đơn vị trực tiếp tiếp nhận và giải quyết khiếu nại trong các vấn đề phát sinh liên quan đến người lao động tại Công ty

vii. Các biện pháp hành động cụ thể, như các quy trình, dự án, chương trình và sáng kiến

- ***Đối với công tác tuyển dụng:*** Bám sát kế hoạch định biên nhân sự đã được phê duyệt trong năm, Công ty xây dựng bộ tiêu chí tuyển chọn ứng viên rõ ràng, cụ thể, phù hợp với yêu cầu công việc của từng vị trí. Hoạt động tuyển dụng được triển khai linh hoạt, dựa trên nhu cầu thực tế phát sinh nhằm đảm bảo cung ứng nhân lực kịp thời cho các phòng ban. Quá trình đánh giá và lựa chọn ứng viên luôn đảm bảo tính công bằng, chính xác và khách quan thông qua các vòng thi tuyển và phỏng vấn của Hội đồng tuyển dụng.

Trong năm 2024, BVSC tiếp tục triển khai chương trình Next Gen - một chương trình tuyển dụng kết hợp đào tạo dành cho các bạn sinh viên năm cuối chuẩn bị tốt nghiệp để chủ động lựa chọn nhân sự phù hợp tuyển dụng chính thức làm việc tại Công ty, đồng thời xây dựng & phát triển đội ngũ kế cận có chất lượng tốt trong tương lai. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục đẩy mạnh xây dựng thương hiệu nhà tuyển dụng để có thể thu hút được nhiều ứng viên có chất lượng hơn trong công tác tuyển dụng thông qua việc hợp tác với các trường Đại học trong việc tổ chức các hoạt động hội thảo, tổ chức các buổi thăm quan doanh nghiệp, tham gia các buổi định hướng nghề nghiệp và hội chợ việc làm. Năm 2024 BVSC tiếp tục tham gia chương trình khảo sát “Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam” do Anphabe tổ chức, và đây là năm thứ 4 liên tiếp BVSC được vinh danh TOP 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam - khối doanh nghiệp vừa.

- ***Đối với chính sách trả lương, thưởng:*** Công ty đảm bảo việc chi trả đầy đủ lương hàng tháng, lương tháng 13 và thưởng hiệu quả làm việc cho người lao động. Đối với khối kinh doanh, thưởng hiệu quả làm việc được xác định theo các chính sách thưởng kinh doanh đã ban hành. Các chính sách thưởng kinh doanh thường xuyên được rà soát điều chỉnh để phù hợp với xu hướng và đảm bảo cạnh tranh với thị trường. Đối với khối quản lý và hỗ trợ, thưởng hiệu quả làm việc được xác định dựa trên kết quả đánh giá HQLV của cán bộ theo phương pháp đánh giá mục tiêu.

Cũng trong năm 2024, BVSC đã ban hành Dãi lương thỏa thuận mới và thực hiện áp dụng đề rà soát điều chỉnh lương thỏa thuận của cán bộ với mức tăng bình quân 16%.

- ***Đối với chính sách phúc lợi:*** BVSC tiếp tục triển khai gói phúc lợi bảo hiểm toàn diện và chăm sóc sức khỏe cho người lao động trong năm 2024. Bên cạnh việc tham gia đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của Nhà nước, người lao động còn được Công ty mua bổ sung 3 loại bảo hiểm gồm: bảo hiểm sức khỏe toàn diện, bảo hiểm bệnh ung thư và bảo hiểm nhân thọ. Ngoài ra, cuối năm 2024, BVSC đã tổ chức triển khai sản phẩm hưu trí tự nguyện dành cho người lao động, giúp cán bộ có thêm kênh tích lũy tài chính dài hạn, góp phần đảm bảo sự an tâm về tài chính khi nghỉ hưu. Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ tại các bệnh viện có chất lượng dịch vụ tốt tại Hà Nội và TP.HCM, đồng thời mở rộng danh mục khám tầm soát một số bệnh ung thư nhằm nâng cao hiệu quả chăm sóc sức khỏe cho người lao động. Tổng chi phí dành cho gói bảo hiểm và chăm sóc sức khỏe toàn diện tại BVSC trong năm 2024 là gần 14 tỷ đồng.

BVSC cũng đảm bảo chế độ nghỉ phép theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời duy trì chính sách nghỉ ngày sinh nhật *My Birthday – My Choice*, cho phép người lao động được nghỉ

một ngày bất kỳ trong tháng sinh nhật của mình mà vẫn hưởng nguyên lương. Ngoài ra, BVSC tiếp tục chi trả các khoản phúc lợi bằng tiền vào những dịp đặc biệt, đồng thời đẩy mạnh các hoạt động gắn kết nhân viên như teambuilding, CLB chạy bộ, yoga và chương trình *Happy Friday* hàng tháng, tạo dựng môi trường làm việc năng động và gắn kết.

103-3 Đánh giá về Phương pháp Quản trị

i. Cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp Quản trị;

- Trong năm, bộ phận kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro thường xuyên thực hiện công tác rà soát đánh giá về các chỉ số biến động nhân sự để kiểm tra và cảnh báo các ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

- Bộ phận nhân sự thường xuyên trao đổi, tìm hiểu, lấy ý kiến phản hồi từ các phòng ban nghiệp vụ và Ban chấp hành Công đoàn về tình hình nhân sự của phòng, cũng như những ý kiến về các chính sách lương, thưởng, phúc lợi dành cho người lao động và đánh giá những tác động của chính sách tới hiệu quả công việc để từ đó xem xét có những điều chỉnh kịp thời những điểm còn hạn chế, tháo gỡ những khúc mắc của người lao động để người lao động yên tâm công tác.

ii. Kết quả đánh giá Phương pháp Quản trị;

Với phương pháp quản trị này, Công ty có thể kiểm soát tốt yếu tố con người giúp ổn định nguồn lực nhân sự, thu hút được các ứng viên phù hợp trên thị trường, đảm bảo sự cạnh tranh, giữ chân được những nhân sự giỏi.

iii. Bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp Quản trị.

Công ty thường xuyên thực hiện rà soát lại các chính sách nhân sự đang áp dụng để kịp thời cập nhật, sửa đổi phù hợp theo quy định của pháp luật cũng như xu hướng của thị trường, đảm bảo theo đúng mục tiêu và định hướng phát triển của Công ty.

GRI 401: Việc làm

401-1 Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc

Tổng số lượng và tỷ lệ nhân sự tuyển mới trong kỳ báo cáo, theo nhóm tuổi, theo giới tính và khu vực.

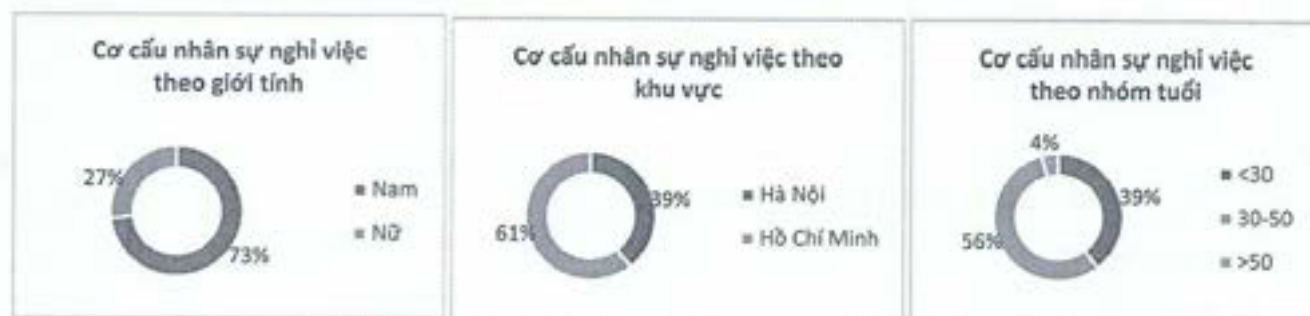
Tổng số nhân sự tuyển dụng mới trong năm: 100 người



Năm 2024, BVSC ghi nhận tỷ lệ tuyển dụng ở mức 13.9%, trong đó tập trung chủ yếu tuyển dụng đội ngũ môi giới với tỷ trọng chiếm 89%. Việc tuyển dụng này là phù hợp với định hướng đẩy mạnh hoạt động môi giới của Công ty. Bên cạnh đó, cơ cấu nhân sự tuyển mới tiếp tục đảm bảo sự phân bổ hợp lý, có sự cân bằng về giới tính tạo sự hài hòa trong tổ chức và tập trung nhiều hơn ở độ tuổi dưới 30.

Tổng số lượng và tỷ lệ thôi việc trong kỳ báo cáo, theo nhóm tuổi, theo giới tính và khu vực

Tổng số nhân sự nghỉ việc trong năm: 71 người



Năm 2024, tỷ lệ nghỉ việc của BVSC là 9,9% và cũng chủ yếu tập trung ở đội ngũ môi giới. Trong năm, Công ty thường xuyên thực hiện việc rà soát đánh giá định kỳ mức độ hoàn thành công việc của đội ngũ môi giới thông qua bộ chỉ tiêu KPIs để chủ động tái cơ cấu nhân sự nhằm nâng cao chất lượng nguồn lực của công ty.

401-2 Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian

Tên địa điểm: Hà Nội.

i. **Bảo hiểm nhân thọ:** Có.

ii. **chăm sóc sức khỏe:** Có.

iii. **Bảo hiểm các bệnh ung thư:** Có.

iv. **Nghỉ thai sản:** Có.

v. **Trợ cấp hưu trí:** Có.

vi. **Quyền sở hữu cổ phiếu:** Không.

vii. **Các phúc lợi khác:** Có.

Giải thích các phần khác

Các khoản phúc lợi chi bằng tiền

Tên địa điểm: TP. Hồ Chí Minh

i. **Bảo hiểm nhân thọ:** Có.

ii. **chăm sóc sức khỏe:** Có.

iii. **Bảo hiểm các bệnh ung thư:** Có.

iv. **Nghỉ thai sản:** Có.

v. **Trợ cấp hưu trí:** Có.

vi. **Quyền sở hữu cổ phiếu:** Không.

vii. **Các phúc lợi khác:** Có.

Giải thích các phần khác

Các khoản phúc lợi chi bằng tiền

Hiện tại, Công ty đang thực hiện hoạt động kinh doanh trên 2 thành phố lớn nhất của Việt Nam là Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, nơi có kinh tế phát triển, đông dân, tập trung nhiều lực lượng lao động có chất lượng.

401-3 Nghỉ thai sản

a

Tổng số nhân viên được hưởng nghỉ thai sản

Nam giới: 129

Nữ giới: 163

b

Tổng số nhân viên đã nghỉ thai sản

Nam giới: 3

Nữ giới: 11

c

Tổng số nhân viên đã quay lại làm việc trong kỳ báo cáo sau khi kết thúc nghỉ thai sản,

Nam giới: 3

Nữ giới: 6

d

Tổng số nhân viên đã quay lại làm việc sau khi kết thúc nghỉ thai sản mà vẫn được tuyển dụng 12 tháng sau khi quay lại làm việc

Nam giới: 3

Nữ giới: 6

e

Tỷ lệ quay lại làm việc của nhân viên đã nghỉ thai sản

Nam giới: 100%.

Nữ giới: 100%.

Tỷ lệ giữ chân nhân viên đã nghỉ thai sản

Nam giới: 100%.

Nữ giới: 100%.

An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp

GRI 103: Phương pháp Quản trị

103-1 Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề

- An toàn và sức khỏe nghề nghiệp là một trong những vấn đề quan trọng không chỉ để đảm bảo sức khỏe cho người lao động mà còn đóng góp tích cực vào nâng cao hiệu quả công việc, cải thiện chất lượng cuộc sống của người lao động, giúp người lao động an tâm công tác cũng như gia tăng giá trị thương hiệu nhà tuyển dụng trên thị trường.

- Các chính sách liên quan đến vấn đề về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp được xây dựng và triển khai thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Ban lãnh đạo Công ty dành cho người lao động, thể hiện những cam kết của doanh nghiệp trong việc xây dựng môi trường làm việc an toàn, từ đó nâng cao khả năng cạnh tranh thu hút nhân sự trên thị trường lao động cũng như gia tăng sự gắn kết của người lao động với Công ty.

i. nơi phát sinh tác động

Là một công ty hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực chứng khoán, các nguy cơ về tai nạn lao động hoặc các bệnh nghề nghiệp liên quan đến môi trường làm việc là gần như không có phát sinh. Tuy nhiên, người lao động vẫn có thể sẽ gặp phải các tác động tiềm ẩn đến sức khỏe và tinh thần như căng thẳng tâm lý, stress công việc, các bệnh thường gặp của nhân viên văn phòng như đau lưng, mắt, cổ,... và các vấn đề sức khỏe tinh thần khác. Do đó, Công ty vẫn thường xuyên chú trọng đến việc xây dựng môi trường làm việc an toàn, lành mạnh, hạnh phúc và đưa ra những biện pháp hỗ trợ sức khỏe cả về thể chất và tinh thần cho người lao động.

ii. Sự liên quan của tổ chức đến các tác động đó. Ví dụ, liệu tổ chức có gây ra hoặc góp phần vào những tác động hay trực tiếp liên quan đến các tác động thông qua các mối quan hệ kinh doanh của mình.

Chính sách về an toàn và sức khỏe là một phần trong gói chính sách phúc lợi dành cho người lao động, tạo nên sự an tâm, quyền lợi thiết thực cho người lao động, qua đó tăng động lực làm việc và sự gắn bó của người lao động với Công ty.

Không có giới hạn cụ thể nào về phạm vi chủ đề này tại Công ty

103-2 Phương pháp Quản trị và các hợp phần

Các chính sách bảo hiểm dành cho người lao động được Công ty xây dựng cụ thể, rõ ràng phân theo từng nhóm lao động và theo cấp bậc, giúp cho người lao động cảm thấy sự an tâm, đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

Mục đích của phương pháp quản trị:

- Đảm bảo sự rõ ràng minh bạch để người lao động có thể an tâm về các quyền lợi mà người lao động được hưởng.
- Hạn chế tối đa những thông tin sai lệch về chính sách của Công ty.

i. Chính sách

- ***Chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp:*** Công ty xây dựng hệ thống thang bảng lương theo từng chức danh công việc cụ thể, làm cơ sở để thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của Nhà nước.

- ***Chính sách bảo hiểm bổ sung khác:*** Bên cạnh việc tuân thủ đầy đủ các chính sách bảo hiểm bắt buộc, Công ty còn triển khai các chương trình bảo hiểm bổ sung khác thực hiện gia tăng quyền lợi cho người lao động. Công ty đã triển khai chương trình bảo hiểm sức khỏe cho người lao động trong hơn 15 năm qua. Bên cạnh đó, Công ty triển khai mua bảo hiểm nhân thọ cho người

lao động để bổ sung quyền lợi bảo vệ sinh mạng và được hưởng giá trị tích lũy để an tâm tài chính khi nghỉ hưu. Một chương trình bảo hiểm bổ sung khác nữa được Công ty triển khai mua cho người lao động là chương trình bảo hiểm các bệnh ung thư K – care. Trong trường hợp không may mắc bệnh ung thư, người lao động sẽ được hỗ trợ khoản tài chính để trang trải cho các chi phí điều trị bệnh hiểm nghèo này. Các chương trình bảo hiểm này được Công ty duy trì triển khai hàng năm đã tạo nên gói phúc lợi về sức khỏe toàn diện cho người lao động giúp người lao động an tâm làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty.

- *Tổ chức khám sức khỏe định kỳ:* Hàng năm, Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại các bệnh viện và phòng khám quốc tế uy tín, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật. Ngoài các danh mục khám tiêu chuẩn, Công ty còn bổ sung thêm các hạng mục nâng cao tầm soát ung thư, giúp người lao động theo dõi tình trạng sức khỏe và có phương án điều trị kịp thời trong trường hợp không may mắc phải bệnh.

- *Cơ sở vật chất và điều kiện làm việc:* Công ty cung cấp môi trường làm việc hiện đại với cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị tiên tiến, không gian làm việc khoa học. Đồng thời, Công ty luôn đảm bảo các tiêu chuẩn về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy nhằm tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho người lao động.

- *Hoạt động gắn kết nhân viên:* Công ty thường xuyên phối hợp với Công đoàn và Đoàn Thanh niên tổ chức các hoạt động gắn kết đội ngũ nhân sự giúp tạo dựng môi trường làm việc thân thiện và đoàn kết.

- *Phong trào thể thao, văn nghệ:* Nhằm nâng cao đời sống tinh thần và sức khỏe của người lao động, Công ty đã thành lập các câu lạc bộ thể thao, văn nghệ như CLB Chạy bộ, Yoga, Bóng đá, Pickleball... không chỉ giúp nhân viên rèn luyện thể chất mà còn tạo điều kiện giao lưu, kết nối giữa các phòng ban trong Công ty.

- *Các văn bản ban hành chính thức bao gồm:*

- + Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp: Theo đúng của quy định của Pháp luật hiện hành.

- + Bảo hiểm sức khỏe toàn diện: Quy chế về chính sách bảo hiểm sức khỏe ban hành kèm theo Quyết định số: 43/2022/QĐ - BVSC ngày 16/06/2022 và các văn bản quy định khác liên quan.

- + Bảo hiểm nhân thọ: Quy chế về chính sách bảo hiểm nhân thọ ban hành kèm theo Quyết định số: 161/2015/QĐ - BVSC ngày 31/12/2015 và các văn bản quy định khác liên quan.

- + Bảo hiểm các bệnh ung thư: Quy định về chính sách bảo hiểm các bệnh ung thư được Tổng Giám đốc ký phê duyệt tại Tờ trình ngày 17/08/2017.

- + Tổ chức khám sức khỏe định kỳ: Quy định tại Thỏa ước lao động tập thể của Công ty với Đại diện người lao động.

ii. Cam kết

- Cán bộ được làm việc trong môi trường tốt, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động.
- Cán bộ được bảo vệ sức khỏe và an tâm về tài chính trước những rủi ro không may xảy ra về sức khỏe.

iii. Mục tiêu và chỉ tiêu

- 100% cán bộ tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.
- Triển khai các chương trình bảo hiểm bổ sung cho người lao động mà Công ty đã xây dựng.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ 1 lần/ năm.

iv. Trách nhiệm

Bên liên quan	Trách nhiệm
Ban điều hành.	Thực hiện phê duyệt các chính sách và ngân sách bảo hiểm dành cho người lao động.
Bộ phận nhân sự.	+ Nghiên cứu xây dựng chính sách đề xuất Ban điều hành cho áp dụng triển khai. + Trực tiếp thực hiện triển khai các chính sách bảo hiểm cho người lao động. + Triển khai các công việc phát sinh có liên quan đến bảo vệ người lao động.
Ban chấp hành công đoàn.	Đề xuất và phối hợp xây dựng các chính sách bảo hiểm dành cho người lao động và theo dõi giám sát việc thực hiện để bảo vệ quyền lợi và lợi ích của người lao động. Tổ chức, duy trì các hoạt động thể thao để nâng cao rèn luyện sức khỏe cho người lao động

v. Nguồn lực

Nguồn lực	Nội dung
Nguồn lực tài chính	+ Chi phí đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp: 7.4 tỷ đồng (phần chi phí Công ty đóng cho NLD). + Chi phí mua bảo hiểm bổ sung bao gồm bảo hiểm sức khỏe toàn diện, bảo hiểm các bệnh ung thư và bảo hiểm nhân thọ: 5.5 tỷ đồng. + Chi phí khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động: 878 triệu đồng. + Chi phí duy trì hoạt động của các CLB duy trì hoạt động thể thao thường xuyên của Công ty
Nguồn lực về con người	Đội ngũ cán bộ phụ trách về công tác nhân sự, đội ngũ cán bộ cán bộ công đoàn, đoàn thanh niên ...

vi. Cơ chế Tiếp nhận và Giải quyết Khiếu nại

Bộ phận nhân sự là đầu mối tiếp nhận các thông tin, khiếu nại về nội dung của các chương trình bảo hiểm, đồng thời cũng là đầu mối hỗ trợ kết nối giữa người lao động và các đơn vị bảo hiểm khi giải quyết các vụ việc thanh toán bảo hiểm liên quan.

vii. Các biện pháp hành động cụ thể, như các quy trình, dự án, chương trình và sáng kiến

Năm 2024, BVSC thực hiện tham gia đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo quyền lợi cho người lao động được thực hiện đầy đủ và kịp thời. Đồng thời, Công ty tiếp tục tái tục các hợp đồng bảo hiểm sức khỏe toàn diện, bảo hiểm các bệnh ung thư và bảo hiểm nhân thọ dành cho người lao động theo các chính sách đã ban hành. Cuối năm 2024, Công ty tổ chức triển khai để người lao động tham gia chương trình bảo hiểm hưu trí tự nguyện với Quỹ Dragon Capital.

Trong năm, BVSC tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại các cơ sở y tế uy tín gồm Phòng khám T-Matsuoka (Hà Nội) và Phòng khám Careplus (TP. HCM), nơi đáp ứng tốt các điều kiện khám chữa bệnh theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế cũng như chất lượng dịch vụ. Ngoài ra, danh mục khám sức khỏe theo quy định, Công ty còn bổ sung thêm các xét nghiệm tầm soát ung thư phổ biến, giúp người lao động chủ động theo dõi và bảo vệ sức khỏe.

Các văn phòng làm việc của BVSC đều nằm trong các tòa nhà văn phòng hạng A tại Hà Nội và Hồ Chí Minh với những điều kiện cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đảm bảo tiêu chuẩn an toàn lao động & phòng cháy chữa cháy. Trong năm 2024, BVSC đã hoàn tất việc xây dựng văn phòng trụ sở chính tại số 8 Lê Thái Tổ, đặc biệt hoàn tất thi công và đưa vào sử dụng Không gian xanh Sky Garden tại tầng 5 của Tòa nhà với các góc thư giãn lý tưởng, cùng với khu vực pantry để cán bộ nghỉ ngơi ăn trưa. Ngoài ra, cũng trong năm 2024, Công ty đã hoàn tất sửa chữa và nâng cấp Phòng Giao dịch 11 Nguyễn Công Trứ giúp tạo ra một không gian làm việc mới tích cực cho người lao động.

Các hoạt động gắn kết nội bộ tiếp tục được chú trọng với nhiều chương trình phong phú như Happy Friday; sinh nhật tháng... Đặc biệt là chuỗi các hoạt động nội bộ hướng tới kỷ niệm 25 năm thành lập Công ty, qua đó truyền tải những câu chuyện truyền cảm hứng về Sự dẫn thân, Sự cam kết, Tính kỷ luật, Tính linh hoạt và Khả năng chống chịu của các thể hệ nhân sự, từ đó lan tỏa mạnh mẽ những thông điệp tích cực và truyền động lực cho các thể hệ nhân sự tiếp nối tại BVSC. Việc làm tốt công tác truyền thông nội bộ có ý nghĩa sâu sắc và góp phần tạo nên sức mạnh tập thể, duy trì nguồn nhân lực ổn định, có tính cam kết cống hiến cao.

BVSC khuyến khích người lao động rèn luyện sức khỏe thông qua việc duy trì các câu lạc bộ thể thao sôi động. CLB Pickleball của BVSC mới chính thức được thành lập, cùng với các CLB Chạy bộ, CLB Bóng đá, CLB Yoga & CLB Âm nhạc mang đến nhiều hoạt động giúp người lao động nâng cao sức khỏe thể chất & tinh thần. Trong năm 2024, Công ty đã tổ chức buổi Hội thảo về "Hội chứng bệnh văn phòng & cách tập luyện phòng ngừa" cho các cán bộ nhân viên của Công ty với chuyên gia đến từ Bệnh viện Đại học Y Hà Nội.

103-3 Đánh giá về Phương pháp Quản trị

i. cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp Quản trị;

- Công ty thực hiện các khảo sát mức độ hài lòng của nhân viên đối với các chính sách phúc lợi dành cho người lao động, trong đó có các chính sách liên quan đến bảo hiểm.
- Thông qua báo cáo kết quả khảo sát về chính sách phúc lợi của các doanh nghiệp trên thị trường, Công ty thực hiện so sánh với các chính sách hiện nay đang áp dụng tại BVSC.

ii. kết quả đánh giá Phương pháp Quản trị;

Thông qua kết quả khảo sát, Công ty nhận được những phản hồi tích cực từ phía người lao động về các chính sách bảo hiểm mà Công ty đang áp dụng cho người lao động. Ngoài ra, tham khảo báo cáo khảo sát về phúc lợi của các doanh nghiệp trên thị trường, BVSC đang áp dụng nhiều chính sách về bảo hiểm ưu việt và thiết thực cho người lao động. Theo đó, có thể thấy, hiệu quả của phương pháp quản trị này là tốt.

iii. bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp Quản trị.

Công ty sẽ nghiên cứu bổ sung thêm các chính sách bảo hiểm cho người thân của người lao động góp phần gia tăng phúc lợi cho người lao động.

GRI 403: An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp

403-1 Đại diện của người lao động trong các liên ủy ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp chính thức giữa ban lãnh đạo và người lao động

Ban chấp hành công đoàn là đại diện của người lao động để bảo vệ quyền lợi và lợi ích của người lao động. Ban chấp hành công đoàn tham gia vào việc phối hợp xây dựng các chính sách liên quan đến an toàn lao động, các chính sách bảo hiểm dành cho người lao động, đưa ra những ý kiến đề xuất về điều kiện làm việc, chăm sóc sức khỏe cho người lao động, cũng như theo dõi giám sát việc thực hiện các chính sách đó. Ngoài ra, Ban chấp hành công đoàn cũng là đơn vị đầu mối, phối hợp với Đoàn thanh niên và Bộ phận truyền thông của Công ty đề xuất và tổ chức triển khai các hoạt động thể thao, văn nghệ cũng như nhiều chương trình khác giúp nâng cao tinh thần và rèn luyện sức khỏe cho người lao động.

Mạng lưới an toàn vệ sinh viên được thành lập với các thành viên là cán bộ làm việc tại tất cả các phòng ban trong Công ty, được đào tạo kiến thức về an toàn vệ sinh tại doanh nghiệp theo đúng quy định. Việc thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh hỗ trợ hiệu quả Công ty trong công tác truyền thông, cũng như triển khai các hoạt động liên quan đến an toàn vệ sinh lao động và chính sách bảo hiểm của Công ty.

Tỷ lệ phần trăm người lao động mà công việc hoặc nơi làm việc của họ do tổ chức kiểm soát, được đại diện trong các liên ủy ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp chính thức giữa ban lãnh đạo và người lao động: 100%.

403-4 Các chủ đề về sức khỏe và an toàn được đề cập trong thỏa thuận chính thức với công đoàn

Ban chấp hành công đoàn với vai trò đại diện tập thể người lao động tham gia thỏa thuận với Công ty trong các chủ đề liên quan đến sức khỏe và an toàn bao gồm: Thỏa ước lao động tập thể; các quy chế, quy định về bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm các bệnh ung thư; hệ thống thang bảng lương của Công ty đối với người lao động để đóng bảo hiểm xã hội cho người

lao động. Ngoài ra, thông qua các cuộc đối thoại định kỳ và hoặc đối thoại theo yêu cầu, hội nghị người lao động, Ban chấp hành Công đoàn đề xuất bổ sung các chế độ, quyền lợi cho người lao động như chế độ nghỉ ngày sinh nhật, chế độ nghỉ dành cho lao động nữ...

Do các chủ đề về an toàn sức khỏe được quy định tại nhiều văn bản khác nhau, do đó, khó có thể xác định tỷ lệ phần trăm.

Giáo dục và Đào tạo

GRI 103: Phương pháp Quản trị

103-1 Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề

Đào tạo là yếu tố quan trọng giúp người lao động bổ sung kiến thức mới, hoàn thiện các kỹ năng, thay đổi tư duy làm việc, thái độ đối với công việc, từ đó cải thiện hiệu quả làm việc của người lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ của Công ty, mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

i. nơi phát sinh tác động

Hoạt động đào tạo được thực hiện tại toàn bộ các phòng ban nghiệp vụ trong Công ty, nơi các cán bộ nhân viên cần được đào tạo và phát triển các kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu công việc, thích nghi với sự thay đổi.

ii. Sự liên quan của tổ chức đến các tác động đó. Ví dụ, liệu tổ chức có gây ra hoặc góp phần vào những tác động hay trực tiếp liên quan đến các tác động thông qua các mối quan hệ kinh doanh của mình.

Công ty xây dựng các khung chương trình đào tạo, các chính sách đào tạo dành cho người lao động giúp nâng cao trình độ, kỹ năng của bản thân.

Không có giới hạn về phạm vi chủ đề này.

103-2 Phương pháp Quản trị và các hợp phần

Các khung chương trình đào tạo được xây dựng cho từng nhóm lao động và theo cấp bậc nhân viên khác nhau. Công ty đưa ra các quy định cụ thể gắn việc đào tạo với lộ trình thăng tiến, các chính sách nâng lương, khen thưởng nhằm khuyến khích người lao động đảm bảo hoàn thành chương trình đào tạo theo vị trí công việc của mình.

Bên cạnh đó, Công ty khuyến khích cán bộ tham gia các khóa đào tạo giúp nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng từ đó nâng cao chất lượng dịch vụ của Công ty.

Mục đích của phương pháp quản trị:

- Nhằm đảm bảo khả năng thích ứng nhanh với công việc và với sự thay đổi từ môi trường kinh doanh, quy định pháp luật.
- Nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng xử lý công việc nhằm đáp ứng yêu cầu công việc đối với từng vị trí cụ thể, từ đó nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo sự cạnh tranh trên thị trường.
- Xây dựng nguồn lực dự phòng cho các kế hoạch triển khai và mở rộng kinh doanh của Công ty.

i. Chính sách

- *Chương trình đào tạo định hướng:* đào tạo về tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, lịch sử và các thành tích của Công ty, từ đó cán bộ hiểu được văn hóa của doanh nghiệp, giá trị mục tiêu để gắn kết cá nhân người lao động với kế hoạch phát triển của Công ty. Ngoài ra, cán bộ còn được phổ biến các nội quy, quy định, chính sách nội bộ của Công ty, quy tắc đạo đức nghề nghiệp để cán bộ có thể nhanh chóng hòa nhập với môi trường làm việc mới, tạo nên sự thành công của sự gắn bó với công ty trong tương lai.

- *Chương trình đào tạo chuyên môn nghiệp vụ:* Khung chương trình đào tạo chuyên môn nghiệp vụ được xây dựng cho từng khối nghiệp vụ cụ thể:

+ *Đối với khối môi giới:* Đào tạo các chứng chỉ chuyên môn chứng khoán do UBCKNN tổ chức để xin cấp chứng chỉ hành nghề; Đào tạo nội bộ theo chương trình đào tạo được xây dựng dành riêng cho đội ngũ môi giới;

+ *Đối với khối hỗ trợ và quản lý:* Đào tạo các chứng chỉ chuyên môn chứng khoán do UBCKNN tổ chức để xin cấp chứng chỉ hành nghề (tùy thuộc vào các vị trí theo yêu cầu của Pháp luật); tài trợ chi phí cho cán bộ tham gia đào tạo chứng chỉ chuyên môn như CFA, ACCA, CMT, SHRM...; các khóa đào tạo nghiệp vụ khác theo yêu cầu của từng vị trí chuyên môn.

+ Bên cạnh chương trình đào tạo dành cho lao động chính thức, Công ty còn triển khai Chương trình Next Gen thiết kế dành riêng để tuyển dụng và đào tạo các bạn sinh viên sắp ra trường cho vị trí môi giới (Broker) và các vị trí khác (Non-Broker) trong Công ty nhằm xây dựng thể hệ nhân sự mới có chất lượng tốt trong tương lai.

- *Chương trình đào tạo kỹ năng:* Đào tạo các kỹ năng mềm nâng cao hiệu quả làm việc và khả năng thích nghi với sự thay đổi trong công việc; kỹ năng quản lý & lãnh đạo dành cho cấp quản lý.

ii. Cam kết

Đảm bảo thực hiện theo các chương trình đào tạo và các quy định có liên quan của Công ty đã ban hành.

iii. Mục tiêu và chỉ tiêu

Số giờ đào tạo tối thiểu của mỗi nhân viên kinh doanh: 60 - 80 giờ/ năm.

Số giờ đào tạo tối thiểu của mỗi nhân viên quản lý và hỗ trợ: 15 - 20 giờ/ năm.

iv. Trách nhiệm

Bên liên quan	Trách nhiệm
Ban điều hành.	Thực hiện phê duyệt các kế hoạch đào tạo, chương trình đào tạo.
Bộ phận nhân sự.	- Chịu trách nhiệm thực hiện/ phối hợp triển khai các chương trình đào tạo theo kế hoạch. - Là đầu mối thực hiện đề xuất các chương trình đào tạo phát sinh (nếu có). - Trực tiếp xây dựng/ phối hợp với các Phòng ban nghiệp vụ hoặc đối tác để xây dựng & tổ chức các chương trình đào tạo.

Phòng ban nghiệp vụ.	Phối hợp với Bộ phận nhân sự và/ hoặc các đối tác để xây dựng các chương trình đào tạo nội bộ cho cán bộ.
Đội ngũ giảng viên nội bộ	Tiến hành triển khai và chịu trách nhiệm các hoạt động đào tạo nội bộ.

v. Nguồn lực

Nguồn lực	Nội dung
Nguồn lực tài chính	- Chi phí đào tạo năm 2024: 1.4 tỷ đồng.
Nguồn lực con người	- Số lượng giảng viên nội bộ: 12 người. - Số lượng cán bộ phụ trách đào tạo: 07 người.
Nguồn lực công nghệ	- Đào tạo từ xa thông qua hệ thống trực tuyến kết nối giữa Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. - Đào tạo thông qua hệ thống trực tuyến elearn. - Hệ thống phần mềm nhân sự để quản lý việc triển khai hoạt động đào tạo đối với từng nhân sự.

vi. Cơ chế Tiếp nhận và Giải quyết Khiếu nại

Bộ phận nhân sự là đầu mối trực tiếp tiếp nhận và giải quyết khiếu nại của người lao động liên quan đến vấn đề đào tạo

vii. Các biện pháp hành động cụ thể, như các quy trình, dự án, chương trình và sáng kiến

Năm 2024, các chương trình đào tạo vẫn chủ yếu tập trung cho khối môi giới nhằm nâng cao chất lượng nhân sự, phù hợp với định hướng kinh doanh của Công ty. Bên cạnh việc triển khai đào tạo chứng chỉ chuyên môn chứng khoán do UBCKNN tổ chức để xin cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định, Công ty tổ chức triển khai các khóa đào tạo về quy trình, nghiệp vụ, hệ thống giao dịch, quy định về sản phẩm dịch vụ mới, các kỹ năng phân tích, tư vấn cho khách hàng... dành cho đội ngũ môi giới. Trong năm 2024, Công ty tiếp tục triển khai chương trình Next Gen tại Hà Nội và TP. HCM với các nội dung chương trình được các giảng viên nội bộ cập nhật cho phù hợp với những thay đổi quy định, quy trình mới cũng như phù hợp với mục tiêu của chương trình.

Cũng trong năm 2024, Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo về kỹ năng như ứng dụng AI nâng cao hiệu suất làm việc trong tổ chức, nghệ thuật truyền lửa bằng âm thanh, bốn bước chuyển hóa kế hoạch thành hành động, Trí tuệ cảm xúc. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ chuyên môn và các hội thảo liên quan đến nghiệp vụ của các phòng ban. Công ty tiếp tục khuyến khích cán bộ chủ động tham gia các hoạt động đào tạo chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn CFA, CMT... thông qua việc hỗ trợ các chi phí phát sinh có liên quan.

Ngoài ra, trong năm qua, Công ty đã ký kết thỏa thuận hợp tác với Viện Kế toán Quản trị Hoa Kỳ (IMA) và SAPP Academy trên các phương diện tuyển dụng, chuyên môn, phát triển

thương hiệu, và đồng thời phát huy những thế mạnh của các bên nhằm hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng nhân sự ngành Tài chính.

103-3 Đánh giá về Phương pháp Quản trị

i. cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp Quản trị;

- Thông qua phần mềm quản lý nhân sự, Công ty có thể kiểm soát được các cán bộ chưa tham gia các khóa đào tạo được quy định cho từng vị trí, thực hiện thông báo khuyến nghị cán bộ tham gia, từ đó thúc đẩy cán bộ tham gia công tác đào tạo.

- Thông qua hệ thống Elearn để đánh giá tính chủ động tương tác và tự học của người lao động.

- Việc tham gia đào tạo đảm bảo theo quy định bắt buộc sẽ là một trong những yếu tố xem xét khi đánh giá nhân sự cho công tác bổ nhiệm cán bộ, đánh giá hiệu quả làm việc hàng năm, từ đó nâng cao ý thức tham gia đào tạo của cán bộ.

ii. kết quả đánh giá Phương pháp Quản trị;

Theo kết quả đánh giá việc chủ động tham gia các khóa đào tạo và kết quả kiểm tra cuối khóa, Công ty nhận thấy trình độ chuyên môn của cán bộ nhân viên đạt yêu cầu công việc và có sự cải thiện qua các năm. Theo đó, có thể thấy, hiệu quả của phương pháp quản trị này là tốt.

iii. bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp Quản trị.

Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện các chương trình đào tạo, xây dựng thêm nhiều khung chương trình đào tạo cho nhiều vị trí trong Công ty.

GRI 404: Giáo dục và Đào tạo

404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên

Số giờ đào tạo trung bình mà nhân viên của tổ chức đã tham gia trong kỳ báo cáo, theo chức năng của nhân viên

Tên	Giới tính	Số giờ đào tạo trung bình
Kinh doanh	Nam giới	67.04
Kinh doanh	Nữ giới	60.29
Quản lý và hỗ trợ	Nam giới	20.01
Quản lý và hỗ trợ	Nữ giới	19.12

Số giờ đào tạo trung bình mà nhân viên của tổ chức đã tham gia trong kỳ báo cáo, theo cấp nhân viên

Tên	Giới tính	Số giờ đào tạo trung bình
Cấp nhân viên	Nam giới	50.34
Cấp nhân viên	Nữ giới	47.06

Cấp quản lý	Nam giới	15.57
Cấp quản lý	Nữ giới	13.48

Tổng số giờ đào tạo năm 2024 là 14.688 giờ, trong đó có 11.708 giờ đào tạo nội bộ & on job training. Năm 2024, bên cạnh việc tập trung đào tạo đội ngũ môi giới, Công ty đã có sự mở rộng đào tạo đối với nhóm quản lý & hỗ trợ với nội dung đào tạo tập trung nhiều vào các khóa kỹ năng giúp nâng cao hiệu quả công việc, và nhóm quản lý với các chương trình đào tạo tập trung vào phát triển kỹ năng lãnh đạo, tư duy quản lý để kịp thời cập nhật theo xu hướng thay đổi hiện nay. Việc chú trọng đào tạo và xu hướng mở rộng đối với các nhóm lao động và các cấp bậc nhằm tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển hài hòa và bền vững của công ty trong thời gian tới.

404-2 Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp

Đối với khối môi giới:

Đối với lao động mới tuyển, chưa có kinh nghiệm: Đào tạo thông qua Chương trình Next Gen cho nhiều vị trí trong Công ty (Broker & Non – Broker) gồm 24 chuyên đề chia làm 3 giai đoạn Đào tạo – Huấn luyện – Thực chiến, tuân thủ mô hình khung năng lực ASK (Kiến thức – Kỹ năng – Thái độ) kết hợp với hoạt động huấn luyện kèm cặp 1- 1 qua công việc. Năm 2024, Công ty đã triển khai thành công khóa đào tạo của chương trình Next Gen tại HN và TP. HCM, tuyển dụng được 21 CBNV có chất lượng ký hợp đồng chính thức với Công ty.

- Đối với lao động đang làm việc: Thực hiện các chuyên đề đào tạo về sản phẩm dịch vụ mới, các quy trình, quy định mới ban hành, hướng dẫn sử dụng hệ thống mới ... Các chương trình chủ yếu được triển khai trên hệ thống elearning giúp học viên chủ động tham gia đào tạo, các hình thức thể hiện nội dung đào tạo cũng được đổi mới tạo sự cuốn hút và dễ dàng ghi nhớ cho học viên.

Đối với các Phòng ban nghiệp vụ khác:

- Công ty khuyến khích, tạo điều kiện cũng như hỗ trợ chi phí để cán bộ tham gia các khóa đào tạo và cấp chứng chỉ nghề nghiệp phù hợp với lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ của mình như CFA, ACCA, CPA, CMT, SHRM...

Đối với cấp quản lý:

- Công ty cử cán bộ tham gia các buổi hội thảo cập nhật quy định và/ hoặc xu hướng mới trên thị trường, huấn luyện kỹ năng lãnh đạo, các chương trình đào tạo dành cho cấp quản lý.

Ngoài ra, Công ty còn tổ chức triển khai các khóa đào tạo kỹ năng giúp người lao động có thể thích nghi nhanh chóng hơn với sự thay đổi và yêu cầu công việc ngày càng cao để cạnh tranh như hiện nay.

404-3 Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp

Phân loại nhân viên	% Nam giới	% Nữ giới
Cấp nhân viên	100	100
Cấp quản lý	100	100

Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng

GRI 103: Phương pháp Quản trị

103-1 Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề

- Bình đẳng giới là một trong những quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân Việt Nam được quy định cụ thể trong các văn bản Pháp luật. BVSC là doanh nghiệp Việt Nam nên việc tuân theo các quy định pháp luật Việt Nam là điều tất yếu.

- Việc tạo ra môi trường làm việc đa dạng và bình đẳng sẽ giúp cho cán bộ nhân viên cảm nhận được sự tôn trọng, được phát huy năng lực của bản thân để đóng góp cho sự phát triển chung của Công ty; đồng thời cũng giúp cho Công ty tìm kiếm và thu hút nhân sự đa dạng từ các nguồn khác nhau.

- Phạm vi của chủ đề này bao gồm các chính sách, biện pháp để đảm bảo công tác tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân viên, đánh giá hiệu quả làm việc, đãi ngộ đều dựa trên năng lực, kỹ năng của người lao động.

i. nơi phát sinh tác động

Chính sách tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân viên, đánh giá hiệu quả làm việc, chính sách đãi ngộ sẽ tác động đến sự đa dạng và cơ hội bình đẳng tại BVSC.

ii. Sự liên quan của tổ chức đến các tác động đó. Ví dụ, liệu tổ chức có gây ra hoặc góp phần vào những tác động hay trực tiếp liên quan đến các tác động thông qua các mối quan hệ kinh doanh của mình.

Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng tại BVSC được thể hiện trong mọi hoạt động hàng ngày của doanh nghiệp, được xây dựng và hình thành thành văn hóa doanh nghiệp và trở thành điều tất yếu trong hoạt động kinh doanh.

Không có bất kỳ giới hạn cụ thể về phạm vi chủ đề này.

103-2 Phương pháp Quản trị và các hợp phần

Trong tất cả các chính sách về nhân sự của Công ty đều được xây dựng không có sự khác biệt, hạn chế theo giới tính, theo dân tộc.

i. Chính sách

- ***Đối với chính sách tuyển dụng:*** Công ty đảm bảo quá trình tuyển dụng được thực hiện minh bạch, không phân biệt giới tính, tôn giáo hay dân tộc. Mọi ứng viên đều có cơ hội tiếp cận các vị trí phù hợp dựa trên năng lực và tiềm năng phát triển.

- ***Đối với chính sách đào tạo và phát triển nhân sự, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ:*** BVSC luôn chú trọng đầu tư vào công tác đào tạo, giúp cán bộ nhân viên không ngừng nâng cao chuyên môn và hoàn thiện kỹ năng, đáp ứng tốt yêu cầu công việc. Công tác quy hoạch và bổ nhiệm nhân sự được thực hiện minh bạch, công bằng, dựa trên năng lực và đóng góp thực tế, tạo cơ hội phát triển cho tất cả mọi người.

- ***Đối với các chính sách lương thưởng, phúc lợi dành cho người lao động:*** Chính sách lương, thưởng, phúc lợi dành cho người lao động được xây dựng và áp dụng chung cho toàn bộ người lao động, không phân biệt giới tính, tôn giáo, dân tộc thiểu số. Không những thế, Công ty còn có những chính sách riêng đối với lao động nữ. Bên cạnh việc đảm bảo chế độ thai sản, chế độ nghỉ 30 phút/ ngày trong thời gian kinh nguyệt, chế độ nghỉ 1 giờ trong giai đoạn nuôi con

nhỏ..., lao động nữ còn được Công ty mua bổ sung quyền lợi thai sản trong bảo hiểm sức khỏe; được nghỉ mỗi ngày 10 phút trong 5 ngày liên tục của mỗi tháng, được tôn vinh trong những ngày lễ dành cho phụ nữ 8/3 & 20/10...

- Ngoài ra, Công ty còn xây dựng môi trường làm việc thoải mái, an toàn, nơi người lao động được tôn trọng, đối xử bình đẳng. Ban chấp hành Công đoàn luôn đồng hành, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động.

ii. Cam kết

BVSC luôn cam kết tạo dựng một môi trường làm việc bình đẳng, nơi mọi cá nhân đều có cơ hội phát triển dựa trên năng lực và đóng góp của mình.

iii. Mục tiêu và chỉ tiêu

Cân bằng tỷ lệ giới tính trong đội ngũ lãnh đạo cấp cao của Công ty.

iv. Trách nhiệm, Nguồn lực, Cơ chế Tiếp nhận và Giải quyết khiếu nại, Các biện pháp hành động cụ thể, như các quy trình, dự án, chương trình và sáng kiến:

Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng cho người lao động được Ban Lãnh đạo Công ty luôn coi trọng và trở thành văn hóa của doanh nghiệp. Mặc dù hiện nay, BVSC chưa ban hành chính sách riêng cụ thể về sự đa dạng và cơ hội bình đẳng nhưng quan điểm về sự đa dạng và cơ hội bình đẳng được thể hiện xuyên suốt trong tất cả các chính sách liên quan đến người lao động trong Công ty.

103-3 Đánh giá về Phương pháp Quản trị

i. cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp Quản trị:

Thông qua các báo cáo về tỷ lệ nam nữ trong cơ cấu lao động của Công ty dựa trên các báo cáo nhân sự định kỳ hàng năm của Công ty.

ii. kết quả đánh giá Phương pháp Quản trị:

Với các số liệu báo cáo về tình hình nhân sự tại Công ty, có thể thấy Công ty đã thực hiện tốt phương pháp quản trị về sự đa dạng và cơ hội bình đẳng.

iii. bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp Quản trị:

Không có điều chỉnh nào liên quan đến phương pháp quản trị này

GRI 405: Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng

405-1 Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên

i. Tỷ lệ phần trăm các cá nhân trong cấp quản lý của tổ chức :

Hạng mục đa dạng	Phần trăm
i. Giới tính: Nam giới	51%
i. Giới tính: Nữ giới	49%
ii. Nhóm tuổi: dưới 30	0%
ii. Nhóm tuổi: 30-50	88%
ii. Nhóm tuổi: trên 50	12%

ii. Tỷ lệ phần trăm nhân viên theo phân loại nhân viên:

Chỉ số đa dạng	Phần trăm
i. Giới tính: Nam giới	43%
i. Giới tính: Nữ giới	57%
ii. Nhóm tuổi: dưới 30	33%
ii. Nhóm tuổi: 30-50	64%
ii. Nhóm tuổi: trên 50	3%
iii. Các chỉ số đa dạng khác nếu có liên quan, (chẳng hạn như nhóm thiểu số hoặc nhóm dễ bị tổn thương)	Số lượng cán bộ là dân tộc thiểu số: 05 người.

405-2 Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới

	Cấp nhân viên	Cấp quản lý
Hà Nội	106.83	104.49
TP. Hồ Chí Minh	174.13	143.69

Cơ cấu nhân sự tại Công ty phản ánh sự bình đẳng giới khá rõ nét thông qua sự cân bằng giới tính trong cả đội ngũ quản lý và nhân viên. Chính sách lương thưởng của Công ty được ban hành áp dụng chung cho toàn bộ cán bộ nhân viên, không phân biệt giới tính. Theo số liệu báo cáo, tỷ lệ thu nhập của phụ nữ so với nam giới tại Hà Nội và Hồ Chí Minh đều cao hơn. Sự chênh lệch này chủ yếu đến từ thưởng hiệu quả làm việc của cán bộ nữ được xác định dựa trên kết quả doanh thu thực tế mang lại vượt trội hơn so với nam giới trong năm 2024 vừa qua.

Đội ngũ quản lý của BVSC chủ yếu nằm trong nhóm tuổi 30 – 50 tuổi đã giúp Công ty phát huy được tối đa kiến thức, kinh nghiệm của người lao động kết hợp với sự linh hoạt thích ứng với sự thay đổi liên tục của công nghệ và thị trường. Đội ngũ nhân viên có sự đa dạng hơn về độ tuổi. Trong nhiều năm qua, Công ty liên tục đẩy mạnh tuyển dụng đội ngũ nhân sự Gen Z nhằm bổ sung lực lượng nhân sự trẻ tạo dựng nguồn lực kế cận cho Công ty, đồng thời đảm bảo duy trì tỷ lệ cơ cấu nhân sự ổn định khi dần có sự dịch chuyển từ nhóm tuổi dưới 30 tuổi lên nhóm 30 – 50 tuổi sau thời gian gắn bó lâu dài tại Công ty. Bên cạnh đó, BVSC còn ghi nhận sự đa dạng về dân tộc với 05 cán bộ là người dân tộc thiểu số.

Sự đa dạng và bình đẳng giới trong cơ cấu nhân sự giúp công ty phát huy được những lợi thế về kiến thức, kinh nghiệm, sự sáng tạo và cả những ưu điểm của từng thế hệ góp phần tạo nên bức tranh hài hòa trong doanh nghiệp và động lực phát triển bền vững.

Cộng đồng địa phương

GRI 103: Phương pháp Quản trị

103-1 Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề

Những năm vừa qua, cùng với việc đẩy mạnh và phát triển hoạt động kinh doanh, công tác An sinh xã hội luôn được BVSC quan tâm, coi đó là mục tiêu, là nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững, đồng thời là trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội.

Tại BVSC, các chương trình an sinh xã hội được thực hiện có trọng tâm gắn với những mục tiêu rõ ràng, bao gồm các hoạt động đầu tư cho giáo dục và thể hệ trẻ, xóa đói giảm nghèo, khám chữa bệnh, tri ân các anh hùng liệt sỹ. Với vai trò là người đồng hành, BVSC luôn nỗ lực nâng cao trách nhiệm của mình đối với sự phát triển của cộng đồng xã hội.

i. nơi phát sinh tác động

Công tác An sinh xã hội được BVSC chia thành 3 nhóm đối tượng chính:

- Đầu tư vào thể hệ tương lai.
- Tri ân gia đình có công với cách mạng.
- Xóa đói giảm nghèo, khắc phục thiên tai, dịch bệnh và hỗ trợ y tế

ii. Sự liên quan của tổ chức đến các tác động đó.

Công ty thường trực tiếp tổ chức các hoạt động an sinh xã hội hoặc kết hợp với Tập đoàn Bảo Việt để thực hiện các hoạt động thiện nguyện ý nghĩa.

Không có phạm vi giới hạn trong chủ đề này.

103-2 Phương pháp Quản trị và các hợp phần

Công ty quản lý việc thực hiện các chương trình An sinh xã hội thông qua Công đoàn của Công ty, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Các chương trình được lên kế hoạch thực hiện và dự trù kinh phí, sau khi thực hiện, toàn bộ kết quả chương trình, chi phí thực tế đều được công khai minh bạch trong cuộc họp tổng kết.

Việc thực hiện chương trình theo phương pháp quản trị nhằm mục đích tối ưu hóa các chương trình an sinh xã hội, đảm bảo đúng đối tượng cần được chia sẻ.

103-3 Đánh giá về Phương pháp Quản trị

i. cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp Quản trị

Công ty chưa có cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp quản trị một cách chính thống. Tuy nhiên, đối với tất cả chương trình An sinh xã hội hàng năm của Công ty đều được lên kế hoạch, thực hiện tổ chức và tổng kết đánh giá sau mỗi chương trình. Ngoài ra công ty ghi nhận tính hiệu quả của các chương trình triển khai thông qua các phản hồi từ các tổ chức đoàn thể cấp trên và thông qua mạng xã hội.

ii. kết quả đánh giá Phương pháp Quản trị

Việc thực hiện rà soát sau tất cả những chương trình An sinh xã hội hàng năm cũng như ghi nhận những phản hồi từ bên ngoài của Công ty đang thực hiện tốt. Tuy nhiên, Công ty sẽ lên kế hoạch để thiết lập cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp quản trị và ban hành trong thời gian tới.

iii. bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp Quản trị.

Không có bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến Phương pháp điều chỉnh trong chủ đề này.

CÁC CHƯƠNG TRÌNH AN SINH XÃ HỘI

1. ĐẦU TƯ CHO GIÁO DỤC VÀ THỂ HỆ TRẺ

Mang hơi ấm đến vùng cao 2024 - năm thứ 13 đồng hành cùng cộng đồng

Chương trình Mang hơi ấm đến vùng cao năm 2024 tiếp tục được thực hiện theo định hướng tập trung vào việc tài trợ các công trình thiết yếu, xây dựng cơ sở vật chất hỗ trợ ổn định cuộc sống cho người dân bên cạnh các hoạt động truyền thống như trao quà, nhu yếu phẩm cho các em học sinh. Chương trình năm 2024 được tổ chức tại trường mầm non xã Xuân Nội, huyện Trùng

Khánh, tỉnh Cao Bằng, bao gồm việc trao tặng kinh phí xây dựng sân khấu và thiết bị trường học, tặng 53 suất quà cho các cháu tại trường mầm non xã Xuân Nội & trao tặng kinh phí hỗ trợ xây chuồng trại theo chủ trương di dời vật nuôi ra khỏi gầm sàn nhà ở cho 3 hộ gia đình & trao tặng kinh phí triển khai 20 cột điện năng lượng mặt trời trong chương trình **“Thắp sáng vùng biên”**.

Cũng trong khuôn khổ chương trình lần này, nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập QĐND Việt Nam và 35 năm ngày Hội quốc phòng toàn dân, BVSC đã có buổi thăm, làm việc và tổ chức chương trình giao lưu với đồn biên phòng cửa khẩu Trà Lĩnh. Tại buổi làm việc, BVSC đã thực hiện trao tặng kinh phí xây dựng công trình kỷ niệm 80 năm ngày thành lập QĐND Việt Nam cho đồn và hỗ trợ một quân nhân có hoàn cảnh khó khăn hiện đang công tác tại đồn biên phòng Trà Lĩnh. Tổng kinh phí triển khai toàn bộ chương trình MHAVC năm 2024 là hơn **300.000.000** đồng.

Chương trình “Sẽ chia tri thức, xây dựng tương lai” diễn ra tại trường Tiểu học Đông Yên 2, tỉnh Kiên Giang

Trường Tiểu học Đông Yên 2, xã Đông Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang là điểm đến tiếp theo cho chương trình “Sẽ chia tri thức, xây dựng tương lai” của BVSC năm thứ 6. Công ty đã tài trợ kinh phí để xây dựng công trình nhà vệ sinh bị xuống cấp trầm trọng, không còn đáp ứng được điều kiện học tập và phát triển toàn diện của các em học sinh, với mong muốn cải thiện môi trường học tập giúp các em có một không gian sạch sẽ và an toàn mang đến niềm vui nho nhỏ mỗi khi đến trường

Trong chương trình, BVSC cũng đã dành tặng 100 suất quà bao gồm tập vở, đồ dùng học tập và sữa cho các em học sinh. Niềm vui và sự hào hứng của các bạn nhỏ khi nhận quà chính là động lực để chúng tôi dành những điều tốt đẹp nhất để góp phần làm phát triển thêm môi trường giáo dục trên mọi tỉnh thành cả nước.

2. ĐẦU TƯ CHO XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO VÀ HỖ TRỢ Y TẾ

Chương Trình “Xóa nhà tạm, nhà dột nát”

Thực hiện chủ trương của Chính phủ về chương trình “Xóa nhà tạm, nhà dột nát” trên phạm vi cả nước, Năm 2024, BVSC đã tài trợ kinh phí xây nhà tình nghĩa cho 2 hộ nghèo tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Song song, Công ty triển khai chương trình tham gia đóng góp kinh phí xây dựng 02 căn nhà Khăn Quàng đỏ cho học sinh nghèo vượt khó có khó khăn về nhà ở tại huyện An Biên, Tỉnh Kiên Giang. Tổng kinh phí hỗ trợ là khoảng 150.000.000 đồng. Các chương trình này đã góp phần vào mục tiêu xóa đói giảm nghèo của Chính phủ, giúp người dân nâng cao chất lượng cuộc sống để yên tâm lao động, sản xuất và ổn định đời sống, tạo động lực cho phát triển nông thôn, thu hẹp khoảng cách giữa các vùng miền, nâng cao chất lượng hạ tầng dân sinh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Bvsc Đồng Hành Cùng “Chuyến Xe Mùa Xuân” Năm 2025

BVSC vinh dự đồng hành cùng chương trình “Chuyến xe mùa xuân” trong mùa Tết 2025, mang lại niềm vui, sự ấm áp và hy vọng cho những mảnh đời khó khăn. Chương trình đã hỗ trợ đưa hơn 2.000 sinh viên và người lao động nghèo về quê, về với gia đình trong dịp Tết Nguyên đán 2025. Đây là hoạt động ý nghĩa do Thành Đoàn, Hội Sinh viên Việt Nam TP Hồ Chí Minh và Trung tâm Hỗ trợ Học sinh, Sinh viên Thành phố phối hợp tổ chức, mang đến thông điệp về tình yêu thương và sức mạnh cộng đồng.

BVSC tự hào là một phần của chương trình, thể hiện cam kết mạnh mẽ trong chiến lược hoạt động trách nhiệm xã hội. BVSC luôn đồng hành cùng những hoạt động mang giá trị nhân văn, góp phần xây dựng cộng đồng vững mạnh. “Chuyến xe mùa xuân 2025” không chỉ là hành trình về quê, mà là thông điệp về sự sẻ chia, yêu thương và hy vọng, giúp Tết thêm phần trọn vẹn và ý nghĩa.

Hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn

Qua các Phương tiện thông tin đại chúng, BVSC biết về hoàn cảnh khó khăn của cháu Lê Anh Đức – 25 tuổi trú tại thôn 4, xã Tào Sơn, huyện Anh Sơn, Nghệ An, trên đường đi làm shipper giao hàng, cháu gặp tai nạn nghiêm trọng ảnh hưởng trực tiếp tới thần kinh và liệt nửa người. Qua tìm hiểu, được biết hoàn cảnh gia đình cháu Lê Anh Đức hết sức khó khăn, chi phí phẫu thuật sọ não và chữa trị lại quá lớn, vượt xa mức chi trả của gia đình. BVSC đã thực hiện ủng hộ 20.000.000 đồng để giúp gia đình cháu trang trải chi phí phẫu thuật, vượt qua giai đoạn hiểm nghèo.

Năm 2024, BVSC tiếp tục đẩy mạnh các chương trình an sinh xã hội với định hướng dài hạn và thường xuyên hơn. Trong đó, Công ty thực hiện hỗ trợ chi phí sinh hoạt hàng tháng cho 03 hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, với mức hỗ trợ từ 1.500.000 – 2.000.000 đồng/hộ/tháng. Chương trình không chỉ góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống cho các hộ gia đình mà còn thể hiện trách nhiệm của BVSC trong việc chung tay vì cộng đồng, thúc đẩy an sinh xã hội trên địa bàn.

3. KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI VÀ MÔI TRƯỜNG

Ủng hộ đồng bào các tỉnh bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 3

Siêu bão Yagi (bão số 3) là cơn bão mạnh nhất đổ bộ vào biển Đông trong suốt 30 năm qua. Đây cũng là một trong những cơn bão mạnh nhất trên thế giới trong năm 2024, đổ bộ trực tiếp vào các tỉnh Bắc Bộ với cường độ rất mạnh, gây thiệt hại nghiêm trọng, nặng nề về người, tài sản, cây trồng, vật nuôi, các hạ tầng kinh tế - xã hội; ảnh hưởng rất lớn đến đời sống vật chất và tinh thần của người dân các tỉnh miền Bắc. Với tinh thần “Tương thân tương ái”, Công ty đã phát động kêu gọi toàn thể cán bộ, nhân viên cùng chung sức hỗ trợ những hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của cơn bão; chương trình đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình từ tất cả các thành viên trong công ty. Tổng số tiền ủng hộ cho đồng bào bị ảnh hưởng bão lũ là **400.000.000 đồng**.

4. TRI ÂN ANH HÙNG LIỆT SỸ, GIA ĐÌNH CÓ CÔNG VỚI ĐẤT NƯỚC

Thăm hỏi, trao quà tri ân các gia đình có công với Cách mạng tại BVSC

Nhân dịp kỷ niệm 73 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/07/2024, Công ty đã tổ chức các hoạt động ý nghĩa nhằm tri ân các thế hệ cha anh đã cống hiến và hy sinh vì độc lập dân tộc. Ban Lãnh đạo Công ty đã trực tiếp đến thăm hỏi và tặng quà các gia đình cán bộ, nhân viên Công ty thuộc diện gia đình có công với Cách mạng.

PHỤ LỤC I: ĐIỂM YẾU TỐ CHẤT LƯỢNG QUẢN TRỊ THEO CAMEL

STT	Tên chỉ tiêu	Giá trị	Điểm số 2023	Điểm số 2024	Trọng số
1	Số năm làm lãnh đạo (thuộc Ban Giám đốc/ Tổng Giám đốc) trong lĩnh vực tài chính/ chứng khoán của Chủ tịch HĐQT.	Trên 5 năm	100	100	4%
2	Số năm <u>làm lãnh đạo</u> (thuộc Ban Giám đốc/ Tổng Giám đốc) trong lĩnh vực tài chính/ chứng khoán của Giám đốc/ <u>Tổng giám đốc</u> .	Trên 5 năm	100	100	6%
3	Số <u>năm kinh nghiệm</u> trong lĩnh vực tài chính/ chứng khoán của <u>Chủ tịch HĐQT</u> .	Trên 7 năm	100	100	4%
4	Số <u>năm kinh nghiệm</u> trong lĩnh vực chứng khoán của Giám đốc/ <u>Tổng giám đốc</u> .	Trên 7 năm	100	100	6%
5	Tính ổn định của các vị trí lãnh đạo chủ chốt (Giám đốc (CEO, CFO), Phó giám đốc, Trưởng các bộ phận nghiệp vụ) trong 3 năm gần đây. Tính bằng tổng số thay đổi nhân sự các vị trí này (rời khỏi công ty)/tổng số các vị trí này.	Trên 20%	60	80	4%
6	Sự đầy đủ các Quy trình nghiệp vụ theo quy định của pháp luật chứng khoán và quy chế của Sở giao dịch, Trung tâm lưu ký chứng khoán.	Đã ban hành đầy đủ, đáp ứng tốt nhu cầu thực tế.	100	100	5%

STT	Tên chỉ tiêu	Giá trị	Điểm số 2023	Điểm số 2024	Trọng số
7	Chính sách quản lý rủi ro đối với tất cả các hoạt động.	Đã thành lập bộ phận QTRR độc lập, các chính sách được ban hành đầy đủ, đáp ứng tốt yêu cầu thực tế.	100	100	5%
8	Đánh giá năng lực hoạt động của bộ phận kiểm tra, kiểm soát nội bộ.	Đã được thiết lập, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu để hoạt động hiệu quả.	100	100	5%
9	Đánh giá chất lượng kiểm soát các khoản tiền gửi của nhà đầu tư để giao dịch chứng khoán.	Công ty có quy trình quản lý tiền gửi của nhà đầu tư và các khoản tiền gửi của nhà đầu tư được kiểm soát và quản lý chặt chẽ	100	100	5%
10	Mức độ minh bạch của thông tin tài chính.	Thông tin tài chính được công bố công khai, đầy đủ và kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng và không có các sửa chữa trọng yếu sau ngày công bố	100	100	6%
11	Số năm hoạt động.	Lớn hơn 7 năm	100	100	6%
12	Tỷ trọng doanh số giao dịch cổ phiếu thực hiện qua công ty (trên hai sở)/ Tổng doanh số giao dịch của thị trường (tổng cộng doanh số giao dịch của hai sở).	Từ 2% đến dưới 5%	80	80	8%
13	Tính hiện đại của hệ thống công nghệ thông tin.	Hệ thống giao dịch trực tuyến, hệ thống thông tin quản lý nội bộ MIS	80	80	5%

STT	Tên chỉ tiêu	Giá trị	Điểm số 2023	Điểm số 2024	Trọng số
14	Quy mô vốn chủ sở hữu của công ty so với mặt bằng chung.	Nhóm còn lại	50	50	5%
15	Tính ổn định và khả năng tăng trưởng (hoặc giảm) vốn chủ sở hữu trong 2 năm tới. (Có kế hoạch tăng vốn, có lợi nhuận hoặc có lỗ).	Có kế hoạch và triển vọng tăng vốn rõ ràng, tính khả thi cao	100	100	4%
16	Tính ổn định, bền vững của tăng trưởng, thể hiện qua tỉ lệ tăng trưởng doanh thu trung bình trong 3 kỳ báo cáo (6 tháng) gần nhất.	Trên 20%	60	60	6%
17	Sử dụng quỹ hỗ trợ thanh toán của Trung tâm lưu ký chứng khoán do thiếu tiền thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán.	Không sử dụng	100	100	5%
18	Tình hình tuân thủ (vi phạm) các quy định pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK trong 6 tháng gần nhất.	Không có vi phạm	100	100	6%
19	Số lượng nghiệp vụ được cấp phép của Công ty.	4 nghiệp vụ	100	100	5%
Tổng điểm số			90,9	91,7	

PHỤ LỤC II - ĐIỂM YẾU TỐ TÀI CHÍNH THEO CAMEL

STT	Chỉ tiêu Tài chính theo Camel	Tỷ lệ		Áp điểm		Trọng số
		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024	
1	$C1 = VCSH/TTS$	38,5%	44,0%	20	20	10%
2	$C2 = VCSH/VPĐ$	926,8%	990,1%	100	100	10%
3	$C3 = TL \text{ vốn khả dụng}$	445,0%	624,0%	100	100	10%
4	$A1 = \text{Tỷ lệ giá trị TTS sau khi điều chỉnh RR/TTS (không bao gồm TSCĐ)}$	91,73%	93,21%	100	100	5%
5	$A2 = \text{Tỷ lệ dự phòng/(Đầu tư ngắn hạn + đầu tư dài hạn + khoản phải thu)}$	1,7%	2,4%	80	80	10%
6	$A3 = \text{Tỷ lệ các khoản phải thu/TTS}$	1,1%	1,3%	100	100	10%
7	$E1 = LNST/\text{Tổng doanh thu}$	21,1%	20,1%	100	100	10%
8	$E2 = LNST/VCSH \text{ bình quân}$	8,8%	8,3%	70	70	10%
9	$L1 = \text{Tỷ lệ TSNH/Nợ NH}$	155,1%	162,9%	100	100	15%
10	$L2 = \text{Tỷ lệ tiền và tương đương tiền/Nợ ngắn hạn}$	20,0%	18,7%	80	60	10%
				85	83	

ĐIỂM XẾP LOẠI

Điểm thành phần	Năm 2023	Năm 2024	Trọng số
Điểm cho yếu tố tài chính	85	83	70%
Điểm cho yếu tố quản trị	90,9	91,7	30%
Tổng điểm	86,77	85,61	

ĐIỂM THEO CÁC YẾU TỐ CỦA CAMEL

Điểm các yếu tố	Năm 2023	Năm 2024
C (Mức độ đủ vốn)	73,3	73,3
A (Chất lượng tài sản)	92,0	92,0
M (Quản trị)	90,9	91,7
E (Khả năng sinh lời)	85,0	85,0
L (Chất lượng thanh khoản)	92,0	84,0

Kết hợp cả 02 yếu tố tài chính và quản trị, Công ty được **xếp loại A** do tổng điểm xếp loại của Công ty đạt **85,61 điểm**, đáp ứng tiêu chí tổng điểm từ 80 điểm trở lên và không có điểm yếu tố nào của CAMEL dưới 65 điểm.

Ghi chú: XẾP LOẠI A: Tổng điểm xếp loại của Công ty từ 80 điểm trở lên và không có điểm yếu tố nào của CAMEL dưới 65.